

ĐẠO NGHĨA

VUÔNG

TRÒN

VIÊN THÀNH



ĐẠO NGHĨA

VƯƠNG

TRÒN



H NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Lời đầu sách

Năm 2024 là kỷ niệm 60 năm ngày xuất gia lần đầu, Mừng 8 tháng 2 năm Giáp Thìn (21/3/1964), cũng là đánh dấu 20 năm (2004-2024) sống trên một tiểu bang và đất nước “đáng sống”, “hạnh phúc nhất nhì thế giới” đó là Nam Úc.

Nghĩ lại mình: “Đệ tử phước cạn nghiệp sâu, Chướng dày huệ mỏng, Nhiễm tâm dễ khởi, Tịnh đức khó thành, Nay xin một lòng, Tin thành sám hối”. Chắc do nghiệp chướng nhiều đời nhiều kiếp đã gieo tạo, nên khi sinh ra, lớn lên đều ở trong môi trường khiếm tốn về vật chất, còn tinh thần cũng nhiều bất hạnh với cuộc đời. Vita bất hạnh, vita nghèo, lại không tài giỏi, tưởng rằng sẽ phải chịu nhiều khốn khổ.

Nhưng chắc nhờ ảnh hưởng bởi âm đức, có được bản tánh hiền lành, luôn hài hòa trong cuộc sống, sẵn sàng chịu thiệt thòi, cho mọi việc được hạnh thông, tốt đẹp. Riêng với tư thân tin tưởng tuyệt đối vào luật nhân quả, thấm nhuần lời dạy của chư Tổ và hiểu được rằng: Phật Pháp rất nhiệm mầu. “Im lặng là vàng. Chịu thiệt là phúc. Nhẫn nhịn là bạc. Giúp người là đức”. Nên hằng ngày hướng về con đường tu tập, nương theo Kinh Di Giáo, thực hành Kinh Phước Đức “Lánh xa kẻ xấu ác, Được thân cận người hiền, Tôn kính bậc

đáng kính, Là phước đức lớn nhất...” Cũng “Tự thấy mình nhỏ thôi, việc tu còn kém cõi...”, Đặc biệt thấm thía với lời dạy của Phật Tổ “Chớ xem thường lỗi nhỏ mà cho là không hại, giọt nước dầu nhỏ mà lần đầy cả chum lớn” nên chất chiu từng chút phước, cố tránh gây tạo tội, sống tùy duyên, đơn giản, “ít muốn biết đủ”, âm thầm lặng lẽ thực hành xuyên suốt việc tụng kinh, lay Phật sám hối, thỉnh chuông, trì chú Đại Bi, cúng thí thực cô hồn, giữ tâm an tịnh, cầu nguyện, viết lách sẻ chia...

Đúng ! “Tu là chuyển nghiệp” chỉ nhờ có Chánh kiến, Định Hương đúng và quyết chí theo trọn Đường Tu, mới được như ngày nay, hưởng được phần nào Hương Vị Giải Thoát, để thông dong tự tại, chứ không thì cũng phải chịu nhiều khổ lụy.

Qua 15 năm phục vụ ngành giáo dục, trong đó có 10 năm làm Hiệu Phó và Hiệu Trưởng, gần 40 năm tu tập và phụng sự xã hội, với trải nghiệm và thành tựu khiêm tốn trong cuộc sống, đã góp nhất sẻ chia, cho ra sách **Định Hương Đường Tu** và **Hương Vị Giải Thoát**, cùng nhiều bài viết góp mặt trên nhiều Diễn Đàn, được nhiều ngàn người tìm đọc. Chia sẻ hàng ngàn máy nghe Pháp (với cả triệu bài giảng), cả ngàn máy niệm Phật Hoa Sen, được gửi đến khắp 3 miền đất nước và hải ngoại. Sơ kết lại, có thể cũng giúp nâng cao trình độ để sống tốt với đời, được nhiều ngàn học sinh, truyền được năng lượng giúp đỡ, chuyển hóa được nhiều người cả dương lẫn âm lương lợi, hóa giải oan kết, cùng tìm về con đường hương thượng. Từ đó được ơn trên thương tưởng, chở che, gia hộ để rồi vượt qua tất bệnh, cát tường như ý, được



sống an nhiên với con người “tâm thường” không bên chen danh lợi, hàng ngày lo tụng kinh, tịnh tâm theo hạnh người tu, để có được “tâm bình thường” hầu thụ thả, bình yên trong cuộc sống.

Nhưng trong cõi trần gian này, cũng còn nhiều điều oái ăm, người “ích kỷ” thì nhiều, nên rồi dễ chiêu cảm với nhau, bảo vệ cho nhau (ngay cả bảo vệ cái sai, cái xấu) rồi sẽ cùng đi về néo khổ với nhau và người “vị tha” bị người “ích kỷ” “đố kỵ” phải chịu điều trắc trở... “Minh tin Phật thì sẽ đừng chạm đến người tin ma. Mà giữa đời này ma nhiều hơn Phật chút, cho nên chỉ tin Phật thôi là đã đụng chạm nhiều lắm rồi!” HT. Thái Hòa...

Hiếu được rằng, không ai sống hài lòng với tất cả, “Bạn có thể sống Thánh thiện như một vị Phật, nhưng không thể tránh được thị phi của thiên hạ”. Nhưng Phật đã dạy ta là Phật sẽ thành “Không phải ai cũng tốt đẹp, nhưng luôn có điều gì đó tốt đẹp trong bất cứ ai. Đừng bao giờ vội vã phán xét người khác bởi vì vị thánh nào cũng có một quá khứ và kẻ tội đồ nào cũng có một tương lai”. Oscar Wilde. “Người đối xử tệ với mình, là nghiệp của họ. Mình đối xử tốt với họ, là phước của mình” nên rồi kham nhẫn chịu đựng và “ở hiền gặp lành”.

Quan niệm chung trên cuộc đời này, ai sống thọ, làm quan to, giàu có, gia đình hạnh phúc gặp nhiều may mắn, tai qua nạn khỏi... đều được cho là “có phước”. Nhưng “Phước Đức không phải tự nhiên mà có, cũng không phải thần thánh ban cho, mà do tự tay chúng ta gieo trồng và chăm sóc”, Cũng rất đau buồn khi thấy đa số không lo tu tạo phước lành,

mà sống ích kỷ (chỉ biết gôm vào cho riêng mình), chấp nhận xuôi dòng, “hưởng ngoại tìm cầu” quá ham danh lợi, tiền nghi vật chất, kim tiền, để rồi quên đi những gì mẫu nhiệm sẵn có trong từng người, lo hơn thua, tranh giành, chiếm hữu những thứ vô thường để phải gieo tạo tội lỗi, khiến khổ đau nhiều đời nhiều kiếp, chết rồi cũng không mang theo được.

Còn phước báu mang theo được, hay sự an lạc giải thoát là vô hình, phải biết tu tạo, lợi ngược dòng và chỉ có được, khi sống lợi tha (nghĩ và lo chia sẻ đến mọi người), biết cúng dường, bố thí (vì “Nghèo mà biết cho đi là giàu hơn tất cả, giàu mà không muốn cho đi thì thiếu thốn tận cùng”) nhẫn nhịn, phụng sự chúng sanh, tu lục độ ba la mật và nghe, truyền giáo Pháp Phật. trong khiêm cung.

Qua 60 năm ảnh hưởng tư tưởng Phật giáo và trải nghiệm cuộc đời, rút ra được: “Tu là quá trình quán chiếu nội tâm, triệt tiêu bản ngã và chuyển hóa nghiệp lực của mình”. Nên bản thân luôn soi rọi lại mình, tìm hay mà học, tìm lỗi mà tránh, tìm sai mà sửa, “tự thấy mình nhỏ thôi, việc tu còn kém cỏi...”. Sau những ngày tập tu tại TV Trúc Lâm Đà Lạt, được trực tiếp nghe TS Thích Thanh Từ giảng dạy, để thấm nhuần và giải tỏa được tư tưởng, từ cuốn “**Thiền Tông Việt Nam Cuối Thế Kỷ 20**”. Thấy đời là vô thường, giá tạm nên không dính mắc vào danh lợi, định hướng được cuộc đời, trở lại tiếp tục “Cát bước trên phương trời cao rộng”. Rồi ảnh hưởng vào cuốn sách “**Cửa Tùng Đồi Cảnh Gài**” và “**Nỗi Với Người Xuất Gia Trẻ Tuổi**” hay những câu chuyện “Hạt đậu biết nhảy”, “Thương nhân và người câu cá”, cũng như những lời “trần trối” của Alexander Đại Đế và của Steve



Jobs, đã chọn cho mình một lối nghĩ hướng vào nội tâm, chuyên hành trì trong thanh thân, với nhiều trải nghiệm.

Hiểu rằng “Gieo suy nghĩ, gặt lời nói. Gieo lời nói gặt hành động. Gieo hành động gặt thói quen. Gieo thói quen gặt tính cách. Gieo tính cách gặt số phận”. - Lão Tử - Cụ thể là “Hãy “suy tư” cẩn thận, vì tư tưởng sẽ biến thành “lời nói”. Hãy ăn nói cẩn thận vì “lời nói” sẽ biến thành “hành động”. Hãy “hành xử” cẩn thận vì hành động sẽ biến thành “thói quen”. Hãy chú trọng “thói quen” vì chúng hình thành “nhân cách”. Hãy chú trọng “nhân cách” vì nó hình thành “số mệnh”. Và “số mệnh” của anh sẽ là “cuộc đời” của anh... Và không có tôn giáo nào cao trọng hơn sự thật”. Những năm sống thể nhập vào cuộc đời đã nhận chân, theo Kinh Bát Đại Nhân Giác có dạy “... Ham muốn nhiều lụy khổ càng sâu, nhọc nhằn sinh từ bấy lâu, đều do tham dục dẫn đầu gây nên...” và “Tâm tịnh quốc độ tịnh”. Nên về tâm, ít ham muốn, để ít lo toan tính toán, từ đó giữ được an tịnh. Về thân sống đơn giản, thường xuyên tạo thói quen luyện tập thể dục, qua hằng ngày tập phát tay, lợi bộ và lay Phật theo đường sinh (nếu không thì sẽ thấy khó chịu trong người), ăn uống điều độ, ăn trái cây trước khi ăn cơm, uống nước ấm vào buổi sáng sau khi thức dậy, trước khi đi ngủ và trước bữa ăn, từ đó vượt qua được nhiều nghịch cảnh, chướng nạn và bệnh nan y. Mặc dầu chưa toàn thiện, nhưng cũng nhẹ nhàng thanh thoát trong cuộc sống. Không tham gia vào sự tranh giành, hơn thua, thị phi, nên đặc biệt xem như đã âm thầm đóng góp tích cực nào vào sự an ổn cho xã hội.

Đến năm 2024 này là kỷ niệm 10 năm xây dựng Từ Đường Tộc Trần Văn nhị Chi tại Thôn Xuân Nam, Xã Đại Thắng, Huyện Đại Lộc, Quảng Nam và Nhân Bằng Tộc Họ Văn Hóa. Cũng là năm Mừng Cha Già Đại Thọ 103 tuổi, Viên Thành cũng đã nhiều năm bước vào tuổi “Cổ lai hy”. Với nhiều thăng trầm trong cuộc sống, cũng trải nghiệm nhiều điều hường thượng, chuyển khôn khéo thành hanh thông, giải quyết trọn vẹn hiếu nghĩa, đời đạo lương toàn và có cuộc sống tương đối an lạc (so với những bà con, đồng nghiệp và thân hữu trước sau).

Thấm thấu, trải nghiệm vào Phật Pháp nhiệm màu, hiểu được rằng “Gia tài của con người là sức khỏe. Phước báu lớn nhất là tu học Phật pháp. Sự nghiệp lớn nhất đời người là giác ngộ”. Viên Thành không giàu có và tài giỏi hơn ai, nhưng nhờ “Thâm tín chut Phật giai sung mãn” đã chọn chân thường, ném được phần nào “hương vị giải thoát” để có được những giờ phút thanh thân. Khi nhận chân rõ cuộc đời này quá vô thường biến đổi, mọi người phải nhiều khổ lụy để chạy theo, gầy dựng, bảo tồn, tranh giành những thứ giả tạm, để “khí hậu biến đổi” xảy ra thiên tai liên miên, rồi tranh giành ảnh hưởng, áp đặt lẫn nhau, khiến xảy ra chiến tranh chết chóc.

Cũng hiểu rằng “Ăn cơm Chúa, múa tối ngày”, “Ăn cơm Phật, phải lo cho bá tánh”, “Cho đi là còn mãi”, theo kinh nghiệm của người xưa “Mình ăn thì hết, người ăn thì còn”, và trong thực tế cuộc sống “Giúp người khác cũng là giúp chính mình, bởi điều tốt ta cho đi rồi sẽ quay trở lại với ta”, “Người nào càng cho đi nhiều thì càng nhận lại thật nhiều.”, ý nghĩa cuộc sống “Sống là để cho đi, đâu chỉ để nhận cho riêng



mình”, “Hào phóng có nghĩa là bạn cho đi nhiều hơn có thể. Kiêu hãnh là nhận ít hơn những gì bạn cần - Kahlil Gibran... ”

Khi thấy rõ đời là giả tạm, vô thường, chỉ có sự chân thật và tu hành tạo Phước Đức mới trường tồn. Tự thân cũng hiểu “Sức khỏe là lợi ích, Biết đủ là thời gian, Thành kính là giàu sang, Niết Bàn là hạnh phúc” PC 204 và “Cần gì giữa chốn trần gian? Cầu mong hai chữ “bình an” đủ rồi” ... đã từng trải nghiệm, luôn thực hành hạnh lợi tha, không ham thụ hưởng, đơm bạc tương rau, nên không phạm tội sát sanh, hại vật, gieo oan trái, lại bảo vệ được môi sinh và sức khỏe. Thấu hiểu được lời dạy của Phật Thánh “... Một hạt giống tốt (Tâm từ bi) chúng ta gieo vào ruộng phước (Tam bảo, cha mẹ, chúng sanh khốn khổ, các công trình phúc lợi công cộng) ngày hôm nay, chúng ta sẽ gặt hái trăm ngàn quả tốt trong đời vị lại”.

Từ những thấu hiểu và trải nghiệm trên, tự thân và ảnh hưởng đến toàn gia quyến, sống chẳng những không dám xài phung phí của trời và của người, mà còn “thắt lưng buộc bụng”, nhịn ăn, nhịn xài chất chiu, dành dụm, để sẵn sàng chia sẻ việc hiếu nghĩa.

Nhận chân được rằng “Xã tài tích phước, tích tài tạo nghiệp” Rất sợ nợ, nên có ai ủng hộ tịnh tài hay vật gì, không dám xài hết, xem như hạt giống, liền mang ra gieo cấy vào các ruộng phước, từ đó giống được nhân lên, mới có dư ra yểm trợ xây dựng Từ Đường phát triển tốt và hỗ trợ cho Cha già, qua việc cúng dường, bố thí, làm các công tác ttxh, tạo nhiều công trình phúc lợi công cộng, du lịch được nhiều nơi, để có được ý nghĩa cuộc đời. Cụ thể Cha già nhờ đây cũng có được

niềm vui, mà trường thọ trên 100 tuổi, một số bà con có điều kiện thoát được nghiệp sát sanh, hoan hỷ gieo tạo phước giảm bớt khốn khổ. Từ đó gia đình được đoàn tụ trên một đất nước “nhân đạo hạnh phúc nhất nhì thế giới”. Cộng thêm Viên Thành luôn “tùy hỷ” trước những công đức, thành đạt của người, nên có được phước báu và gia tài An Lạc, Giải Thoát, đi được nhiều nước, nơi nào cũng có được nhiều người thương tưởng ứng hộ.

Qua 3 năm Covid-19 hoành hành, toàn thế giới đã thấy rõ được sự vô thường của vũ trụ và con người. Tất cả tiện nghi vật chất và văn minh hiện đại cũng đành bất lực trước cơn “vi khuẩn vô hình” một thời gian. Với sự tàn phá của dịch bệnh, hậu quả để lại với biết bao tang thương, biết bao người mất chức, biết bao nhiều công ty, xí nghiệp phải đóng cửa, nạn thất nghiệp tràn lan, kinh tế toàn cầu khủng hoảng.

Nếu muốn được bình an, thì tâm phải an qua “ít muốn, biết đủ” nên tự thân đã hành trì trong hàng ngày, lo tạo phước qua siêng nghĩ đến mọi người làm ttxh, thỉnh chuông, tụng kinh, trì chú, thiền tịnh, với nhiều thời nguyện cầu cho: Thế Giới Hòa Bình, Chúng Sanh An Lạc, Thiên Tai, Dịch Bệnh, Chiến Tranh Thấy Đều Giải Trừ, Mọi Người Hướng Về Phật Pháp, Bỏ Ác Làm Lành, Tu Hành Tinh Tấn, Tạo Nhiều Phước Thiện, Đem An Vui Hạnh Phúc Đến Cho Muốn Loài, Để Hiện Tại Được An Lành và Tương Lai Được Sanh Về Cõi Cực Lạc, cấp Cứu Huyền Thất Tổ, Cha Mẹ Bà Con Thân Bằng Quyển Thuộc, Oan Gia Trái Chủ Nhiều Đời Nhiều Kiếp, Người Còn Sống Được An Lành, Mạnh Khỏe, Người Đã Mất Được Siêu Sanh Tịnh Độ, Âm Siêu Dương Thái, Pháp Giới Chúng



Sanh Đều Thành Phật Đạo, qua các thời khóa thỉnh chuông, tịnh tâm và tụng kinh trong nhiều năm tháng.

Thấm thấu và thực hiện theo lời Phật dạy “Duy Tuệ Thị Nghiệp”, biết rằng mọi tiện nghi vật chất, công danh sự nghiệp, rồi cũng bị vô thường chi phối, không tồn tại, chỉ có phần tinh thần và Phật tánh sẵn có trong mỗi chúng ta là trường tồn mãi mãi. Cũng như rất tâm đắc với lời dạy của Đức Đạt Lai Lạt Ma “Mục đích chính của chúng ta trong đời là giúp đỡ người khác. Và nếu bạn không giúp được họ thì đừng hại họ”. Bên cạnh đó tư tưởng sau đây phù hợp với tâm niệm “Tất cả niềm vui có được trên đời, đều do mang an lạc đến cho kẻ khác, Tất cả khổ đau có ra trên đời, đều do muốn hạnh phúc cho riêng mình” Và đặc biệt là câu “Nếu không có niềm vui chân thật bên trong, thì mọi tiện nghi vật chất bên ngoài, chỉ là suối nguồn đau khổ”. Nên Viên Thành từ lâu nay, không ham “cái giả” chỉ hướng về “cái thật” luôn đầu tư cho Phước Đức “cái còn mãi” tạo giá trị cho cuộc đời. Đặc biệt là phần tinh thần Văn Tù Tu, đã trải nghiệm, ném được “sự an lạc và hương vị giải thoát”. Từ đó viết lách, làm thơ chia sẻ lại với khắp nơi, những người thân và những người đồng cảm đã “tùy hỷ” thực hành theo, giúp họ có được nhiều an vui, lợi ích.

*Nên “gia tài” duy nhất, đã gom góp lại, hình thành được 2 cuốn sách: **Định Hương Đường Tu** và **Hương Vị Giải Thoát**, nhờ vận dụng “mạng truyền thông hiện đại” đã lan tỏa mang lợi ích đến được nhiều người ở khắp mọi nơi. Nay thêm được cuốn **Đạo Nghĩa Vương Tròn**, sẽ tiếp tục sẻ chia, từ quá khứ, hiện tại đến vị lai, chứ không có tài sản vật chất riêng gì quý giá để lưu lại cho đời cả.*

Trong quá trình cuộc sống, hơn 70 năm trong cuộc đời này Viên Thành cũng đã thọ nhận quá nhiều của đất trời và từ ân, ân nghĩa này không biết lúc nào mới trả cho xong. Chỉ biết lo tu tập, tạo phước điền qua việc chia sẻ những gì cao đẹp, thanh thoát lại cho đời, gọi là chút đền ơn trong muôn một và luôn tùy thuận, không suy nghĩ, nói, làm điều gì nguy hại với tự nhiên.

Cuốn sách “Đạo Nghĩa Vương Tròn” này tranh thủ ra đời, cũng nhằm vào một chút đền ơn trong muôn một. Cũng xem như tổng kết lại tâm nguyện, thành quả về sự hành trì và hiếu nghĩa trong Đạo và Đời. “Hạt nước tuy nhỏ, lần hồi sẽ đầy lu lớn” qua 70 năm trong cuộc đời, việc chia sẻ, tu tạo phước thiện tích lũy trong nhiều ngày, nhiều năm, nhiều nơi, chắc rồi cũng có nhiều lợi lạc cho tự thân và những người “tùy hỷ” ủng hộ, tạo thành phước đức chung.

Cuốn sách “Đạo Nghĩa Vương Tròn” này cũng gom góp những mong ước. Rồi qua những bài viết, những vần thơ xướng, họa đăng trên các trang mạng và các đặc san, kỷ yếu, cũng như tản mạn khắp nơi, từ trước đây, đặc biệt nhất là từ 2019 đến nay, cùng những bài viết cũ có tác dụng tốt, được đón đọc nhiều và những mẫu chuyện ngắn suu tầm được với đầy ý nghĩa, đã và sẽ giúp cho những vị có tâm hướng thượng, chuyển hóa thăng hoa và định hướng trong cuộc sống.

Cuốn sách “Đạo Nghĩa Vương Tròn” xuất bản cũng nhằm kỷ niệm và chia sẻ những gì tốt đẹp, đến với quý thiện hữu tri thức, bà con tộc họ, bạn hữu gần xa và những vị hữu



*duyên, hầu thật chặt tình thâm, cùng góp những bông hoa
đặc sắc, tươi đẹp vào “vườn hoa đạo nghĩa”.*

*Rất mong được sự tùy hỷ và chân thành góp ý, chỉ giáo
của toàn thể quý vị, để chúng ta cùng nhau hướng đến những
gì cao đẹp nhất.*

Trân trọng

Chùa Pháp Hoa SA, những ngày vào đông năm 2023

Thích Viên Thành (Hạnh Trung - Trần Văn Đệ - An Lạc)



CẢM NHẬN VÀ CHIA SẺ

Đôi lời chia sẻ tên của 2 cuốn sách: “Định Hướng Đường Tu” và “Hương Vị Giải Thoát” mà Viên Thành đã được nhiều Trang mạng đăng tải cũng như cho in ra xuất bản, để chia sẻ khắp nơi, cũng có nhiều lợi lạc và giúp cho nhiều người đón đọc có được sự chuyển hóa.

Nay xin chia sẻ tiếp, xem như hệ thống lại và tiếp nối theo với bài viết và cuốn sách thứ 3 mang tên “Đạo Nghĩa Vương Tròn” gọi là những hoài bão và sự sẻ chia đã được như ý, để có thể giúp ích được cho đời và những ai “tùy hỷ”.

Hai bài viết đó là:

1/ Những điều cần suy nghĩ để định hướng cho việc Tu Tập và hồng pháp lợi sanh – Định hướng cho đường Tu

2/ Hương Vị Giải Thoát

1. Định Hướng Đường Tu

Tại sao khi gần nhập Niết bàn, Đức Phật không truyền y bát cho Tôn giả A Nan, người đa văn đệ nhất, mà lại truyền cho Ngài Ca Diếp, người chuyên tu hạnh đầu đà? Có phải chăng Đức Phật khẳng định rằng, muốn tiếp nối Đạo Giác ngộ, Giải thoát của Ngài, thì phải có tu và là người thực chứng, chứ không chỉ có tài trí mà nổi truyền được.

Tại sao Ngài A Nan là đại đệ tử thuộc hàng Đa văn đệ nhất, ghi nhớ tất cả những lời của Đức Phật dạy, trong 49 năm thuyết pháp, nhưng không dự được vào hàng ngũ, của đại hội kết tập Kinh điển lần thứ nhất?

Có phải chăng vì quá thông minh, với trí tuệ siêu tuyệt, và là em được làm thị giả, hầu cận Đức Phật, nên “thị hiện” việc sinh tâm ý lại, dễ duôi, không nỗ lực Tu tập, nên lúc đầu không chứng được A La Hán và dự phần vào kết tập kinh điển lần thứ nhất! Để làm gương mà dạy cho những người cầu Phật đạo sau này.

Tại sao Ngũ Tổ Hoàng Nhẫn chỉ truyền y, Bát lại cho Ngài Huệ Năng, người mới tu, không biết chữ, mà không truyền lại cho Ngài Thần Tú, là Thầy Giáo thọ nhiều uy tín, với giáo lý uyên thâm, trong nhiều năm tu tập?

Có phải chăng Ngài Huệ Năng vì dốt, nên an phận sống nhà dưới với tâm chân chất trong phận sự giả gạo, ít vọng niệm, không ngã chấp, mặc dầu đã thấy đạo, nhưng hiểu được ý tổ nên vẫn chuyên tâm tu niệm và ngộ được Đạo. Còn Ngài Thần Tú, vì quá uyên thâm, nên phải luôn động niệm, phân biệt, bởi phận sự của người tài giỏi, nên chưa triệt ngộ?



Tại sao các nước Phật giáo Nam truyền, thì hầu hết Đạo Phật là quốc giáo và tồn tại cho đến bây giờ, còn các nước Phật giáo Bắc truyền, thì có khi phát triển mạnh, nhưng cũng có lúc bị tiêu diệt gần hết, hoặc phải mai danh ẩn tích hay phải đào tẩu, lưu vong?

Có phải chẳng những ai, y theo kinh Di giáo mà Tu, giữ đúng giới luật và thực hành theo đúng hạnh của Ngài (trì bình khát thực, sống xả ly, tịch tịnh...) thì sẽ mãi mãi được trường tồn và lợi lạc quần sanh. Còn quá tùy duyên, phương tiện, hướng ngoại tìm cầu thì sẽ dễ bị từ từ xa lìa chánh pháp và rồi sẽ dễ bị diệt vong hay thành ma sự.

Qua những sự kiện trên, chắc mỗi người con Phật chúng ta, đã thấy rõ được việc hành trì tu chứng, là quan trọng nhất. Không ai mà chẳng biết lục tổ Huệ Năng ít chữ, không đọc kinh được. Ấy vậy mà ngài đã khơi nguồn tuệ giác cho dòng thiền Tào Khê tuôn chảy rạng ngời khắp chốn, và tiếp nối đến tận ngày nay. Phải chăng hiện tượng “mù chữ” chỉ để khẳng định một điều chữ nghĩa chẳng qua là phương tiện ban đầu nhập đạo. Hành giả cần phải buông bỏ chữ nghĩa, bằng cấp và tri thức (sở tri chướng) mới mong đạt đến sự chứng ngộ tự tánh, có như vậy mới đạt được cứu cánh giải thoát và mới có đủ đạo lực, năng lực để thực hiện nhiệm vụ hoằng pháp, lợi sanh.

Biết rằng “tu mà không học là tu mù, học mà không tu là đay sách”, nhưng học là để trạch pháp mà tu cho đúng lời Phật dạy, hầu trở về với chân như, rồi mới tiến đến độ sanh thì mới vững vàng, và điều đặc biệt nhất, chúng ta phải luôn nhớ: như Giới sanh Định như Định phát Tuệ, thì Tuệ của ‘Vô sư trí’ đó, mới chính là sự nghiệp của người Tu, chứ không phải qua học vị, hoặc mảnh bằng Cử nhân, Tiến sĩ, hay sự vay mượn, nơi ‘trí hữu sư’ mà cho đó là Tuệ!

Xin mỗi người con Phật chúng ta, đang đi trên con đường Giác ngộ, hãy luôn ghi nhớ: “Phản quan tự kỷ bốn phận sự, bất tùng tha đắc” và thường tâm niệm rằng: “khi chưa chứng A La Hán, thì chưa thể tin tâm mình được”, nếu chưa biết lội, mà vội nhảy xuống nước để cứu người, thì coi chừng không cứu được người, mà có khi mình bị chết đuối. Nếu chưa có của, mà muốn cho, thì lấy gì mà cho.

Nếu ý nguyện độ sanh quá cao, trong khi chưa đủ đạo lực để cảm hóa người khác, mà vội xuống núi, để cứu nhân độ thế, thì ‘cửa tùng đôi cánh gài’ sẽ khiến cho ta, không vào được cửa đạo và dễ bị chìm đắm trong sự níu kéo của ngũ dục trần gian.

Định hướng cho đường Tu

Lý tưởng chỉ hướng cho thuyên đời và làm nở hoa cho cuộc sống” đó là lý tưởng giải thoát, giác ngộ, thoát ly sanh tử, mà người tu và mọi người Phật tử phải hướng đến và đạt cho được, để tự thân được an lạc hầu làm điều kiện căn bản xây dựng gia đình hạnh phúc, giúp xã hội được bình an, góp phần vào kiến tạo hòa bình cho thế giới, và Tinh độ nơi trần gian.

Tại sao phải cầu giải thoát, giác ngộ? ai ràng buộc ta? ai làm cho ta mê mờ mà phải cầu giác ngộ? Tâm ta vẫn luôn trong sạch như mặt trời vẫn luôn toả sáng kia mà! Có bao giờ mặt trời không toả sáng đâu! Có phải chẳng do bởi mây ngăn che nên mặt trời tạm thời không chiếu soi khắp cả được, cũng vậy, tâm của mỗi chúng ta vẫn luôn trong sáng, nhưng vì một chút vô minh, vọng tưởng “chấp ngã, chấp pháp”, khiến cho tham - sân - si khởi lên làm mê mờ tâm trí để phải tạo ra muôn ngàn tội lỗi. Tự trong tâm vọng niệm khởi lên, thì



cũng phải tự trong tâm vắng lặng, mới trả lại sự trong sáng của chân tâm được. “Phản quan tự kỷ bốn phận sự, bất tùng tha đắc” có nghĩa là tự soi xét lại mình đó là phận sự chính, không vì ở ngoài mà được, không tìm cầu ở đâu ngoài tâm mà được là như vậy đấy.

Tại sao chúng sanh phải chịu nhiều đau khổ, có phải chẳng do ái dục gây ra, vì: “Ái dục là gốc khổ đau, ham muốn nhiều lụy khổ càng sâu, nhọc nhằn sinh tử bấy lâu, đều do ái dục dẫn đầu gây nên”. Biết được gốc rễ là do ái dục, mà ái dục là do thấy mọi cảnh chung quanh đều thật có, trường tồn vĩnh viễn để rồi ham muốn lo toan gom góp về để thụ hưởng, tất cả đều phục vụ cho bản ngã mà gây nên cả. Nhưng thực tế trong cuộc đời có cái gì là trường tồn mãi mãi đâu nhỉ! Có đó rồi cũng mất đó, có rồi hoàn không kia mà, nếu ta cứ mãi chạy theo sắc dục, những tiện nghi vật chất hiện đại của vô thường, sinh diệt này, thì cái của báu chân thường vắng lặng trong mỗi chúng ta sẽ khó mà hiển lộ, và trầm luân sinh tử chúng ta vẫn mãi đeo mang.

“Nếu không có niềm vui chân thật bên trong, thì mọi tiện nghi vật chất bên ngoài chỉ là suối nguồn đau khổ”. Niềm vui chân thật chỉ có khi không còn bản ngã, tức là vô ngã mà vô ngã tức là Niết bàn.

Thấy rõ ràng được như vậy nên đức Phật đã nói Tâm kinh Bát nhã và chư Tổ đã đưa vào nghi thức cho chúng ta trì tụng hằng ngày, với mục đích là nhắc nhở chúng ta luôn nhớ và thực hiện theo, mà câu quan trọng nhất là: “Chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách”, có nghĩa là phải luôn quán chiếu thấy năm uẩn (sắc, thọ, tưởng, hành, thức) này đều là không, tức là VÔ NGÃ “nghĩa là không có

một cái gì tự nó sinh ra, tự nó tồn tại và giữ nguyên vị trí cố định của nó mãi mãi, tất cả đều phải chuyển biến”. Vật thể thì chuyển biến từ vật này để sinh ra một vật khác; từ thân thể này qua thân thể khác. Tinh thần thì chuyển biến từ một loài này qua một loài khác, tất cả cũng giống như nước gặp nóng biến thành hơi, hơi tụ lại thành mây, mây gặp lạnh biến thành mưa, mưa biến thành nước tuôn xuống ao, hồ, sông, suối... rồi tràn vào biển cả, và cứ thế luân hồi xoay chuyển.

Sự thay đổi vật chất đến tinh thần như vậy là vì tự thân nó không có một cái gì đích thực là nó, mà phải do nhiều duyên hợp lại mới thành. Nếu có một cái gì đó đích thực là nó, thì không thể nào kết hợp được với một cái khác để sinh ra một cái khác nữa. Cái không đích thực đó gọi là vô ngã”. Hiểu rõ điều này để không bị chấp chặt và dính mắc vào, thì qua khỏi hết mọi nạn tai khổ ách. Muốn vô ngã và bào mòn được bản ngã, thì mỗi chúng ta phải luôn quên mình đi, lo sám hối tội lỗi tự bao đời, thường luôn soi xét lại mình và hay mang an vui hạnh phúc đến cho mọi người, sống tùy duyên, đơn giản, ít muốn, biết đủ là ta đã lần hồi giảm bớt khổ đau và từng bước đi vào con đường an lạc để đạt đến sự giải thoát và giác ngộ.

Chỉ có đơn giản như vậy, nếu chúng ta có chánh kiến và tinh tấn tu tập, giới định nghiêm trì thì trí tuệ sẽ phát sinh, thần thông hiển lộ. Đây là cách tu tập bình dị, hiệu quả để biến pháp Phật nhiệm mầu thành những thang thuốc trị tâm bệnh thần diệu và là dưỡng chất nuôi sống tô đẹp cuộc đời, đó cũng là cách tu để báo ơn, đền ơn một cách rất ráo nhất.

Đức Phật, nhà đại y vương đã có dạy: “Nước của bốn đại dương chỉ có một vị đó là vị mặn, giáo lý của Ta cũng chỉ có một vị đó là hương vị giải thoát” hương vị này là những phương thuốc thần diệu để trị tâm bệnh, hướng vào tâm để



tu đó là chánh đạo, còn hướng ra ngoài tâm là ngoại đạo, nếu ai sử dụng pháp Phật để trị tâm bệnh mà không lành thì hãy xem lại tâm ta có được an chưa, hay việc sử dụng có đúng thuốc, có đúng liều lượng, có đúng thời gian và sử dụng liên tục hay không? (cũng giống như mài củi lấy lửa, nếu chưa có lửa mà ngưng thì sẽ không bao giờ có được lửa, tu hành mà không đến nơi đến chốn thì cũng khó mà thành Phật). Phật tại tâm chứ có đâu xa, nếu ta cứ chạy theo bên ngoài mãi tìm cầu, coi như tà kiến thì muôn kiếp có mãi tu hành đều thành vô ích, cũng như “gãi ngứa ngoài giày” mà thôi.

2. Hương vị giải thoát

(Bài viết riêng Trang Nhà ĐPNN đã có 3395 người vào đọc. Đặc biệt cuốn sách HVGT trên Thư Viện Hoa Sen đã có 10604 vào đọc. Trang Nhà Quảng Đức, đã có 3758 và ĐPNN có 1303 độc giả.

“Này các Tỳ-kheo, nước của đại dương chỉ có một vị mặn, cũng vậy, pháp và luật của ta nói ra cũng chỉ có một vị, đó là vị giải thoát.” (Udana, Tỳ Thuyết Kinh)

Mỗi người khi sinh ra cũng chỉ với hai bàn tay trắng, rồi tùy theo phước báo và nghiệp lực gieo tạo, mà được trưởng thành trong ấm êm, đầy đủ, vinh danh, hay kiêu mạn, mặc sức thụ hưởng, hoang phí, làm việc thất đức để phải chịu cảnh bần cùng, đọa đày, khổ cực.

“Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh” kia mà? Ai ràng buộc chúng ta mà phải cần giải thoát? tất cả cũng đều do ta gieo tạo, rồi tự thọ nhận lấy quả báo mà thôi! Đời là khổ và con người vì “chấp ngã” tự ràng buộc mình, nên Đức Phật mới chỉ ra con đường giải thoát. Nhưng với sự hướng ngoại tìm cầu,

chạy theo ngũ dục, thỏa mãn tình chấp, làm mục tiêu phấn đấu và cho đó là hạnh phúc là thành đạt, nên suốt cuộc đời phải lận đận điều linh thống khổ. Tâm của chúng ta vẫn bình thường như tự thuở nào, nếu ta luôn quán chiếu, để thấy được từng tâm niệm dấy khởi mà tuệ tri rõ ràng, không chạy theo nó, không phân biệt, dính mắc, sống thuận với tự nhiên thì vẫn ung dung tự tại, thông dong trên lộ trình tìm về bản giác.

Nhưng do hướng ra ngoài, chạy theo tài, sắc, danh, ăn, ngủ nghỉ không bao giờ thỏa mãn, đang ở dưới mặt đất bình yên không muốn, lại muốn trèo lên cây cao cho chói với, đến khi mệt mỏi, muốn tụt xuống thì khó khăn, có khi sẩy tay rớt tan xác, để khổ đau chồng chất khổ đau.

Cũng như Đức Đạt Lai Lạt Ma đã nói: “Con người hy sinh sức khỏe để kiếm tiền. Rồi lại bỏ tiền ra để tìm lại sức khỏe. Họ quá sốt ruột với tương lai. Nên chẳng còn thời gian để tận hưởng hiện tại. Kết quả là họ chẳng sống ở hiện tại hay tương lai. Họ sống như thể họ không bao giờ chết. Rồi lại chết như chưa từng được sống.” Nhưng trong thực tế cuộc sống thì phải tuệ tri cho rõ “Hoa nở hoa tàn cảnh thế gian Người tu tự tại cảnh thanh nhàn Việc gì cần đến thì ta đến Như vậy trần gian tức Niết bàn”. Hoa mỗi buổi sáng đều nở ra để đón chào ánh nắng ban mai, tỏa ra mùi hương thơm ngát với nhiều sắc màu, để tô điểm thêm nét đẹp và hương vị cuộc đời, rồi chiều xuống cũng rơi rụng dần theo giờ phút, ngày mai, ngày một rồi cũng đều đặn như vậy, hoa đâu có bắt ta phải vui khi hoa nở và buồn khi hoa tàn, nhưng do ta phân biệt, dính mắc, nên rồi hoan hỷ chiếm giữ, khi vừa lòng, ưa thích và sân hận não phiền khi khó chịu, không hài lòng, bị đánh mất và bị người khác chiếm hữu, để rồi vui, buồn, sinh, diệt, khổ, đau không ngừng.



Trời vẫn xanh, hoa vẫn đẹp, lòng người vẫn tốt, tại sao ta không bình tâm tận hưởng những gì sẵn có trong thiên nhiên đã trao tặng, mà phải vọng tưởng tìm cầu ở đâu đâu?

Ta tự làm khổ ta, tự ràng buộc ta, chứ có ai bắt ta phải khổ, phải bó buộc đâu nào? Việc gì ai cần đến ta sẵn sàng hoan hỷ giúp đỡ, không ai cần thì ta ẩn dật vui thú điền viên, hằng ngày kệ kinh, sám hối và trang trải, sẽ chia nổi lòng qua các trang mạng, trang báo và facebook, miễn sao giúp cho được nhiều người trải nghiệm và tìm được an lạc qua thực hành Phật Pháp là đã lợi ích và tạm giữ được tâm thanh tịnh rồi.

Phật dạy: “Tâm tịnh là quốc độ tịnh” kia mà, đâu cần phải tìm cầu ở đâu cho xa. Có một câu chuyện “Doanh nhân và người câu cá”: Người câu cá nằm trên chiếc xuồng con với cây cần câu ít khi dính được cá, một doanh nhân với nhiều cần câu, luôn bận rộn, tranh thủ chút rảnh, bèn hỏi người câu cá rằng, tại sao ông chỉ có một cây cần câu vậy? Người câu cá hỏi lại, chứ nhiều cần câu thì tôi được điều gì? Doanh nhân: nếu có nhiều cần câu thì câu được nhiều cá, sẽ có được nhiều tiền, rồi sắm được nhiều tàu, xây được nhiều nhà, mua được nhiều tiện nghi vật chất... người câu cá bèn hỏi, có nhiều như vậy thì tôi được điều gì nào? Doanh nhân nói, đến khi giàu có và đầy đủ tiện nghi vật chất rồi, thì lúc đó ông nằm thoải mái để nhìn trời xanh mây trắng bay, khỏi làm gì nữa và không còn lo nghĩ. Người câu cá bèn vui vẻ trả lời, ông bạn cực khổ làm chi cho hao sức, mất thời gian, tôi hiện tại không cần phải lao nhọc như ông bạn, mà vẫn nằm thoải mái để nhìn trời trắng mây nước một cách thong dong tự tại đây hay sao? Doanh nhân trầm tư !!!

Cuộc đời khổ đau là như vậy đấy! Phải chịu nhiều vất vả, gian truân, bận rộn, nguy hiểm... để bôn ba tìm cầu một chút hư danh, vinh hạnh, bình yên, ổn định, nhưng nào có như ý được đâu, “lòng tham không đáy” được một muống mưởi, được xe hơi muống thêm nhà lầu, “được voi đòi tiên” và cứ như vậy cuốn hút ta mãi lao vào con đường vô định, có được một phút nào thư thả, an ổn đâu nhỉ!

Trong khi đó nếu ta ý thức được rằng mọi vật, mọi hiện tượng trên thế gian này, đều do duyên hợp giả có, không có gì bền chắc và vĩnh viễn cả, nếu chưa đủ duyên thì có mong cầu hay chiếm đoạt rồi cũng không được và vượt khỏi tầm tay. Ta cứ bình thản tự nhiên không gì phải nôn nóng, bon chen, việc gì đến rồi cũng đến, có bình thản và tự nhiên ta mới có đủ tỉnh táo để làm việc, cũng như giải quyết mọi vấn đề một cách sáng suốt, có hiệu quả tốt nhất và có được như vậy ta mới có thời gian thông thả, chánh niệm nhìn trời xanh mây trắng lượn và những cảnh đẹp ở chung quanh, mặc sức thưởng thức nét đẹp huyền diệu của thiên nhiên, đâu cần phải bôn ba tìm kiếm đâu xa, niềm an lạc ở trong giờ phút hiện tại và ngay bây giờ khi ta có được tâm an tịnh.

Đối với đạo, ngày xưa Thái Tử Tất Đạt Đa, thấy cung vàng, điện ngọc, vợ đẹp, con xinh là ngục tù, ràng buộc, nên đã quyết chí vượt thành xuất gia tầm đạo, rồi suốt sáu năm khổ hạnh rừng già nơi tuyết sơn, cuối cùng về Bồ Đề Đạo Tràng, tọa thiền dưới gốc Tất Bát La, 49 ngày ngộ được đạo và 49 năm khát thực hóa duyên khắp miền Ấn Độ, rồi cũng từ già tất cả để vào “vô dư niết bàn”.

Không dính mắc và có từ bỏ được tất cả như vậy, Thái Tử Tất Đạt Đa mới thành Phật, cứu độ muôn loài và lợi ích nhân



sinh. Bây giờ muốn cứu độ chúng sanh, mà đi ngược lại con đường Đức Phật đã đi, từ không tạo thành có, từ nhỏ xây nên lớn, từ đơn giản, thoải mái biến thành nhiều khê, phức tạp, từ tự do, giải thoát trở thành nô lệ, dính mắc. Lấy thành tựu về vật chất và hình tướng bên ngoài làm sự nghiệp cho đời tu, để rồi phải mãi chấp trước, nã phiến, động loạn, khổ đau!

Do đâu mà có ra những hiện tượng này? Có phải chẳng do người đời quá chú trọng vào vật chất và hình tướng, nên suốt ngày bận rộn, lo toan, tính toán, tranh giành, chiếm đoạt, muốn lớn và thể hiện “bản ngã” khiến phải gây nhiều khổ lụy cho nhau. Với tâm cảnh này, cuối tuần xả stress bèn cách vào chùa gặp Thầy, Cô hầu tìm chút yên tĩnh tâm hồn, nhưng từ đó mang tâm thị phi, danh lợi nẩy theo vào chùa, tạo nên nhiều vấn nạn. Thường xuyên lui tới quen thân, có công quả và cúng dường nhiều, với mong muốn Thầy, Cô phải chịu theo ý của mình, nếu Thầy, Cô có nhu cầu cao, thích “vuốt ve bản ngã” bằng những lời “nịnh hót”, để rồi “lớn cái ta”, đánh mất mình, thì phải chịu theo ý của Phật Tử và bị control mọi việc.

Đã không dạy cho Phật Tử tu đúng mà còn đối xử mất bình đẳng, thể hiện tâm thế gian “khi thương trái ấu cũng tròn, khi ghét trái bồ hòn cũng méo” nên “bất mãn”, bất hòa từ đây thể hiện, bao nhiêu khê, oán trái chất chồng, như vậy bị phan duyên rồi, đâu có thời gian tu để tạo được đạo lực, sự an lạc và năng lượng hầu giáo hóa chúng sanh cùng về bờ giác!

Con người có hai phần, thể xác (sinh diệt) và tinh thần (còn mãi), nhưng hầu hết vì lo cho “bản ngã” nên khi sống, bao nhiêu thời gian, sức lực đổ ra, đều lo o bế cho phần thể xác, danh lợi hão huyền, để rồi khổ, cuối đời cũng trả về cho cát bụi, có khi chấp thân là “ta” nên rồi không siêu thoát được,

phải ở lại làm quý giữ xác, giữ mồ. Còn lại phần tâm linh, tinh thần thì quên lãng, để hết đời phải mang theo những nghiệp báo đã gieo.

Tu và đến chùa là mong cầu được an lạc, giải thoát, giác ngộ để cứu giúp muôn loài cùng an lạc, giải thoát theo, nhưng vì quá nhiều tham vọng và chạy theo vật chất, quên mất đường về, không lo “quán chiếu tự tâm, triệt tiêu bản ngã, chuyển hóa nghiệp lực”, tu tập chân thành để nhận được sự nhiệm mầu và gia trì của Phật Pháp, mà hướng ngoại tìm cầu, nên phải nhiều lo toan tính toán, nhiễu loạn, đánh mất đi sự tĩnh lặng, mình mãi luôn sẵn có trong lòng của mỗi chúng ta. “Khoảng cách giữa ta với giải thoát, có thể được tượng trưng bằng con số của các HAM MUỐN mà ta có ở trong lòng”, “tham vọng” nhiều sẽ khiến ta đánh mất chính mình, nhiều lệ thuộc, mất tự do.

Phật Pháp luôn nhiệm mầu, luật nhân quả rất công minh, “tâm bình thế giới bình” nếu tâm ta trong sáng sẽ cảm chiêu nhiều điều tốt đẹp, cho nên sống “vô sự” đơn giản, “ít muốn, biết đủ, tùy duyên”, bằng lòng với những gì hiện có, không mê ngữ dục, không đắm nhiễm lục trần, biết hướng thượng, hành trì, buông xả, giữ tâm ý thanh tịnh, có năng lượng thương nghĩ đến việc sẻ chia, tạo niềm vui và lợi ích cho mọi người làm niềm vui cho mình và phải hiểu rằng “giải thoát chỉ có thể đạt được qua tu tập chứ không phải qua bàn luận.” để nỗ lực hành trì, thì chúng ta đã hành pháp, tận hưởng được “hương vị giải thoát” và từng bước an nhiên đi trên con đường giác ngộ rồi!

“Đa sự sanh phiền não”, “lớn thuyền lớn sóng” Đức Thế Tôn cũng đã di giáo: “Muốn cầu tịch tĩnh, vô vi, an lạc, nên lia



chỗ tụ họp huyền ảo, một mình ở nơi thanh vắng...Vĩ như cây lớn, có nhiều chim chóc tụ họp, tất không khỏi mỗi họa cành nhánh khô gãy”, “tâm bình thường là đạo” nên đâu cần phải phô trương và làm điều gì cho vĩ đại !

Có hai câu đối nghe rất tâm đắc và thanh thoát: “Cu trần bất nhiễm luôn tự tại Lấn tục đừng mê chúng hiện tiền”. Được như vậy, mới chính thật là “tu giải thoát” đúng với hạnh nguyện của người tu, hợp với bản hoài và pháp vị của chư Phật vậy!

Khi “Định Hương được Đường Tu”, tức là đã có Chánh Kiến, biết đường đi, ta sẽ dễ dàng, nhẹ nhàng trong việc hành trì, kết quả nếm được “hương vị giải thoát” và hưởng được sự an lạc thanh thoát. Đây là động lực để có thể tạo nên sự phấn khởi và hanh thông trên việc tu hành, cũng như những công việc tạo điều hiếu nghĩa, Từ đó “đời đạo lương toàn” và hình thành cuốn sách thứ 3: “Đạo Nghĩa Vương Tròn” ra đời.

Xin mời quý vị xem tiếp và có sự chỉ giáo thêm, để chúng ta cùng nhau hoàn thiện cuộc sống.

CHÂN LÝ VẤN RẠNG NGỜI và NHÂN QUẢ VẤN CÔNG MINH

*(Kỷ niệm ngày Tất Đạt Đa Thành Đạo 8/12 Canh Tý
và ngày lịch sử Hoa Kỳ 20/01/2021)⁽¹⁾*

Bồ Tát Hộ Minh khi ở trên cung trời Đâu Suất, đã quan sát thấy nơi dục giới cõi Ta bà, nhất là nơi Ấn Độ với rất nhiều mối Đạo, phân chia giai cấp trầm trọng, để hồng nô dịch, bóc lột và cai trị người dân, họ chạy theo Ngũ Dục (Tài, sắc, danh, ăn, ngủ) khiến con người bị thiêu đốt bởi lục dục thất tình tiêu cực của chính bản thân mình.

Vì vậy, lòng bi mẫn vô lượng thúc giục Bồ Tát Hộ Minh dẫn sinh vào hoàng tộc Tịnh Phạn vương (trở thành Thái Tử Tất Đạt Đa). Với cung vàng điện ngọc, vợ đẹp con xinh, nhưng rồi cũng vì lòng Từ bi khi thấy, biết được “sinh, già, bệnh, chết” đang hoành hành gây khổ đau cho thế gian này, nhưng chưa ai giải cứu được, cả vua cha cũng đành bất lực. Ngài đành giã từ hoàng cung, để vào rừng sâu “tìm chân lý”. Mục đích đặc biệt là để “khai thị chúng sanh ngộ nhập Phật tri kiến” tức là “Mở bày cho mọi người sáng tỏ được tri kiến Phật”.



Từ đó muốn thực hiện tâm nguyện cao đẹp ấy, phải suốt sáu năm khổ hạnh chốn rừng già, rồi bốn mươi chín ngày chiến đấu với ma quân dưới cội Bồ đề và suốt bốn mươi chín năm “một bát cơm ngàn nhà, thân chơi muôn dặm xa, mắt thương xem trần thế, mây trắng hỏi đường qua”. Hạnh nguyện làm kẻ “ăn xin” để được gần gũi mà có duyên hóa độ chúng sanh, truyền dạy về đạo giải thoát cho tất cả những người ô trược, đau khổ đang trầm chìm trong biển sinh tử luân hồi, cũng khá nguy hiểm với đầy gian nan thử thách, phải đối đầu với “lục sư ngoại đạo” luôn “đố kỵ” và tìm cách vu oan, hãm hại Ngài.

Dù vậy, Ngài vẫn miệt mài, hằng ngày dẫn đoàn đệ tử, ngụ trong rừng, lặn lội hóa duyên khắp nơi, đến giờ ngộ, về ngồi dưới những gốc cây, thọ trai, rồi kinh hành, hầu bảo toàn tâm nguyện, thứ nhất, Ngài muốn truyền đi thông điệp “hãy sống đơn giản, lợi bộ, để tăng cường, giữ gìn sức khỏe và bảo vệ thiên nhiên”, thứ hai, Ngài chỉ rõ cho mọi người thấy và sống lại “Phật tánh” (quyền căn bản, tối thượng) của mình, để sáng suốt nhìn thấy rõ chánh, tà, hư, thật và tin sâu vào nhân quả để không bị mê hoặc mà tự lực hành trì, vươn lên, không lệ thuộc vào thần linh và gieo duyên hóa độ, một cách bình dị, từ đó dễ thâm nhập vào lòng người và đã khai ngộ cũng như cứu độ được rất nhiều người, từ vua quan, trưởng giả, cho đến những người cùng đinh, báo hiệu cho sự giải trừ giai cấp một cách êm đẹp và mọi người phấn khởi hướng theo Phật.

Chúng ta cũng nên biết rằng: “Theo kinh Ariyapariyesana, sau khi thành đạo, Đức Phật bản khoản có nên chuyển bánh xe pháp hay thị hiện Niết bàn. Bởi Ngài chiêm nghiệm và quán chiếu sâu vào pháp do Ngài mới chứng được là sâu

thảm, vi diệu, cao quý, siêu lý luận, chỉ có người trí mới thấu hiểu, còn phần nhiều chúng sinh vì đam mê ái dục khó mà thấy được pháp lý duyên khởi, khó mà thấy được chân lý tất cả hành là tịch tịnh... Một giáo lý chỉ có người trí mới thấu hiểu, chỉ có những con người ly trần diệt nhiễm mới liễu ngộ thì thử hỏi ở thế gian được bao nhiêu người?”

Nhưng rất may cho thế gian này, đấng Phạm Thiên, bậc thiên chủ của ba cõi, hiểu được tâm ý của Đức Phật, cho nên với tâm thành, ông cùng thân bằng quyến thuộc và đoàn tùy tùng, cùng tiến về Bồ Đề Đạo Tràng, chấp hai tay, thỉnh cầu Đức Phật nên lưu lại trần gian để truyền dạy giáo pháp giải thoát. Cũng vì lòng bi mẫn Ngài chấp nhận.

Khi giác ngộ dưới cội Bồ đề, Ngài thấy rõ được sự “vô thường, khổ...” của thế gian, ngay cả “ngai vàng” vững chắc, những danh vọng và những tiện nghi của cải vật chất này, rồi cũng thành tro bụi, chỉ có chân lý, phần tinh thần và tâm linh, tuy vô hình, không thấy được, nhưng mới trường tồn và theo ta mãi mãi, nên Ngài luôn suy tư, buông xả tất cả và hướng về một con đường cao đẹp, có như vậy gia tài giáo lý đồ sộ với “Tam tạng kinh điển” đã cứu độ cho biết bao loài và hồng danh cũng như dòng họ Thích Ca của Ngài mới còn lưu vang mãi với thời gian và không gian cho đến hôm nay.

Khi đã biết sự nguy hiểm của “bản ngã” và tác hại của “ngũ dục” hiểu được nghiệp lực của trần gian, Ngài giống như vị lương y, biết bệnh cho thuốc, nên phải tùy theo căn cơ, nghiệp lực mà có Pháp vi diệu thích hợp như: Tứ đế, duyên khởi, luân hồi, nhân quả... để khai thị và hóa độ chúng sanh, nhưng “thân giáo” là quan trọng nhất.



Từ đó để đối trị với ‘bản ngã’ và “ngũ dục” Ngài đã dạy và hướng dẫn chúng đệ tử phải hằng ngày hành pháp “xin ăn”, sống theo tinh thần “ít muốn, biết đủ” với tâm nguyện “tam thường bất túc”, “lấy giới luật và khổ làm thầy”. Do vậy, Phật Pháp cao siêu, nhưng rất nhiệm mầu, và thực tiễn, chỉ mang hạnh phúc, an lành đến với mọi người, ai tin tưởng, biết buông xả, quay vào trong để quán chiếu và tinh tấn thực hành theo những lời dạy của Ngài, sẽ đạt được giải thoát, giác ngộ, vì giáo Pháp của Ngài chỉ có một vị, đó là vị giải thoát và “Giải thoát chỉ có thể đạt được qua tu tập, chứ không phải qua bàn luận” từ đó giáo đoàn của Ngài có nhiều người chứng đắc và mỗi ngày một phát triển, từ Ấn Độ rời lan tỏa ra khắp toàn cầu.

Do nhiều lợi ích, một hấp lực mạnh, quần chúng hướng theo Phật Pháp quá nhiều, cho nên Đạo Phật phát triển nhanh, từ đó tà ma ngoại đạo lo sợ, sanh ra sự “đổ kỵ” và đánh phá, vu oan giáng họa, nhiều điều, nhưng với “lòng từ bi đầy trí tuệ” của Đức Phật, đã chuyển hóa tất cả và hiện ngang dẫn đoàn đệ tử tiến bước.

Đến ngày 15 tháng 12 năm 1999, theo đề nghị của 34 quốc gia, để tôn vinh giá trị đạo đức, văn hóa, tư tưởng hòa bình, đoàn kết hữu nghị của Đức Phật, Liên Hợp Quốc đã chính thức công nhận Đại lễ Vesak là một lễ hội văn hóa, tôn giáo quốc tế và Unesco chọn đạo Phật là một tôn giáo tiêu biểu cho hòa bình. Chính vì vậy ngày nay Phật giáo được truyền bá khắp năm châu, phần lớn trên các quốc gia tân tiến bằng con đường trí thức và khoa học. Thế giới đón nhận Phật giáo như một gia bảo của nhân loại, để các Pháp Tu thiền được đưa vào trong trường học, nhà tù và ngành cảnh sát tại một số nước Âu Mỹ.

Phật Pháp là chân lý, vẫn lợi ích sáng ngời, luật nhân quả cũng là chân lý, nên vẫn mãi công minh hiện hữu. Do vậy Đức Phật mặc dầu đã giác ngộ viên mãn, nhưng vẫn không thoát khỏi nghiệp lực, qua việc chính bản thân đức Phật cũng đã từng bị nhức đầu ba ngày do các đời trước đã từng đập đầu cá, đã từng bị mưu sát chảy máu chân, đã từng phải ăn lúa ngựa, do trong tiền kiếp thấy Vua tôn kính và cúng dường Phật Tỳ Bà Diệp và Chư Tăng, nên sanh tâm ganh ghét, từ đó Nhân Để Kỳ Lợi giận dữ mở ra những lời thóa mạ “Lũ đạo nhân trọc đầu đáng ra phải ăn lúa mạch nuôi ngựa, chứ lẽ đâu được hưởng thức ăn ngon lành như thế?” Lại hỏi năm trăm học trò: “Thầy nói như vậy có đúng hay không?” Lũ học trò thưa “Thầy nói không sai tí nào”. Đức Phật dạy “Bà La Môn lúc đó chính là thân ta hiện tại, còn năm trăm học trò chính là năm trăm vị La Hán hiện thời”. Nhân quả rất công minh là vậy. Tuy nhiên khi đã hiểu và hành trì Phật Pháp thì dầu có trả quả, nhưng tâm thái rất an nhiên tự tại, nhận quả đưa đến có đau, nhưng lại không có khổ, trả quả mà như không trả. Mấu nhiệm của Phật Pháp là ở chỗ này !

Hôm nay là ngày mừng tám tháng mười hai (8/12) kỷ niệm ngày Thành Đạo của Thái Tử Tất Đạt Đa, chúng ta ôn về hạnh nguyện và di sản của Ngài, để vững bước tiến lên con đường giải thoát, giác ngộ. Là chúng nhân lịch sử, là người tri thức, hiểu biết về chân lý luôn rạng ngời, nhất là “lý duyên khởi” và “luật nhân quả” mãi công minh, đã tường tận chứng kiến Covid-19 hoành hành, nhiều cảm xúc cho những thăng trầm của con người và sự thịnh suy của thế cuộc, tất cả đều do “hướng ra ngoài” tha hồ chạy theo “ngũ dục” tạo nên vô vàn nghiệp lực, để phải chịu nhiều oan trái và khổ khổ trên cuộc đời.



Tất cả chúng ta đang nằm giữa dòng chảy của cuộc đời, nếu không biết vận dụng Phật Pháp và tình hình chính trị của nước Mỹ hiện nay, để thấy rõ sự “vô thường, khổ...” của cuộc đời, sự nguy hại của “tham, sân, si” cũng như “thông điệp” của Covid-19, mà quay vào trong, “ở yên một chỗ” phát huy tối đa “Phật tánh”, hầu quán chiếu, buông xả và xa rời “ngũ dục”, để tinh tấn tu tập, bơi lội vào bờ, thì chúng ta sẽ ôm theo những nghiệp dĩ đã gieo, chìm sâu vào biển khổ mà thôi!

Đức Phật đã từ bi tìm chân lý và “chỉ dẫn đường tốt cho người, nhưng nghe rồi mà không đi, thì không phải lỗi của người dẫn đường”. Donald Trump đã làm “minh bạch” nhiều điều, phân minh nhiều việc, đặc biệt là kích hoạt cho toàn dân sống lại “quyền căn bản của con người”(We are the People) qua vạch trần việc “gian lận bầu cử 2020”. Trump đã giúp cho dân Mỹ biết rõ quyền hạn của lá phiếu, mà không phát huy quyền của từng người qua lá phiếu bầu để chọn người tài đức ra lãnh đạo và phụng sự nhân dân cũng như bảo toàn giá trị cao đẹp Cộng Hòa Tự Do Dân Chủ của Mỹ, thì không phải lỗi của Trump.

Nhân Tướng Niệm Ngày Thành Đạo, 8/12, nguyện cầu mọi người tinh tấn tu tập, để có được “tâm an lạc” hầu thế giới được an lạc theo và cầu nguyện cho Ngày 20/01/2021 thành ngày lịch sử tốt đẹp cho Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ, để vẫn mãi là “Miền Đất Hứa” cho nhân loại. Hầu giữ vững CHÂN LÝ VẮN RẠNG NGỒI và NHÂN QUẢ VẮN CÔNG MINH.

*Viết tại Chùa Pháp Hoa SA,
ngày 19/01/2021 (mùng 7/12/Canh Tý)*

Thích Viên Thành

Ghi chú:

(1) Mừng 8 tháng 12 âm lịch hằng năm là Lễ tưởng niệm ngày Thành Đạo của Thái Tử Tất Đa, ngày giác ngộ và mang ánh sáng chân lý soi rọi vào nhân gian. Giúp cho nhiều người hành trì theo và được giải thoát, giác ngộ. Đặc biệt năm nay, nhằm vào 20/01/2021 là ngày TUYÊN THỆ NHẬP CHỨC TỔNG THỐNG tại Hoa Kỳ, với gần 30 ngàn vệ binh được huy động, một không khí căng thẳng, trên toàn thế giới phải nín thở theo dõi.



Phần 1:

VĂN



BIẾT ƠN và ĐỀN ƠN !

Khi chúng ta có mặt trong bào thai, cho đến khi sanh ra, lớn lên và trưởng thành, là đang thọ nhận mọi sự nuôi dưỡng về vật chất và tinh thần của vạn vật, xã hội và tình đồng loại. Theo Đạo Phật đó là “Tứ ân” (Cha, Mẹ, Tam Bảo, Quốc Gia và Chúng Sanh). Lễ Vu Lan Báo Hiếu là biểu hiện cho sự biết ơn và đền đáp một trong bốn ơn ấy rõ ràng, nhiều ý nghĩa nhất. Cho nên, nếu là người, chúng ta phải biết ơn và lo đền ơn, thì đó mới là người đúng nghĩa.

Lòng biết ơn, là trí tuệ tuyệt vời trong cuộc sống, xuất phát từ một cảm giác, ấn tượng đẹp, để có tâm lý và động lực lành mạnh hầu hăng hái trong việc làm, hy hiến trong phụng sự cuộc đời, hết mình cho tình yêu và niềm hy vọng, biểu hiện của một người có đạo đức, có lương tâm, có trách nhiệm với cuộc đời, luôn ghi nhớ công ơn nuôi dưỡng, dạy dỗ, giúp đỡ của người khác đối với mình, từ đó tìm nhiều cách đền ơn qua suy nghĩ, lời nói và hành động.

Đức Phật là con người cao cả với trí tuệ siêu việt, hiểu thấu giá trị của sự biết ơn và đền ơn, nên khi vừa thành đạo, đã dành thời gian, nhìn về và có nhiều suy nghĩ “cảm ơn cây bồ đề” đã che chở ngài, trong 49 ngày đêm thiền định, đến khi chứng quả vô thượng chánh đẳng chánh giác. Cho nên

hàng ngày Đức Phật cùng chúng đệ tử đều đi khát thực trước để nuôi thân, ngồi ăn, nghỉ ở dưới nhiều gốc cây, cũng nhằm mục đích cho đệ tử, biết ơn bảo vệ thiên nhiên và “đàn na tín thí” mà hạ “ngã chấp” sau là gieo duyên hóa độ chúng sanh. Trong quá trình 49 năm hoằng Pháp và trong kinh điển, Đức Phật đều nhắc nhở hàng đệ tử phải luôn có lòng biết ơn và lo đến ơn, tức là phải lo trả nợ cho xong, có dư ra phục vụ cho mọi người, mới thành phước.

“Người biết ơn và nhớ ơn là kho báu khó tìm được ở đời. (Tăng Chi Bộ II, chương 5)

“Một thời Phật ở nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà, vườn Cấp Cô Độc. Bấy giờ Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo: Nếu có chúng sanh biết báo đền, người này đáng kính, ân nhỏ còn chẳng quên huống là ân lớn. Cho dù người ấy rời nơi đây ngàn do-tuần, trăm ngàn do-tuần mà chẳng là xa, vẫn không khác gần Ta. Vì sao? Tỳ-kheo nên biết, Ta thường khen ngợi người biết báo đền.

Có các chúng sanh chẳng biết báo đền, ân lớn còn chẳng nhớ hà huống nhỏ. Người đó chẳng gần Ta, Ta chẳng gần người đó. Ngay cho họ đắp Tăng-già-lê ở sát bên Ta, người này vẫn xa. Vì sao? Ta thường chẳng nói về người không báo đền. Thế nên, các Tỳ-kheo, hãy nghĩ báo đền, chớ học không báo đền. Như thế, này các Tỳ-kheo, nên học điều này. Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Trong Kinh Tăng Chi, Đức Phật cũng dạy: “Không biết ơn, không nhớ ơn, là những người độc ác. Đây là đặc tánh của người không phải bậc chân nhân. Còn đặc tánh của bậc chân nhân là biết ơn, là nhớ ơn.” (Tăng Chi Bộ Kinh, phẩm 4



Hiểu được giá trị và lợi ích của lòng biết ơn và đền ơn như vậy, nên trong từng bữa ăn, Đức Phật và chư Tổ đã dạy cho chúng đệ tử phải “Tam đề, Ngũ quán” (1), với mục đích tối hậu là tự độ mình, dứt ác, làm lành, đạt đến giải thoát và thực thi hạnh độ tha là giúp đỡ người khác rõ biết đường đi lối về của nhân quả nghiệp báo, ra khỏi tà kiến để chấm dứt đau khổ trong đời sống, hầu cuối cùng cũng đạt đến giác ngộ giải thoát cho bản thân, cụ thể là thường quán: “Mỗi khi nâng bát cơm đây, dẻo thơm một hạt, đắng cay trăm phần” hay:

“Mỗi khi nâng bát cơm đây,
Nhớ ơn Tam Bảo, ơn Thầy, Mẹ Cha
Nhớ người tín thí gần xa
Con nguyện sống hạnh vị tha đáp đền”.

Vào những ngày rằm, mồng một, sau thời công phu khuya, chư Tôn Đức đều có thời lạy “chúc tán thù ân”, để ghi nhớ công ơn của Phật Tổ, chư Thánh Hiền Tăng, Long Thần, Hộ Pháp, Chư vị khai sơn tạo tự, truyền giáo, truyền giới, chấp lao phục dịch, công phu công quả. Trong các Thiền Viện Trúc Lâm, mỗi nửa tháng thay cho lễ “tụng giới”, là lễ “thỉnh nguyện”, mỗi Chư Tăng Ni, đều ra trước đại chúng “xin được chỉ lỗi”, và người bị chỉ lỗi phải lạy với lòng thành kính hoan hỷ đến vị chỉ lỗi, để tỏ lòng biết ơn và vào cuối các thời khóa, những vị sợ nợ cũng như muốn nhắc nhở cho chúng đệ tử phải luôn ghi nhớ công ơn và đền ơn muôn loài, đều thường xướng 3 lạy (2):

Thế giới Tây phương, Mỹ, Úc nhờ có nền giáo dục tốt, dạy dỗ ngay từ nơi nhà trường đến khi ra làm việc phục vụ mọi người, về lòng biết ơn, nên 2 tiếng “Cảm ơn” “Thank

you” luôn gắn liền trên miệng với nụ cười hoan hỷ, và một số nước có riêng một ngày nghỉ Lễ Tạ Ơn (Thanksgiving) nên họ có được đời sống văn minh tiến bộ!

Trong cuộc đời, có nhiều người nghèo và khổ là do tính ích kỷ quá lớn, khiến lòng tham – sân – si quá nhiều, từ đó luôn thể hiện bản ngã, muốn mọi người phải phục vụ cho mình, với lòng tham không đáy, cho nên không biết thọ hưởng bao nhiêu cho vừa, không thềm để ý đến nỗi khổ hay sự đóng góp của người khác, xem đó là sự đương nhiên, vô cảm, không thấy được sự cực nhọc của người, cho nên sống vô tình bạc nghĩa, khiến oan trái chất chồng và khổ đau đầy đọa.

Cho nên Đức Phật dạy: “Biết đủ và biết ơn, biết tiếp nhận những gì xảy đến cho mình như là một bài học trên con đường đạo, là một phước đức. Và nó sẽ mang lại cho ta phước đức lớn nhất.” Vì qua sự biết ơn và đền ơn sẽ giúp cho ta: đối xử tốt với mọi người, tận tụy hơn trong công việc, thường thực hành hạnh bố thí, hài lòng với cuộc sống hiện tại, bớt đi những chấp ngã, tránh phiền não để vững vàng tiến lên trong cuộc sống, phụng sự cho muôn loài.

Đó là cái thấy cái biết của một bậc giác ngộ toàn diện, chỉ bày lại cho chúng ta thực hành theo, sẽ có được an lạc và hạnh phúc cũng như thăng hoa trong cuộc sống. Lòng biết ơn và đền ơn là biểu hiện của một con người hiểu biết, khôn ngoan, vừa tạo quan hệ tốt để có nhiều người ủng hộ, gặp được nhiều thuận duyên trong cuộc sống, vừa không tạo nợ, để khỏi phải làm thân trâu, ngựa kéo xe, cày, bừa trả nợ trong kiếp này và nhiều kiếp về sau.

Chẳng những ta cảm ơn đến với những người ân của ta, những hoàn cảnh thuận lợi chung quanh, mà còn phải biết ơn



đến những điều nghịch lòng trái ý với ta nữa ! Như trong lời dạy của HT Tịnh Không: **Hãy Sống Trong Thế Giới Biết Ơn**

Hãy biết ơn những người khiển trách ta, vì họ giúp ta tăng trưởng Định Tuệ. Hãy biết ơn những người làm ta vấp ngã, vì họ khiến năng lực của ta mạnh mẽ hơn. Hãy biết ơn những người bỏ rơi ta

vì họ đã dạy cho ta biết tự lập.

Hãy biết ơn những người chửi mắng đánh đập ta

vì họ đã tiêu trừ nghiệp chướng cho ta.

Hãy biết ơn những người lường gạt ta

vì họ tăng tiến kiến thức cho ta.

Hãy biết ơn những người làm hại ta

vì họ đã tôi luyện tâm trí của ta.

Hãy biết ơn tất cả những người khiến ta được Kiên Định Thành Tựu.

Ơn nghĩa trên cuộc đời này vô cùng to lớn, muốn trả nợ phải lo tinh tấn tu hành, hoặc làm những việc lợi lạc cho muôn loài, thì mới mong trả nổi ! Khi thực hiện lòng biết ơn và đền ơn được như vậy rồi, thì nhân cách được nâng cao, oan trái hóa giải, như Đức Phật suốt mấy ngàn năm vẫn còn được mọi người tôn kính và quy ngưỡng, từ đây giúp cho chúng ta sẽ có được con người toàn thiện với đầy đủ phúc đức, để tâm thái được an nhiên, vui vẻ, tinh thần sáng khoái, khỏe mạnh hơn, với đầy năng lượng, tránh được những tiêu cực trong tinh thần và bệnh hoạn đối với thân, đây là nền

tặng góp phần xây dựng nên một xã hội an lành hạnh phúc, đầy hướng thượng cao đẹp.

Nếu thường xuyên khởi niệm biết ơn, chúng ta hạ được ngã chấp, sẽ có cái nhìn thực tế, rõ ràng và chính xác hơn. Qua lăng kính của biết ơn, mọi vật trở nên có giá trị, trong sáng hơn, con người ngày càng trưởng thành hơn và cuộc sống mỗi ngày càng thêm tươi đẹp hơn.

Lợi ích của lòng biết ơn và đền ơn là như vậy, nên mọi người những ai muốn tiến thân và thăng hoa trong cuộc sống, phải hằng thực hiện. Ai sống ích kỷ, chỉ biết mình thôi, không quan tâm đến những nhân duyên chung quanh, đã giúp mình sống và trưởng thành, mà còn “quên ơn” hay tìm cách “phản bội” để “trốn nợ”, thì sẽ bị người đời nguyên rủa, xa lánh, cô lập, xã hội lên án, phước đức không còn, từ đó sẽ bị nhiều tai ương ách nạn, vì “Khi gặp hoạn nạn, chỉ có Phước báu của mình, mới cứu được chính mình mà thôi!” và làm việc gì cũng khó thành công, hay gặp khá nhiều trở ngại, đúng với câu: “Người vong ơn vạ sự bất thành, kẻ phản bội muôn đời thất bại” là vậy.

Pháp Hoa SA, 23/3/2023

Thích Viên Thành



Ghi chú:

(1) Tam đề Ngũ quán: Đây là một nghi cách đẹp và có ý nghĩa của nhà Phật

Tam đề là: phát bồ-đề nguyện trước khi ăn ba miếng cơm đầu tiên.

- *Muống thứ nhất:* nguyện chấm dứt tất cả những điều ác (nguyện đoạn nhất thiết ác)

- *Muống thứ hai:* nguyện làm tất cả những việc lành (nguyện tu nhưt thiết thiện)

- *Muống thứ ba:* nguyện giúp đỡ tất cả chúng sanh (Nguyện độ nhưt thiết chúng sanh).

Ý nghĩa Tam Đề này là nói rõ mục đích tối hậu của hành giả tự độ mình là dứt ác, làm lành, đạt đến giải thoát và thực thi hạnh độ tha là giúp đỡ người khác rõ biết đường đi lối về của nhân quả nghiệp báo, ra khỏi tà kiến để chấm dứt đau khổ trong đời sống để rồi cuối cùng cũng đạt đến giác ngộ giải thoát như bản thân mình.

Ngũ quán là: trong khi ăn, bắt buộc vừa ăn vừa quán tưởng 5 pháp quán này:

1. *Thứ nhất* khi ăn phải tri ân tất cả chúng sanh trong cuộc sống này: Con xin biết ơn người đã phát tâm cúng dường, sửa soạn những thức ăn này

2. *Thứ hai* tự xét đức hạnh của mình có xứng đáng với sự cúng dường này chăng: Con nguyện nỗ lực tu học, trau dồi giới hạnh để xứng đáng thọ dụng những thức ăn này

3. *Thứ ba* là ngăn trừ lầm lỗi và chặn đứng nguồn gốc của lòng tham muốn: Trong khi ăn, con nguyện từ bỏ lòng tham dục, tham ăn.

4. *Thứ tư* phải quán tưởng rằng: Con quán chiếu những thức ăn này như những vị thuốc, để cho thân thể con khỏi bệnh tật.

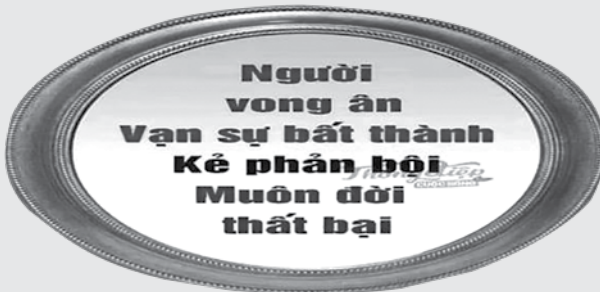
5. *Thứ năm*: Con nuôi dưỡng chánh niệm, chỉ vì để thành tựu đạo nghiệp giải thoát giác ngộ mà con xin thọ dụng những thức ăn này.

(2) Ba xứng lạy cuối mỗi thời khóa, cho ai muốn thường nhớ ơn và đền ơn:

1. Đệ tử chúng con hôm nay xin ghi nhớ công ơn của quốc gia bảo hộ và cha mẹ sanh thành, cúi đầu đánh lễ mười phương Tam bảo trong ba đời.

2. Đệ tử chúng con hôm nay xin ghi nhớ, công ơn dạy dỗ của sư trưởng và sự tác thành của thiện hữu tri thức, cúi đầu đánh lễ mười phương tam bảo trong ba đời.

3. Đệ tử hôm nay chúng con xin thay mặt cho tất cả chúng sanh đang đau khổ trong ba đường ác, cúi đầu đánh lễ mười phương Tam bảo trong ba đời.





CẢM NHẬN SAU 10 NGÀY HÀNH THIỀN

(Tại Trung Tâm Thiền Vipassana Blue Mountain Sydney)

Do nhiều ý thức hệ, cuồng tín, đầy tham sân si, lo hưởng ngoại tìm cầu, muốn chúng tỏ “bản ngã”, hưởng thụ và làm bá chủ, hơn là đem hạnh phúc cho số đông, khiến con người quay cuồng trong “ngũ dục” và chiếm hữu, đang tất bật khai thác “lòng tham, sân, si”, với bao nhiêu sự “kích cầu” đã cho chúng ta chứng kiến không biết bao thảm cảnh đau lòng, tuy có nhiều tiến bộ về khoa học văn minh vật chất, nhưng về mặt tinh thần thì hụt hẫng, suy đồi đạo đức và bạo động gia tăng đáng kể, chiến tranh, khủng bố diễn tiến không ngừng, thiên tai lũ lụt, động đất, sóng thần xảy ra khắp nơi trên toàn cầu. Mặc dầu con người được bảo hộ và trang bị mọi thứ, kiến thức cũng như nhiều phương tiện kỹ thuật hiện đại, nhưng cảm giác bất an vẫn canh cánh bên lòng. Đời sống vật chất của con người ngày càng sung mãn nhưng tinh thần thì đầy căng thẳng, lo âu sâu muộn và không thỏa mãn với những gì hiện có.

Chỉ có biết xoay nhìn lại, khám phá ngay trên thân tâm mình, nơi một vũ trụ thu nhỏ, thì mới mong tìm ra lối thoát. “Phản quan tự kỷ bốn phạm sự, bất tùng tha đắc” là vậy, nên Đức Phật ra đời là vì hạnh phúc an lạc cho chúng sinh và

Ngài thuyết pháp dạy tu là nhằm giải thoát khổ đau cho cuộc đời. Trong đó, pháp thiền “Tứ niệm xứ” và “Vipassana” giúp ta “quán chiếu lại tâm mình”. Đức Phật đã trải nghiệm, được chứng đạo, thấy nhiều lợi ích nên đã truyền lại cho chúng đệ tử, vượt biên giới sang tận Miến Điện, để đến đời Thiền sư U Ba Khin, Ngài làm Tổng Bộ Trưởng của nhiều bộ thuộc chính phủ Miến Điện, Ngài đã dùng thiền Vipassana để tu và giúp chính phủ điều hành guồng máy viên chức được trong sạch, rất nhiều kết quả, đệ tử là Ngài Guruji S.N.Goenka một “Kỹ nghệ gia và là thương gia giàu có nhất Miến Điện”, sau này trở thành “thiền sư - cư sĩ” giản dị mà vĩ đại, người cũng đã dùng thiền Vipassana để tự chữa dứt căn bệnh “nhức đầu kinh niên” mà các bác sĩ giỏi ở khắp nơi đã đầu hàng, phải chỉ trị bằng “bạch phiến” để giảm đau tạm thời.

Sau khi tu thiền Vipassana lành bệnh, Ngài S.N.Goenka đã thấy rõ cuộc đời đầy đau khổ, và vô thường, dù giàu có như Ngài vẫn phải chịu sự chi phối của sinh, lão, bệnh, tử, chỉ có Phật Pháp là nhiệm mầu trường cửu và pháp thiền Vipassana là lợi ích thật sự. “Ngài đã phục hưng dòng thiền Vipassana tại Ấn Độ và xiển dương pháp tu này trên khắp thế giới bằng hình thức phi-tôn-giáo, với hơn 170 trung tâm thiền Vipassana chính thức trên thế giới được hình thành, và giảng dạy bằng 25 ngôn ngữ khác nhau.

Chính hình thức phi tôn giáo này, đã giúp cho nhiều người, nhất là những người từ các tôn giáo khác đến một cách thoải mái, hòa hợp, đạt được an lạc, lợi ích từ lời dạy của Đức Phật.

Với một doanh nhân trí thức, thấy được nhiều lợi ích thiết thực của thiền Vipassana, nên thiền sư S.N. Goenka cũng đã đào tạo được khoảng 1.500 thiền sư phụ tá để giảng dạy



hàng ngàn khóa thiền tại hơn 90 quốc gia. Con số thiền sinh tham dự là hơn 100.000 người với trên 1.500 khóa thiền trên thế giới mỗi năm”. Đúng là một sự hoằng truyền Phật Pháp một cách âm thầm, không phô trương hình thức, đúng theo lời dạy của Đức Phật trong Kinh Kim Cang: “nếu dùng âm thanh để cầu ta, dùng sắc tướng để thấy ta, người ấy hành đạo tà, không thể thấy Như Lai” Phật tại tâm, nên “theo dõi hơi thở và quán chiếu cảm giác” là kéo tâm trở về với thân, không cho tâm dong ruổi bên ngoài, tuy là quay vào trong, nhưng rất là thực tế, thành công, nhiều lợi ích đến với loài người mọi sắc tộc, nhất là các nước phát triển văn minh hiện đại.

Đạo Phật là đạo như thật, đạo của chân lý, đạo “vô ngã” như vậy, là người con Phật, chúng ta phải thấy như thật, để nói như thật và hành xử như thật cũng như phải diệt trừ “bản ngã”. Thiền Vipassana giúp ta thấy sự việc đúng như thật, cũng là một “nghệ thuật sống” không phô trương “bản ngã” mà giúp cho mọi người chúng ta có cơ hội nhìn lại những gì đang xảy ra trong hiện tại, ngay bây giờ và tại đây, để hóa giải hết mọi khổ đau trong cuộc sống

Muốn tu theo thiền Vipassana phải chấp nhận theo những nội quy nghiêm ngặt như sau:

* Thiền sinh sống trong phạm vi của trung tâm, không liên lạc với bên ngoài.

* Thiền sinh tránh không đọc hoặc viết, tạm ngưng những lễ nghi tôn giáo hoặc các phương pháp thiền khác.

* Hằng ngày thiền sinh tuân theo một thời khóa biểu nghiêm túc gồm 10 giờ ngồi thiền, 1 giờ 30 nghe pháp thoại, xen lẫn với những giờ nghỉ.

* Thiền sinh phải giữ im lặng tuyệt đối và không liên lạc với những người đồng khóa (chỉ trao đổi những điều cần thiết với thiền sư phụ tá và ban quản lý.

Tại Úc châu các tiểu bang đều có Trường Thiền, riêng tại Sydney có Trung Tâm Thiền Vipassana tại Blue Mountain với sức chứa khoảng 150 thiền sinh trong một khóa tu 10 ngày, mỗi tháng 2 khóa, là tương đối đầy đủ tiện nghi nhất. Ở đây hằng năm đã có một số Phật Tử người Việt hành trì theo nhiều năm rồi, thấy có kết quả tốt, nên đã hy sinh thời gian quý báu của mình đứng ra vận động, tổ chức cho cộng đồng người Việt tham gia tu tập, có thông dịch ra tiếng Việt và một vài sinh hoạt riêng theo sắc tộc của mình, đến nay đã được 7 năm, nên rất thuận tiện cho những ai chưa rành tiếng Anh.

Ý thức được rằng: “Giải thoát chỉ có thể đạt được qua tu tập chứ không phải qua bàn luận” hội đủ duyên lành, nên Viên Thành đã tranh thủ về Trung Tâm Thiền Vipassana ở Blue Mountain, Sydney để tham dự được hai khóa Thiền 10 ngày.

Tuyển Phật trường là đây không nào khác. Hàng trăm người hằng tháng đến tập tu. Nhiều tuổi trẻ và lắm người thành đạt. Cũng mười ngày cùng yên lặng công phu

Rất đáng khâm phục và đầy trân trọng, khi trong Trường Thiền với những chàng trai cô gái trẻ và những người thành đạt, của nhiều sắc tộc, tôn giáo, thành phần xã hội, đã chịu từ bỏ những thú vui và những cảm dỗ hưởng thụ của đời thường, để vào đây chấp nhận những “thanh quy” gắt gao: hoàn toàn “tịnh khẩu” trong 10 ngày, 4 giờ khuya thức dậy, khoan chân ngồi “thiền” liên tục hết đợt này đến đợt khác cho đến 9 giờ 30 tối mới được đi ngủ. Ăn uống thanh đạm hoàn toàn “chay” và không ăn chiêu.



Nếu không có được sự nỗ lực và quyết tâm cao, thì nội cái “thanh quy” cũng đã làm nhiều người ngán ngẩm rồi, đến khi vào “hành thiền” thì sự đau đớn, khó chịu của việc yên lặng ngồi khoanh chân hàng mấy giờ đồng hồ trong thiền đường với hàng trăm người ngồi bất động yên phăng phắc, cũng có nhiều vị đã bỏ chạy sau một hai ngày thực tập, vì không chịu nổi những quy định và sự hành trì xem vẽ bề ngoài rất ư là đơn giản và buồn tẻ, khó chịu này.

Thắng trăm vạn quân không bằng tự thắng mình. Bao nhiêu hưởng thụ buông xả nguyện hy sinh Ngồi thiền yên lặng thanh trai dùng đạm bạc. Hỷ lạc mười ngày lợi ích đáng tôn vinh

Tuy vậy, khi ta vào “hành thiền” mới thấy được sự “dũng cảm”, đúng với câu mà Phật đã dạy: “Thắng trăm vạn quân, không bằng tự thắng mình, tự thắng mình mới là chiến công oanh liệt nhất”. Với những người có nghị lực và dũng khí, chịu đựng được qua ba ngày đầu, ngồi “theo dõi hơi thở” gom “sức chú ý” vào một điểm nhỏ trước mũi trên môi trên, một cách bền bỉ liên tục trong an tịnh, sáng suốt và chú tâm là đã “tự chiến thắng mình” rồi, từ đây ta đã theo dõi được tâm, sẽ được đến bù lại sự nhẹ nhàng thanh thản đầy an lạc, từ đó phấn khởi tiếp tục trọn khóa tu, khi nhiếp và có được tâm an tịnh ta sẽ hanh thông được mọi điều. Giống như vào được “sơ thiền” ly sanh hỷ lạc.

Qua ngày thứ 4, thiền sư sẽ cho tất cả thiền sinh bước qua giai đoạn thiền Vipassana, quan sát “cảm giác”. Ngày thứ 4, 5, 6 quán sát từng phần, từng khu vực, hết đầu, mặt đến tay phải, tay trái, ngực, bụng dưới, lưng trên, lưng dưới, đến hai chân và toàn thân, từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên

một cách liên tục, để tìm chỗ nào có “cảm giác” sẽ dừng lại từ 1 phút đến 5 phút quán chiếu thấy rõ nhưng không có phản ứng nào, ngày thứ 7, 8, 9 quán sát theo “luồng luân lưu thông suốt” theo tuần tự từ trên đỉnh đầu, xuống đến tận dưới từng đầu ngón chân và ngược lại. Giữ tròn 5 “giới” quán sát liên tục bền bỉ cũng như với sự minh mẫn, chú tâm cao, xem như đã vào được “định” ta sẽ có được “trí tuệ” tuyệt vời, để nhận biết rõ được sự “khở”, “vô thường”, “vô ngã” của vạn pháp mà không ái dục, đắm nhiễm, lục căn không dính mắc với lục trần, ta sẽ an nhiên giải thoát, giống như vào được “nhị thiên” định sanh hỷ lạc và sẽ đạt đến “niết bàn tịch tịnh”.

Khi luồng “luân lưu thông suốt” không còn thấy cảm giác và chướng ngại ở bề mặt của thân, ta hãy đi sâu và xuyên qua từng phần của cơ thể từ trước ra sau, từng cặp đối xứng, từ trên xuống dưới và ngược lại, rồi ngừng lại ở những nơi không có cảm giác hoặc có nhưng thô trước, xơ cứng để quán chiếu cho đến khi nào nó tan biến đi mới thôi, đó là thuận theo định luật sanh diệt, cái gì có sinh ra ắt sẽ tan biến đi. Đó mới chỉ là những cảm giác thô trước bên ngoài, còn lại với tầng tầng lớp lớp các phiền não, với nhiều đời nhiều kiếp đã gieo tạo, được tích chứa trong tàng thức sẽ lần lần lộ ra, ta cứ tiếp tục quán chiếu với “tâm bình thản, quân bình” không một phản ứng, nếu có phản ứng thì những “cảm giác” này sẽ sinh sôi nảy nở thêm rất nhiều. Khi ta không có một phản ứng nào, những vô minh phiền não này sẽ lần hồi xuất hiện rồi biến mất và cứ thế ta an nhiên bình thản “quán chiếu” nhẹ nhàng lột dần từng lớp, cho đến khi nào sạch sẽ, cuối cùng vô minh cũng tự tan biến, “sức chú ý quán chiếu” như ánh nắng mặt trời xuất hiện thì mọi tối tăm sẽ lui dần vậy, ta hoàn toàn giải thoát.



Đến ngày thứ 10, là ngày cuối cùng, với sự an lạc và lợi ích đã đạt được, thiền sư sẽ hướng dẫn cho toàn thể thiền sinh thực hiện pháp “thiền tâm từ”. Mọi năng lượng qua 10 ngày tu tập, giờ đây ta nguyện hồi hướng về cho pháp giới chúng sanh, cho bản thân ta và toàn thể hết khổ đau, nhiều hạnh phúc và tràn đầy sự an lạc giải thoát. Ta sẽ thấy nhẹ nhàng và vô cùng sáng khoái, ánh quang minh xuất hiện, tận tường khổ, tập. diệt, đạo, hiểu và thương chúng sanh, khiêm cung với tất cả, rất hoan hỷ sẵn sàng chia sẻ những sở đắc và lợi lạc quần sanh.

Mười ngày yên lặng hùng tráng ghê

Ai không chịu nổi đã bỏ về

Mười hai tiếng đủ ngồi thiền định

Chiến thắng ma quân tỏ Bồ đề

Vài cảm nhận sau khóa Thiền Vipassana:

1. Không thờ phượng hình tượng nên rất bình dị, mọi sắc tộc, tôn giáo có thể gần gũi hòa quyện với nhau cùng tu tập dưới một thiền đường rất là hòa hợp và thanh tịnh, đúng là một đoàn thể “tăng thân”.

2. Không “thu phí” (free) tất cả, từ ăn ở đến học phí, để cho mỗi “thiền sinh” xem như đang đi “xin ăn” mà luôn lo quán chiếu, tu tập, bào mòn dần “bản ngã”, thể hiện đúng tinh thần “trì bình khát thực” hằng ngày của Đức Phật khi còn tại thế. Đến cuối khóa nếu thiền sinh nào thấy có lợi ích, an lạc thì cũng cần chia sẻ lại cho người đến sau, thì tùy hỷ phát tâm đóng góp.

3. Tuy không thờ phụng Phật, nhưng trước khi vào khóa tu, tất cả thiền sinh đều phải trải qua giai đoạn Quy Y Tam Bảo: trở về nương tựa với sự Giác Ngộ, Sáng Suốt của tự tâm, đó là quy y Phật, trở về nương tựa với sự Chân Chính, Lợi Ích, đó là tự quy y Pháp, trở về nương tựa với sự Thanh Tịnh, Hòa Hợp, đó là tự quy y Tăng. Tất cả đều trở về với tự tâm thanh tịnh hằng sẵn có nơi mỗi người, chứ không phải quy y với một ai khác và Thọ Trì Năm Giới: không sát sanh, không trộm cắp, không tà dâm, không gian dối, không dùng những chất say nghiện. “thiền sinh cũ” thêm ba giới nữa:

- Không ăn quá ngộ.

- Không tham gia các trò giải trí nhằm tìm khoái cảm và không trang điểm.

- Không ngủ trên giường cao và sang trọng.

Nhờ sự Quy Y và Thọ Trì này mà an ổn cho ta tu được trọn khóa, đạt được nhiều lợi ích thiết thực. Đúng với bản hoài của chư Phật là “nhơn Giới sinh Định, nhơn Định phát Huệ” và lợi ích cho số đông, chứ không phải chỉ riêng cho tôn giáo hay tín hữu của mình mà thôi.

4. Pháp dùng “sức chú ý” để “theo dõi hơi thở” và “quán chiếu cảm giác” mục đích là để kéo tâm về lại với thân, không cho chúng chạy nhảy, phá phách lung tung. Khi đã nhiếp được tâm, thì vào định rất dễ dàng, tỏ được mọi điều, thấy được an lạc và hanh thông mọi chuyện đúng với lời Phật dạy: “chế tâm nhứt xứ, vô sự bất biện” là vậy.

5. Những vị “thiền sư phụ tá” rất ư khiêm cung. Trước khi hướng dẫn vào khóa thiền, hai vị Thầy và Cô đều mời quý Tu Sĩ đến để đánh lễ sắp xếp cho cùng ngồi trên bục cao

của từng vị và xin phép được ngồi trên bục cao để hướng dẫn thiên và trả lời các câu hỏi của thiên sinh, theo dõi suốt các thời khóa thiền.

6. Ăn uống rất thanh đạm, nấu chế theo công thức khoa học, phục vụ những món ăn uống xem như những vị thuốc để ngăn ngừa bệnh hoạn thời đại: huyết áp, tiểu đường, mỡ trong máu, không ăn chiều để nhẹ nhàng và cho bao tử nghỉ ngơi sau một ngày làm việc mệt nhọc.

7. Sự “Im Lặng” trong 10 ngày rất ư là lợi ích, vừa bào toàn được năng lượng, vì: “khẩu khai thần khí tán, lưỡi động thị phi sanh”, vừa giúp cho mọi người đều phải chú tâm vào mình và pháp tu, vì không nói chuyện được với ai, vừa giữ được sự thanh tịnh trong đạo tràng, khi tu, khi ăn, khi nghỉ, đều yên lặng, trông thấy thật là một sự thanh thoát hào hùng.

8. Trong thiền đường cũng có rất nhiều kiểu kệ, ghế để đáp ứng lại nhu cầu của thiên sinh bị dị tật hoặc không ngồi kiểu kiết hay bán già được, nên cũng rất thoải mái cho mọi người muốn vào tu. Tạo cơ hội cho mọi người đến mà Khai Thị Ngộ Nhập Phật Tri Kiến.

9. Trong Trường Thiền cũng có chuẩn bị một tòa nhà với nhiều phòng “thất” nhỏ để cho những vị “cựu thiên sinh” muốn vào “tu thêm” ngoài những thời tu chung, để phát huy tối đa và tận hưởng niềm an lạc, lợi ích của mình qua thiền hành.

10. Ai qua khóa tu cũng thấy rõ được sự: “sinh, trụ, di, diệt” trong tự thân, ngộ được tam pháp ấn: “khổ, vô thường, vô ngã” trong cuộc đời, nên rất minh mẫn, sáng khoái, nhiều hạnh phúc. Vì vậy pháp tu “thiền tâm từ” ban rải tình thương và sự biết ơn, chia sẻ đến với chúng sanh vạn loại, thật là tuyệt

vời. Đúng vậy, sau 10 ngày tu tập đúng pháp, mỗi người sẽ cảm nhận được nhiều lợi ích và đầy sự an lạc, rất muốn sẻ chia, nên “thiền tâm từ” đáp ứng đúng tâm nguyện của mọi người.

Đức Phật ra đời hoằng truyền chánh pháp “đẹp trừ bản ngã” làm lợi ích cho tất cả chúng sanh được an lạc, thoát khổ đau, chứ không phải để thành lập “tôn giáo” hay làm “giáo chủ” để phải sanh ra nhiều “vọng tưởng, phân biệt, chấp trước” gây khổ lụy cho đời. Nên với Ngài Goenka chủ trương “phi tôn giáo” và không phô trương “bản ngã” là đúng với bản hoài chư Phật vậy.

Tại Úc, Blue Mountain, Sydney, nơi núi rừng yên tĩnh, khí hậu rất tốt, gần giống như Đà Lạt của Việt Nam, nên vào mùa hè School Holiday là thích hợp và đông đảo nhất. Mỗi tháng có 2 khóa tu 10 ngày dành cho các sắc tộc chủ yếu nói tiếng Anh, cộng đồng người Việt một năm đăng ký tổ chức một lần, thời gian tùy theo từng năm BTC chọn lựa, sẽ có thông báo trước vài tháng trên <http://sites.google.com/site/vnvipassana>, báo Nhân Quyền để cộng đồng biết mà đăng ký. Hoặc ai có nhu cầu, email về: info@bhumi.dhamma.org, vipassana.viet@gmail.com, hay điện thoại để được hướng dẫn đến: THI PHAN- Mb (+61) 042262.8074, Home: (+61) 02.9621.8532. MICHAEL THU LE- Mb (+61) 042.146.8074, Home: (+61) 02.96438254.

Tại Mỹ và Châu Âu cũng có những Trung Tâm Thiền, tại Việt Nam có TX Ngọc Thành ở H. Thủ Đức, Sài Gòn và Trường Thiền Vipassana tại Củ Chi, TV Phước Sơn hoặc các Thiền Viện hay những nơi dạy Tu Thiền Tịnh khác ở khắp nơi, ai tìm hiểu rồi đến tu sẽ tìm lại được sự bình ổn cho tâm hồn.



Tu hành là mong cầu được giác ngộ, giải thoát, nhưng “Giải thoát chỉ có thể đạt được qua tu tập chứ không phải qua bàn luận” và giáo Pháp của Đức Phật nói ra để hành chứ không phải để nghiên cứu hay tôn thờ. Vậy rất mong được nhiều người cùng biết, để đến những nơi đây hoặc những đạo tràng tu tập khác hành trì, trải nghiệm một đôi lần, tốt hơn nữa, mỗi ngày trước khi đi ngủ và khi thức dậy, thiền hành từ 30 phút đến 1 giờ để cảm nhận được sự an lạc và sẻ chia niềm hạnh phúc này đến với tất cả.

Mười ngày yên lặng tịnh thiền
Thâm sâu quán chiếu mật miên hành trì
Trí tuệ sáng phát từ bi
Thương cho sanh chúng sân si với đời
Biết buông xả ắt thành thơi
Tùy hỷ chia sẻ cuộc đời nở hoa

An Lạc thất, Nam Úc những ngày cuối năm 2015 Thích Viên Thành, xin được sẻ chia.

CHUYỂN HÓA NGHIỆP ĐỒ KỶ

Nghiệp là tất cả những hành động có tác ý, biểu hiện thường xuyên bằng thân, khẩu, hay ý. Nghiệp là một năng lực cá biệt được chuyển từ kiếp nầy sang kiếp khác. Nghiệp giữ một vai trò quan trọng trong việc dẫn dắt, cấu tạo, hình thành nên sanh tử luân hồi, trong tứ sanh, lục đạo và tâm tánh con người.

Theo Lão Tử có dạy: *“Gieo suy nghĩ, gặt lời nói. Gieo lời nói gặt hành động. Gieo hành động gặt thói quen. Gieo thói quen gặt tính cách. Gieo tính cách gặt số phận”*. Đây chính là “nghiệp”.

Đức Phật cũng đã dạy “Tất cả đều do tâm tạo”, trong sự báo ứng của nghiệp, tâm là yếu tố tối quan trọng. Tất cả những việc làm, lời nói và tư tưởng đều do tâm ảnh hưởng. Nên khi không điều phục được tâm, tức nhiên không thể kềm chế được tư tưởng lời nói và việc làm. Do vậy, trong Phật giáo các khóa tu thiền, tụng kinh, trì chú, niệm Phật... cũng không ngoài mục đích, giúp cho tâm được an tịnh.

Trong cõi trần gian, người nghèo nàn khốn khổ nhiều hơn người giàu sang, sung sướng, là do quá “chấp ngã” luôn nghĩ mình là trung tâm của vũ trụ, bắt mọi người phải lệ



thuộc và phục vụ cho mình, tha hồ thụ hưởng, nghĩ mình là nhất, nên không muốn ai hơn mình. Từ đó hằng suy nghĩ xem thường, không tôn trọng và chấp nhận những điều hay, tốt, đẹp, thành tựu của người khác, để phải thốt ra những lời nói mạ lỵ, không hay, những hành động không đẹp, có khi đến những suy nghĩ, lời nói và hành động hãm hại người, gây nợ nần, tội ác.

Một “tuyên ngôn” về giáo lý nghiệp được trích dẫn nhiều nhất là: *“Ta là chủ nhân của nghiệp, là thừa tự của nghiệp, nghiệp là thai tạng, nghiệp là quyến thuộc, nghiệp là điểm tựa. Phàm nghiệp nào ta sẽ làm, thiện hay ác, ta sẽ thừa tự nghiệp ấy”* (Tăng chi bộ kinh, chương Năm, phẩm VI, kinh số 57: Như vậy nghiệp đều do ta tạo ra và tự thọ nhận lấy, chứ không ai ban phúc giáng họa cho ta cả.

Trong các nghiệp ác, do ta tạo nên, theo người viết, nghiệp “đổ kỹ” là nặng tội nhất, vì “đổ kỹ” khiến cho thân, khẩu, ý đều phạm phải lỗi lầm. Đổ kỹ là tâm lượng hẹp hòi, bực bội, khó chịu, ganh ghét với những cái hay, cái đẹp, cái tốt, cái thành tựu của người, trong lòng khi thấy người khác phát triển hơn mình, liền sinh ra cảm giác ghét bỏ, thích chỉ trích để hạ uy tín người giỏi, người làm được việc.

Người sống với lòng đổ kỹ, sẽ luôn luôn chẳng thể nào cảm thấy hạnh phúc, mà chỉ khiến cuộc sống càng rơi vào bế tắc, nó tàn phá, hủy hoại tâm ta một cách khốc liệt, nó làm cho ta luôn cảm thấy dằn vặt đau khổ khi thấy thành quả tốt đẹp của người khác. Bởi vậy nên nhà văn Pháp Balzac đã từng nói: *“Người có tính ghen tị đau khổ hơn bất cứ một người bất hạnh nào, bởi hạnh phúc của người khác cộng với sự bất hạnh của mình làm cho ta đau khổ gấp nhiều lần”*... Lòng đổ

ky chẳng những làm ta đau khổ, mà còn giết chết nhân cách, nhân phẩm, đánh mất đi sự tôn trọng và niềm kiêu hãnh của bản thân.

Lòng đố kỵ khiến cho ta nhận định sự việc bằng con mắt tà kiến và thiên kiến, không còn chánh kiến, nó che mờ trí tuệ và lương tri của ta, từ đó suy nghĩ, lời nói và thái độ hành vi ứng xử và hành xử của ta trở nên lệch lạc, nguy hiểm cho chính bản thân ta và toàn xã hội, hơn thế nữa còn chiêu cảm lấy nghiệp ác!

Trong cuộc sống, những người hay đố kỵ phải chịu nhiều quả báo. Trước mắt là bực bội, khó chịu, khổ đau, rồi lao tâm nhọc trí, tìm cách chỉ trích, hãm hại người hơn mình. Nhân quả rất nghiêm minh, suy nghĩ, lời nói và hành động như thế nào, hiện tại và tương lai phải trả quả báo tương ứng, gánh chịu những thất bại và cô đơn, bị thân quyến, người đời xa lánh. Và quả báo nặng hơn nữa là bị đọa ba đường ác: địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Thê thảm nhất theo như lời dạy của Ngài Tuyên Hóa giảng, là có thể đọa vào loài quỷ đói, hoặc nặng hơn nữa là đọa thành loài súc sanh như dòi, bọ, nằm trong đồng phân tanh hôi, mọi người đều ghê tởm, nhưng vẫn đói...

Mình không có khả năng làm được việc thiện việc ích, nhưng biết tùy hỷ trước những việc ấy, hay những cái hay, cái đẹp, cái giỏi cái thành tựu của người, sẽ sanh ra phước báu, cũng như người thực hiện. Còn trái lại nếu sanh tâm đố kỵ, thì người làm thiện được phước, còn mình phải chịu tội lỗi khổ đau là do đây!

Biết rằng trên thế gian này, lòng đố kỵ tiềm ẩn trong tất cả, khi Phật còn tại thế, dầu Ngài đã thành Phật rồi, nhưng



vẫn bị những lục sư ngoại đạo “đố kỵ” vu hãm. Hay theo như bài viết của Hòa Thượng Thái Hòa “... *Minh tin Phật thì sẽ đùng chạm đến người tin ma. Mà giữa đời này ma nhiều hơn Phật chú, cho nên chỉ tin Phật thôi là đã đùng chạm nhiều lắm rồi!...*” Từ đây gây nhiều oan trái.

Nói tóm lại, tâm đố kỵ là do “bản ngã” quá lớn, để bảo vệ bản năng “sinh tồn” và “hưởng thụ” đó, sanh ra tánh “ích kỷ” để rồi tâm đố kỵ phát triển, không những ganh ghét với những người hơn mình, mà đôi lúc lại mừng vui, cho những hư hại, khổ khổ của kẻ khác, gây ra nhiều tội lỗi rất đáng sợ. Nhưng “*Bao nhiêu lầm lỗi cũng do tâm, Tâm tịnh còn đâu dấu lỗi lầm, Sám hối xong rồi lòng nhẹ nhõm, Ngàn xưa mây bạc vẫn thông dong*” Theo kệ sám hối của TS Thích Nhất Hạnh.

Vì vậy, tự thân người viết đã luôn quay về tâm, chiêm nghiệm và thực hành theo ý tưởng đã đọc được trong sách (lâu quá rồi, không nhớ tên): “*Tu là quá trình quán chiếu nội tâm, làm triệt tiêu bản ngã và chuyển hóa nghiệp lực của mình*” và “*Càng tu lâu chừng nào, càng thấy mình không là gì cả, đấy mới chính thực là tu*” vì “*chân không diệu hữu*”. Đức Phật đã bỏ tất cả, để rồi được tất cả. Chúng ta là đệ tử của Ngài, phải theo bước chân của Ngài, thường xuyên quán chiếu, xét soi những nghiệp lực sai lầm của thân, miệng, ý, hằng lạy Phật sám hối, lợi ích trước mắt giảm gân cốt, lưu thông máu huyết, thân được khỏe, tâm được an, hạ bản ngã, tiêu trừ được nghiệp chướng, “*tự thấy mình nhỏ thôi, việc tu còn kém cõi*” để dễ gần gũi mọi người mà lo học hỏi, phấn đấu vươn lên.

Luôn hành trì và rải tâm từ qua việc sống hài hòa, biết lắng nghe, thương yêu mọi người một cách chân thành, lúc nào cũng nghĩ đến tìm cách giúp đỡ và mong mọi người hơn

mình, lấy đó làm niềm vui trong cuộc sống. Mở lòng yêu thương, mong mọi người thành công, từ trong suy nghĩ cho đến lời nói và việc làm. Đặc biệt tự thân người viết đã học hỏi và thực hành, không những hạnh tùy hỷ mà còn tán thán, tuyên dương trước sự tài, giỏi, thành đạt của người, ngay cả những người oán của mình, cũng thường mang an vui, lợi ích đến cho nhiều người, nên sống rất thoải mái, tuy không tài giỏi hơn ai, lại nghèo, nhưng nhân quả tương ứng, cũng có được tài sản an lạc, không thiếu thốn gì, lại gặp được nhiều may mắn và gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp, về tinh thần, được thanh thoi, thanh thản trong tâm hồn và chia sẻ được những phước báu đến với mọi người.

Hành trì thường xuyên hạnh “tùy hỷ” được vậy thì tâm “đố kỵ” tan biến, tự thân an vui và mọi người cũng an vui. Đó là những nguyên tắc để diệt trừ và “chuyển hóa nghiệp đố kỵ”.

*Viết tại Chùa Pháp Hoa SA,
ngày 09/04/ mùa Thanh Minh 2023*

Thích Viên Thành



CÔI AN LÀNH - HẠNH PHÚC

(Ý NGHĨA và THẦN LỰC ⁽¹⁾ của việc Niệm NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT)

Chấp hai tay cúi đầu niệm Phật

A Di Đà chào chúc thật cao sâu

Khỏe sáng suốt cùng chân lý nhiệm mầu

Được trường thọ thặng hoa trong cuộc sống...

Sống trong một thế giới vô thường biến đổi, với đầy sự nhiễu nhương, tang thương, chết chóc, do thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh, xảy ra trước mắt hằng ngày, gây lắm khổ đau, điển hình như Covid-19 (với đầy ác khí) như hiện nay, cũng khiến cho nhiều người lo sợ, khủng hoảng và thức tỉnh. Thấy rõ được rằng, mọi cơ sở vật chất, với nhiều năm đầu tư xây dựng, chỉ một cơn động đất, sóng thần hay bão lửa, lũ lụt nổi lên, sẽ tan tành theo mây khói. Một đời người với biết bao nhiêu lo toan, tính toán, hy vọng, ước mơ, một cơn đại dịch xảy ra, đành âm thầm ra đi trong tức tưởi, không một người thân đưa tiễn, tất cả tài sản bao năm gầy dựng, phải bỏ lại, không mang theo được gì!

Nhất là tiến bộ của khoa học với tiện nghi vật chất hiện đại, cả 2 năm rồi vẫn chưa khống chế được dịch bệnh, vaccin này ra, thì virus khác xuất hiện, còn đe dọa sẽ có những biến chủng nguy hiểm hơn gấp bội, như “Omicron” đang gây

hoảng loạn, sẽ hoành hành và diễn biến khá phức tạp, cũng như hình ảnh mọi người phải “bịt miệng” và “húc cùi chỏ” khi gặp nhau, thật là khó chịu, mất thẩm mỹ, mà vẫn chưa có một dụng cụ hay cách chào đẹp mắt hữu hiệu nào thay thế.

Trong khi đó đất nước Bhutan hay Bộ Tộc Kogi, cũng như các Tu Viện Phật Giáo thường ở những nơi rừng vắng, Tu Sĩ và những người dân nơi đây, sống hòa thuận với thiên nhiên, không chạy theo “vật chất hay tiến bộ khoa học”, tất cả đều sống rất an lành và hạnh phúc.

Từ đó nhiều người đã thấy được phần “tinh thần” là quan trọng, quyết định cho hạnh phúc hoặc khổ đau và còn mãi cũng như theo ta suốt đời này, sang kiếp khác. Nên đa số đã hướng về tâm linh, lo TU HÀNH, mà pháp Tu Tịnh Độ Niệm Phật A Di Đà là dễ thực hiện và phổ cập nhất.

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, thấy và thương chúng sanh đang oằn oại trong phân biệt với đầy dục vọng ở cõi thế gian này, nên đã “thị hiện” làm Giáo Chủ cõi Ta bà, chỉ bày cho chúng ta, thấy được Phật tánh trong từng người và giới thiệu Cõi Tây Phương Cực Lạc để chúng sanh hướng về, lo tu hành hầu thoát khổ.

Tại sao phải hướng về Tây Phương Cực Lạc? Vì khi mọi người lo “hướng ngoại tìm cầu” sẽ trải nghiệm và thấm thía được sự khổ đau, lúc đó ai ai khi sống, cũng muốn tìm đến chốn bình an và khi chết được về Cõi Cực Lạc, nơi mà “Chúng sanh không có khổ đau, chỉ hưởng An Lạc, nên gọi Cực Lạc”. Nhưng muốn về được Cõi Cực Lạc, phải Tu hành miên mật, một lòng tin tưởng, chí thành niệm Phật cầu vãng sanh về cõi ấy. Chứ không thể “Chỉ dùng chút ít thiện căn, phước đức, nhân duyên mà được vãng sanh về cõi nước ấy”.



Trong kinh Đại Tập Phật dạy: Thời Mạt pháp vạn ức người tu không được một người giải thoát, chỉ nương pháp môn Niệm Phật mới có thể ra khỏi được luân hồi. Trong kinh Bửu Tích Phật thừa với Phụ Vương Tịnh Phạn: Phụ Vương nên niệm danh hiệu của Phật A-di-đà nơi cảnh Tây phương Cực Lạc, tinh tấn chuyên cần thì sẽ thành Phật, vui mừng niệm Phật sẽ được Vô Sanh Pháp Nhẫn và Phật cũng dạy cho Hoàng Hậu Vi Đề Hy pháp môn niệm Phật.

“Người niệm Phật dù bản thân không thấy được ánh sáng phát ra, nhưng người cõi âm, như quỷ thần... đều nhìn thấy. Càng thuần thành niệm Phật thì ánh sáng càng lớn, bởi danh hiệu NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT là danh hiệu ánh sáng. Ma quái ác quỷ sẽ không thể quấy phá người niệm Phật được vì luôn có ánh sáng Phật A Di Đà nhiếp thủ. Người niệm Phật ở đâu chỗ đó sẽ yên ổn, cõi âm cũng được hưởng lợi ích từ Phật hiệu NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT”. PS Huệ Viễn

Vậy chúng ta hãy tìm hiểu về “thần lực và diệu dụng” của hồng danh sáu chữ: Nam Mô A Di Đà Phật.

- Nam Mô: Kính lễ, quy y, phụng thờ, cứu ngã, độ ngã, quy mạng.

- A: Có nghĩa là Vô, Không

- Di Đà: Có nghĩa là Lượng

- Phật: Người Giác ngộ

A Di Đà Phật, cũng có nghĩa: Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang, Vô Lượng Công Đức. Cũng là tên chung của tất cả pháp giới chư Phật!

Vậy Nam Mô A Di Đà Phật là: Kính lễ đấng Giác ngộ, hoặc cũng có nghĩa là: Quay về nương tựa vào đấng Giác ngộ,

với Vô Lượng Thọ, Vô Lượng Quang và Vô Lượng Công Đức, hay pháp giới chư Phật!

Có câu: “Cúi đầu là bông lúa, ngẩng đầu là cỏ dại”. Cây lúa càng chín hạt càng chắc, đầu sẽ rủ xuống, còn cỏ dại thích thể hiện bản thân, lúc nào cũng ngẩng đầu lên. Nhưng bông lúa luôn được coi trọng, cỏ dại lại chẳng được đoái hoài” ...

Cho nên Nam Mô là thể hiện sự vững mạnh, vô ngã, vị tha, từ đó có được cái Đức qua sự khiêm cung, để hưởng được sự gia hộ của Chư Phật. Còn nếu chỉ biết hui hui tự đắc, muốn thể hiện “cái ta” thì chỉ là “cỏ dại” bị “tổn đức” mà thôi. Cho nên thường niệm Nam Mô là nhắc nhở chúng ta luôn sống khiêm cung, để có được Phước Đức là như vậy.

Vì sao phải hướng về Phật A Di Đà ?

Phật A Di Đà, nhờ phát 48 lời đại nguyện, trong đó có nguyện: “Khi tôi thành Phật, mười phương chúng sanh, nếu xưng danh hiệu tôi, đều sinh về nước của tôi, hóa sinh trong hoa sen, được quả vị vô thượng chánh đẳng chánh giác” chủ yếu Ngài hướng vào sự chuyển hóa những ý nghĩ, lời nói và hành động của chính mình, theo chiều hướng thiện lành, để đạt được tự tánh thanh tịnh cho tự thân và giáo hóa muôn loài. Ở Cực Lạc sẽ được Trường Thọ, Đầy Đủ Trí Tuệ và Trần Đầy Công Đức.

Niệm Phật A Di Đà là một cách tu, đơn giản, dễ dàng, không đòi hỏi gì nhiều, chỉ cần tin tưởng và chí thành tướng niệm đến Ngài, dầu đang bận rộn hay những lúc thảnh thơi, ở nơi đâu cũng được. Ta sống là nhờ vào hơi thở, nên chỉ cần “hít vào A Di, thở ra Đà Phật” là an ổn rồi, vừa có điều kiện để tiếp tục cuộc sống, vừa tu hành có được công đức.



Phương pháp tu đơn giản này với “Tin sâu” rằng: đức A Di Đà không bao giờ Nguyện dối. Chỉ cần ta chân thật niệm danh hiệu của Ngài là “chắc chắn được vãng sinh”. Đặc biệt Tin mình dẫu có là phàm phu, gia quyến buộc ràng, giới định huệ không có, vẫn nương nơi Bốn Nguyện này mà lia xa tam giới.

Và ”Nguyện thiết” rằng: “Chỉ nguyện cầu vãng sinh Tây Phương Tịnh Độ, không một mảy may mong cầu phước báo nhân thiên. Phải tha thiết như bị rớt xuống hầm xí, cầu được gấp thoát ra; Như đang bị tù, chỉ đau đáu nghĩ đến về nhà”. niệm Phật, giúp ta có chánh niệm, theo hơi thở gom tâm về một chỗ, một khi “gom tâm về một chỗ, thì mọi việc đều thông suốt”, cũng là phương tiện hữu hiệu giúp tự lực cho chính mình tránh đi những xao lãng và cám dỗ của tội lỗi.

Chí tâm niệm Phật theo hơi thở ra vào, từ đó “ba nghiệp hằng thanh tịnh, đồng Phật vãng Tây phương” như trong Kinh có dạy. Để có được “tâm an” thì “vạn sự an theo” và cũng giúp cho “quốc độ tịnh” và “thế giới hòa bình” từ đó có được ánh sáng tinh thức, giúp cho tâm: thấy, biết, nhận định được ý nghĩa tốt đẹp của sự sống. để biết sống đạo đức, qua bốn đức tính Từ, Bi, Hỷ, Xả, sẵn có trong mỗi người chúng ta.

Hằng niệm Phật là một hình thức chánh niệm giúp chúng ta sống tích cực trong khoảnh khắc hiện tại, không có thời gian cho ta “thị phi” tạo tội, là liệu pháp trấn an tâm lý tuyệt vời, từ đó giảm stress, bớt các cảm xúc tiêu cực, không còn tức giận, thù hận hay chấp trước, làm giảm sự thèm khát, tham lam, thay vào đó là nuôi dưỡng tâm Bồ đề, biết sẻ chia, để giúp đỡ mọi người thoát khỏi đau khổ, tạo hy vọng, giúp chúng ta có niềm tin vào những điều tốt đẹp trong tương lai.

Niệm Phật nhất tâm bất loạn (2), là khi ta có được trạng thái tĩnh lặng của tâm. Muốn đạt trạng thái đó, chúng ta phải miên mật, phát tâm Bồ đề mong muốn giác ngộ, hiểu và thực hành các giáo pháp của Phật, làm nhiều việc thiện để tích lũy công đức, thường xuyên thực hành thiền, niệm Phật để giảm dần các cảm xúc tiêu cực.

Kinh nghiệm của tự thân, áp dụng “thiền tịnh song tu”, “ngồi thiền” giúp thân nghiêm trang ngay thẳng, khi ngồi thiền, vừa niệm Phật, vừa theo dõi hơi thở để quán chiếu khắp toàn thân, bằng cách thực hiện hít vào rồi theo dõi và dẫn hơi thở từ đỉnh đầu chạy xuống toàn thân đến những ngón chân, thở ra cho thoát ra ngoài, quay lại, hít vào theo dõi và dẫn hơi thở chạy ngược lại, từ các ngón chân, qua toàn thân, đến đỉnh đầu thở ra. Phương pháp này giúp rất dễ nhiếp tâm.

Trong thời buổi nhiễu nhương, loạn động, với tiện nghi vật chất hiện đại, sẽ dễ dàng dẫn dắt chúng ta đi vào đường ma, lối quý. Con người không có nhiều thời gian để tu tập, nên pháp môn niệm Phật là dễ dàng thực hiện nhất.

Cho nên niệm A Di Đà Phật, để chào, chúc nhau, rồi hỏi hay đồng ý nhau... cũng dùng câu niệm Phật, trở thành sinh hoạt quen thuộc hằng ngày của người con Phật, rồi các Đạo Tràng Niệm Phật, lạ Phật, Ban Hộ Niệm... để Cầu Nguyện cho người bệnh (an tâm người sống). Tiếp Dẫn cho những người hấp hối hay sắp vãng sanh (độ cho người chết), mọc lên khắp mọi nơi, cũng nhằm tạo cơ hội để cùng nhau niệm Phật, tạo điều kiện sẻ chia và môi trường tốt, ngày đêm hằng tu tập cho những người muốn tìm về nguồn cội, có cuộc sống an lành, cũng có được nhiều kết quả khả quan.



Hình ảnh “hiệp chưởng” chấp hai tay trước ngực và cúi đầu chào nhau (thân), (miệng) niệm Nam Mô A Di Đà Phật, (ý) chân thành cầu chúc lành cho nhau, biểu thị lòng tôn kính, tán dương nhau, sẽ tiêu diệt loạn tâm, cũng có ý nghĩa úp mười pháp giới vào nhau, dung hợp các phạm trù đối lập, biểu thị “hiếu” và “hành” hợp nhất, cũng là thật tướng của vũ trụ vạn pháp, tìm về bản nguyên chân diện mục, hình ảnh cho hòa bình, hữu nghị, đoàn kết và hợp tác, không tranh đấu và không làm tổn thương nhau. Có như vậy mới dễ dàng giao hữu thân thiện nơi trần gian và thành tựu được vô thượng bồ đề với đạo, thật nhiều ý nghĩa. một ứng xử có sức lan tỏa tốt, là nét đẹp văn hóa Phật Giáo rất đặc sắc, đã đi vào tâm thức người con Phật ở khắp mọi nơi.

Sau khi bị Covid-19, để tránh lây lan, các lãnh tụ thế giới, không còn bắt tay nữa, mà chuyển qua chấp hai tay lại chào nhau, thật là đẹp ! Nhưng không hiểu vì sao bây giờ lại là “húc cùi chỏ” để chào nhau, thấy thật là khó coi và hình ảnh này đã khiến cho các cường quốc trên thế giới đang đi vào đối đầu với nhau và có thể chiến tranh sẽ xảy ra.

Covid-19 đã ra một “thông điệp” từ khi mới xuất hiện, rồi suốt 2 năm hoành hành, cho đến hôm nay nhiều nơi vẫn còn phải bị “bịt miệng, ở yên một chỗ, cách ly và phong tỏa” mới có thể tránh được đại dịch và điều đặc biệt môi trường biển và bầu khí quyển, trở lại được sự trong sạch. Qua đây chắc mọi người sáng tỏ thêm “Đời là vô thường” mọi tiến bộ của khoa học với bao tiện nghi cũng không thể mang lại bình yên, hạnh phúc lâu dài cho nhân loại được. Mà nhu cầu của con người là mong được bình an, hạnh phúc. Vậy hãy “dừng lại” vì theo thuyết “duyên khởi”, “cái này sanh, thì cái khác cũng sẽ sanh” chỉ có “ở yên một chỗ và bịt miệng”, tức là phải bớt nhu cầu đi lại, ăn

uống, hưởng thụ về tiện nghi vật chất, mới được yên. Từ đó quán chiếu lại bản thân hướng vào tinh thần (phần còn mãi) để lo tu tạo Phước Đức, phát huy năng lượng nhân bản, sống phụng sự, với tâm “ít muốn, biết đủ”, vui với những gì hiện có, dành hết tâm trí vào việc làm của mình và chí thành niệm Nam Mô A Di Đà Phật để chào chúc nhau

Thiện Niệm này với Thần Lực của Hồng Danh Phật, vừa an được tâm, vừa cầu nguyện, chia sẻ cho Trí Tuệ, Công Đức và Trường Thọ lan tỏa. Được như vậy mọi việc xem như chu toàn, lúc đó thế giới này sẽ không còn “ngã chấp”, vắng tham - sân - si, mọi người đều ăn hiền, ở lành, tâm ý an tịnh, không sát hại, tôn trọng nhau, hài hòa và biết bảo vệ hành tinh xanh đầy năng lượng này, cùng sẻ chia để lợi lạc cho nhau, đúng là một Cõi An Lành, Hạnh Phúc, Lý Tưởng, biết bao.

*Chùa Pháp Hoa SA, viết xong ngày 4/12/2021 (1/11/Tân Sửu) Để
Kính Mừng Lễ Vía Phật A Di Đà.*

Thích Viên Thành

Ghi chú:

Biết được rằng THẦN LỰC của HỒNG DANH A DI ĐÀ PHẬT rất diệu dụng, nên nhiều người có Tâm Tốt đã sáng tạo, chế biến ra những máy niệm Phật dùng pin, hay dùng năng lượng mặt trời, rất tiện dụng và nhiều lợi ích. Nên Viên Thành mỗi khi về quê hoặc đi đám tang người thân quen hay ai cần, đều được biếu tặng (xem như Bồ Thí Pháp) đến nay đã được hàng ngàn máy, để nghe trong nhà hay gắn ở ngoài trời, tại các Tịnh thất, sân Chùa, Tự viện hay Nghĩa trang, với ngày đêm râm ran câu niệm Phật, hay ra rả các bài giảng Pháp, đã giúp chuyển hóa cho rất nhiều người dương an được tâm, cõi âm nương vào thần lực của A Di Đà Phật mà siêu sanh tịnh độ. Cụ thể là những nơi gắn hay để máy niệm Phật, đều được bình an và ai tin tưởng hành theo để có được tâm an tịnh, đều gặp được nhiều điều may mắn...

(1) Thần lực: Ngoài việc chí thành niệm Phật, với “nhất tâm bất loạn” hiện tại có được cuộc sống an lành, khi lâm chung sẽ được Chư Phật, Bồ Tát đón về Cõi Tây Phương Cực Lạc...

Còn có những diệu dụng khác như:

“NẾU NƠI NÀO CÓ NHỮNG CÁI CHẾT BẤT ĐẮC KỲ TỬ, XẢY RA TRÙNG LẬP THÌ PHẢI BIẾT NƠI ĐÓ CÓ OAN QUỶ THỂ MẠNG. ĐÂY LÀ CÁCH MÀ ĐỨC ĐẠI THỂ CHỈ BỒ TÁT CHỈ DẠY CÁCH CHÚNG TA HÓA GIẢI.

Lấy miếng Sắt Tây trắng, gắn vào một cây cột , viết chữ NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT bằng tâm cung kính, từ bi, sau đó đến chỗ cao ráo sạch sẽ trong vùng đất , dựng lên.

Do nhờ tấm lòng từ bi, muốn cứu giúp chúng sanh oan hồn uổng tự không còn phải chịu cảnh thể mạng oan uổng, ngay nơi Tâm này đã tương ứng với Tâm của Đức Phật A DI ĐÀ, hơn nữa trong Danh Hiệu NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT này, vốn là ĐỨC HIỆU của Chân Tâm Bốn Tánh , của Quang Minh, Thọ Mạng vì thế luôn luôn phóng quang, mắt thường chẳng thể nhìn thấy.

Từ đây về sau nhờ oai thần bổn nguyện của Đức A DI ĐÀ PHẬT, nơi này sẽ Vĩnh viễn không còn hiện tượng chết trùng lặp nữa.

Ấn Quang Đại Sư dạy:

Nơi nào có tai nạn chết người, nên vẽ khắc chữ A DI ĐÀ PHẬT tại nơi đó nhờ oai thần nguyện lực của đức từ phụ sẽ hóa giải nghiệp chướng cho những vong hồn nơi đó. Nương nơi công đức đó mà họ được siêu thoát, nếu không nơi đó sẽ xảy ra tai nạn hàng năm!

- Vì thế một câu A Di Đà Phật bất khả tư nghì, chúng sanh nào may mắn mới gặp được, vì một câu phật hiệu qua tai thì Bồ Đề muôn thừa. Tương lai nhất định vãng sanh cực lạc”

ẤN QUANG ĐẠI SƯ

(2) Để được “Nhất tâm bất loạn”, người tu chỉ cần Chú ý kỹ vào câu niệm Phật và mạnh hơn một chút, rồi một chút nữa (cái khéo của người tu nằm tại chỗ này) cho đến khi nào thấy không có một ý nghĩ nào khởi lên hay xẹt ra được nữa, chỉ còn lại 4 chữ A Di Đà Phật mà thôi. Như vậy, là niệm Phật được “Nhất tâm bất loạn” rồi đấy. *(Chú ý: Đừng chú ý mạnh quá, sau khi nghỉ dụng công sẽ nặng đầu).*

Pháp niệm Phật này còn có tên khác là “Pháp cột tâm một chỗ” (Chế tâm nhứt xứ) dù là người mới bắt đầu lần thứ nhất, chỉ cần một thời gian ngắn là có thể đạt đến chỗ “Nhất tâm bất loạn”.

Để dễ dàng tiến đến “nhất tâm bất loạn”. “Đại sư Ấn Quang dạy rằng: Phương pháp hay nhất của việc dụng công niệm “A Di Đà Phật” là điều nhiếp 6 căn, tịnh niệm nối nhau:

1. Ngay lúc niệm “A Di Đà Phật” Tâm chuyên chú vào danh hiệu “A Di Đà Phật”, là nhiếp Ý căn.
2. Miệng phải niệm cho rõ ràng mạch lạc tức là nhiếp Thiệt căn.



3. Tai phải nghe được rõ ràng mạch lạc tức là nhiếp Nhĩ căn.

4. Ba căn này nhiếp vào danh hiệu “A Di Đà Phật” thì Mắt quyết không thấy cảnh loạn khác là nhiếp Nhãn căn.

5. Mũi cũng không ngửi những mùi loạn khác là nhiếp Ty căn.

6. Thân phải cung kính là nhiếp Thân căn. 6 căn đã được nhiếp phục mà không tán loạn thì tâm không có vọng niệm. Chỉ có “A Di Đà Phật” là niệm mới là thanh tịnh niệm. Nếu thường luôn nhiếp cả 6 căn mà niệm, thì gọi là tịnh niệm nối nhau, nếu thường tịnh niệm nối nhau thì nhất tâm bất loạn, niệm “A Di Đà Phật” Tam-muội sẽ dần dần được! Niệm “A Di Đà Phật” phải thường tưởng sắp chết sắp đọa địa ngục thì không khẩn thiết cũng tự khẩn thiết, không tương ứng cũng tự tương ứng. Dùng tâm sợ khổ để niệm “A Di Đà Phật” tức là cách hay nhất để thoát khổ, cũng là cách hay nhất trong tùy duyên tiêu nghiệp!”

“Trong khi đang mặc niệm bốn chữ A Di Đà Phật, người tu dùng con mắt tâm (tâm nhãn) quan sát trong thân (từ hai vai xuống tới rún) xem coi bốn chữ A Di Đà Phật khởi lên ở chỗ nào. Khi nước tâm (tâm thủy) lóng trong, người tu sẽ thấy được Điểm Niệm Phật (chỗ 4 chữ A Di Đà khởi lên)

Khi thấy được Điểm Niệm Phật rồi, người tu tập trung sự CHÚ Ý (CON MẮT TÂM) nhìn thẳng ngay vào Điểm Niệm Phật, giống như con mèo rình chuột vậy, không được lơ lửng.

Trong khi vừa mặc niệm vừa chú ý, vừa chú ý vừa mặc niệm một cách miên mật (như mèo rình chuột), người tu sẽ phát hiện có ý nghĩ này hay ý nghĩ nọ (tạp niệm) khởi lên xen vào, thì nên biết rằng mình niệm Phật chưa được “Nhất tâm bất loạn”.

HOA ĐĂNG NGUYỆT CẦU

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

*Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo Tác Đại
Chứng Minh*

Kính bạch Chư Tôn Đức Tăng Ni

Kính thưa liệt quý Đồng Hương và Chư Phật Tử Đạo Tràng Chùa Pháp Hoa Nam Úc. Lễ Vía A Di Đà lại trở về trong mùa hạ, với khí trời nóng nực, biểu hiệu cho một thế giới cũng đang oi bức bởi chiến tranh, dịch bệnh hoành hành. Tất cả cũng bởi sự hướng ngoại tìm cầu để cho lòng THAM SÂN SI của chúng ta sinh ra và phát triển. Chỉ có biết quay vào bên trong, tìm lại Chân Tâm Phật tánh trong mỗi chúng ta, thì mới mong thoát khỏi. Tùy căn cơ của chúng sanh, nên Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni của chúng ta đã giới thiệu Đức Phật A Di Đà là vị Phật được tất cả kinh điển Đại thừa Phật giáo nhắc đến, như là vị cha lành với tâm bi vô lượng, tâm nguyện vô cùng luôn luôn và lúc nào cũng dõi mắt hướng về những đứa con lưu lạc, ngày đêm trôi lăn trong biển khổ sinh tử.



Đạo Phật với tinh thần nhập thế, người Phật tử dẫn thân đi vào cuộc đời để độ sinh. Vì vậy, phụng sự chúng sinh mang ý nghĩa cao đẹp nhất, đó là hành động cúng dường chư Phật.

Dùng tư tưởng Duy tâm Tịnh độ hay Tự tánh Di Đà, con đường Phật giáo thể hiện qua pháp tu Tịnh độ đã thể hiện được vai trò tích cực trong công cuộc cứu độ chúng sanh. Đức Phật A Di Đà được biết là vị có nguồn ánh sáng vô tận và thọ mạng vô tận. Hai yếu tố này là nguồn cảm hứng vô bờ cho người tu tập.

Có một ứng xử trong văn hóa mà tôi được dạy từ khi bước chân vào chùa, đó là cách chấp tay lại để vái chào, niệm Nam mô A Di Đà Phật. Râm ran câu chào hỏi A Di Đà Phật là nét đẹp văn hóa thật đặc sắc và đậm đà chất Phật giáo Việt Nam.

Sức lan tỏa của pháp môn Tịnh độ và hình ảnh đức Phật A Di Đà đã đi vào tâm thức người Việt Nam biểu hiện cả trong cách chào hỏi. Niệm Nam mô A Di Đà Phật là đã nói thật nhiều, nói hết tất cả những gì cần nói trong ý nghĩa sâu xa của Phật đạo.

Mỗi người chúng ta nên nhìn lại chính mình, tìm thấy được đức Phật A Di Đà đang hiện hữu và sống đúng với đức Phật trong ta. Hãy thấp lên ngọn lửa trí tuệ, nhận diện bản chất cuộc sống là khổ đau vô thường, thiết tha phát nguyện, tinh tấn hành trì, quán chiếu sâu sắc sự nhiệm mầu an lạc nơi Tịnh độ Tây phương. Hãy cùng nhau thấp lên ngọn lửa của tình thương và sự hiểu biết, để con người xích lại gần nhau hơn, để chiến tranh, hận thù lùi xa, nhường chỗ cho hoa từ bi nở rộ, trái đức hạnh kết tinh, người người cảm thông nhau, muôn loài hòa hợp sống. Nguyện ánh sáng nhiệm mầu và đại

nguyện của Phật A Di Đà luôn soi sáng thế gian, xua đi bao thống khổ tang thương, hàn gắn sự rạn nứt, cô đơn trong tâm hồn, dẫn lối quay về cho những ai còn phiêu bạt trong đêm dài u tối. Xin dang đôi tay sắc vàng tuyệt đẹp, mềm mại của Ngài cứu chúng sinh thoát khỏi uy mãnh của tám ngọn gió thế gian, xin xoa dịu và mang đến sự không sợ hãi khi đối diện với tử thần. Chúng con xin thành kính hướng nguyện lên Ngài Đấng Từ phụ A Di Đà, với những lời Cầu Nguyện như sau:

Hoa đăng nguyện cầu

Kính lạy mười phương Phật từ bi chúng giám
Kính lạy mười phương Pháp trí tuệ sáng soi
Kính lạy mười phương Tăng thanh tịnh hiệp hòa
Kính tam bảo thù từ gia hộ
Trước Đàn tràng trang nghiêm thành kính
Khởi hương trầm quyện tỏa an khinh
Trên cầu Chư Phật chứng minh
Long thần hộ pháp oai linh hộ trì
Hướng dẫn cho sinh chúng quy y
Nương Phật Pháp đồng quy nhiếp tâm
Độ cho con hết mê lầm
Diệt trừ tội lỗi ơn thâm đáp đền
Do vô minh muôn loài tạo nghiệp
Bởi si mê nhiều kiếp đọa đày



Thân thời sát đạo dâm vay
Khẩu luôn có bốn điều hay thường làm
Nói gian dối chuyện không nói có
Có lại không đâm thọc bất hòa
Nói lời thêu dệt điêu ngoa
Toàn là ác khẩu tan nhà điều linh
Trong tâm ý tạo hình đủ tội
Tham sân si ngũ dục đắm mê
Hôm nay con biết quay về
Tự tâm quán chiếu “ngã” thể triệt tiêu
Trí Bát nhã nguyện siêu nghiệp lực
Diệt vô minh trí tuệ truyền đăng
Mỗi người thắp một ngọn đèn
Nhiếp tâm cầu nguyện phóng sinh cứu đời
Mong nhân loại bình an khương thời
Khắp muôn nơi thập thiện hành trì
Tâm luôn hỷ xả từ bi
Ít muốn biết đủ duyên tùy hỷ theo
Hành bố thí khổ nghèo dứt hết
Phóng sinh đăng tạt bệnh xa rời
Sống lâu sáng suốt ích đời
Thường hằng thực hiện khắp nơi thái bình
Tâm an tịnh trí anh minh sáng



Bản nguyện toàn độ tận chúng sanh
Hôm nay đốt nển tâm thành
Nguyện cầu muôn loại thoát nhanh khổ hình

*Nam Mô Chứng Minh Sư Bồ Tát Ma Ha Tát. Nguyện
ngày an lành, đêm an lành, đêm ngày... Tụng chú Tiêu tai
kiết tường*

Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát Ma Ha Tát



HÒA THƯỢNG DUY THỨC

(Hướng về cuộc đời Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Thắng Hoan, nhân dịp thành kính khánh tuế thượng thọ Ngài tròn 94 tuổi)

Làm chú tiểu mười năm nơi Hội Thắng ⁽¹⁾

Gió lộng điều sống tĩnh lặng bình an ⁽²⁾

Gặp minh sư hun đúc nên Thắng Hoan

Duy thức học truyền lưu đầy triển vọng ⁽³⁾

Được sanh ra trong một gia đình tròn đầy niềm tin sâu sắc về Phật giáo, tại một vùng quê hiền hòa của miền Tây sông nước với nhiều “địa linh nhân kiệt” ⁽⁴⁾ Được nuôi dưỡng và nung đúc bởi người Cha đầy tinh thần văn nghệ sĩ và người Mẹ hiền thâm tín chư Phật. Từ môi trường này, đã tạo điều kiện và cơ hội, để mới 8 tuổi đầu đã hướng Ngài đến với Chùa Hội Thắng, chốn già lam thanh tịnh nơi miền sông nước Cửu Long tỉnh Vĩnh Bình (nay là Vĩnh Long) sau đó nương Hòa Thượng Thích Thiện Hoa làm y chỉ sư ⁽⁵⁾ và được theo học các Trường Phật Học danh tiếng, từ miền Nam đến miền Trung và Sài Gòn. Nhờ học được ở nhiều Trường Phật Học uy tín và nơi những cao tăng thạc đức làm giáo thọ, rồi mang Phật Pháp áp dụng và chiêm nghiệm qua cuộc sống hằng ngày, nhận thấy rất là chính xác, nên Ngài đã hiểu rõ: “Tam giới duy tâm, vạn pháp duy thức” (Ba cõi Dục giới, Sắc

giới, Vô Sắc giới chỉ là tâm, tất cả sự vật vô hình, hữu hình trong pháp giới, trong vũ trụ đều chỉ là thức). “Tất cả đều do Tâm tạo”, cho nên Ngài lấy “Tâm” làm đạo tràng, không lo toan tính toán nhiều, chỉ tìm một nơi lan nhã với một am cốc nhỏ, hướng vào “Tâm” mà tu hành và biết rằng “... Duy Thức Học nhằm mục đích hướng dẫn con người cải tạo bản thân và biến đổi hoàn cảnh theo nhu cầu của Duy Thức để họ sống được hạnh phúc an vui chân thật...”. Cho nên Ngài rất tâm đắc, từ đó đã chuyên sâu nghiên cứu và giảng dạy về duy thức ở các Trường Bồ Đề, (chuyên về duy thức nên thường được gọi là Hòa Thượng Duy Thức) để đáp ứng được nhu cầu tìm hiểu về Phật Giáo hầu áp dụng vào đời sống được nhiều lợi ích của lớp trẻ trí thức Việt Nam và và thế giới.

Sau Cách Mạng 1 tháng 11 năm 1963 thành công, vào năm 1964, nhận định rằng trong chiến tranh sẽ tạo nên lắm cảnh tang thương, hủy hoại đất nước, với 80% dân số Việt Nam là Phật giáo đồ, nhưng đa số quân nhân Phật tử này từ lâu nay bị thiệt thòi hơn so với Thiên Chúa và Tin Lành giáo, tức chưa có được vị Tu sĩ nào lãnh đạo trực tiếp, nên Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN) được hình thành và đã đấu tranh thành lập được Nha Tuyên Ủy. Ngài Thăng Hoan đồng cảm với Giáo Hội muốn hỗ trợ tinh thần cho những quân nhân Phật tử, khi cần thiết thì làm lễ cầu siêu cho những chiến sĩ đã hy sinh, cũng như xoa dịu nỗi khổ niềm đau trong nhân thế và muốn mang sự lợi ích của Phật Giáo truyền vào quân đội, từ đó Ngài tham gia vào ngành “Tuyên úy Phật Giáo” một thời gian.

Sau năm 1975 thế sự nhiễu nhương, Ngài lui về những lan nhã ẩn dật, đầu tư vào việc nghiên cứu thêm và giảng dạy duy thức cho các cấp học của Tăng Ni ở các chùa tại Sài Gòn.



Dù muốn đóng góp sức mình vào việc xây dựng quê hương đất nước và phát triển Phật Pháp, nhưng “lực bất tòng tâm”, không thể thực hiện những hoài bão ấy được, cuối cùng vào ngày 3/9/Nhâm Tuất (1982) Ngài lên tàu tìm đường đến với bến bờ tự do, lúc đầu ở tại trại tập trung đảo Galang 1 và Galang 2, Indonesia. Mặc dầu là thân vượt biên nhưng Ngài cũng giảng dạy duy thức theo nhiều khóa, mỗi khóa với số lượng học viên cũng trên dưới 200 người, rồi hành đạo giúp đỡ nhiều người cùng hội, cùng thuyền, cùng hoàn cảnh giải quyết được nhiều điều về tinh thần và cuộc sống. Sau đó vào năm 1983 Ngài được xét và về định cư tại Mỹ.

Gần 40 năm sống tại hải ngoại, Ngài cũng tiếp tục hy hiến đời mình phụng sự cho đạo pháp được trường tồn, mang sự hiểu biết về duy thức của mình, truyền dạy khắp các tiểu bang tại Mỹ, Âu châu và góp phần rất lớn cùng Chư Tôn Đức dựng xây và bảo vệ ngôi nhà GHPGVNTN Hoa Kỳ, cũng như các châu, sau này là GHPGVNTN Liên Châu, được vững vàng, qua Giáo Chỉ số 9 và những biến cố do các thế lực không tốt gây nên.

Trải nghiệm qua cuộc sống, thấm thía cho sự vô thường, vô ngã, với đầy khổ đau của cuộc đời, thâm hiểu duy thức học và sự nhiệm mầu của Phật Pháp, qua thấu suốt pháp duyên khởi, TLHT Thích Thắng Hoan, đã chọn cho mình một lối sống đơn giản, bình dị, ít mong cầu, sống ẩn mình trong một “am thất nhỏ”, tại thành phố Baker, thuộc thủ phủ Baton Rouge, tiểu bang Louisiana, trong một khuôn viên vắng vẻ thanh lịch có tên là Tiểu Hồ (Little lake), sau này vì nhu cầu Phật sự chung, để dễ dàng cho khâu đi lại và hội họp cùng Chư Tôn Đức trong Giáo Hội, Ngài dời về California, trụ tại thủ phủ Sacramento, an bản thanh đạm của một tu sĩ vào

tuổi về già, nhờ vậy nên Ngài sống rất an lạc, thanh thản với đầy sự mãn tiệp, để vẫn đang minh mẫn điều hành các GHPGVNTN Hải Ngoại, đặc biệt tại Hoa Kỳ và Liên Châu, với nhiệm vụ Chủ Tịch Hội Đồng Giáo Phẩm Hoa Kỳ và Chứng Minh cho các Giáo Hội Âu, Mỹ, Úc Châu, nhất là vẫn đang tiếp tục giảng dạy “duy thức học” cho Tăng Ni Phật Tử khắp nơi, xứng đáng với danh “Hòa Thượng Duy Thức”.

Nhân khánh tuế Ngài Thượng Thọ 94, hậu học qua biết và tìm hiểu hành trạng cũng như nghe kể lại của một vài người cùng đi vượt biên với Ngài, xin được viết ra đây để mọi người cùng chia sẻ.

Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, ngày 4/12/2020

*Hậu học **Thích Viên Thành**, kẻ thủ*

Ghi chú:

(1) Chùa Hội Thắng, làng Châu Điền, quận Cầu Kè, tỉnh Vĩnh Bình, nay là Vĩnh Long)

(2) Thú vui duy nhất của Ngài khi nhàn rỗi ở Chùa Hội Phước là ra đồng rộng thả diều theo gió, một thú vui vừa không tốn kém vừa sống động của trẻ thơ ở làng quê. Từ đó cuộc đời của Ngài nhờ học Phật mà gặp may mắn như điều gặp gió.

(3) “Duy thức học là môn học về tâm bắt đầu từ nơi thức, nguyên do tâm chính là bản thể của thức và thức thì được phát sinh từ nơi tâm thể. Tâm thể nếu như không có thì nhất định không có thức và thức thì thuộc về sự tác dụng của tâm thể nên gọi là tâm thức. Nhưng tâm thức ở đây là chỉ cho tạng thức (thức Alaya) là một loại tâm thức có khả năng tàng trữ, xây dựng và bảo trì vạn pháp”.

(4) Vĩnh Long có dòng sông Hậu mang phù sa về tạo nên linh khí, với chùa Phước Hậu và Chùa Phật Quang, nơi đã quy tụ và đào tạo ra nhiều danh Tăng thạc đức phụng sự cho Đạo và phục vụ đời như Tổ Khánh Anh, HT Thích Thiện Hoa, HT Thích Thanh Từ...

(5) HT Thích Thiện Hoa: một danh Tăng thời hiện đại, nhiều năm làm Viện Trưởng Viện Hóa Đạo GHPGVNTN, văn phòng đặt tại Chùa Ấn Quang, Hòa Thượng đích thực là một vĩ nhân phi phàm, can đảm bình tĩnh vượt qua những gian lao thử thách của thời đại, của thói đời, khôn khéo lèo lái con thuyền Phật Giáo vượt qua được phong ba của một thời nhiễu nhương của dân tộc. Hòa Thượng đã tô điểm những nét son sáng ngời trong lịch sử Phật Giáo Việt Nam cận đại, Ngài để lại cho Phật Giáo Việt Nam một gia tài Giáo Lý, với những bộ sách đầy giá trị và hữu ích cho hàng hậu học như: bộ Phật Học Phổ Thông (12 quyển) - Bản Đồ Tu Phật (10 quyển) - Bài Học Ngàn Vàng (8 quyển)...

HOÀI NIỆM VỀ SƯ BÀ DIỆU TÂM & CHÙA SƯ NỮ BẢO QUANG - ĐÀ NẴNG

Thời gian thấm thoát, mới đó mà hôm nay đã gần nửa năm xả báo an tường của Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, người trước đây đã phụ giúp cùng với Sư phụ là Sư Bà Đàm Minh Khai Sơn, Chùa Sư Nữ Bảo Quang – Đà Nẵng. Bây giờ ngôi hồi tưởng lại một “kỷ niệm khó quên” và hành trạng cũng như phẩm hạnh của Sư Bà mà lòng đầy trân trọng.

Trước khi vào phần “hoài niệm” xin được giới thiệu đôi nét về Sư Bà và Thành Phố Du Lịch. Đà Nẵng nằm giao thoa giữa hai miền đất nước, có trục giao thông Bắc – Nam với cả đường bộ, đường sắt và đường biển, đồng thời là cửa ngõ giao lưu với các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên. Phía Bắc tiếp giáp với cố đô Huế, được bao bọc bởi dãy “hoành sơn nhất đại” với đèo Hải Vân được mệnh danh là “Thiên hạ đệ nhất hùng quan”. Phía tây là khu nghỉ dưỡng Sun World Bà Nà Hills, có “bàn tay vàng” đầy hấp dẫn du khách khắp nơi trên thế giới, Đà Nẵng là trung tâm được bao quanh bởi ba di sản nổi tiếng thế giới như: Cố đô Huế, Thánh địa Mỹ Sơn và Phố cổ Hội An. Ngoài ra, vùng biển của thành phố này bao gồm cả huyện đảo Hoàng Sa. Do đó, Đà Nẵng là thành phố có vị trí đặc địa và vô cùng quan trọng cả về du lịch, giao lưu kinh tế, giao thương buôn bán và quân sự quốc phòng.



Sư Bà Diệu Tâm, đã được gia đình cha mẹ trân quý, mặc dầu rất thương, sợ con phải chịu cực khổ, nhưng với một quyết tâm hướng về con đường cao đẹp một cách mãnh liệt, với tinh thần xiển dương Phật Pháp và phụng sự chúng sanh rất cao, nên cuối cùng cha mẹ đã chịu thuận và được Sư Phụ là Sư Bà Đàm Minh cho xuất gia tu học tại Chùa Sư Nữ Bảo Thắng ở Phố cổ Hội An, sau này vì nhu cầu phải có Chùa Ni để độ chúng, nên Giáo Hội đã điều Sư Bà Đàm Minh và đệ tử Diệu Tâm ra Đà Nẵng, khai sơn kiến lập Bảo Quang Ni Tự, hiện nay nằm tại 48 Núi Thành, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng, Vietnam, Phone: +84 236 3632 051. Nối tiếp công hạnh ấy, ngay sau khi được Hòa Thượng (HT) Thích Như Điển gợi ý và mời đến Đức Quốc vào mùa hè năm 1984, Sư Bà đã kiến lập ngôi Chùa Ni cũng mang tên Bảo Quang tại thành phố cảng Hamburg.

Sư Bà Diệu Tâm, lúc ban đầu với tất cả sự xa lạ nơi đất khách quê người, khác về văn hóa và ngôn ngữ, nên cũng gặp rất nhiều khó khăn trong sinh hoạt, hòa hợp và xây dựng, nhưng mang trong người bản chất của dân xứ Quảng, đó là dòng máu Cách mạng và rất kiên định cũng như quyết tâm, nhờ đó đã cố gắng vượt qua bao nhiêu chướng ngại, để xây dựng đạo tràng và ni chúng trên mảnh đất lạ xứ người này, nơi mà trước kia Sư Bà thường nói đùa là khó khăn như kẻ đi gieo hạt bồ đề trên nền xi măng. Bên cạnh việc giáo dục đồ chúng, giảng dạy Phật pháp cho Phật Tử, Sư Bà cũng đã rất quan tâm và tạo điều kiện giúp đỡ rất nhiều cho đàn hậu học.

Ngoài Chùa Bảo Quang tại Đà Nẵng và Hamburg tại Đức, khi còn ở Việt Nam, Sư Bà đã cố vấn sáng lập và trực tiếp hướng dẫn tinh thần nhiều cơ sở đào tạo Ni chúng khắp nơi. Đó là các ngôi già lam Bảo Vân và Hoa Đàm tại Sài Gòn.

Khi ở Đức thì có Linh Thứu ở thủ đô Berlin, Bảo Thành ở Koblenz, Bảo Đức ở Oberhausen tại Đức quốc và Bảo Liên ở Odense tại Đan Mạch. Ngoài ra, Sư Bà muốn yểm trợ cho quê hương và những nơi mạng mạch Phật Pháp, nên vẫn luôn hỗ trợ các chương trình xây dựng hoặc trùng tu các ngôi tổ đình, tự viện tại Việt Nam, thường tổ chức hành hương và cúng dường các chùa cũng như các Phật Học Viện trên toàn thế giới.

Sau cuộc tranh đấu Phật Giáo ngày 1/11/1963, tinh thần của quần chúng nhân dân hướng về Phật Giáo rất mạnh. Đứng trước sự bất mãn của đồng bào với việc các tướng lãnh trong Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng, tranh giành quyền hành, liên tiếp gây nhiều binh biến, khiến cho tình hình Việt Nam Cộng hòa ở miền Nam, luôn bị xáo trộn; quần chúng nhân dân đòi hỏi dân chủ hóa đất nước, thiết lập Quốc hội Lập hiến, trở lại Chính phủ Dân sự. Thấu hiểu được nỗi lòng của đại đa số quần chúng nhân dân mà trong đó Phật Tử đã chiếm 80% dân số, nên chư Tôn Đức trong Hội Đồng Lưỡng Viện, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (GHPGVNTN) đã lãnh đạo công cuộc đấu tranh đòi dân chủ lập hiến, dẫn đến Biến động Miền Trung, mà nguyên nhân trực tiếp là vụ cách chức Trung tướng Nguyễn Chánh Thi, Tư lệnh Quân đoàn I và Vùng I Chiến thuật, người đã dám ngang nhiên công khai tố cáo và chỉ trích việc bắt công, tham nhũng của ông Nguyễn Văn Thiệu (Quốc trưởng) và ông Nguyễn Cao Kỳ (Thủ tướng) lúc bấy giờ.

Sư Bà lúc đó rất hăng say tham gia các công cuộc đấu tranh nên đảm trách nhiệm vụ Phó Đoàn Thanh Niên Tăng Ni Quyết Tử và Ni chúng Bảo Quang tích cực tham gia vào các cuộc biểu tình tuyệt thực. Sự nhiệt tâm của Sư bà Diệu

Tâm và chư Ni Bảo Quang trong phong trào này được thể hiện qua sự hy sinh phát nguyện tự thiêu làm ngọn đuốc đầu tiên của Phật Giáo Quảng Nam - Đà Nẵng của Sư cô Diệu Định, ngọn đuốc ấy bùng cháy vào ngày Rằm tháng 4 năm Bính Ngọ (1966) từ đó Bảo Quang Ni Tự là “hậu phương” vững vàng cho phong trào yêu nước của Tăng Ni và Phật tử miền Trung.

Tiếp vào phần chính “hoài niệm”

Trong thời gian này Viên Thành là chú tiểu Thị Kính còn để một “chòm dài” đi theo hầu Sư Phụ lúc đó là cố Trưởng Lão Hòa Thượng (TLHT) Thích Như Huệ, Chánh Đại Diện GHPGVNTN Tỉnh Quảng Nam, kiêm Tuyên Ủy Trưởng Tiểu Khu Quảng Nam, người lãnh đạo công cuộc đấu tranh đòi dân chủ tại Quảng Nam. Cuộc đấu tranh cũng có gặp nhiều chướng ngại, nên không thành công, Chư Tôn Đức ở Hội An bị bắt, Sư Phụ được chư vị lãnh đạo Viện Hóa Đạo



và Nha Tuyên Ủy gọi vào trung ương, để bàn kế hoạch mới và sắp xếp nhiệm vụ khác.

Tình hình lúc này rất nhiều nhượng, đúng là Phật Giáo đứng trên tinh thần dân tộc và vì nền tự do, dân chủ cho toàn dân mà đấu tranh, nên phải đương đầu với 2 phía, một bên là phe chính phủ đang đưa quân đội nắm lại tình hình, một bên là phe “cộng sản” đang lợi dụng tình hình bất ổn chính trị tại miền Nam, để nổi lên vận động lập cơ sở tại các vùng thôn quê, nên các Chùa và Phật Tử ở thôn quê, phải chịu nhiều khổ lụy. Hòa Thượng Thích Như Huệ lúc bấy giờ đang bị truy lùng, phải trình diện với Trung Ương, không còn giúp được gì nữa, nên trên đường vào Sài Gòn, Sư phụ phải “cải trang” để dễ lẩn tránh. Trước tiên là tạm trú tại Chùa Bảo Quang – Đà Nẵng, nơi đây theo sự bàn bạc của Chư Tôn Đức thì Sư Phụ phải giả dạng bịt khăn Sư Cô, để đi bằng đường bộ và tàu hỏa ra Huế, từ đây cùng với Chư Tôn Đức lãnh đạo Miền Vạn Hạnh tìm đường vào Sài Gòn để Hạp với hàng Giáo Phẩm Trung Ương.

Lúc đầu dự định Viên Thành sẽ đi theo hầu cận, nên Sư Bà Diệu Tâm và Sư Cô Diệu Hiền đã bàn với Sư Phụ là phải cạo cái “chỏm” của (Chú Kính) để mới có thể chít khăn, theo hầu và bảo toàn Sư Phụ mà tiếp tục công cuộc đấu tranh được. Hy sinh cho “đại cuộc”, thế là “cái chỏm dài” trong 3 năm chải dưỡng, thật xinh xắn, đầy yêu thích và tự hào, đã từng gắn liền với danh xưng “trưởng lão diệu” mà nhiều năm che chở và quán ấm mái đầu, theo cuộc đời giải thoát của Viên Thành, giờ này phải đành nghẹn ngào ngồi yên cho Sư Bà Diệu Tâm cạo bỏ, với đầy sự nuối tiếc. Nhưng sau đó sợ đi theo nhiều người sẽ gặp khó khăn, nên Sư Phụ đã gửi (Thị Kính) qua Tổ



Đình Tam Thai, bên Ngũ Hành Sơn – Non Nước sống tạm trong thời gian “tỵ nạn”.

Đó là “hoài niệm” đáng nhớ và đầy ấn tượng luôn khắc ghi, trong thời hành điệu của Viên Thành, gắn liền với hình ảnh Sư Bà Diệu Tâm, một vị “Ni lưu” xuất sắc, đầy sự năng nổ, từ bi, tháo vát, bao dung và chu toàn trách nhiệm, với Giáo Hội với Pháp Lữ cũng như Tăng Tín Đồ lúc bấy giờ và cho mãi đến ngày nay trên khắp hoàn vũ.

Hôm nay, Viên Thành viết lại “hoài niệm” này, để tưởng niệm tri ân về Sư Bà Diệu Tâm, một người hết lòng vì đạo, đã “Phật hóa” được toàn gia đình các anh chị em và thân tộc, cùng hướng về việc phụng trì Tam bảo và tích cực đóng góp rất lớn, thành công trên con đường kiến tạo, xây dựng chùa viện, đạo tràng ở khắp nơi, cũng như hoằng pháp lợi sanh một cách viên mãn và cầu nguyện cho Sư Bà an nhiên nơi cõi tịnh, sớm hồi nhập Ta bà, để tiếp tục hoàn thành những hoài bảo, tâm nguyện cao đẹp, lợi lạc quần sanh.

Suốt cuộc đời tu học và hành đạo của Sư Bà, chúng ta có thể nhìn thấy rằng:

Hội An Bảo Thắng khởi tu hành
Đà Nẵng Bảo Quang trong đấu tranh
Đòi hỏi Tự Do cùng Diệu Định (SC tự thiêu)
Giành quyền Dân Chủ vẫn tinh thanh
Hăng say một thuở thời còn trẻ
Chững chạc Sư Bà độ chúng sanh



Nội ngoại góp công cùng Giáo Hội

Mãn duyên đệ tử đều viên thành.

(Thơ của Hạnh Trung Thích Viên Thành)

*Nam Mô Từ Lâm Tế Chánh Tông, Tứ Thập Tứ Thế, Đức
Quốc Bảo Quang Ni Tự Khai Sơn, Húy Thượng NGUYỄN Hạ TỬ,
Tự DIỆU TÂM Hòa Thượng Ni Giác Linh Thủy Từ Chứng Giám.*

Thích Viên Thành



KỶ SỰ HÀNH TRÌNH XUYỀN VIỆT - 2022

Thực hiện: Hành hương, chiêm bái, đánh lễ, cúng dường, Trai đàn bạt độ, Phóng sanh, phóng đăng, thăm hỏi và làm công tác ttxh nhiều nơi, khắp các chùa ở 3 miền Nam - Trung - Bắc, Việt Nam của Viên Thành

Vì hướng ngoại tìm cầu và để thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ vật chất, con người đã tàn phá thiên nhiên, khai thác cạn kiệt tài nguyên, chế biến ra những thực phẩm và tiện nghi vật chất hiện đại, khiến ô nhiễm môi trường, hệ sinh thái biến đổi và bầu khí quyển đang nóng dần lên, dịch bệnh lan truyền, điển hình Covid-19 đang hoành hành khắp thế giới, suốt gần 3 năm liền (2020-2021-2022) đã khiến cho không biết bao chuyện đau thương, tang tóc, buồn tủi... xảy ra.

Những người biết đạo đức, qua đây đã “ngộ” được sự “khổ”, “vô thường” của thế gian, mà Đức Phật đã dạy, để chọn cho mình một lối sống tốt, hướng vào bên trong “quán chiếu nội tâm” hầu hoàn thiện tự thân, sống với Phật tánh, để hiện tại được an lành, tương lai chắc rằng sẽ về nơi lạc cảnh. Còn những người mê mờ bởi công danh sự nghiệp, bởi tiện nghi vật chất, kim tiền, thì lo tranh giành, chiếm đoạt quay cuồng trong tham, sân, si, làm đạo đức xã hội băng hoại, sinh hoạt và lòng người biến động, nhiều gia đình tan nát, cha mẹ, vợ

chồng, anh chị em, bạn bè, con cháu phải lìa xa, thù hằn oán hận nhau, có khi không nhìn mặt nhau, hay đứng xa mà ngó, để rồi phải gánh chịu những cảnh khốn khổ, đau buồn.

Viên Thành (An Lạc) còn Cha già nay đã 101 tuổi, nhưng hơn 2 năm, vì dịch chưa thể về thăm được, cũng nôn nao, nên khi dịch tạm lắng dịu, vừa được “mở cửa biên giới” và cũng để giúp cho mấy cháu ở Mỹ, lo trai đàn bạt độ, cầu siêu cho ông bà cha mẹ mà chưa về được, đã nhờ Viên Thành liên hệ, cung thỉnh Chú Tôn Đức trong Ban Kinh Sư và lên phương án cho mọi kế hoạch, định ngày khai lễ, nên Viên Thành phải tranh thủ mua vé máy bay để về trực tiếp chỉ dẫn.

Dịch bệnh vẫn hiện hữu, ý thức được rằng: “bệnh từ miệng vào, họa từ miệng ra”, do vậy Viên Thành rất chú tâm vào cái miệng, qua việc “ăn hiền, ở lành”, “tương rau đạm bạc” qua ngày, để tránh bệnh và họa, giảm bớt tội lỗi, phù hợp với thông điệp “bịt miệng” của Covid-19 mà từ đầu mùa dịch đến nay vẫn còn áp dụng.

Viên Thành tin tưởng vào luật nhân quả, lo mang niềm vui và lợi ích đến mọi người, đã, đang và sẽ gặt hái được nhiều điều tốt đẹp. Tin vào Phật Pháp luôn nhiệm mầu và tin tưởng vào lời Thánh nhân dạy: “Tâm an vạn sự an” đã cố gắng giữ tâm an tịnh, thường lay Phật sám hối theo pháp dưỡng sinh và tập luyện thể dục thể thao qua “phát tay”, đi bộ hằng ngày, nên sức khỏe vẫn ổn định.

Ăn cơm Phật phải phụng sự Tam bảo, xả ly chuyện thế gian, lo cho bá tánh, phục vụ chúng sanh. Muốn cho thân quyến không mắc nợ bá gia khó trả, nên chỉ cho những lời khuyên. Biết vận dụng việc Hiếu với Cha, cùng gđ nhỏ, từ mấy chục năm nay, đã lo chu toàn nhiều mặt, tạo phước, cúng

đường, làm ttxh, kể cả đi du lịch Trung Quốc, Lào và Thái Lan 2 lần, khắp Nam-Trung-Bắc nhiều lần, để Cha có được niềm vui, vinh dự với đời, với quê hương, tộc họ mà đại thọ trên 100 tuổi, từ đây cũng là động lực khiến cho các em, cháu thấy được phước báu sanh ra do phụng dưỡng ông, bà cha, mẹ già, mà tranh đua với nhau lo phụng dưỡng. Chử Hiếu đến đây xem như tạm ngưng để nhường phước báu ấy lại cho 8 em 15 cháu cùng chăm lo gieo tạo, hy vọng sẽ bảo toàn được những gì đã có và chắc rằng với số lượng con cháu gấp hơn 10 lần sẽ giúp cho Cha già vui mà sống trường thọ đến 200 tuổi.

Biết rằng vật chất tiền tài rồi cũng theo luật vô thường, chỉ có Phước Đức mới còn mãi với thời gian, nên hướng vào thực hiện các việc lành: khiêm cung, nhẫn nhịn, đi khắp nơi chiêm bái, đảnh lễ, bố thí, cúng dường, để hồi hướng về cho Cha già mạnh khỏe.

Sống đơn giản, “an bản lạc đạo” hướng vào quán chiếu nội tâm, với tinh thần ít muốn biết đủ, hài lòng, biết ơn, tìm cách trả nghĩa đối với những gì hiện có, được an lạc thông dong tự tại, lại thêm được sự tùy hỷ nhiệt tình yểm trợ của những người tốt thân thiết, của quý Phật Tử Chùa Pháp Hoa Nam Úc, để có điều kiện về làm ttxh chia sẻ với bà con tại quê nhà một cách rất phấn khởi, nên rồi có chất để kháng tự nhiên cao, vượt qua được mọi sự xâm nhập của dịch bệnh, để suốt mùa dịch và hành trình xuyên Việt 2 tháng rưỡi (75 ngày) được ơn trên hoan hỷ gia hộ và nhiều quý nhân yểm trợ, để có được sức khỏe vẫn tốt, kết thúc được hành trình và hoàn thành mọi tâm nguyện một cách tốt đẹp.

Với tâm nguyện về thăm quê hương, mang Phật Pháp và làm nhiều điều hiếu nghĩa, cũng không ngoài mục đích

mang tình thương, trí tuệ đến xoa dịu những nỗi khổn khổ, đau thương của cuộc đời.

1/ Những ngày đầu khi về đến quê hương: Từ ngày 1 đến 5/4/2022

Cảm ứng được tâm nguyện đó, nên có nhiều Phật tử ủng hộ tịnh tài, yểm trợ Máy Nghe Pháp, Máy Niệm Phật Hoa Sen dùng năng lượng mặt trời. Ngày 30/3/2022 vừa bước xuống máy bay đã được TT Thích Tâm Phú cho đệ tử đón, đưa về nghỉ ngơi tại Chùa Phước Điền, số 10/2 Đường 100, Ấp Trạm Bom, Xã Tân Phú Trung, Huyện Củ Chi, TP Sài Gòn. Rồi đi chiêm bái Tượng Quan Âm Bồ Tát lộ thiên đứng sừng sững với mây phủ, trên đỉnh núi thiêng Bà Đen, Tây Ninh, lần lượt tiếp theo thăm viếng, lễ bái, cúng dường Tam bảo ở Chùa Hoàng Pháp, Chùa Giác Ngộ, Tổ đình Hưng Long, Chùa Bửu Đà... được HT Như Tín, TT Chân Tín, TT Nhật Từ... vui mừng tiếp đón nồng hậu và tiếp năng lượng qua đĩa một bữa chay tại Nhà Hàng Chay Giác Ngộ, yểm trợ hàng ngàn cuốn sách, để Viên Thành mang đi khắp nơi chia sẻ Pháp âm và sự nhiệm mầu đến với hàng ngàn người ngoan đạo. Đặc biệt trong những ngày thăm viếng này đã tranh thủ đến thăm và được Mẹ Mười (Vợ Cậu Tám Khuông) cùng các em hiểu biết, sống hiền hòa tại Biên Hòa, tiếp đãi rất thắm thiết tình thân.

2/ Hành trình xuyên Việt tiếp từ ngày 6 đến ngày 10/6/2022

Qua những ngày ở lại Sài Gòn, ngoài việc mua sắm thêm những hương hoa, vật phẩm và pháp cụ cần thiết cho Lễ Trai Đàn Bạt Độ, Cúng Dường Trai Tăng, Phóng sanh đăng và TTXH, ngày 7/4/2022 toàn Đoàn đã có mặt tại Xã Vĩnh



Trạch, để cùng với Thầy Minh Quy + Ban Kinh Sư và gia đình mấy cháu, lo thiết lập trang trí Đạo Tràng, các cháu cũng đã làm “lễ nghi hốt cốt” Ông Bà và những người thân chuyển về Khu Nghĩa Trang riêng của gia đình sau nhà, cũng như khăn trương cho thợ hoàn thành 2 ngôi mộ của Cha Mẹ các cháu, để sẵn sàng cho ngày Khai Đàn và Tẩy trần An vị mã, chắc là chư vị rất hoan hỷ, từ đây được đoàn tụ và con cháu cũng dễ dàng, viếng lễ, hương khói, chăm sóc phần mộ.

Một Đàn Tràng uy nghi, trang trọng xem như lớn nhất từ xưa đến nay tại địa phương được diễn ra, trong 2 ngày 2 đêm qua Live stream với Lễ Bạch Phật, Khai kinh, thượng phan, tụng kinh cầu nguyện, Cúng Đường Trai Tăng, Du Già Diệm Khẩu Thí Thực Khoa Nghi và phóng sanh đặng, đã giúp cho Cửu Huyền Thất Tổ, Ông Bà Cha Mẹ, những người thân quyến ở Việt Nam, Mỹ và nhiều nơi khác, cùng chư hương linh vất vưởng được cung thỉnh về để thỉnh pháp, rất hoan hỷ nghe kinh niệm Phật theo, từ đây được chuyển hóa mà siêu sanh tịnh độ, tất cả đều tin vào sự nhiệm mầu của Phật Pháp với lòng chí thành, chí kính, khiến tâm thanh tịnh giúp người thác được siêu thăng, kẻ còn hưởng được nhiều pháp lạc. Trong dịp này tại nghĩa trang Tộc Họ Nguyễn - Huỳnh bên hông phải Chùa Vĩnh Hòa (ông Cả) và sau Từ Đường Họ Huỳnh, trước giờ Trai Tăng có tranh thủ cung thỉnh Chư Tôn Thiên Đức về làm lễ tẩy trần, an vị tượng Địa Tạng lộ thiên, được tôn trí nơi giữa của Khu Nghĩa Trang ngó xuống phố độ các phần mộ, trông rất oai nghiêm và lễ kính.

Phần Chấn Tế Cô Hồn, Sám Chủ với hồng y, áo mào nghiêm trang và Ban Kinh Sư trong màu huỳnh y rạng rỡ, hòa cùng âm điệu của những lời thỉnh, du dương trầm bổng, cộng ban nhạc với trống phách rộn ràng, nhịp nhàng, hùng tráng

đã khiến cho toàn thể nhiếp tâm thành kính cung thỉnh Chư Phật, Bồ tát, chư vị thiện thần quan giáng đạo tràng chứng minh tiếp độ, chiêu cảm được long thiên hộ pháp, bát bộ thần vương ủng hộ đạo tràng và đánh thức bao tâm hôn mê ngủ, cũng như chư hương linh, oan hồn uẩn tử nam nữ thương vong... nghe lời triệu thỉnh mà nô nức câu hội đạo tràng, thính pháp văn kinh, thọ tài hưởng thực, siêu sanh tịnh độ.

Hoàn mãn Trai Đàn tất cả đều hân hoan phấn khởi, một cơn mưa nhẹ, như nói lên sự chứng minh đầy hoan hỷ của chư vị, giúp mát dịu lòng người và cảnh vật chung quanh.

3/ *Hành trình xuyên Việt chặng 3*: Với năng lượng được tiếp sức, cộng thêm sự hoan hỷ của chư vị ơn trên và chư hương linh được siêu độ, đã gia hộ cho chuyến tham quan, các danh lam thắng cảnh tại Phú Quốc, chiêm bái các Chùa, các Thiền Viện Trúc Lâm, tại các tỉnh Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, An Giang... trong những ngày 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18/4/2022, và cuộc phát quà Từ Thiện cũng như thăm viếng giúp đỡ việc bị cháy nhà tại điểm cầu đang xây dựng ở Sóc Trăng được diễn ra một cách trôi chảy êm đẹp.

Qua đây cũng thấy được tấm lòng của những người dân lành hiếu đạo, tại Phú Quốc, đã tiếp đón và hướng dẫn cũng như chăm lo cho Đoàn mọi thứ, trong suốt những ngày ở tại đây, khi về còn biểu tặng những món quà đặc sản và những chai dầu chống Covid, của PT Nguyễn Tấn Phát, Viên Thành chỉ ủng hộ chút ít cho Hội Từ Thiện tại đây hoạt động thôi, mà trở ngược lại yểm trợ cho Viên Thành dầu, giúp cho nhiều người yên tâm “hít sâu” thông ngạt mũi, diệt vi khuẩn, ngừa nhiễm dịch, để Viên Thành có dầu mà thoải mái rải khắp 3 miền Nam Trung Bắc và ra đến Úc.



4/ Hành trình xuyên Việt, về với Tây nguyên: từ ngày 20-22/4/2022

Thầy Minh Quy và Viên Thành được các PT ở Ban Mê Thuộc mời về thăm viếng các danh lam thắng cảnh, nhất là Làng Cà Phê Trung Nguyên: Làng là một cụm công trình kiến trúc gồm nhiều khu có phong cách rất Tây Nguyên. Nơi đây phục vụ cho khách du lịch trong nước và quốc tế. Kiến trúc của làng là sự kết hợp giữa sự sáng tạo cùng quang cảnh thiên nhiên tươi đẹp. Không gian tại đây rộng rãi, thoáng mát, kiến trúc độc đáo. Bên cạnh đó, làng cũng có không gian văn hóa đặc sắc. Được ngồi giữa “làng”, nhâm nhi ly cà phê nguyên chất là trải nghiệm vô cùng hấp dẫn.

Thành phố buồn BMT mà Viên Thành sau khi nghỉ ngành giáo dục, đã từng một thời, là PGĐ KT của Cty Xuất Khẩu Chiếu Đũa Tre Tấn Lộc, của những năm tháng 1992. Ở TP đã đổi thay nhiều, nhưng khi đi sâu vào các huyện, như Krong Pak, Krong bong, Krong Ana, đặc biệt Đak nong, là một huyện giáp biên giới với Kampuchia, cũng có nhiều biến chuyển, quý Chú Tăng Ni trẻ cũng đã không ngại khó, về đây xây dựng Chùa để độ những dân lành và đồng bào dân tộc, Viên Thành cũng tranh thủ đến thăm, động viên tinh thần và ủng hộ. Những hình ảnh cũ nay không còn nữa, thay vào đó là những công trình hiện đại mọc lên, hứa hẹn một Tây nguyên vươn lên phát triển.

5/ Hành trình xuyên Việt, hướng về Thủ Đô Hà Nội và vùng biên giới cực Tây của Điện Biên Phủ, từ ngày 23 đến 30/4/2022.

Ngày đầu được TT Tịnh Giác cho đệ tử đón về Chùa Kim Sơn thuộc Huyện Gia Lâm – Hà Nội nghỉ và ở lại đây 4

ngày, để hộ niệm và hỗ trợ Đoàn Tràn Cầu Siêu Bạt Độ, Chân Tế Cô Hồn, cho 2 đám Cầu Siêu 49 ngày. Một ngôi chùa làng, có hồ nước rộng trước cửa chùa, với hàng cây rọi bóng xuống hồ, trông rất đẹp và hữu tình, tình hình rất đúng với câu “đất vua, chùa làng, phong cảnh bụt”! Thấy quý PT già, nghèo... nhưng gầy bó và hộ trì tam bảo tích cực, Viên Thành đã ủng hộ cho Chùa 50 phần quà, để động viên tinh thần.

Từ già nơi đây Viên Thành và Sư Cô Đức Thành (LP) đã cùng với Đoàn ở Hà Nội, bay về Điện Biên Phủ để gặp Đoàn từ TP Sài Gòn bay ra, ở đây tất cả được Hội Từ Thiện Điện Biên mời về cơ sở để chiêu đãi và hướng dẫn đi phát quà cho những người dân tộc bị tập trung lại, để chữa bệnh suy thận, phù thũng, sau đó cùng lên xe để hưởng về Mường Nhé, một huyện miền núi hiểm trở, có Đồn Biên phòng A Pa Chải và Cột mốc Cục Tây, biên giới của 3 nước: Việt Nam-Lào-Trung Quốc.

Sau 1 giờ tạm nghỉ, qua một đêm ngồi thấp thỏm trên xe, trải qua đoạn đường dài hơn 200 km, Đoàn đã phát hơn 400 phần quà cho đồng bào dân tộc Dao, Mông nhiều khó khăn sau dịch. Đoàn cũng được Đồn Biên phòng ưu ái đãi buổi sáng và cho CB hướng dẫn đi tham quan Cột mốc. Muốn lên đến Cột mốc phải trải qua đoạn đường hơn nhiều km xe hơi chạy được, đến hơn 6 km đường chạy xe gắn máy với đèo dốc nguy hiểm, rồi phải leo lên hơn 600 bậc tam cấp bằng đá, mới đến Cột Mốc Cục Tây. Khi về đến nơi ai nấy cũng đều hú hồn, thấy thật là nguy hiểm. Nhưng “Tĩnh lặng làm những công đức, nên rồi cũng được Long Thiên gia hộ bình an”, để toàn Đoàn cùng lên xe, đi đến một điểm khác, Phát quà cho 400 HS Trường Phổ Thông Dân Tộc Bán Trú Tiểu Học Chung Chải Số 1 Huyện Mường Nhé, giao lưu sinh hoạt lửa trại ở đây cho đến khuya, trước khi trở lại thủ phủ Điện Biên để về Hà Nội.



Những ngày trở lại Hà Nội, tranh thủ đi tham quan, chiêm bái, cúng dường các chùa: TV Trúc Lâm Tây Thiên, Khu du lịch Tây Thiên, Tam Đảo, Chùa Quán Sứ, Chùa Trấn Quốc với Cầu Thê Húc, Chùa Bút Tháp, Chùa Gia Lâm, (Diên Phúc Tự), Chùa Dâu, Chùa Keo, Chùa Đậu, Chùa Nành, Chùa Sủi, Chùa Kiến Sơ, Chùa An Xá...

6/ Hành Trình Xuyên Việt, Về Lại Chốn Tổ, Trường xưa, nơi ghi dấu nhiều kỷ niệm của thời hành điệu và học Trung học Bồ Đề Hội An, từ ngày 01 đến ngày 18/05/2022

Những ngày đi chiêm bái, cúng dường... cuối tháng 4 và đầu tháng 5/ 2022 thật là dồn dập đầy khẩn trương. Để tranh thủ trở về lại Hà Nội, thăm viếng một số nơi và dự đám tang của một PT chủ khách sạn mà VT đang nghỉ, 10 giờ tối còn ở Hà Nội, 12 giờ khuya có mặt tại ĐN để 5 giờ sáng ngày 1/5 phải bôn ba lên tận Đại Lãnh, Thượng Đức vùng rừng núi Quảng Nam, cùng Thầy Như Giáo và CTĐ địa phương cúng an vị tượng Địa Tạng và Khánh thành nghĩa trang, để 9 giờ sáng phải xuống lại biển, có mặt tại Tổ Đình Phước Lâm Hội An để dự HỌP MẶT LỚP, với hơn 60 bạn bè từ khắp nơi về Chùa HỌP MẶT dùng chay, thật là hân hoan, ấm cúng, vui vẻ và trao cho nhau nhiều điều hữu ích đầy kỷ niệm. Rồi 2/5 vừa phải tăng cường sức khỏe nhưng cũng phải khẩn trương đi đánh lễ, cúng dường, chiêm bái thăm viếng 12 cảnh Chùa quanh Hội An: (Chúc Thánh, Phước Lâm, Vạn Đức, Long Tuyền, Phổ Triêm, Viên Giác, An Lạc, Minh Giác, Bảo Thắng, Bảo Châu, Pháp Bảo, Long Thọ) và một số bà con tại Hội An.

Thấy trong người hơi mệt nên chích thuốc để duy trì sức khỏe sẵn sàng cho ngày 3/5 cúng thất thứ 2 cho em Hải. Chiều Cùng HT Hạnh Niệm lại phải tranh thủ vào tận Tam Kỳ, để thăm viếng một Sư Huynh (TTP) bị mù nhiều khó khăn và

thăm Chùa Phước Sơn, Duy Hải, Duy Xuyên (nơi có nhiều Khóa Tu Mùa Hè cho SVHS), trong lúc PT đang khẩn trương làm cổng chào và lễ đài Phật Đản để chuẩn bị cho Đại Lễ và một đêm Văn Nghệ 14/4 hoành tráng đón mừng Phật Đản. Về đến Chùa Pháp Bảo, gần 10 giờ khuya các PT nhiệt tâm vẫn còn miệt mài lo trang hoàng cho Lễ Đài Phật Đản TP Hội An.

Hãy làm những gì có thể, để bảo tồn truyền thống Hiếu Nghĩa tốt đẹp của dân tộc, tộc họ và gia đình, có gieo trồng nhân lành, chắc chắn sẽ gặt hái được quả tốt đẹp. Ngày mừng 7/4/Nhâm Dần, ở quá xa quê, không thể tiếp được gì, để ủng hộ cho Sư Cô Trụ Trì Chùa Phước Thạnh, có người thường xuyên đến chùa tu học, công phu, công quả, nên tiếp tục phát quà cho những cựu ĐH và những PT gắn bó ủng hộ chùa, tạo được một không khí hân hoan đầy phấn khởi.

Những ngày khẩn trương lo Phật sự... rồi cũng tạm giảm, để tạm nghỉ dưỡng sức, tranh thủ thời gian này cùng Bà con trong tộc họ nội ngoại về thăm Cha già và thấp nhang bà Nội, 2 mẹ cùng anh Trác. Nay dịch tạm lắng dịu quyết tâm cùng Tộc Họ lo những gì Cha già mong ước và cũng đã hứa thực hiện từ lâu (đúng ra là năm 2000) nhưng vì dịch bệnh nên tạm ngưng, được về nước, nên tranh thủ họp cùng Hội Đồng Gia Tộc, quý bà con trong Tộc Họ để cùng bàn bạc cho Lễ Giỗ Ông Nội, Mừng Thọ 101 tuổi cho Cha và quý vị trong Tộc Họ tròn 70, 80, 90 tuổi, cùng Giỗ Mẹ vào mừng 10/4 Nhâm Dần, hội tụ về tại Phủ Thờ Tộc Họ tại Thôn Xuân Nam, Đại Thắng ĐL, QN, tổ chức.

Với niềm hân hoan ấy, đã được Chu Tôn Đức ngay cả từ Úc về chứng minh, chúc phúc, đông đủ bà con trong tộc họ nội ngoại tụ về mừng thọ, trong bầu không khí sum vầy phấn khởi, mỗi người được Chúc Thọ và những con cháu tham dự,



khi ra về ai cũng đều vui tươi, vì trên tay đều có một món quà giá trị, đặc biệt là về phần tinh thần.

Vậy là phần chữ hiếu với thế gian đã lo cho Cha được Trường Thọ, từ đó gia đình cũng có phước báu, được sống trên một đất nước bình yên, đầy lòng nhân đạo và xem hạnh phúc nhất nhì thế giới, nay đã có bà con theo yểm trợ, trong ngày về thăm Cha, đã thấy và hiểu rõ thêm được nhiều điều!!!

7/ Hành Trình xuyên Việt, Mừng Ngày Phật Đản 2644 (năm 2022).

Chữ Hiếu tạm yên, toàn bộ tâm nguyện và sức lực dành cho Phật sự cùng công tác ttxh, mang niềm vui lợi ích đến cho muôn loài.

Nghe Viên Thành về nước, lại có cúng dường Tam bảo, phát quà cho PT và những người khó khăn trong Mùa Phật Đản, nên nhiều CTĐ ở nhiều chùa, nhất là ngay ngày Rằm, 5 nơi đã liên lạc mời, từ dưới biển, như PT Chùa Pháp Bảo, Bảo Thắng, Phước Sơn, Phước Khánh... đến vùng núi cao, như Phước Thạnh, Đông An, Giác Nguyên... nên cũng phải nhọc công xuôi ngược, tuy có mệt, nhưng nhìn thấy mọi người đều vui mừng phấn khởi, khi nhận được nhiều trăm phần quà, cũng như những máy nghe Pháp, máy niệm Phật hoa sen bằng năng lượng mặt trời, nên rồi niềm vui xóa đi bao nỗi nhọc nhằn, để nhanh phục hồi sức khỏe mà hữu cầu tất ứng, có mặt ở những nơi hữu duyên, trong khả năng có thể.

Mùa Phật Đản là mùa mang lại tin yêu cho toàn nhân loại, cùng hướng về và tưởng nhớ đấng đại hùng, đại lực, đại từ bi, Thích Ca Mâu Ni Phật, Ngài đã thấy chúng sanh trong cõi Ta bà này quá khổ đau, vì tham sân si, chấp ngã, làm che mờ tánh giác, nên từ cung trời Đâu Suất đã thị hiện xuống

trần, chỉ cho chúng sanh thấy được mỗi người đều có Phật tánh, để tự tin trên con đường thoát khổ. Là đệ tử Phật, chúng ta cũng nên hành theo hạnh nguyện của Ngài, hầu tự thân tạo được an lạc và mang niềm vui, lợi ích đến cho muôn người, sẽ có vô cùng phước báu, thì mới mong thoát kiếp luân hồi khổ lụy. Do vậy, Viên Thành cũng nhân cơ hội về thăm quê này, dầu vẫn còn khó khăn, nhưng cũng hân hoan trang trải nỗi lòng và sẻ chia cùng tất cả. Đúng là một mùa Phật Đản, nhiều ý nghĩa và đầy năng lượng, tuy phải sống “thắt lưng buộc bụng”, mỗi khi muốn làm việc hiếu nghĩa gì, nhưng rất hạnh phúc, vì có câu: “Nghèo mà biết cho đi là giàu hơn tất cả, giàu mà không muốn cho đi thì thiếu thốn tận cùng”. “Người ăn thì còn, mình ăn thì hết”. Nhịn xài để mang niềm vui, lợi ích đến cho nhiều người, vui trước cái vui của người, thật đúng là không niềm vui nào hơn!

8/ Hành Trình xuyên Việt, Nghĩa Tình vẹn toàn: từ 20/5 - 12/6/2022.

Tham dự, thăm viếng và chia sẻ trong Mùa Phật Đản vừa xong, Viên Thành phải vội vã vào lại Sài Gòn, để đi Nha Trang, đáp lễ Mừng Đại Thọ 90 tuổi cho Cụ Bà Ngô Thị Đắc, Pháp danh Tâm Thái, người Mẹ hiền, của 3 người con xuất gia thành đạt: TT Thích Tâm Phương, viện chủ, TT Thích Nguyên Tạng Trụ Trì ,TV Quảng Đức, Melbourne, VIC. NS Thích Nữ Tâm Vân, hiện đang hành đạo ở Mỹ, cùng hàng con cháu biết quy kính và hộ trì Tam bảo. Nhìn thấy Cụ Bà ngồi trên ghế cao với bộ đồ Thọ đỏ rực, trông rất oai nghi sáng chói, Chư Tôn Đức tặng Khánh vàng chúc phúc, con cháu từng lớp quỳ dâng quà Chúc Thọ, thật là vinh dự và hạnh phúc biết bao. Trong dịp này cũng tranh thủ chiêm bái, cúng dường một số Chùa tại Vạn Ninh, Vạn Giã, Cam Ranh, Nha Trang...



Sau khi đi Phan Thiết, Tánh Linh thăm viếng các em, thắt chặt tình thâm, quay về Tỉnh Đồng Nai và Bà Rịa - Vũng Tàu, tiếp tục chiêm bái, cúng dường, thăm viếng và sẻ chia với: Chùa Bửu Quang, Kiều Đàm Di Viện, Tịnh Thất Hoa Nghiêm, Linh Quang Tịnh xá, đặc biệt là Thiền Viện Trúc Lâm Chơn Nguyên (Chùa Khi). Một trong những quần thể du lịch Vũng Tàu, dưới chân núi và Khu Di Tích Cách Mạng Minh Đạm, Chùa Ngọc Tuyển, Hòn Sơn...nơi thu hút nhiều du khách. Đến đây ngoài việc chiêm bái, tu tập, có thể thả mình theo dòng nước biển sạch, trong mát, với một không gian yên tĩnh, ngoài ra còn có dịp nhìn ngắm những chú khỉ dễ thương và thưởng ngoạn toàn bộ non nước hữu tình trên đỉnh Bạch Vân.

Trên đường trở lại Sài Gòn, đã tranh thủ, viếng lễ thấp nhang tưởng niệm NS Thích Nữ Đồng Huy, Cố Trụ Trì TT Hiến Quang, người bà con cùng quê hương, đã nhiệt tình lo lắng cho Viên Thành khi bị Cancer Bowel năm 2009. NS ra đi để lại cơ ngơi đồ sộ, với hàng đệ tử còn trẻ, thật đáng quan tâm. Tiếp theo tham quan, chiêm bái TV Huệ Chiếu, NV Thiện Hòa... Chùa Đại Tòng Lâm với ngôi Đại Tự & Giảng Đường hùng tráng, hiện đang xây dựng BV Phật Giáo trong một khuôn viên rộng lớn, hứa hẹn một tương lai đầy phấn khởi.

Trong tình huynh đệ Pháp lữ, đã ghé viếng cúng dường NT Như Đức, NS Hạnh Phước, SC cháu Viên Huân, tại TV Viên Chiếu, đã được chư vị hướng dẫn tham quan, vườn cây ăn trái, măng cụt, sầu riêng, chôm chôm... và cảnh quan sau Thiền Viện, thật là một nơi yên tĩnh, với nét đẹp thiền vị và được mời dùng một bữa cơm thăm tình đạo vị, còn cho 1 bao mít Thái chín mang về.

Ghé chiêm bái, cúng dường TV Thường Chiếu, nơi VT đã đưa gia đình quy y với HT Thích Thanh Từ năm 1996: Thường Chiếu là danh xưng một vị Thiền sư Việt Nam nổi tiếng thời Lý. Sư họ Phạm từng làm quan cho triều đình. Là một bậc trượng phu quân tử có tiết tháo, không khiếm phục uy quyền, xem thường công danh sự nghiệp ở đời, nên chốn quan trường đối với Sư chỉ như trò bọt bóng. Nghe danh Thiền sư Quảng Nghiêm ở chùa Tịnh Quả, Sư liền từ quan, tìm đến xuất gia học Thiền và đặc pháp luôn tại đây. HT TS Thích Thanh Từ cũng cùng một chí hướng nên đã chọn tôn danh Viên Chiếu của Ngài đặt tên cho TV đầu tiên sau 1975, nay đã thành Tổ Đình của Thiền Phái Trúc Lâm Yên Tử.

Trở lại Long Xuyên, miền Tây sông nước hiền hòa, quê hương thứ 2, với một thời cống hiến cho nền giáo dục, suốt gần 20 năm trường (1976 - 1992) trong muôn vàn khó khăn, từ thiếu thốn cơ sở vật chất, giáo viên và học sinh với đa phần nghèo khó... Tại đây khi mới ra trường, hoàn toàn xa lạ, phải lo tự lực cánh sinh, may nhờ Dì Ba (Ngọn) và Chị Ba (Minh) thấy hoàn cảnh đáng thương, sống hẩm hiu của những Thầy Giáo chức (giúc cháo), nên mời về nhà cho ở và nuôi cơm luôn, thật đáng trân trọng cho một tấm lòng bao dung cao cả, đã làm ấm lòng 3 anh em (Phú + Chói +Đệ) và học sinh từ đây cũng an tâm học tập. Tình nghĩa đậm đà như vậy, nên mặc dù đã gần nửa thế kỷ xa cách, lại sống ở một xứ sở bình yên, hạnh phúc, Viên Thành lúc nào cũng nhớ về thời cơ cực và nhiều người ân đã bảo bọc, giúp đỡ. Do vậy nhân chuyến về thăm quê này, Viên Thành cũng tranh thủ 2 lần về đây thăm, sau khi Cúng Giỗ sớm và Gặp Mặt đồng nghiệp cũ, chiêu đãi và tặng quà tại Vĩnh Trạch, TS, AG kết thúc.



Hôm mừng 10/5/Nhâm Dần là ngày Húy Kỵ của Dì Ba, Viên Thành tranh thủ nhờ Chị Ba nấu chay cúng lễ và tiếp tục gặp mặt giáo viên cùng bà con, phụ huynh học sinh cũ, cũng trao cho nhau những món quà vật chất và tinh thần nhiều ý vị, thật thấm thiết nghĩa tình. Trong khi đó V/c PT Hạnh Trung mang tro cốt của Mẹ về nước, có thỉnh Viên Thành và CTĐ cùng đưa về Long Thành để an vị. Viên Thành lại phải tranh thủ chạy xuyên đêm từ Long Xuyên về Sài Gòn để kịp thời gian lễ. Từ đây TT Minh Quy và Ban Kinh Sư liên tục mời đi Vũng Tàu để chứng minh cầu nguyện cho một đám cúng thất, có Trai Đàn Bạt Độ, Cúng Dường Trai Tăng và Chẩn Tế Cô Hồn.

Phật sự hoàn mãn, toàn thể cùng hòa mình vào dòng nước biển xanh mát, đã giúp cho tinh thần của tất cả phấn chấn, để lên xe tiếp tục về Sài Gòn, mỗi vị nhận một Phật sự và nhiệm vụ riêng.

9/ *Hành Trình xuyên Việt, những ngày cuối*, Cúng Dường Trường Hạ Trời Sài Gòn vào mùa hè rất oi bức, tắm vừa xong, mặc áo vô lại ướt đầm mồ hôi, muốn tìm nơi nghỉ để hồi phục sức khỏe, Viên Thành liền nghỉ đến Đà Lạt, hơn nữa cũng muốn đi Cúng Dường các Trường Hạ tập trung và tài chỗ, trong khi cũng có vài CTĐ Tăng, Ni và anh chị em, con cháu nơi đây mời đến thăm, nên mặc dù còn mệt, vẫn phải tiếp tục ngồi xe suốt 6 tiếng đồng hồ, để thăm hỏi và chiêm bái thêm một số tự viện, am thất và danh lam thắng cảnh. Cũng thấm thiết nghĩa tình, đã gặp nhau hàn huyên tâm sự và trao cho nhau, những tình nghĩa đậm đà. Hoa củ quả, được A/c Quy và cháu Cảnh biếu tặng, quá nhiều phải cúng chùa và sẻ chia trong bà con lối xóm.

Vậy cũng chưa xong, nghe đi cúng dường các Trường Hạ, PT Mai Phuong VO và bà con tại Nam Úc, đã nhờ Cô Ngọc Duyên (LT Lang), Ngọc Mỹ, PT L Văn, Tôn Huệ, gửi tiền về để Viên Thành tiếp tục đi cúng dường các Chùa có Trường Hạ tập trung hoặc tại chỗ, tại Sài Gòn, Củ Chi, Long An. Đà Lạt, Đức Trọng, Bảo Lộc...

Tuy cũng nhiều nhọc nhằn cho cái nóng hầm hập, ngay tại TP đông đúc nhiều xe cộ, thường kẹt xe nối dài hàng nhiều cây số, phải chạy qua nhiều Tịnh Nghiệp Đạo Tràng An Cư để cúng dường, nhưng vì Phật sự và cũng để góp phần công đức, ruộng phước đã cày, bừa, vào nước, bón phân rất phì nhiêu, chỉ chờ mỗi người cấy giống vào, chăm sóc tốt, qua tu tập tinh chuyên, sẽ cho ta một mùa bội thu, nên TT Tâm Phú cũng rất hoan hỷ chờ đi. Thật là một cơ duyên tốt đẹp để chiêm bái, cúng dường, viếng lễ và thăm hỏi với nhau một cách chân tình, để lại cho nhau nhiều cảm xúc.

10/ Kết thúc mỹ mãn Hành trình xuyên Việt 2022:

Thế là sau 2 tháng rưỡi (75 ngày) Hành Trình xuyên Việt 2022, của Viên Thành, đã di chuyển liên tục, vượt mọi khó khăn, bằng nhiều phương tiện, bất kể ngày đêm, cùng với nhiều đoàn, đã kinh qua: gần 30 tỉnh thành, chiêm bái, cúng dường hàng 100 ngôi Tam bảo, thăm viếng, đánh lễ, cúng dường hàng 100 Chư Tôn Đức Tăng, Ni, mang đến cho hàng ngàn người khốn khó và trẻ em học sinh nhiều thiệt thòi ở vùng núi cao cách trở, hàng ngàn phần quà, hàng mấy trăm máy niệm Phật hoa sen dùng năng lượng mặt trời, nhiều trăm máy niệm Phật và nghe Pháp, hàng ngàn cuốn sách, áo quần, mền, cặp sách, ủng đi sinh, tập viết... khiến có được nhiều niềm vui, lợi ích và Pháp âm của Phật vang vọng khắp nhiều vùng cả 3 miền Nam-Trung-Bắc. Hành trình xuyên Việt



2022, cũng đã thử giãn qua những trải nghiệm: vượt suối, trèo đèo, băng rừng, tắm biển, lội sông, ngâm mình trong hồ nước khoáng nóng đủ loại, ngắm bình minh trên biển và hoàng hôn nơi núi rừng... với nhiều tình huống, cung bậc đầy thú vị và nhiều ấn tượng.

Đi đến đâu, gặp ai cũng đều thán phục: “Có sức khỏe để đi liên tục và làm được nhiều điều hữu ích ở khắp mọi nơi”. Được thành tựu tốt đẹp này, ngoài lòng nhân đạo, sự cứu mang của nhân dân và chính phủ Úc, sự cúng dường của PT, cũng như sự “chất chiu” bỏ ống heo, “nhịn ăn, nhịn xài” tích lũy hằng ngày, qua 3 năm “ở yên một chỗ” của An Lạc. Viên Thành vô cùng cảm kích, xin chân thành cảm niệm công đức và cầu nguyện phước lành mãi đến, cho sự đóng góp và nhiệt tình vận động bạn bè, người thân quen của quý Cô: Ngọc Duyên (L T Lang), Thiện Tâm (Ngọc Mỹ), Đồng Hà Hạnh (T Thu Hà), ĐH Lý Nhung, Alin, Mai Phuong VO, ở SA, PT Tôn Huệ - Linh Vân ở VIC... đã thông hiểu tâm nguyện và thấy được việc làm nhiều lợi ích của Viên Thành từ trước đến nay, từ đó tùy hỷ, tin tưởng mà kêu gọi ủng hộ. Đặc biệt nhất vẫn là sự hoan hỷ cho sự quyết tâm, với tấm lòng chân thành và việc làm thiết thực, mang Pháp âm, những hoa đăng, những món quà chia sẻ khắp nơi, của Viên Thành, đã giúp cõi âm được chuyển hóa, nhiều người dương, khi nhận được mà nghe Pháp, chẳng những nhiều người trong nhà, hôm nay được nghe, mà bà con lối xóm nhiều ngày sau vẫn còn nghe được mãi, từ đó có được niềm vui, lợi ích khắp cả, “âm dương lưỡng lợi”, nên nhận được sự gia hộ của chư Phật, Bồ Tát, của tổ tiên, ông bà, của chư hương linh, mà vẫn mạnh khỏe, phấn chấn, để vượt qua nhiều chướng ngại, hiểm nguy và hoàn thành hành trình một cách tốt đẹp.

Mọi công đức có được xin hồi hướng về cho Pháp giới chúng sanh, tấn tu đạo nghiệp, thoát khỏi luân hồi, đồng thành Phật đạo, gia hộ cho những PT nhiệt tình gặp được nhiều thiện duyên, trên bước đường tu học giải thoát và phụng sự, hồi hướng về cho Cha già vẫn mạnh khỏe, trường thọ vui cùng con cháu.

Xin chân thành cảm ơn mọi nhân duyên đã hỗ trợ, tổ tiên, ông bà đã linh thiêng cho ánh sáng chiếu soi, phơi bày và ngăn chặn điều ác, để bảo toàn hiếu nghĩa. Tán thán SC Đức Thành (LP) mặc dầu bị “hậu Covid ảnh hưởng phổi” nhưng vẫn kham nhẫn, theo làm “thị giả” suốt hành trình, lo toan mọi điều, chăm sóc sức khỏe và liên hệ nhiều nơi.

Cảm tạ TT Tâm Phú, TT Minh Quy, PT Bửu Thọ, Chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật Tử ở mọi nơi, đã nhiệt tình đón tiếp và tạo mọi điều kiện tốt, để đi đến chia sẻ được nhiều nơi. Cảm ơn Anh Thịnh và Cô Mười Thu, bếp ăn từ thiện bv 175, đã hoan hỷ nấu cơm phát cho bn, trong những ngày Giỗ Nội + Mẹ và Mừng Thọ Cha. Cảm ơn Hieu Phan và Nancy Nguyệt Tran, đã ủng hộ Máy nghe Pháp, máy niệm Phật hoa sen để Pháp âm vang vọng khắp nơi, âm dương lưỡng lợi.

Cảm ơn quý cô bác, anh chị em, bà con trong thân tộc nội, ngoại 4 bên, nhất là em Thi, Thính, Dũng... đã dành mọi sự ưu ái và yểm trợ tối đa, về mọi mặt từ gần đến xa cho Viên Thành, tuy có chút trắc trở, nhưng tổ tiên ông bà phù hộ, rồi mọi chuyện cũng ổn, để Hành trình xuyên Việt, được tiến hành và hoàn mãn một cách trọn vẹn tốt đẹp.

Ta bà là cõi tạm, vui ít khổ nhiều, bởi lòng ích kỷ, chấp ngã quá lớn, để tham sân si ngút ngàn, từ đó tính “đổ kỵ” sinh ra. Khi Phật còn tại thế, phải thường xuyên chiến đấu



với ma vương, đến khi đã chứng đạo, còn bị lục sư ngoại đạo vu oan giáng họa, cho cái “bụng chữa” và cái “chết oan uống” của một cô gái, nhưng rồi sự thật vẫn là sự thật, nhân quả rất phân minh, mọi người sẽ hiểu và quy kính.

Hiểu được rằng: “... Ham muốn nhiều lụy khổ càng sâu, nhọc nhằn sinh tử bấy lâu, đều do tham dục dẫn đầu gây nên...” Nên đối với Viên Thành là một phàm tăng, phước mỏng, nghiệp dày, không tài giỏi gì, đã nhận chân và thấy rõ được sự khổ, vô thường của cuộc đời, tất cả rồi cũng trả về cho cát bụi, khi mãn đời, chỉ mang theo nghiệp lực và phước đức mà thôi, vậy hãy lo tu tạo phước đức vậy. Hiểu được thân phận của mình, nên chỉ biết nương theo bước chân và lời dạy của Phật, sống đơn giản, buông xả, cho nhẹ nhàng, với tinh thần “ít muốn, biết đủ”. Không mơ tưởng cao xa, không làm được những đại sự, chỉ sống bình thường, bằng lòng với hiện tại, hằng ngày hành theo Kinh Di Giáo, rất ngắn gọn, súc tích, mà Đức Phật cuối đời với bao nhiêu tâm huyết đã truyền lại, để giữ tâm an tịnh với “thở vào tâm tĩnh lặng, thở ra miệng mỉm cười, an trú trong hiện tại, giờ phút đẹp tuyệt vời”, thường thỉnh chuông, tụng kinh, lạy Phật sám hối, siêng làm các việc thiện, tránh xa các điều ác, thân cận bậc đáng kính... nên rồi cũng có được nhiều phút giây an lạc, lợi ích cuộc đời.

Tuy vậy cũng có thể còn “túc nghiệp” nên có người không thích, sinh tâm “đổ kỹ”, dựng chuyện bôi bác, làm quấy nhiễu. Nhưng cũng có câu: “Người ta đối xử tệ với mình, là nghiệp của họ, còn mình đối xử tốt với họ, là phước của mình” hoan hỷ trả nợ thôi ! Tội nghiệp cho họ gây nhân không tốt, sẽ phải nhận lấy quả khổ đau sau này, hơn nữa Viên Thành rất tin tưởng vào tính nghiêm minh của luật nhân quả, nên vẫn kiên trì tiến bước.

“Ai ăn nấy no, ai tu nấy chứng”, “Một người đi tu cả họ được nhờ”, khi tộc họ đó, nhờ có người tu, nên biết quy kính Tam Bảo và tùy hỷ với những pháp tu và hăng say hành thiện, tu tạo phước đức theo, sẽ có phước báu. Chứ gia đình, tộc họ có người đi tu mà không biết quy kính tam bảo, không hỗ trợ, mà chỉ biết cầu nguyện, ý lại, chờ đợi sự ban phát và thọ hưởng, thì chỉ thêm nặng nợ và tội lỗi mà thôi! Vì “Của bá tánh” nặng lắm, ăn hưởng mà không lo tu tập, hay làm lợi ích cho chúng sanh, thì mắc nợ không biết bao giờ trả nổi, có thể kiếp sau làm thân “trâu ngựa, mang lông đội sừng” cày bừa, kéo xe mà trả. Cũng giống như Tộc họ có người làm quan, mà bà con không ủng hộ, không đóng góp, tạo nhiều điều lợi ích cho xã hội, mà chỉ biết ý lại, lợi dụng, đục khoét và hưởng thụ, thì ông quan đó cũng sớm “thân bại danh liệt”, thân tộc cũng họa lây, có thể bị tử hình, tù tội, mà nhan nhản trước mắt chúng ta đã thấy.

Nên nhớ rằng: Muốn có sức khỏe và phước đức, để thành tựu mọi việc, tâm phải an tịnh, phải vận dụng tấm thân này mà tu tập hành thiện, cứu người, giúp đời, thường xuyên lay Phật theo pháp dưỡng sinh, đừng để thân tham đắm vào đường hưởng thụ, miệng phải thanh tịnh và dùng lời ái ngữ, có lúc cũng cần phải thẳng thắn, quyết đoán, vì đời hay ”ma bắt, coi mặt người ta” ý phải kiên định, sáng suốt.

Viên Thành thấm thấu lời Phật, Tổ dạy: “Phản quan tự kỷ bốn phạm sự, bất tùng tha đắc” nên nhường chuyện đại sự, cho những ai tài giỏi, bây giờ dành thời gian còn lại của cuộc đời, quay vào bên trong, sống với tâm an tịnh, hy vọng Phật tánh hiển lộ, hầu có được sự thanh thoi, mà an nhiên với đời. Đã trải nghiệm nhiều năm và suốt Hành trình xuyên Việt, thấy có kết quả mỹ mãn, đi liên tục nhiều nơi, làm nhiều việc



thiện ích thành tựu tốt đẹp, giao tiếp và mang an vui, lợi ích đến cho rất nhiều người mà vẫn mạnh khỏe, tự tại, nên chia sẻ ra đây, rất mong tất cả cùng tùy hỷ sẻ chia.

Kính cầu chúc toàn thể, an lạc trong từng hơi thở, từng bước chân chánh niệm, hẹn nhau một “Hành Trình Xuyên Việt” mới, sẽ có mặt đầy đủ những gương mặt nhiệt tình với đạo và tình thần phụng sự chúng sanh cao, để mang Phật Pháp, tâm lành đến xoa dịu những nỗi khổ đau nhân thế và cùng dìu nhau đến bến bờ giác ngộ, giải thoát.

*Viết xong tại Chùa Pháp Hoa SA,
ngày 27/6/2022 (29/5/Nhâm Dần)*

Thích Viên Thành

(Hạnh Trung - Trần Văn Đệ - An Lạc)

LỢI ÍCH CỦA PHÁP TU LẠY PHẬT

(Đã có 6520 người tìm đọc trong ĐPNN)

Lạy Phật lợi ích vô cùng

Lưu thông máu huyết khiêm cung tánh tình

Vừa có phước vừa dưỡng sinh

Hàng ngày thường lạy an khinh cõi lòng...

Trong thời buổi hiện đại, với sự tiến bộ của khoa học, trong nhịp sống công nghiệp, máy móc và các tiện nghi vật chất đã thay thế sức người, con người ít vận động, nhưng phải chạy theo nhiều nhu cầu vật chất, nên quay cuồng với bao áp lực, nhất là những vị làm văn phòng và các nghề nghiệp ngồi một chỗ, không có nhiều thời gian để sống hòa mái với thiên nhiên, khiến tinh thần dễ bị căng thẳng, cơ bắp toàn thân cũng tự nhiên căng cứng theo. Lại thêm vì thiếu vận động, cột xương sống trở nên cứng nhắc, rất khó uốn cong, từ đó các khoảng cách giữa các cột xương sống bị chai lì và hẹp lại, đè lên chèn ép các dây thần kinh và mạch máu, khiến cho các chất dinh dưỡng và dưỡng khí không thể đến cung cấp các tế bào trong các cơ quan nội tạng, từ đó bệnh tật dễ phát khởi, tế bào ung thư có nhiều cơ hội phát triển.



Lạy Phật là một pháp tu rất tiện lợi, khỏi cần đến chùa, ở trong phòng tại nhà, nơi vắng vẻ vẫn thực hành được, vừa thanh tịnh được tâm, vừa thể dục dưỡng sinh, giúp cho thân vận động toàn diện, từ đầu, cổ cho đến từng lông tay, lông chân, mà đặc biệt nhất là giúp điều chỉnh xương sống, cường hóa nội tạng, tăng thêm tế bào tốt và mang dưỡng khí đến khắp châu thân, giúp cuộc sống có được khoan khoái, an lành hơn.

Cổ Đức có dạy: “Niệm Phật một câu, phước sanh vô lượng, lạy Phật một lạy tội diệt hà sa”. Làm được thân người là phước báu rất lớn, nhưng nghiệp chướng cũng không ít, vì “nhân vô thập toàn”, khi chưa chứng Thánh, thì “nhất cử nhất động” ai ai cũng còn tạo nhiều tội lỗi, vậy cần phải quán chiếu để thấy được lỗi lầm mà thành tâm sám hối, thì mới mong tiêu trừ được tội.

Do vậy pháp tu lạy Phật là pháp tu phù hợp, nhiều lợi ích nhất. Khi lễ lạy chúng ta thực hiện “hồi quang phản chiếu” quay về với “tánh giác” thể hiện được lòng tôn kính và tâm ngưỡng mộ của mình đối với đấng Giác ngộ, hay những bậc Thánh, Thần, Đại ân nhân, thể hiện được lòng biết ơn, đền ơn. Khi lễ lạy, tiêu trừ được lòng tự cao ngã mạn của mình, tức là từng bước “quán chiếu thấy năm uẩn đều không, sẽ qua hết tất cả khổ đau ách nạn”.

Khi lạy Phật cúi mình rạp xuống, thể hiện “bội trần hợp giác” hai tay xòe ra đón Phật, lúc đó Phật tánh trong ta hiển lộ, Đức Phật với lòng từ bi vô lượng sẽ thương cảm đến và gia hộ cho ta được kiết tường như ý và phước đức cũng từ đây sinh khởi.

Trong kinh Nghiệp Báo Sai Biệt có dạy 10 Công đức của Lễ Phật:

- 01 - Tự mình có được sắc thân tươi đẹp nhiệm mầu
- 02 - Lời mình nói ra ai nấy đều tin.
- 03 - Đối với mọi người dù ác độc, mình không sợ hãi.
- 04 - Chư Phật thường gia hộ phò trì.
- 05 - Tự mình có đầy đủ oai nghi, được mọi người kính mến.
- 06 - Mọi người thấy đều muốn làm quen giúp đỡ.
- 07 - Chư Thiên đều yêu kính.
- 08 - Đầy đủ các điều phúc đức, hưởng mọi thanh nhàn.
- 09 - Khi chết nhận định được vãng sanh.
- 10 - Tự mình chứng quả vắng lặng Niết Bàn.

Đây là những công đức và lợi ích của việc lễ Phật theo kinh dạy, còn trong thực tế, khi thực hiện thường xuyên, đúng cách, pháp tu luyện Phật, bản thân của người viết bài này đã trải nghiệm, gặt hái được những điều lợi ích thiết thực như sau:

* Giúp Thân - Khẩu - Ý được thanh tịnh

* Giúp cho tinh thần sáng khoái, máu huyết lưu thông, thân thể mạnh khỏe

* Tật bệnh tiêu trừ, nhất là bệnh “thoái hóa cột sống cổ, lưng và thoát vị đĩa đệm”, hết “đau thắt lưng” hóa giải được “thấp khớp”, làm tốt lại “hệ tuần hoàn, hệ tiêu hóa, hệ bài tiết”, “điều hòa huyết áp”... thế là nghiệp chướng cũng lần hồi được chuyển hóa.

* Giúp nhiếp được tâm, khi phải dùng sức chú ý theo dõi từng chữ, từng câu, không cho lộn hàng, lộn chữ, trong khi lạ, như trong kinh Di giáo Phật đã dạy: “chế tâm nhưt xử vô sự bất biện” nên sẽ được hanh thông trong mọi việc.



* Gặp được nhiều may mắn, được nhiều quý nhơn giúp đỡ, nên mọi ước nguyện cao đẹp sẽ được thành tựu.

Bản thân người viết rất nghèo khó, nhưng khi tiến hành lễ lạy theo các Bộ Sám, Tam Thiên Phật, Vạn Phật..., đã được quý nhơn tài trợ cho đi hành hương xứ Phật Ấn Độ, tiếp tục phát nguyện lạy bộ kinh Pháp Hoa mỗi chữ mỗi lạy, với hơn 60 ngàn lạy (chữ), nơi Phật Thành Đạo, chốn linh thiêng Bồ Đề Đạo Tràng, với “tử trường” gấp 7 lần hơn các nơi khác, cộng thêm sự phấn chấn và quyết tâm của người viết, mỗi ngày lạy hơn 2 ngàn lạy, nên chỉ trong vòng 35 ngày đã lạy hoàn mãn bộ kinh Pháp Hoa với hơn 60 ngàn lạy, giúp “tội diệt phước sanh” do đó khi về đến Việt Nam liền được bảo lãnh đi định cư ở Úc.

Với sự mẫu nhiệm nhiều ích lợi ấy, trong thời gian ở Úc người viết đã tiếp tục phát nguyện lạy các bộ sám, Ngũ Bách danh và Vạn Phật, trì lạy Đại Bi Sám Pháp, mỗi thời hơn trăm lạy, nên đã vượt qua được nhiều chướng ngại, nhất là đã chặn đứng được bệnh “bowel cancer” ung thư đường ruột và “chuyển họa thành phước”, được chính phủ Úc nhiều nhân đạo, chữa trị bệnh, cấp nhà để có được nơi yên tĩnh với đầy đủ tiện nghi, hầu tịnh dưỡng, sống tự tại, an lạc, bảo lãnh được người thân sang chăm sóc và cùng nhau tu tập hướng đến con đường giải thoát, giác ngộ.

Các động tác lạy Phật (thể dục dưỡng sinh, nghiên cứu, thực hành theo “bái Phật và y học” của Đạo Chứng Pháp Sư, là tốt nhất).

1/ Đứng thẳng người, chắp tay trước ngực (nhiếp tâm) xướng hồng danh hay câu, từ, ta muốn lạy, tâm nghĩ đến Phật, Bồ Tát (thân, khẩu, ý đoan nghiêm, đầu, cổ, xương sống

thẳng đứng, thở vào cho đến tận đơn điền, bụng dưới phình ra, đưa dưỡng khí chạy khắp toàn thân)

2/ Đầu cúi xuống, cầm đụng ngực, thân từ từ cúi rạp xuống, xương sống cong lại phía sau, vai thư giãn, hai tay buông thõng, gân sau hai chân giãn ra (nhìn lại mình, khiêm tốn, buông xả, thở ra đưa uế khí ra ngoài đến tận cùng) khiến 7 đốt sống cổ giãn ra, giúp lượng máu dồn về não đủ, dịch tủy xương sống và não thông, giúp hệ thần kinh ở xương cổ không bị ép, phát huy được công năng, những động tác này giúp giải trừ được những chướng ngại ở bắp thịt vai và giúp ức, bụng, rốn co lại, đầu gối, xương sống giật lui về phía sau, các cơ hoành co cụm lại, gân cốt toàn thân hoạt động, giãn ra.

3/ Chống tay xuống nền, cong đầu gối (gập thân lại và quỳ xuống, cung kính) mông đụng vào hai gót chân hình chữ V, đầu ngửa ra phía sau, thở vào tận cùng, vừa thở vừa niệm thầm Quan Thế Âm Bồ Tát. Như vậy mỗi lạy ta tiến hành tưởng niệm đảnh lễ được 2 Hồng danh.

4/ Đầu cúi xuống, gân cổ giãn ra, thân mình nằm rạp, cầm đụng hai đầu gối, nắm vốc gieo sát đất, ép bụng, thở ra tận cùng, hai tay duỗi về phía trước, huyết ấn đường (giữa hai chân mày), trán chạm vào hai bàn tay từ từ lật ngửa cung đón Phật, những tư thế này giúp máu chạy lên đầu, tăng trí nhớ.

5/ Nín thở hai bàn tay từ từ nắm lại tưởng tượng chư Phật, Bồ Tát đang truyền cho năng lượng, ta hãy thiết tha thu nhận và tận hưởng.

6/ Hai bàn tay úp lại, đầu ngẩng về phía sau, thở sâu vào đến đơn điền, trở lại tư thế ngồi trên hai gót chân, chống tay từ từ đứng lên, óp bụng (thở ra tận cùng giống như con mèo



đang rướn mình) hai gân sau của chân căng ra, nhón chân cho các ngón chân cùng vận động.

Trở lại tư thế đứng thẳng, thở vào tận cùng. Lưu ý: khi tiến hành các động tác lễ Phật, ta phải thành kính, nhiếp niệm, thông thả, mắt nhìn vào tượng Phật, Bồ Tát hay từng chữ của Kinh, hoặc để tâm vắng lặng, giúp cho Tâm được an tịnh, lúc vào và ra lễ, ta phát nguyện, nhớ và thay thế cho Tứ ân lễ lạy đến 10 phương 3 đời Tam bảo, sẽ giúp cho ta phần nào trả lẩn hồi được ân nghĩa sâu nặng của xã hội.

I. Về thân, khi lạy xuống lên, các gân cổ, ngón tay, ngón chân, cánh tay, chân, xương sống, gân hai chân đều căng thẳng (xem như đang “chống lão hóa” vì khi về già thì gân cốt rút lại, ta hằng ngày lạy, giúp cho gân cốt giãn ra) sẽ giúp cho gân cốt hoạt động, các huyết đạo được kích động và thông từ đầu chạy dọc theo xương sống, xuống tận hai hai bàn chân và ngón chân cũng như tay.

Thở vào và thở ra tận cùng, giúp ta đưa được dưỡng khí đến toàn thân và loại tận cùng các uế khí ra khỏi cơ thể. Các huyết đạo được khai mở, máu huyết lưu thông, tinh thần sáng khoái, bệnh tật sẽ được tiêu trừ, nghiệp chướng từ đây cũng được chuyển hóa, nên khi lạy nếu có đổ mồ hôi nhiều thì rất tốt vì thải ra được nhiều độc tố, đừng lo ngại, hãy phấn khởi lên vì lao động có đổ mồ hôi thì mới có ngày bội thu. Ta lễ lạy vào mỗi sáng, mỗi ngày và tận hưởng những năng lượng của chư Phật, Bồ Tát truyền cho, tất cảm nhận được niềm an lạc, đến lúc đó ta sẽ ghiền, không lễ lạy ta thấy thiếu cái gì, khó chịu trong người và không được khỏe, như vậy là đã thành tựu được phần nào rồi!

Ta lễ lạy tại gia được an lạc là đã thực hành pháp tu “độ giác” vừa “tự lực” vừa cầu “tha lực” thành tựu, giúp ta “tự tin” và tinh tấn hành trì, nếu sống một mình cũng được an ổn, khi sống chung cùng chúng cũng dễ hòa hợp và phát triển đạo tràng vì lúc đó ai cũng chỉ lo nhiếp tâm lạy Phật, không bị cảnh bên ngoài chi phối,

II. Phật tánh tự hiển lộ. Nên chuẩn bị cũng như lễ Phật như thế nào, để được liên tục và tiện lợi? Khi đã thấy được sự lợi ích thiết thực và cao đẹp, cũng như dễ dàng không hao tổn của việc lễ Phật. Hãy sắm một tấm nệm mỏng để cho êm đầu gối, lễ lạy nhiều sẽ không bị ảnh hưởng gì, phát nguyện lạy từ từ các bộ Sám, tiến lên lạy Ngũ bách danh, Tam thiên Phật, Vạn Phật, rồi phát nguyện lạy từng vị trong Đại Bi sám pháp, từng chữ trong Bát Nhã Tâm Kinh, tiến lên lạy mỗi chữ mỗi lạy Bộ Kinh Pháp Hoa với hơn 60 ngàn chữ, Kinh Đại Bát Niết Bàn gần 300 ngàn chữ. Nếu mỗi ngày lạy 200 lạy, thì bộ Kinh Pháp Hoa phải lạy liên tục trong 1 năm, bộ kinh Đại Bát Niết Bàn phải hơn 4 năm hoặc vừa niệm Phật vừa lạy... Với phát nguyện như vậy, ta sẽ lạy được liên tục, lâu dài, vừa tu tập, vừa thâm nhập kinh tạng, vừa tránh xa được những thị phi, cảm dỗ của vật chất thế gian và tất nhiên sẽ thành người đoan chính.

Lễ lạy tại nhà là pháp tu rất nhiều lợi ích, nhất là vào mùa mưa, lạnh, không thể đi ra ngoài đường hay đến công viên hoặc các nơi tập luyện được, sẽ tránh được thời tiết xấu, các phiền toái hay những tiêu cực phát sinh, khi phải tiếp xúc với nhiều người chưa tốt. Lễ lạy khỏi phải tốn kém mua sắm những dụng cụ để tập luyện, như các môn thể dục, thể thao khác, chỉ cần nơi trang nghiêm, thanh tịnh, giúp ta có cơ hội đối diện với Phật nhiều hơn và Phật tánh của ta cũng có nhiều cơ hội hiển lộ.



Lễ lạy là pháp tu cũng là pháp dưỡng sinh, có thể tranh thủ lễ lạy vào lúc khuya, tối hay lúc rảnh rỗi, ta thực hành yên tĩnh, âm thầm không ảnh hưởng đến chung quanh, nếu nhiều người cùng lạy cũng không gây ồn ào.

III. Lợi ích của Lạy Phật. Ta lễ lạy chân thành “tu thân” sẽ cảm ứng được ơn trên và cảm hóa được thân nhân gia đình “tề gia” hay những người chung quanh, “Phật hóa gia đình hay giòng họ” cũng là một cách hoằng pháp hữu hiệu, một phần của “bình thiên hạ”. Lễ lạy ta sẽ tiêu trừ được nguồn gốc của vô minh đó là bệnh “chấp ngã”, luyện tập được tâm khiêm cung, hành xử trong cuộc sống sẽ có được nhiều tốt đẹp, thân thiện và giúp ích được nhiều người, phước đức từ đây sinh khởi.

Lễ lạy tại nhà với nhiều sự nhiệm mầu giúp ta củng cố niềm tin Tam bảo, sẽ vững vàng trong sự hưởng thụ cao đẹp với Phật Pháp. Lễ Phật tại nhà giúp ta ẩn dật tu hành, nếu nhập thất rất là thích hợp, vừa có cơ hội và điều kiện để “tĩnh tu” mặc cho bao “thị phi” của cuộc đời vui dập và lòng người với nhiều “đố kỵ”, “phân biệt, đối xử” cũng không chi phối, vừa rèn luyện được sức khỏe và ý chí. Khi sống với nội tâm, tự tin và cắt lẩn hồi các duyên trần, chính là lúc nầy chúng ta sống đúng theo Phật, Tổ đã dạy: “ngoài dứt chư duyên, trong không toan tính, tâm như tường bích, khả dĩ nhập đạo”!

Khi ta chưa giúp ích gì cho xã hội được nhiều, hãy ở một chỗ, tu pháp lễ lạy sẽ giữ tâm được an lạc! “Tâm bình thế giới bình”, “tâm an vạn sự an”, hương vị giải thoát của Phật Pháp ta cũng nếm mùi thọ hưởng, lúc đó ta sẽ nhìn đời rất đáng yêu và quý kính mọi người, không dám xem thường một ai! Tâm ta tốt sẽ chiêu cảm được nhiều người tốt, giúp

ta sống tốt, thì ta cũng đã âm thầm góp phần giúp cho xã hội này được đẹp và bình yên phần nào rồi, hơn là phải bon chen chạy theo danh lợi, hay đua đòi theo vật chất vô thường, để phải nhiều lo toan tính toán, rốt cuộc rồi cũng không giữ và mang theo được gì, nhưng khiến tâm mình và tâm nhiều người phải loạn động, thì làm sao xã hội này hưởng được sự bình yên!

Có ăn sẽ no, có tu ắt chứng, có đi sẽ đến, có bơi lội sẽ không bị chìm và lên được bờ, có lễ Phật sẽ được mạnh khỏe, được Phật gia hộ và phước đức Ngài ban. Sống “cư trần lạc đạo, tùy duyên, ít muốn, biết đủ” tiến hành lễ lạy thường ngày, được như vậy, tức là đã giữ Giới, tâm ta sẽ từ từ được Định, Tuệ sẽ phát sinh, Thân, Khẩu, Ý hằng thanh tịnh, lo gì không đồng Phật vắng Tây phương. “Chạy theo ngũ dục”, “Cống cao ngã mạn” là trở ngại lớn nhất của người tu và trong mọi quan hệ xã hội.

Hằng lạy Phật sám hối một cách chân thành là phương pháp “hạ ngã” và giải trừ nghiệp chướng một cách thù thắng nhất, vì “tội từ tâm khởi, đem tâm sám, tâm được tịnh rồi, tội liền tiêu...”. Lạy Phật chúng ta có cơ hội thực hiện “phận sự chính” đó là “quay lại với chính mình”, để không “hướng ngoại tìm cầu”, thường “sám hối” tức tự cứu lấy mình, để không lệ thuộc vào ai, bớt ham muốn, ta sẽ sống cuộc đời an lạc giải thoát, tự tại không bị ngũ dục kéo lôi và mây mờ của ngã chấp che phủ, Phật tánh sẽ lần hồi hiển lộ.

Lạy Phật, một pháp tu đơn giản, giúp ta có cơ hội “Quán chiếu nội tâm, triệt tiêu bản ngã và chuyển hóa nghiệp lực của mình” qua đây ta soi rọi lại mình, rèn luyện được sức khỏe với nhiều lợi ích, làm cho sự lưu thông máu huyết thêm



thông suốt, hóa giải được nhiều bệnh hoạn, cũng là một pháp tu giúp ta tiêu trừ được “bản ngã” một cách hiệu quả nhất, nhờ lạy Phật, ta ‘tự thấy mình nhỏ thôi, việc tu còn kém cõi’, để cố vươn lên cũng như phải tu đến “vô ngã” mới đạt đến được Niết bàn tịch tịnh và có được “năng lượng”, lòng “từ bi hỷ xả, bao dung” mở ra, lúc đó ta mới mạnh dạn sẻ chia, mới tròn được hạnh nguyện ‘thượng cầu hạ hóa’ giúp ta thực hiện đúng lời Phật dạy: “Sức khỏe là lợi ích. Biết đủ là thời gian. Thành tín là giàu sang. Niết bàn là hạnh phúc” PC 204, thật tuyệt vời! Chú vẫn còn ‘tự tư tự lợi’, ‘không có của mà đòi cho ra’, thì chỉ là chuyện ma mị, ảo tưởng viễn vông mà thôi !

Hằng lạy Phật một pháp tu lợi ích, Bản ngã tiêu, sức khỏe tốt, dưỡng sinh, Khi ta lạy quán chiếu lại chính mình, Lạy nhiều lạy ba nghiệp hằng thanh tịnh.

*An Lạc thất, Adelaide, Nam Úc,
những ngày tịnh dưỡng*

Thích Viên Thành (Hạnh Trung)

Lạy Phật một pháp tu

Hằng lạy Phật một pháp tu lợi ích
Bản ngã tiêu, sức khỏe tốt, dưỡng sinh
Khi ta lạy quán chiếu lại chính mình
Lạy nhiều lạy ba nghiệp hằng thanh tịnh
Đạo cảm ứng tỏ chân tình an tĩnh
Tôn trọng nhau vì thấy Phật trong nhau
Ngũ uẩn không Phật pháp thật nhiệm mầu
Qua tất cả mọi tai ương khổ nạn
Bao nghiệp tạo, quay đầu là bĩ nạn
Lạy chân thành chậm rãi thật chú tâm
Phước sẽ sanh chuyển hóa hết lỗi lầm
Sám từ tâm, vì tâm nguồn tạo tội
Lạy khi nào tâm tịnh là cơ hội,
Đưa tâm về với bản thể chơn như
Phật hiển lộ và trùm khắp thái hư
Lạy một lạy giống như ngàn muôn lễ
Một pháp tu trông thật là rất dễ
Nhưng công năng diệu dụng khó nghĩ bàn
Phước đức sanh sức khỏe cũng là vàng
Lạy một lạy chuyển toàn thân gân cốt
Từ cổ, đầu, đến chân, tay từng đốt



Xương sống, mông cứ hoạt động xuống lên
Máu huyết thông giúp cơ thể mạnh bền
Không tật bệnh, lòng ta đầy khoan khoái
Tinh tấn tu đẩy lùi bao uế oải
Giúp bao người hằng lạy Phật cùng nhau
Hết Hồng Danh tiếp đến kinh bộ hầu
Từ Thủy Sám, Mộc Liên, Dược Sư Sám...
Ngũ Bách Danh tiếp Lương Hoàng Bảo Sám
Đến Tam Thiên, Vạn Thiên lạy chí thành
Đại Bi sám, Bát Nhã lạy từng danh
Kinh Pháp Hoa, Niết Bàn lạy từng chữ
Được nhiếp tâm nhờ theo từng từ ngữ
Không lộn hàng lộn chữ, tuệ phát sanh
Vừa dưỡng sinh vừa một pháp tu hành
Hằng lạy Phật một pháp tu lợi ích

*An Lạc thất, Adelaide, Nam Úc,
những ngày tịnh dưỡng*

Thích Viên Thành (*Hạnh Trung*)

Ý nghĩa và lợi ích của lay phật

Khi bái lạy kết hợp cùng y học
Sẽ tiêu trừ nghiệp chướng lại khỏe thân
Bệnh nan y cũng chuyển hóa giảm dần
Hồi phục tốt sức khỏe cùng tâm trí
Khi bái lạy tất cả đều hoan hỷ
Phật trong tâm khai thị đến từng người
Để giúp cho cuộc sống mãi xinh tươi
Cùng nghĩ đẹp cho nhau niềm tôn kính
Khi bái lạy thân an tâm bình tĩnh
Lúc khom lưng là “vô ngã” hiển bày
Trong cuộc sống thể hiện những điều hay
Luôn kính trọng mọi người trong mọi lúc
Khi bái lạy đang thực hành nhẫn nhục
Mình thua người nên quyết chí tiến lên
Khổ công luyện khiêm cung được đáp đền
Nền đức hạnh tiêu tan bao mệt nhọc
Khi bái lạy kết hợp cùng y học
Nét diệu hiển thể hiện với người tu
Vừa dưỡng sinh vừa thoát khỏi mê mù
Tu đúng pháp sẽ đạt thành “vô ngã”

Kính Mừng Phật Đản 2640
An Lạc thất, những ngày tịnh dưỡng,
Thích Viên Thành (Hạnh Trung)



LỢI ÍCH CỦA TÂM TÙY HỖ & NGUY HẠI CỦA LÒNG ĐỐ KỶ

Khi tùy hỷ lòng ta đầy thanh thân

Phước Đức sanh tạo thiện cảm với người

Khi đố kỵ nét mặt hết vui tươi

Tạo oan trái cuộc đời đầy đau khổ.

- Tùy hỷ là vui theo, Tâm tùy hỷ là tâm tốt, tâm tốt thường thấy những điều chung quanh đều tốt, vì “người vui cảnh chẳng đeo sầu”, khi thấy người khác có cái gì tốt, cái gì đẹp, hiền lành được an ổn, hạnh phúc, thành đạt thì mình vui theo, như chính mình được và thấy họ làm điều phước thiện, đạo đức mình cố công giúp đỡ khiến họ được thành tựu. Vui cái vui của người, mừng thấy cái tốt của người sẽ là một sự thông hiểu, tạo được không khí an lành đầy chân thành hòa đồng trong tâm niệm hạnh phúc. Lúc đó tâm ta sẽ thấy an vui, nhẹ nhõm, thanh thoát cõi lòng, sống trong hiện tại rất là thư thái, ý nghĩa, nhiều lợi ích và được nhiều người thương yêu tôn kính và yểm trợ, tương lai chắc chắn sẽ hưởng được nhiều điều may mắn và tràn đầy phước đức.

Chỉ cần vui theo cái tốt, cái đẹp và thành tựu của người, là ta cũng tốt, cũng đẹp cũng thành tựu và hưởng được nhiều

phước báu như người, quá dễ dàng như vậy, nhưng tại sao còn quá nhiều người không thể thực hiện được? Có phải chẳng vì “cái tôi” quá lớn, khiến lòng đầy ích kỷ, chỉ biết mình thôi, mình là rốn của vũ trụ, chỉ có mình là nhất trong thiên hạ, chứ người khác đâu có tốt, đẹp, lợi ích như thế nào, cũng không cần biết đến, cũng không thể hơn mình được, do vậy rất lạc hậu, không học hỏi được gì để tiến bộ, từ đó “vô minh” che mờ lý trí khiến tham-sân-si lớn dần, “người buồn cảnh có vui đâu bao giờ” là đây và “tâm đố kỵ” phát sinh.

Ta tìm hiểu về “đố kỵ”

- Đố kỵ là sự ganh ghét, lòng đố kỵ là một bệnh hoạn, nhìn mọi sự việc méo mó theo cái tâm ích kỷ, không công nhận, dẫn đến khó chịu khi người khác hơn mình, không muốn ai hơn mình, rồi tìm cách cô lập hoặc tiêu diệt kẻ khác để được “sinh tồn” mà tha hồ “hưởng thụ” và bài trừ những thành tựu của người khác.

Trong 14 điều răn Đức Thích Ca Mâu Ni đã dạy:

“Bi ai lớn nhất của đời người là sự ganh ghét, đố kỵ”.

Đố kỵ là tính xấu của con người. Từ xa xưa đến nay, đố kỵ chẳng còn xa lạ trong cuộc sống, vì ông cha ta đã có rất nhiều câu để nói về lòng đố kỵ như: “Ghen ăn tức ở” hay “Trâu buộc ghét trâu ăn”...

Điều thứ sáu trong Kinh Tám Điều Giác Ngộ Của Bạc Đại Nhân, Phật dạy: “... Nghèo khổ nhiều tật đố trách phiền, Thường gây lăm việc oan khiên, Ngang nhiên kết buộc ác duyên với người...” Từ đó có thể hiểu rằng, do nghèo khổ, nhất là nghèo khổ về tinh thần, từ việc không tin nhân quả và



tâm linh mà ra, để rồi phải chịu nhiều nguy hại: Tâm đố kỵ khiến luôn khó chịu, phải tìm cách đối phó với những thành đạt của người, phá hoại hết tất cả những mối quan hệ của mình và của những người khác, nên tâm trí bị mê mờ, không phân biệt được những hay đẹp của người và của cuộc đời để mà học hỏi theo, do vậy không được mọi người thương yêu, thân thiện, từ đó phải lấy hung dữ ra để áp đảo mọi người, khiến bị mọi người xa lánh, trở thành lạc hậu và nguy hiểm với đời!

Tại sao Đức Phật lại thường tuyên dương “tâm tùy hỷ” và cảnh giác về “lòng đố kỵ”? ta hãy tìm hiểu xem!

Trong Kinh Tứ Thập Nhị Chương, Phật dạy rất rõ:

“Ví như lửa của một cây đuốc, vài trăm ngàn người đều dùng đuốc đến chia nhau mà lấy để nấu ăn hay thắp sáng, nhiều người có được lửa mà cây đuốc ban đầu vẫn như cũ”. Tùy hỷ với những điều tốt, những điều hay, nhiều lợi ích của người là phát xuất từ tâm cung kính vị tha, cho nên công đức cũng có được từ nơi đây.

Trong Kinh Bảo Tích, Phật dạy: “... Bồ Tát thấy người được lợi ích sanh lòng tùy hỷ có 4 điều lợi ích:

1/ Thường sanh tâm này, tôi nhiếp chúng sanh phải cho họ được lợi lạc.

2/ Nay họ được lợi lạc nên tôi sanh lòng vui mừng.

3/ Chỗ ở có tài vật, vua quan, giặc cướp, nước, lửa đều chẳng xâm đoạt được.

4/ Tùy sanh xứ nào, của báu và các con thầy đều đầy đủ, vua còn chẳng đố kỵ hưởng là người khác...”

Phật dạy rất rõ: “Một người bố thí và một người không bố thí nhưng tùy hỷ thì phước bằng nhau”. Tại sao? Tại vì người bố thí xả bỏ tâm tham, còn người tùy hỷ xả tâm tật đố, nên phước bằng nhau. Đức Phật cũng khẳng định rằng muốn tìm được hạnh phúc, muốn tìm được sự an lạc là ngay trong cuộc sống giữa đời thường này thì phải cần đến năng lực của sự tùy hỷ. Bởi cuộc đời là “vô thương” là lẽ sống “... có gì đẹp trên đời hơn thế, người yêu người, sống để yêu nhau” kia mà, chúng ta phải cùng yêu thương đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau còn không hết, hưởng hồ là đổ kị nhau để tạo ra thù hận, thành oan gia trái chủ, để phải luân hồi sanh tử mãi mà đọa đày trả ân oán với nhau.

Những người có lòng đố kỵ thật là rất tội nghiệp cho họ, bởi họ được sinh ra và sống trong một gia đình, được giáo dục trong sự ích kỷ, chỉ biết tranh thủ lợi ích cho gia đình mình thôi ! Đối với con cháu người khác, đến nhà mình thì mắc mỏ, khó khăn, hành hạ, đày đọa, bắt phải phục tùng, còn con cháu của mình đến nhà người, thì muốn “làm cha, làm mẹ” người ta, nhưng đời đâu có vậy được, từ đó luôn bất như ý, nên trong lòng luôn bất mãn, sầu khổ, khó thành công trên đường đời.

Đứng trước tài năng hay những thành tựu của người khác, thay vì ngưỡng mộ hay công nhận thì người có lòng đố kỵ lại tỏ ra khó chịu, phủ nhận những thành tựu, tài năng ấy bằng những lời nói, suy nghĩ hay những hành động tiêu cực, nguy hiểm hơn nữa, là không chịu nhìn lại để thấy những sai trái mà tu sửa hầu thành người tốt, trong khi đó lại “chia bè kết nhóm”, “chung lưng đấu cật” với nhau để lo che đậy khuyết điểm và bao che những tội lỗi, có khi phải tìm hoặc dựng đứng lên những cái xấu của người, để mà khóa lấp cái



tốt của người, rồi tìm cách hãm hại, từ đó tạo ra oan trái, tội lỗi và những điều xấu cho nhau và đặc biệt tính tốt của ta cũng bị lu mờ.

Khi đã hiểu được lợi ích của tâm “tùy hỷ” từ nơi sống “vị tha” mà có, và sự nguy hại của lòng “đố kỵ” bởi sự “ích kỷ” mà ra, chúng ta phải thường xuyên tự soi xét lại mình, để thấy được cái sai do ích kỷ mà sửa, cái đúng từ nơi vị tha mà phát huy, hầu hoàn thiện tự thân, sáng suốt liệu tính cho mình và thân quyến, cũng như những người chung quanh, sống sao cho được thoải mái, có an lạc, hạnh phúc, thương yêu nhau và đặc biệt là cùng nhau có phước, tạo đức, qua việc tinh tấn tu tập, khiêm cung, siêng lạy Phật sám hối, từ đó “cái tôi” nhỏ dần, sống đơn giản, ít muốn, biết đủ, bớt ham muốn, để có được tâm an tịnh, trí tuệ sáng tỏ dần, lòng từ bi thể hiện và ta sẽ không còn “đố kỵ” mà dễ dàng sinh tâm “tùy hỷ” hầu tránh đi những khổ đau và thù hận.

Chùa Pháp Hoa,

SA ngày mùng 1 tháng 9 năm Canh Tý (17/10/2020)

Thích Viên Thành

NĂM TÂN SỬ NÓI VỀ HÌNH ẢNH CON TRÂU TRONG DÂN GIAN VÀ VIỆC TU HÀNH TRONG PHẬT GIÁO

Đối với những dân tộc sống trong nền văn minh lúa nước tại Đông Nam Á, nhất là đất nước và con người Việt Nam, hình ảnh con trâu, thường hay được nói đến, không phải “con trâu là đầu cơ nghiệp” mà đối với người nông dân là con vật gắn gũi thân thiết, nên trong ca dao trâu xuất hiện trong bức tranh lao động của gia đình “trên đồng cày, dưới đồng sâu, chông cày, vợ cấy, con trâu đi bừa”, trâu cũng trở thành bạn tâm tình của người nông dân: “trâu ơi ! ta bảo trâu này...” Người nông dân đã đồng cảm với trâu, qua việc cần mẫn lao động hằng ngày, không có lúc nào hưởng được sự thanh thoi mà phải luôn vất vả nhọc nhằn. Hình ảnh con trâu kéo cày trên ruộng đồng với lúa, mạ xanh tươi, hay đứng nằm gặm nhai cỏ trên bãi cỏ xanh, cùng giẫm mình trong vũng ao hồ sinh lầy là hình ảnh quen thuộc, gợi lên nhiều cảm xúc thị vị thanh bình tạo cảm hứng cho biết bao thi nhân và họa sĩ.

Con trâu là hình ảnh của bản chất hiền lành, cần cù của con người, biểu tượng cho sức khỏe lực điền. Trâu rất gần gũi, gần bó, mang lại cơm no áo ấm cho con người, là con vật



mang đầy ân nghĩa, nên chúng ta chẳng những không ăn thịt trâu, mà còn phải có bốn phận bảo vệ và chăm sóc tốt.

Trâu là một trong 12 con giáp, gọi là (Sửu) ở vị trí thứ 2, đồng thời là gia súc đứng đầu lục súc (gồm: trâu, chó, ngựa, dê, gà, lợn) “*Theo truyền thuyết, ngay từ buổi khai sinh lập địa, Ngọc Hoàng Thượng đế đã phái Kim Quang Bồ Tát đem hạt giống cỏ và lúa xuống trần gian tạo thức ăn cho người và súc vật theo tỉ lệ 5 lúa 1 cỏ. Nhưng Bồ Tát lại làm trái lời Thượng đế, gieo 5 lần cỏ trước rồi mới gieo 1 lần lúa sau. Bởi vậy khắp trần gian cỏ mọc tràn lan khiến cho con người phải cực nhọc dọn cỏ mới có đất trồng lúa. Thượng đế biết chuyện, liền đày Kim Quang xuống trần làm trâu để ăn hết cỏ. Do vậy mà các tín đồ Phật Giáo không ăn thịt trâu. Hầu hết người Việt (ngoại trừ đồng bào Thượng ở cao nguyên Trung Phần) dù theo bất cứ tôn giáo nào, cũng đều không thích giết trâu ăn thịt vì thương con vật có nghĩa tình lại giúp họ làm nên cơ nghiệp”.*

Trâu là loài súc sanh, nằm trong 3 đường ác (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, với tham - sân - si) mà “si mê” là khổ nhất, do vậy Trâu tuy có sức mạnh, cũng có ích lợi cho con người được nhiều việc, nhưng thiếu lý trí, nên suốt đời phải mang lông đội sừng và kéo cày nặng nhọc. Tuy là khổ nhọc kéo cày tạo ra cây lúa, nhưng rồi cũng có thể dễ dàng quay lại ăn cây lúa của mình tạo nên.

Tại sao trong kinh Phật hay dùng hình ảnh con trâu ?

Đạo Phật là đạo từ bi và trí tuệ, khi biết “Cái khổ ở địa ngục (tham) chưa phải là khổ. Cái khổ đói khát của quỷ đói (sân) cũng chưa phải là khổ. Làm loài súc sanh (si) kéo xe kéo cày cũng chưa phải là khổ. Si mê không biết lối đi mới thật là khổ.” Trâu nằm trong (si), một trong “tam độc” (tham

- sân - si) cũng là một trong “tam đồ” (địa ngục - ngã quỷ - súc sanh). Nên Đức Phật không muốn loài người, tha hồ thụ hưởng để mặc tình tạo nợ, rồi phải khổ như trâu để trả nợ, nên trâu là một trong những con thú được nhắc đến nhiều, là hình ảnh sinh động được diễn tả trong kinh điển, như Kinh Di Giáo, Kinh 42 chương và 10 bức tranh chăn trâu, rất là thâm thúy và nhiều ý nghĩa.

Cụ thể đối với người Tu, *Kinh Di Giáo Phật đã so sánh việc chế ngự năm thứ giác quan như kẻ chăn trâu cầm gậy mà coi giữ, không cho (con trâu) phóng túng, phạm vào lúa mạ của người. Trâu sẽ dễ dàng chạy vào ruộng lúa của người, để ăn phá lúa mạ vừa gieo, nếu người chăn trâu lơ đãng, không canh giữ kỹ. Người Tu cũng vậy, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân cũng sẽ nhanh chóng lao vào, tham đắm ngũ dục (tài, sắc, danh, ăn, ngủ), cho nên phải luôn tinh tấn tu tập, giữ tâm chánh niệm và miên mật hành trì qua các pháp môn: hành thiền, tụng kinh, niệm Phật, lạy Phật, hoặc trì chú...*

Trâu cũng được Phật dạy trong Kinh 42 chương ở Chương 40 Lễ Bái Nơi Tâm: Đức Phật dạy: *“Sa môn hành đạo đừng như con trâu kéo vất vả; thân tuy có tu tập mà tâm không tu tập. Nếu tâm có tu tập thì không cần thân tu tập (theo hình thức bên ngoài).*

Đạo Phật là đạo Trí Tuệ, nên đã dạy rõ, ai muốn không thành trâu, thì đừng ham nhận và thụ hưởng mà vay thêm nợ, phải biết cố gắng, phụng sự, chia sẻ, buông xả ra và quay vào trong, văn – tư – tu (nghe, suy nghĩ, hành trì) lo quán chiếu mà tu cái tâm, để tắt cả mọi, suy nghĩ, lời nói và việc làm của mình, đều phải có trí tuệ chiếu soi vào. Khi có trí tuệ chiếu soi, ta sẽ có suy nghĩ chín chắn, để có những lời



nói ái ngữ dễ cảm thông và rồi sẽ có những hành động thân thiện lợi ích, từ đó dễ hóa độ chúng sanh và sẽ cảm ứng được với Long Thiên Hộ Pháp, để hoàn thành những ngôi “phạm vũ huy hoàng”, mà phụng sự muôn loài một cách hữu hiệu, góp phần xây dựng một xã hội được an bình, tiến bộ. Chú lo tu bằng hình tướng, chỉ lớn thêm “bản ngã” vì dễ thấy được những “sắc tướng” tưởng rằng “mình đã thành đạt” rồi xem mình là nhất, coi thường người khác, chứ không có chuyển hóa được gì về tâm, để phiền não vẫn ngút ngàn và tham sân si ngày càng phát triển.

Hằng ngày hành trì, mà vẫn si mê cố chấp, thì khổ muôn đời cũng vẫn hoàn khổ mà thôi ! Đúc Đạt Lai Lạt Ma cũng đã dạy: *“Con người. Chúng ta hy sinh sức khỏe để kiếm tiền. Sau đó lại dùng tiền để phục hồi sức khỏe. Và rồi, chúng ta lo lắng cho tương lai và chán ghét hiện tại, chúng ta sống như thể sẽ không bao giờ chết và sau đó lại chết như chưa từng sống thực sự”*, người không có trí tuệ không lo tu tâm mà chỉ biết tu thân là vậy !

Con người chỉ biết cong lưng lo làm để bồi bổ tấm thân cho phì lữ, tạo ra muôn trùng tội lỗi để gây dựng cơ nghiệp vật chất, rốt cuộc rồi cũng chỉ nằm trên 2m², khi chết cũng bỏ lại tất cả, chỉ mang theo được chẳng là những nghiệp dĩ đã gây để phải vào đường ác. Cũng như con trâu chỉ biết hàng ngày cúi đầu cày bừa, ngày ba bữa chỉ rơm với cỏ, trong khi đó chủ thì giàu lên, nhà cao cửa rộng, của cải đầy bồ, trâu thì vẫn cực khổ và ở cái “chuồng” ẩm thấp, khi chết lại còn bị lột da xẻ thịt, xào nấu lung tung !!!

Con trâu tượng trưng cho cái tâm của chúng sinh, một cái tâm vọng tưởng, tâm phân biệt, chất chứa đầy phiền não,

mê lầm và dục vọng. Do vậy đức Phật giảng dạy giáo pháp chân chính để giúp chúng sanh tu tập hầu chữa trị các sự mê lầm và dục vọng này thì cũng tương tự như người mục đồng trị con trâu hoang đã đẩy tạt chúng vậy! Cho nên 10 Bức Tranh Chăn Trâu, chuyển dẫn từ đen (trâu đen tức là tâm còn buông thả) sang trắng (tâm được thuần phục dẫn) ra đời, cũng để hướng dẫn cách tu theo thiền một cách ý vị.

Thật ra con trâu vẫn còn hiển hiện, chẳng bao giờ biến mất đi đâu, để phải tốn công kiếm tìm? Cũng như Phật tánh vẫn luôn có mặt trong ta, nhưng chỉ vì “hướng ngoại tìm cầu” dong ruổi với cuộc đời lo hưởng thụ, bị âm thanh sắc tướng dẫn dắt rồi mê mờ lạc lối, nên ta không hề thấy nó. Để cho tham sân si phát triển, rồi thị phi, sợ hãi, chi phối ràng buộc, từ đó ta bị mê mờ tâm trí, để rồi dễ bị “ngũ dục” kéo lôi vào trong trầm luân sinh tử, chìm đắm trong biển khổ, giống như “Chàng cùng tử” từ bỏ ông Trưởng Giả (trong Kinh Pháp Hoa) để lang thang trên vạn nẻo đường, đến khi khốn cùng quá, quay về lại chốn cũ, thì quên mất thân phận và sợ ngay cả cha mình.

Nên với 10 bức tranh chăn trâu, chư Phật, Tổ biết rằng chúng sanh đã lẫn lộn với đời quá lâu, bị huân tập những thói hư tật xấu, bây giờ muốn chuyển hóa, phải tốn nhiều thời gian. Mỗi người chúng ta, hãy định tâm, “quay vào bên trong, tự xét soi lấy mình, đó là phận sự chính, không vì ở ngoài mà được”, làm việc một cách kiên nhẫn, thoải mái buông xả với một “tâm không phân biệt”. Lúc đó ta sẽ được an nhiên, không bị dính mắc vào điều gì, được giải thoát, giác ngộ hoàn toàn và đạo quả viên mãn.

Một số hình ảnh con trâu hiện trong văn hóa dân tộc là một điều bình dị tuyệt đẹp cho cuộc sống trần gian. Nhưng



hình ảnh được Phật Tổ nhắc đến trâu, qua Kinh Di Giáo, Kinh 42 Chương và 10 Bức Tranh Chăn Trâu, là nhằm giúp cho chúng ta thấy lại được khả năng sẵn có của mình, điển hình nhất là việc ai cũng biết bơi lội, nhưng nếu quên, không vận dụng và phát huy, để tự lợi vào bờ, thì sẽ bị chìm sâu vào lòng sông và trôi dạt vào biển khổ mà thôi ! Từ đó ý thức mà tinh tấn tu tập, qua hằng hái hành trì, giữ cho 6 căn không dính mắc với 6 trần, tịnh tâm và nhất là hằng lạy Phật, để hạ “bản ngã” luyện tập dưỡng sinh, chống lão hóa, qua việc khai thông máu huyết, giãn gân cốt, hầu chuyển hóa lần hồi nghiệp lực, thành chánh quả.

Khi đã thuần hóa được trâu, tức sống với chân tâm, không còn vọng động, phân biệt, lúc đó ta sẽ được tự tại, thấy trời, nước mênh mông, thấy hoa nở hoa tàn là chuyện thường ngày. Thong dong thông tay vào chợ, chỉ làm con người rất bình thường để gần gũi mà dạy đạo cho chúng sanh, khổn khổ, khiến cho họ có được đạo đức và biết tu hành.

Đó là trọng trách giáo hóa của người tu đã được viên mãn. Chỗ này là chỗ thiết yếu, hành giả cần phải hiểu cho rõ, người tu sau khi trải nghiệm và “ngộ” được vô thường, khổ, của cuộc đời, để không còn ham mê vật chất ở ngoài, mà quay vào trong xây dựng “ngôi đền tâm linh” và sống với “bản tâm thanh tịnh” hằng sẵn có trong ta, tức là đã triệt ngộ rồi, mới lặn xả vào cảnh giới ma để làm lợi ích cho đời, đó là chủ ý của 10 bức tranh chăn trâu. Chứ chưa có được gì, mà ham muốn “hạ sơn hành đạo” thì “Cửa Tùng Đồi Cánh Gà” sẽ bị “ngũ dục” dẫn dắt thành ác quỷ!

Phật, Tổ đưa hình ảnh con trâu vào kinh điển, mục đích muốn chúng sanh thấy khổ mà lo tránh, sớm thoát kiếp si

mê, phải phước huệ song tu, phải tu tâm là chính, vì “tất cả đều do tâm tạo” với lòng khiêm cung, hầu “triệt tiêu bản ngã, chuyển hóa nghiệp lực” chứ không giống như con trâu, mặc dầu chỉ ăn cỏ (chay) nhưng rất mạnh khỏe, rồi chỉ biết hăng máu ra sức cày bừa, mà không biết quán chiếu, nên có nỗ lực rất nhiều, nhưng không chuyển hóa được gì, rốt cuộc cũng chịu vô thường chi phối và bị lột da xẻ thịt mà thôi!

Tiền đưa năm Canh Tý (2020) đầy bất thường, đón mừng năm Tân Sửu (2021) nhiều hy vọng tấn tu, thành tâm cầu chúc Chư Tôn Thiền Đức Tăng Ni, cùng toàn thể Đồng Hương Phật Tử khắp nơi, hưởng một năm mới nhiều an lạc để dũng tiến trên con đường Giải Thoát, Giác Ngộ.

*Viết tại Tổ Đình Pháp Hoa SA,
ngày 01/02/2021 (20/12/Canh Tý)*

Thích Viên Thành



NĂNG LỰC CỦA “NGÃ”

(Kính mừng Phật Đản 2642)

Trong Kinh Kim Cang, Phật dạy có 4 tướng: “Ngã – Nhân – Chúng Sanh – Thọ Giả”. Khi còn phàm phu, chấp thân này là thật là bền vững, sinh ra “ngã”, liền sanh phân biệt, nên có “nhân”, rồi chẳng cần giải thoát, trôi lăn theo nghiệp trong lục đạo luân hồi, từ đó thành “chúng sanh” và bị tâm, cảnh, ý thúc dẫn dắt, cho nên “thọ giả”. Khi không có “ngã”, thì không có “nhân”, sẽ không có “chúng sanh” và “thọ giả”. Như vậy, khi có 4 tướng là phàm phu, khi không còn 4 tướng là Bồ Tát. “Ngã” là nguyên nhân đầu tiên!

Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 có dạy: “Nếu một người Tu mà trải qua năm tháng hành đạo, không thấy mình tâm thường hơn, giản dị hơn và khiêm tốn hơn thời gian ban đầu, thì có lẽ là Ta đã đi lạc đường rồi!” hay “Càng tu lâu chừng nào, càng thấy mình, không là gì cả, đấy mới chính thực là tu”.

Đức Dalailama là hiện thân của Bồ Tát Quan Thế Âm, nhưng lúc nào Ngài cũng khiêm cung, nói là người bình thường, Ngài chỉ là “hành giả” và truyền bá Pháp Phật mà thôi, nên Ngài mới bảo toàn phước đức để hoằng Pháp được lâu bền và lợi ích rất nhiều, cho số đông.

Hãy thường quán chiếu và luôn nhớ rằng: “Chân không, diệu hữu”. Bầu trời đang yên ổn, bỗng nhiên mưa bão toi bời, hay trời trong, biển lặng, sóng yên, rồi “sóng thần” hay “vòi rồng” nổi lên, làm cho bao nhiêu cây cối, nhà cửa, thuyền bè, xe cộ, vạn vật phải nghiêng ngữa, bay bổng, sụp đổ tàn tành. Đừng tưởng không là không có gì, mà “sắc tức là không, không tức là sắc, vậy! “Có thời có tự mảy may, không thì cả thế gian này cũng không... tâm an vạn sự an”. Cho nên đừng sợ Tu rồi sẽ thành “không là gì cả”, mà trong “chân không” sẽ là “diệu hữu”, tức là Niết bàn vô cùng vi diệu.

“Ngã” là cái duyên hợp giả có, không trường tồn, nhưng vì “chấp ngã” nên có thể biến thành năng lượng, là “nguyên tử” nếu ta biết vận dụng năng lượng ấy, để phụng sự cho nhân sinh, như Đức Phật đã từng vận dụng, thì lợi ích cho chúng sanh, vô cùng vô tận. Mấy ngàn năm rồi, mà hạnh nguyện, lời dạy và các Pháp môn Tu của Ngài vẫn vang mãi, lan tỏa khắp nơi, mang lợi ích, an bình cho nhân loại.

Nhưng nếu “năng lượng nguyên tử” ấy rơi vào tay kẻ “lớn bản ngã, có máu lạnh, háo chiến” vận dụng năng lượng ấy phục vụ cho “lòng tham” cho sự “sinh tồn, chiếm hữu, hưởng thụ” cho lòng cuồng tín, của những kẻ khủng bố, thì thật nguy hiểm vô cùng. Chiến tranh thế giới, thứ nhất, thứ nhì, và có thể Thánh chiến hay chiến tranh hạt nhân thứ ba xảy ra, cũng từ nơi “ngã”, muốn chứng tỏ mình là nhất, mình là hơn hết, mình là bá chủ, không ai có thể hơn mình được, nếu ai muốn hơn là tìm cách tiêu diệt, hoặc trừ dập ngay. Nhưng rồi hầu hết những nhà lãnh đạo độc tài, tàn ác trên thế giới, muốn chứng tỏ “bản ngã” đều phải trả quả và chết một cách thê thảm, điển hình gần đây nhất là: Saddam Hussein Tổng Thống của Iraq cũng bị treo cổ chết, hay Gaddafi Tổng Thống



của Libya phải chạy trốn trong ống cống, rồi cũng bị dân quân của mình bắn chết...! Vì đã khiến cho biết bao nhiêu người dân phải chịu cảnh lầm than, khổ cực, đất nước của họ phải chịu cảnh điêu linh, tan tác.

Cha mẹ nuông chiều con, trưởng dưỡng “bản ngã” cho con, khi lớn lên, nếu không biết Tu để thuần hóa lại “đây là mối nguy cho xã hội, ở gia đình ngỗ nghịch bất trị, vào trường học hung hãn, phá phách xóm làng, gây bất hòa nơi cơ quan, làm loạn xã hội... tất cả cũng đều từ “ngã” mà ra.

“... Khi tâm trí còn bị cái bóng tối “chấp ngã” trong ba đời che lấp, thì mọi sự xây dựng cuộc đời, toàn là bấp bênh, nhỏ hẹp và xấu xa, đau khổ. Hễ “ngã chấp” càng to, càng sâu, thì mọi xây dựng từ nó, sẽ càng xấu xa, đau khổ. Hễ “ngã chấp” càng nhỏ, càng mỏng, thì mọi xây dựng từ nó sẽ bớt xấu xa đau khổ. Quá khứ xây dựng trên “ngã chấp” thì chỉ là cái quá khứ xấu xa. Hiện tại xây dựng trên “ngã chấp” thì chỉ là cái hiện tại hẹp hòi. Tương lai xây dựng trên “ngã chấp” thì chỉ là cái tương lai tăm tối...

Nên Kinh Kim Cang có dạy rằng: “Hãy làm mọi điều lành, tu tập mọi công đức, với tâm thật trong sạch, không “chấp ngã” không “chấp nhân” không “chấp chúng sanh” không “chấp thọ giả” ắt chứng được Vô Thượng Bồ Đề”.Trích trong Vô Ngã là Niết Bàn của HT Thích Thiện Siêu.

Muốn được giải thoát, giác ngộ, để cứu độ chúng sanh, thì phải trở thành “vô ngã”, như Đức Phật, từ địa vị Thái Tử, tương lai là Vua, mà Ngài còn buông bỏ hết, vào rừng Tu. Khi chúng Đạo rồi, hằng ngày phải dẫn đệ tử lợi bộ đi xin ăn khắp cả, mới chan hòa, sát cạnh mà giáo hóa được chúng sanh!

Luôn nhớ rằng Tu là diệt vô minh, vì vô minh là nguồn gốc của mọi tội lỗi, nhưng vô minh là từ “chấp ngã” và “chấp Pháp” mà thành. Muốn không còn “chấp Pháp” và “chấp ngã” nữa, thì ta phải thường “quán chiếu nội tâm” tự hạ mình xuống, khiêm cung lắng nghe mọi điều hay lẽ phải, hằng lạy Phật sám hối và xem mọi thành tựu đều nhờ ở nhiều duyên hợp lại, chứ không phải ở sự tài giỏi của riêng ta. Chư Tổ hiểu được ý Phật và tâm chúng sanh, nên dạy: ai đến chùa cũng phải bỏ giày dép và mọi đồ đạc ngoài cửa, rồi cúi đầu lạy Phật, chứ không có ghế để ngồi, không cung phụng tấm thân tứ đại này, cho được tiện nghi sung sướng, mục đích cũng để dẹp trừ “bản ngã”.

Cho nên là người Tu, phải thường xuyên nhắc nhở nhau: Tu sao cho hạ “bản ngã” xuống, đấy là bốn phận và trách nhiệm, chứ đừng mỗi ngày, mỗi chúng tỏ, ta đây tài giỏi, không cần ai hết, ta hơn người, ta tu lâu, ta tu nhiều... để trở thành người cao ngạo, mà xa rời đường đạo, mọi người xa lánh, tổn phước đức.

Ngay cả khi sống ở thế gian, cũng phải thường quán chiếu lại “bản ngã” của mình, nếu muốn thành công và lợi ích cho nhân quần xã hội. “... Cho con biết khiêm hạ, biết tôn trọng mọi người. Tự thấy mình nhỏ tôi, việc tu còn kém cõi...” thì mới có được công đức và cố gắng tu học để tiến lên, mới chịu khó lắng nghe, để hiểu và thương cuộc đời, từ đó mới hài hòa được với tất cả, “chiêu cảm” được những người tốt, việc tốt, để giúp ích chúng sanh, một cách cụ thể, đặc lực, hữu hiệu, chính xác hơn.

Khi mới vừa sinh ra đời, Đúc Phật cũng đã truyền đi thông điệp “Thiên Thượng Thiên hạ Duy ngã độc tôn” rồi,



suốt trong 49 năm hoàng đạo, Ngài giảng dạy, trong suốt các giáo lý, đều hướng dẫn cách hạ ngã và cụ thể nhất là dẫn đệ tử lợi bộ, khát thực qua từng nhà, cũng không ngoài mục đích, muốn cho đệ tử diệt trừ “bản ngã” để có công đức, đủ năng lực và gieo duyên hóa độ chúng sanh.

“Ngã” rất quan trọng, hướng lên để được thăng hoa, Thánh thiện nhiều lợi ích cho đời, hay phải bị đọa lạc xuống, để phải chịu nhiều khổ đau, cũng do “ngã” này. Cho nên trên đường Tu, phải luôn quán chiếu về “ngã”, nếu thấy “tăng thượng mạn”, là tu sai rồi, hãy mau điều chỉnh, để càng tu càng thấy mình khiêm tốn hơn, được mọi người tôn kính, thương quý hơn, thì mới bảo toàn công đức, kéo không sẽ trôi lăn mãi, trong vòng lục đạo luân hồi, mà đắm chìm trong khổ lụy.

“Tâm khiêm cung, phụng sự” tu đúng Pháp

“Tâm kiêu ngạo, hưởng thụ” bản ngã tăng

Điều hiếu nghĩa phải thực hiện thường hằng

“Không chấp ngã” mới bảo toàn Phước Đức

Pháp Hoa – Nam Úc, Quý Xuân – Mậu Tuất (2018)

Thích Viên Thành

COVID - 19 QUA 3 NĂM HOÀNH HÀNH ĐÃ RA MỘT THÔNG ĐIỆP RẤT CỤ THỂ RÕ RÀNG cho toàn thể nhân loại trên khắp hoàn vũ, THẤY RÕ ĐƯỢC SỰ VÔ THƯỜNG CỦA CUỘC ĐỜI & GIÚP CHO MỖI NGƯỜI CHỌN CHO MÌNH MỘT LỐI SỐNG THÍCH HỢP ĐỂ ĐƯỢC AN LẠC.

Sau đây là những bài viết và thơ nói về Covid-19
Tranh thủ thời gian giãn cách vì Covid-19

HÃY TU THEO PHẬT ĐỂ CHUYỂN HỌA THÀNH PHÚC

(Xem: 2095)

Qua Covid-19, đến biến thể Delta, hoành hành khốc liệt, đã “minh bạch” nhiều vấn đề, khiến cho toàn thế giới suốt hai năm (2020-2021) phải chịu nhiều khủng hoảng về nhiều mặt và đầy hoang mang lo sợ. Các nhà khoa học cũng phải cuốn cuồng nghiên cứu, thử nghiệm, các nhà lãnh đạo hàng đầu thế giới với binh hùng tướng mạnh, tiện nghi vật chất hiện đại, thực hiện nhiều biện pháp, nhưng cũng chưa có gì khả quan, hữu hiệu, để ngăn ngừa dịch bệnh, mà phải thực hiện với một “thông điệp” được lặp đi lặp lại: “Bịt miệng, thường rửa tay và ở yên một chỗ” thì mới mong được an ổn.



Cách đây hơn 26 thế kỷ, sau khi chúng ngộ dưới gốc cây Bồ Đề tại Bodh Gaya, Đức Phật đã biết, nhìn thấy và hiểu tận tường sự vận hành của vũ trụ, nên bài Pháp đầu tiên tại Vườn Lộc Uyển là Tứ Diệu Đế (TĐĐ) (Khổ - Tập - Diệt - Đạo) đã nói rõ lên được thực tế của “trần gian” chúng ta. TĐĐ chỉ rõ sự thật về cuộc sống khổ đau của con người, về nguồn gốc nguyên nhân dẫn đến đau khổ, về sự chấm dứt đau khổ và phương pháp thực hành dẫn đến việc chấm dứt khổ đau. Giáo lý này nêu lên nhân quả của thế gian và xuất thế gian, bao hàm đầy đủ cả hai mặt lý thuyết và thực hành. Đến giờ phút cuối cùng với Kinh Di Giáo, Đức Phật cũng muốn cho hàng đệ tử phải thông suốt và thực hành theo TĐĐ. Trong đó việc “Quán chiếu nội tâm, triệt tiêu bản ngã, chuyển hóa nghiệp lực của mình” là căn bản, hành trì được như vậy, thì mới mong thoát ly sanh tử và diệt hết khổ đau.

Trong Kinh Pháp Hoa, Đức Phật cũng đã chỉ rõ Phật tánh sẵn có trong từng người, hãy quay vào trong mà vận dụng. Nhưng con người ở “trần gian” này, quá nhiều “tham dục” luôn hướng ngoại tìm cầu, quên mất khả năng mẫu nhiệm sẵn có, để mãi miết chạy tìm an lạc hạnh phúc nơi bên ngoài và thỏa mãn niềm vui qua tiện nghi vật chất hiện đại. Lấy những công trình to lớn, tầm cỡ hay những cơ sở vật chất được dựng xây lên quy mô, hoặc những thành tựu về mặt khoa học công nghệ, làm sự thành đạt hay sở đắc cho mình, để đánh mất tự thân mà phải nhiều lo toan, tính toán nhọc tâm khổ trí, luôn lăng xăng, bận rộn, chạy theo ngũ dục (tài, sắc, danh, thực, thù) và khai thác tận kiệt tài nguyên thiên nhiên cũng như sức lực con người, để cho quả địa cầu này phải nóng lên, môi trường ô nhiễm trầm trọng, tài nguyên cạn kiệt, thiên nhiên bị hủy hoại... sự sống bị đe dọa, cuối

cùng Covid-19 và những biến thể (kẻ thù vô hình) phải ra đời, bắt mọi người khắp nơi trên toàn cầu dừng lại tất cả và phải “bịt miệng, rửa tay và ở yên một chỗ” thì mới hy vọng được an ổn phần nào!

Đức Phật thấy rõ sự “sanh, già, bệnh, chết” của cuộc đời, nên muốn xuất gia để tìm đường cứu độ, nhưng khi đòi hỏi Vua Cha giải quyết 4 điều làm sao cho:

- Con trẻ mãi không già,
- Con sống hoài không chết,
- Con mạnh khỏe mãi không đau,
- Và cho mọi người hết khổ.

Vua Tịnh Phạn không thể đáp ứng được, nên Ngài đành từ bỏ cung vàng điện ngọc, vợ đẹp con ngoan, để vào rừng tầm sư học đạo, rồi suốt sáu năm khổ hạnh rừng già, rốt cuộc Ngài cũng bỏ tất cả, để đến dưới gốc cây Bồ Đề “ngồi yên một chỗ” với quyết tâm 49 ngày đêm thiền định, từ đây Ngài đã tìm ra chân lý và suốt 49 năm lợi bộ khắp Ấn Độ để hóa duyên truyền bá chánh pháp cứu độ chúng sanh, để lại một gia tài giáo lý đồ sộ và vi diệu, mà theo nhà Bác học Albert Einstein viết về Phật giáo như sau: “Tôn giáo của tương lai sẽ là một tôn giáo vũ trụ (cosmic religion)... Bao gồm cả thiên nhiên vật lý và tinh thần... Phật giáo bao gồm các thứ đó... Nếu có một tôn giáo nào đáp ứng được yêu cầu của nền khoa học tân tiến, tôn giáo đó chính là Phật giáo”. (The religion of the future will be cosmic religion... cover both the natural and spiritual... Buddhism answers this description... if there is any) religion that would cope with the modern scientific needs, it would be Buddhism).



Thông điệp của Đức Phật đưa ra: “Hãy buông xả tất cả, thực hành trung đạo, “ngồi yên một chỗ”, “thiền định”, “giác ngộ, bảo vệ thiên nhiên và hóa độ chúng sanh”.

Đến Tổ Bồ Đề Đạt Ma, khi vào Trung quốc, nghe Lương Võ Đế có tâm phụng sự Đạo Phật, mời Ngài đến vấn đạo, Vua Lương Võ Đế hỏi: “Trăm từ khi lên ngôi đến nay, xây chùa, chép kinh, độ tăng không biết bao nhiêu mà kể. Vậy có công đức gì không?” Tổ Sư Đạt Ma đáp: “Không có công đức”.

Đó là vì nhà vua không phân biệt được giữa phước đức hữu lậu do làm việc thiện sẽ được hưởng phước báo trong vòng nhân quả tương đối và công đức vô lậu do tu hành có công năng vượt qua được dòng sông sinh tử. Vì sự hiểu lầm này mà nhà vua coi trọng vấn đề bố thí làm phước, tưởng như thế là đã đủ trên con đường tu hành, mà không quan tâm đến vấn đề tu chứng. Nên Tổ thấy cũng khó độ, bèn bỏ vào núi Tung Sơn đến Chùa Thiếu Lâm “ngồi yên một chỗ” diện bích 9 năm và truyền pháp tu thiền, thành 5 nhánh Thiền tông rất phát triển tại Trung quốc.

Sau này Tổ Bồ Đề Đạt Ma muốn độ Ngài Huệ Khả, đang tìm pháp an tâm, Ngài cũng phải truyền đi một thông điệp: Hãy “Đưa tâm đây ta an cho” với mục đích, khiến Ngài Huệ Khả phải “Ngồi yên một chỗ, quay vào bên trong” thì mới có được tâm an, từ đó chứng đạo, thành Tổ thứ hai Thiền Tông.

Sang Việt Nam chúng ta, Vua Trần Thái Tông và Vua Trần Nhân Tông đều xem “ngai vàng là đôi dép rách” muốn hướng về con đường cao đẹp, nên cho Ngài Trần Tông theo học với Tuệ Trung Thượng Sĩ, một hôm Ngài hỏi Tuệ Trung Thượng Sĩ về tôn chỉ, Thượng sĩ đáp: “Hãy quay về tự thân, đó là phận sự chính, chứ không tìm ở đâu khác”. Trần Nhân

Tông bồng tỉnh ngộ, bèn xốc áo, thờ làm Thầy. Sau này Ngài thành Tổ thứ nhất của Thiền Phái Trúc Lâm Yên Tử và truyền pháp thiền của người Việt Nam. Ngài cũng truyền đi một thông điệp: “hãy ngồi yên một chỗ” mà “soi sáng lại chính mình” để thấy “... trong nhà có Phật, thôi tìm kiếm...”.

Suy nghiệm lại, suốt từ Phật đến chư Tổ, cũng đều dạy chúng ta, “hãy ở yên một chỗ” thì mới có được an ổn mà tấn tu, đạt thành chánh quả, hầu mới cứu độ chúng sanh được hiệu quả.

Loài người “Tìm gì giữa chốn trần gian,... dạ thừa tìm chút bình an đủ rồi”. Nhưng do “hướng ngoại tìm cầu” quan trọng ở những “tiện nghi vật chất” qua sự tiến bộ nhanh tột đỉnh của khoa học và các ngành công nghệ. Tìm bình an đâu chưa thấy, chỉ thấy bão lũ, sóng thần, động đất, cháy rừng... xảy ra liên tục, càng tìm kiếm, càng nhiều bất an và có nguy cơ bị hủy diệt sớm. Chừng đó cũng chưa thỏa mãn, muốn khám phá và chinh phục hỏa tinh, vũ trụ... rồi nghiên cứu và xử dụng “vi sinh học” để có thể gây chiến tranh “sinh học”, hầu thống lĩnh thế giới, mà Covid-19 là một điển hình cụ thể.

Để đối phó với Covid-19, các Vaccine ra đời. Khi có Vaccine khống chế Covid-19 thì biến thể Delta, Lambda, Kappa, rồi Delta plus, MU... sẽ còn khốc liệt hơn nhiều, điển hình là Do Thái (Israel) đa số đã chích hết liều 2, đang chích liều 3 tiến đến liều thứ 4, nhưng bây giờ dịch bệnh càng bùng phát thảm khốc. Đi tìm bình an, với tất cả sự tiến bộ của khoa học, nhưng cũng không ngăn ngừa được dịch bệnh, không có được chút bình an, tất cả đều do tìm ở bên ngoài, quên đi “bình an” hay “hạnh phúc” là ở bên trong, từ nơi tinh thần. Nên chỉ cần “ở yên một chỗ, thiền định và giữ tâm an tịnh” thì mới mong an ổn được phần nào.



Theo thuyết duyên khởi của Đạo Phật: “Do cái này có mặt, cái kia có mặt, Do cái này không có mặt, cái kia không có mặt, Do cái này sinh, cái kia sinh, Do cái này diệt, cái kia diệt” cho nên việc dùng bạo lực, nguyên tử, vật chất hay khoa học, để tiêu diệt lẫn nhau, thì không bao giờ được, chỉ kéo dài thêm oán hận, mà phải theo tinh thần như Đức Phật có dạy trong Kinh Pháp Cú rằng: “Đem thù đến trả thù, mình người đều đau khổ, tình thương xóa hận thù, an lạc tận ngàn thu”.

Qua Covid-19 đã minh bạch nhiều vấn đề, bao nhiêu sự chết chóc hàng loạt một cách thê lương, khủng khiếp, chết mà người thân không dám lại gần và không được nhìn thấy mặt, cả một thời gian dài, không biết xác hay cốt nằm ở đâu, chết nhiều đến nỗi thiêu không kịp, phải quẩn nilong bỏ vào đông lạnh... Cho nên nhìn theo góc độ tâm linh và thực trạng khốc liệt trong cuộc sống hiện nay, chỉ có Phước Đức mới hy vọng che chở được, nên mỗi chúng ta hãy thực hành theo lời Phật đã dạy: “Người nào muốn thoát khỏi thân bệnh, không bị tai nạn, và cầu mong cho gia đình được đầm ấm, yên vui, con cái hiếu thảo, vợ chồng hòa thuận, sống trong tình nghĩa yêu thương mặn nồng, tràn nẩy hạnh phúc thì hãy sống trong MUỖI ĐIỀU LÀNH”. Đến những nơi lan nhả, tránh xa những nơi ồn náo, giữ tâm an tịnh, qua việc đưa tâm về với thân trong hành trì các pháp tu, trở lại với chính mình: tụng kinh, trì chú, thiền định, theo dõi hơi thở, quán chiếu nội tâm, tạo nhiều phước thiện... Từ đó có được “tâm an tịnh, quốc độ sẽ tịnh theo” đặc biệt không gieo oan trái với ai, thì sẽ không bị đòi nợ, từ đây tự con người sẽ phát ra trường năng lượng tích cực và có thể tránh được điều xấu, những khó khăn hay bệnh tật, hầu có phước báu và điều kiện tu tập hướng thượng, đó mới chính là lo cho tự thân và phụng sự nhân sinh một cách đúng nghĩa.

Qua Covid-19 đã giúp cho nhiều người thấy rõ được sự vô thường của cuộc sống và nỗi khổ đau của cuộc đời, tất cả đều bỏ lại trần gian, không mang theo được gì cả, cái “hòm” bây giờ cũng không có được, một tiếng khóc tiễn đưa cũng lạnh tanh. Nhiều năm đầu tư công sức, trí tuệ và tài sản lo xây dựng nên, chỉ một trận thiên tai, hay Covid hoành hành là mất đi tất cả, thì còn ham muốn gì nữa, mà không lo SÁM HỐI và TU HÀNH ?

Đất nước Bhutan nhờ ảnh hưởng và tu tập theo Phật giáo, thường hồi hướng công đức, làm điều thiện và cách sống hài hòa, bảo vệ thiên nhiên, cũng như vô cùng chan hòa giữa người với người, cho nên sẽ nhận được nhiều điều tốt. <https://cafeland.vn/doanh-nhan/doanh-nhan/ghe-tham-dat-nuoc-duoc-menh-danh-hanh-phuc-nhat-the-gioi-nhan-ngay-quoc-te-hanh-phuc-25050.html>

Bộ tộc Kogi tại Nam Mỹ với quan niệm sống hòa hợp với tự nhiên, con người trên trái đất mới trở nên khỏe mạnh và hạnh phúc, đặc biệt phải nâng cao ý thức và trách nhiệm bảo vệ hành tinh, bảo vệ chính cuộc sống con người chúng ta, thì mới hy vọng kiểm soát và khống chế được dịch bệnh. <https://dulichvietnam.com.vn/kham-pha-bo-toc-kogi-tu-xung-la-anh-ca-cua-loai-nguoi.html>

Trong toàn bộ giáo lý của Đạo Phật, không ngoài mục đích chỉ bày cho chúng sanh “Ngộ nhập Phật tri kiến” và thấy rõ được cuộc đời là “khổ, vô thường cũng như vô ngã” để mà lo TU hầu thoát ly sinh tử, mới mong chấm dứt vô thường và hết khổ.

Con người chúng ta, tạo hóa đã cơ cấu mọi bộ phận, với một hệ thống tự nhiên, mẫu nhiệm và hoàn chỉnh nhất, để



sinh tồn và phát triển, chúng ta có trách nhiệm phải bảo toàn và phát huy. Cho nên Covid-19 là HOA cũng là một thách thức với nền khoa học hiện đại, nhưng cũng đã trả lại cho bầu khí quyển trong sạch, bắt con người sống chậm lại, là cơ hội để cho mọi người “Ở yên một chỗ” quay vào bên trong, phát huy khả năng sẵn có, hầu tự bảo vệ bản thân, cũng là bảo vệ cộng đồng tức là CHUYỂN HOA, xây dựng tình thân, sống biết sẻ chia, đó là hạnh nguyện và cũng là công phu của những người Tu theo Phật, để được THÀNH PHÚC tức là thoát ly sanh tử hết khổ đau. Covid-19 đã hiển bày, luôn nhắc nhở phải thường “bịt miệng”, vậy chúng ta còn chần chừ gì nữa mà không lo “tịnh khẩu” hầu chuyển hóa nghiệp lực và tinh tấn TU THEO PHẬT?

Chùa Pháp Hoa SA, ngày 11/9/2021 (Đánh dấu 20 năm sự kiện khủng bố 11/9 và ghi nhận sự hoành hành khốc liệt của Covid-19 trên toàn cầu, để cảm niệm, một lòng cầu nguyện và có sự quán chiếu mà sách tấn nhau tinh tấn tu tập, hầu thoát khỏi bạo lực và dịch bệnh.

Thích Viên Thành

NHÂN COVID -19 và Mùa VU LAN, NGHĨ VỀ PHẬT PHÁP

21/08/202008:02 (Xem: 3064)



Mùa Vu Lan lại về trong Covid-19
Mọi người đang khủng hoảng quá lo âu
Vẫn tin tưởng Phật Pháp luôn nhiệm mầu
“Yên một chỗ” nên “cách ly xã hội”.

Xem như từ cuối năm 2019, dịch Corona khởi phát từ Vũ Hán đến tháng 3/2020 đã trở thành “đại dịch” Covid-19, đang lan tràn khắp toàn cầu, đến nay đã 215 quốc gia và vùng lãnh thổ bị lây nhiễm với số liệu tính đến ngày 20/8/2020 theo iHS VIET NAM như sau: người mắc: 22.454.505 điều trị khỏi: 15.169.811 người tử vong: 787.385



Suốt 8 tháng trời, nhiều khẩu hiệu đã được đưa ra: “Ở nhà là yêu nước, yêu nước thì phải ở nhà”, “mang khẩu trang là yêu nước”, “Phòng chống đại dịch Covid-19 là bảo vệ chính bạn, gia đình và xã hội”... Nếu cá nhân, quốc gia hay địa phương nào, nghiêm chỉnh thi hành theo những khẩu hiệu trên để biết kham nhẫn, căn bản sống khỏe giữ vững được “cách ly xã hội” thì xem như khống chế được dịch bệnh. Còn quốc gia hay địa phương hoặc cá nhân nào, “muốn hưởng thụ sống tự do thoải mái, mặc sức hoan lạc giao du khắp nơi”, thì xem như (dương tính với Covid-19, có thể chết) mang mầm bệnh truyền đi, gieo rắc và gây hiểm họa khắp nơi (như tình hình dịch bệnh tại các nước Nam Mỹ hiện nay).

Do đâu mà có nên những tác hại này ? Có phải chăng vì con người quá tiến bộ về khoa học, chỉ biết hướng ra ngoài, nghiên cứu nhiều vũ khí (ngay cả sinh học), để chinh phục vũ trụ, xây dựng nhiều công trình tầm cỡ và lo hưởng thụ “vật chất”, chế biến ra nhiều vật dụng, khai thác cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, sản xuất ra nhiều mặt hàng “thông minh” rồi “kích cầu”, đặc biệt là ngành du lịch rất là phát triển, làm cho các khu rừng nguyên sinh, tự nhiên, tĩnh lặng, biến mất, hầu nhường chỗ cho nhiều khu “du lịch” mọc lên, rồi “văn hóa ẩm thực hỗn tạp”, các chuyến bay, tàu thủy, xe hơi, tấp nập, thoãn thoắt khắp nơi, làm cho khí hậu biến đổi và môi sinh, mọi trường bị ô nhiễm trầm trọng, khiến một số loài động vật quý hiếm bị diệt chủng. Trong khi đó quên đi phần “tinh thần, tâm linh” ở bên trong, tuy vô hình không thấy, nhưng rất là mạnh mẽ và quyết định tất cả (Covid-19 là minh chứng hùng hồn và thực tế nhất).

Nhờ tu chứng, thấu đáo chân lý “tất cả đều do tâm tạo”, đã thấy được “thuyết duyên khởi” biết rằng mọi vật đều “tương

quan, tương duyên” với nhau, qua khoa học hiện đại có thuyết “Hiệu ứng cánh bướm” đã nói lên điều đó, nên cách đây 26 thế kỷ, Đức Phật và Tăng đoàn, sống rất “đơn giản” hằng ngày đã lợi bộ khát thực, để trên cầu Phật đạo, dưới hóa độ chúng sanh, rồi về nghỉ dưới gốc cây, hài hòa với thiên nhiên, đây là một “thông điệp” sống, đến với toàn nhân loại, đó là hãy: “chú ý về tâm” mà “quý trọng và bảo vệ thiên nhiên” bằng cách “ở yên một chỗ” qua tập trung “an cư” trong 3 tháng, hoặc “nhập thất”, “giãn cách xã hội” của từng vị, trong một thời gian, từ đó sẽ được bình an, phát triển.

Cho nên (Kinh Trường A-hàm, kinh Du hành, đã có bài Pháp: ⁽¹⁾

Đức Phật đã “ngộ”, đã dạy, thời còn tại thế Tăng đoàn và những vị vua là Phật tử thuần thành đã hành theo, nên một thời hưng thịnh và tăng trưởng, làm lợi lạc cho quần sanh, như A Dục Vương (Ashoka) Ấn Độ, các Vua Thái Lan, Phật Hoàng Trần Nhân Tông Việt Nam...

Sau này nhờ phát triển khoa học, những “tiện nghi vật chất” cũng sinh ra rất đa dạng, nhưng không chú trọng phần tâm linh. Xã hội mỗi ngày mỗi có tiến bộ, nhưng rồi cũng kéo theo nhiều hệ lụy khổ đau, qua hai cuộc thế chiến và thiên tai, nhân họa, dịch bệnh liên tục xảy ra, mà điển hình nhất là nạn cháy rừng, sóng thần, động đất và Covid-19 đang hoành hành như hiện nay.

Do muốn cứu độ rộng rãi, nên Đạo Phật cũng phải “tùy duyên”, tưởng rằng “cấp tiến” sẽ phổ độ quần sanh. Nhưng không ngờ rồi cũng giống như xã hội, có tiến bộ và phát triển nhanh, nhưng khi bị hủy diệt thì Đạo Phật cũng biến mất ngay tại Ấn Độ (nơi sinh ra).



Qua các thiên tai chúng ta đã thấy rõ sự “vô thường”, “khổ đau” và “vô ngã” của thế gian, không có gì là trường tồn vĩnh cửu cả, qua Covid-19, nhân loại đã hiểu và thấy rõ, phần “tâm linh vô hình”, tuy không nhìn thấy, nhưng đang làm điều đúng cả thế giới, các nhà khoa học tài giỏi nhất cũng đành phải khoanh tay đứng ngó, hoặc cũng lăm đầu đầu, toàn bộ mọi sinh hoạt đều đình trệ và ngừng hẳn lại. Cho nên nếu chỉ biết dùng mọi trí tuệ, thời gian, tài của và sức lực, để gầy dựng hoặc chạy theo “vật chất bên ngoài”, mà không quan tâm và phát triển phần “tâm linh tinh thần bên trong” chỉ uống công vô ích, những “thiên tai, nhân họa và dịch bệnh” đang xảy ra trên thế giới, chúng tỏ khoa học càng tiến bộ nhanh chóng nào, thì thế gian này sẽ bị hủy diệt sớm chừng nấy mà thôi!

Bầu khí quyển này đang bị ô nhiễm trầm trọng, thêm cái miệng này do ăn uống và “nói dối” (3) cũng như đôi bàn tay này đã gây không biết bao nhiêu tội lỗi, nên bây giờ toàn xã hội các chính phủ phải dùng luật và những quy định gắt gao để buộc các chính khách và mọi người phải thường “rửa tay” và “bịt khẩu trang” trong khi ra đường và giao tiếp, trông rất dị thường!

Ta sinh ra trên cõi đời này để làm gì và muốn những gì ? Đã có thơ “Tìm gì giữa chốn trần gian ? dạ thừa tìm chút Bình An đủ rồi”, nhưng Đức Phật đã dạy trong Kinh Bát Đại Nhân Giác: “... Ham muốn nhiều lụy khổ càng sâu, nhọc nhằn sinh tử bấy lâu, đều do tham dục dẫn đầu gây nên...” muốn bình an thì phải có tâm an, vì “tâm an vạn sự an, tâm bình thế giới bình”, muốn tâm an thì phải “ít việc”, muốn ít việc thì phải “ít muốn, biết đủ” sống “đơn giản” và luôn “soi xét lại mình” để không “phân biệt, so sánh” mà an tâm hài lòng với những gì mình hiện có, đó là chân hạnh phúc, cũng

có thơ: “... Hài lòng là bí mật của niềm vui, hài lòng là chân lý của hạnh phúc...”.

Nhưng vì “lòng tham vô đáy”, con người luôn muốn hướng ra ngoài, để chinh phục vũ trụ, muốn chiếm hữu tất cả (phần vật chất vô thường) để làm bá chủ thế giới, trong khi không quan tâm đến “tâm linh” (phần tinh thần luôn hiện hữu, bất diệt) giống như hình ảnh “ông lão câu cá” nằm thoải mái thanh thản nhìn trời trăng mây nước, chờ cá cắn câu, với một “doanh nhân” phải bôn ba, vất vả, mệt mỏi để kiếm cho được nhiều cá và giàu có, hỏi ra thì cũng chỉ để tìm cho được sự “thoải mái thanh thản nhìn trời trăng mây nước” mà thôi! Để khi được giàu có rồi, doanh nhân có được thời gian để thoải mái, thanh thản nhìn trời trăng mây nước, hay phải vất vả, “đầu tắt mặt tối” nhiều thêm nữa, để lo bảo vệ và phát triển sự giàu có này ?

Đức Phật cũng đã dạy: “Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh” nếu ai biết tu hành đúng pháp, Phật tánh sẽ hiển lộ, điển hình nhất là ai ai cũng có thể chạy xe đạp và bơi lội... nhưng do không chịu tập luyện mà thôi! Ngài đã chỉ rõ qua hình ảnh “gã cùng tử” trong kinh Pháp Hoa. Mỗi chúng ta đều có sẵn “của báu” trong người, nhưng vì lòng tham che mờ, nên quên mất, mà chạy tìm kiếm ở bên ngoài, thì suốt đời cũng không bao giờ tìm được! Bỏ kim cương, hột xoàn, mà đi tìm sỏi đá, khi được sỏi đá lại mừng vui, “ở yên một chỗ” để lo tu tập, không muốn, lại lãng xảng bày ra nhiều việc, tạo thành những công trình hoành tráng, đẳng cấp, rồi than đa sự cho là khổ và tự thỏa mãn rằng mình tài giỏi, đã thành đạt và có sự nghiệp! Nhảy xuống sông bơi lội tìm trăng, làm mặt nước luôn gợn sóng, thì làm sao có sự tĩnh lặng để có



được mặt trăng hiện ra mà tìm, thật là vô minh, khờ dại. phí thời gian và công sức một cách vô ích!

Có người cho rằng, nếu ai cũng tu hành, để sống “ít muốn biết đủ”, thì xã hội này làm sao tiến bộ? Trước tiên muốn nói rằng, xã hội này mỗi ngày mỗi tiến bộ, nhưng đâu giải quyết được những vấn nạn của xã hội, thành tựu những mặt nổi về khoa học kỹ thuật với sự “vô thường” chỉ là giải quyết “hiện tượng” và phục vụ cho hưởng thụ ở bên ngoài, khiến cho “bản ngã” lớn lên để bị “tham sân si” chi phối và “ngũ dục” kéo lôi, đánh mất cái “chân thường”, không nhắm vào chấm dứt “bản chất”, chỉ tạo thêm khổ lụy, nợ nần, oan trái với nhau mà thôi! Đặc biệt kể đó, đâu có biết rằng ai ai cũng tu hành không còn tham sân si, thì xã hội này sẽ là “thiên đường” hay cõi “niết bàn” mọi người đều sống an lạc, thì còn hạnh phúc nào bằng!

Nhân mùa Vu Lan Báo Hiếu (2020) trở về, trong khi Covid-19 vẫn còn đang hoành hành khốc liệt, với sự biến thể khá phức tạp, muốn nhắc nhở chúng ta, nhớ đến loài “ngạ quỷ” như Bà Thanh Đề với lòng tham, đã khiến phải bị hành hạ trong địa ngục đói khát, chỉ có nhờ sự tu hành chúng đạo có nhiều thần thông và lòng hiếu thảo của Mục Kiến Liên cầu nguyện thần lực của Tam Bảo, giúp Bà biết ăn năn sám hối và chuyển tâm niệm, mới cứu Bà thoát khổ.

Do vậy muốn khống chế Covid-19, thể hiện mừng đón Vu Lan Báo Hiếu một cách thiết thực và có được năng lượng để hướng về “tứ ân” mà “đền ơn” một cách cụ thể. Mỗi người chúng ta phải biết vận dụng Phật Pháp vào cuộc sống hiện tại, lo tu hành, sống như Phật hay Tăng già đã thực hiện, như bài kinh “Người Biết Sống Một Mình” ⁽²⁾.

Phật Pháp luôn hiện hữu và nhiệm mầu, như vậy, ở yên tu cũng là cách làm tăng trưởng Chánh Pháp, cũng như hiện tại Covid-19 đã ra thông điệp và các chính phủ đã quy định “cách ly xã hội” là yêu nước vậy, hầu “ở yên một chỗ” yên tâm tu tập: ngồi thiền, tụng kinh, lạy Phật, nếu nơi nào có trực tuyến thì theo dõi mà tu theo, mở lòng ra, sống thương yêu bằng cách “ăn chay”, “hướng vào tâm linh”, như lời dạy của ngài Tuệ Trung Thượng Sĩ: “Phản quan tự kỷ bốn phạm sự, bất tùng tha đắc” để “giữ tâm thanh tịnh”, “sống đơn giản”, “bớt tham sân si”, “biết sẻ chia” hầu có được năng lượng mà cầu nguyện, thì mới hy vọng có kết quả tốt và sự ổn định, như đa số người “có ý thức” trên toàn thế giới đang thực hiện. Đó cũng là Mừng Vu Lan Thắng Hội, đền ơn báo hiếu và chống Covid-19 một cách hữu hiệu. Chớ đừng quá nôn nóng muốn tạo ra kinh tế, muốn hoàng Pháp lợi sanh, rồi sống quá bận rộn, suốt ngày lăng xăng chỉ làm khổ bản thân và gây lây nhiễm virus cho toàn xã hội mà tthôi!

*Chùa Pháp Hoa – Nam Úc,
ngày mừng 1 tháng 7 năm Canh Tý,
kính mừng mùa Vu Lan năm 2020.*

TK Thích Viên Thành



Ghi Chú:

Một thời Phật ở núi Kỳ-xà-quật, thành La-duyệt cùng với chúng Đại Tỳ-kheo.

(1) (...) Nay các Tỳ-kheo, lại có bảy pháp làm cho Chánh pháp tăng trưởng không tổn giảm.

- 1- Ưa ít việc, không ưa nhiều việc, thời Chánh pháp tăng trưởng không bị tổn giảm.
- 2- Ưa yên lặng, không ưa nói nhiều.
- 3- Bớt sự ngủ nghỉ, tâm không hôn muội.
- 4- Không tụ họp nói việc vô ích.
- 5- Không tự khen ngợi khi mình thiếu đức.
- 6- Không kết bè bạn với người xấu ác.
- 7- Ưa ở một mình nơi chỗ nhàn tịnh, núi rừng.

Này Tỳ-kheo, được như vậy, thời Chánh pháp sẽ được tăng trưởng, không bị tổn giảm”.

(2) “Đừng tìm về quá khứ

Đừng tưởng tới tương lai

Quá khứ đã không còn

Tương lai thì chưa tới

Hãy quán chiếu sự sống

Trong giờ phút hiện tại

Kẻ thức giả an trú

Vững chãi và thanh thoi

Phải tinh tiến hôm nay
Kéo ngày mai không kịp
Cái chết đến bất ngờ
Không thể nào mặc cả.
Người nào biết an trú
Đêm ngày trong chánh niệm
Thì Mâu Ni gọi là
Người Biết Sống Một Mình

(3) Nói dối có 4:

1. Chuyện không nói có
2. chuyện có nói không,
3. Nói lười đời chiều,
4. Nói lời hung ác.



NHỮNG BẬC TRÍ VỀ NGUỒN

“Cây có cội mới trở cành xanh lá

Nước có nguồn mới biển cả sông sâu”

Phật cao thâm mới diệu dụng nhiệm mầu

Người có Tổ mới xứng danh thiên hạ.

Đối với người con Phật, Nguồn là “chân tâm”, là “bản lai diện mục”, là nơi “khởi đầu cho hành trình giải thoát, giác ngộ” tức là nơi “xuất gia, tu học” là chốn Tổ khai sáng nên Sơn môn Pháp phái...

Về Nguồn là về với chân tâm thanh tịnh, về với căn nguyên của kiếp người, về với nguồn sống, về với cội nguồn Tổ Tông, về với quê hương, đất nước, bao trùm và cao đẹp nhất vẫn là về lại với “tâm bình thường, không phân biệt” để được an nhiên sống trong “tình thương yêu và sự hiểu biết”.

Ngày xưa Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, sau sáu năm khổ hạnh tìm chân lý, rồi cũng về lại “Cội Bồ Đề” suốt 49 ngày đêm Thiền định quán chiếu, mới hoát nhiên đại ngộ và cứu độ nhân sinh.

Sơ Tổ Bồ Đề Đạt Ma, cũng phải suốt 9 năm diện bích, mới đầy đủ cơ duyên thâm nạp đồ chúng, truyền đăng tục

diệm. Nhị Tổ Huệ Khả cũng phải dành thời gian, quán chiếu lại Tâm mình, mới “an được tâm” và được truyền y bát. Lục Tổ Huệ Năng cũng phải nhiều năm công phu, công quả, mất 6 năm về lại rừng chung sống với đám thợ săn, mới giải hết nghiệp chướng, để đủ điều kiện hoằng truyền Chánh Pháp. Về đến Việt Nam các Tổ Sư khai sáng các Thiền Phái nhất là Thiền Phái Trúc Lâm Yên Tử cũng phải về lại Nguồn để ổn định nội lực và truyền khai tông phái, như Điều Ngự Giác Hoàng...

Vào thời cận đại, với quý Ngài Đệ nhất Tăng Thống Thích Tịnh Khiết, Đệ nhị Tăng Thống, Thích Giác Nhiên, Đệ tam Tăng Thống Thích Đôn Hậu và Đệ tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang, sau một thời gian lãnh đạo lèo lái con thuyền Giáo Hội PGVNTN, rồi cũng lui về “chốn Tổ” để an vị cuối đời.

Tại Hải ngoại, Hòa Thượng Thích Minh Tâm, Chủ Tịch GHPGVNTN Âu Châu, sau khi thấy được sự đánh phá của ma quân và sự nhiễu nhương của Tăng Đoàn Hải Ngoại, nên vào năm 2007 Ngài đã có sáng kiến và quyết hình thành “Ngày Về Nguồn” với mục đích tạo cơ hội Họp Mặt để Tăng Ni ôn lại Lời Phật Dạy, hầu sống Thanh Tịnh Hòa Hợp đúng với Bản Thể của Tăng Già cho Tăng Đoàn Hải Ngoại.

“Ngày Về Nguồn” lần đầu tiên được tổ chức tại Chùa Pháp Vân Canada. Mặc dầu bị ma quân đánh phá rất quyết liệt, nhưng cũng nhờ “nghịch duyên” này mà Sự Thanh Tịnh và Hòa Hợp của Tăng Già được củng cố và phát triển thêm lên, ngày “Về Nguồn, Hiệp Kỳ” đến nay vẫn duy trì tốt và đã “Họp Mặt” được 11 lần tại Âu Châu, Canada, Mỹ và Úc Châu, trong tinh thần Tương Kính, Tương Sám, Tương Duyên, Tương Trợ... rất nhiều phần khởi.



Tiếp nối Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Như Huệ, người Thành lập và Hội Chủ GHPGVNTNHN UDL-TTL 16 năm liền, cũng là Trưởng Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh Hải Ngoại. Ngài cũng là vị Lãnh đạo ảnh hưởng lớn trên toàn thế giới, rất đặc lực trong việc bảo vệ Phật Giáo Việt Nam ở Hải Ngoại được còn trọn vẹn, qua việc hình thành được Văn Phòng Điều Hợp GHPGVNTN Liên Châu. “Dự tri thời chí” biết trước sẽ về với Phật, Tổ, nên vào hai năm cuối đời, Ngài cũng đã “Về Nguồn” thăm lại quê hương, chốn Tổ, đồng môn Pháp lữ và xây Tháp tại Tổ Đình Chúc Thánh Hội An, nơi Ngài xuất gia tu học, Ngài chuẩn bị sẵn sàng trước khi Ngài về với Phật.

Vào ngày 26/10/2018 Thiền Sư Thích Nhất Hạnh sau nhiều năm “dấn thân” bôn ba nơi Hải Ngoại, kêu gọi hòa bình cho dân tộc và thế giới, Ngài xây dựng nhiều Làng Mai, để cho Phật Tử khắp nơi và những người muốn tìm về “sự bình an” qua Pháp tu “hiện Pháp lạc trú” rất thành công, mang lại “an lạc” nhiều lợi ích cho một xã hội nhiều bận rộn và đầy căng thẳng. Rốt cuộc rồi Ngài cũng chọn “Về Nguồn” ở Chùa Từ Hiếu, Thành Phố Huế, nơi Ngài xuất gia tu học.

Vào sáng thứ Năm ngày 05/10/2018, Đức Đệ Ngũ Tăng Thống Thích Quảng Độ, sau nhiều năm lãnh đạo tranh đấu đòi Tự Do, Dân Chủ, Nhân Quyền cho quê hương và đồng bào. Hiểu rõ sự vô thường, biến đổi của vạn vật, “Tâm bình, thế giới bình” mọi chuyện rồi cũng vận hành theo luật nhân quả, ai có nhân đức thì mới được lâu bền. Sau nhiều ngày chiêm nghiệm cho thời mạt Pháp, ma vương lộng hành, chúng mượn uy danh của Ngài để tạo danh lợi, núp dưới “chiêu bài, ủng hộ Ngài” gây mất đoàn kết dân tộc và phá nát Giáo Hội.

Nên Ngài cũng đã sáng suốt hoan hỷ chọn con đường “Về Nguồn” trở lại quê hương Thái Bình, để “ẩn dật” trong những ngày còn lại của cuộc đời.

Khi biết được ý định và nghe được tin Ngài về lại “Từ Đường” nơi chốn quê xưa của Ngài, GHPGVNTNHN Tại UDL-TTL đã cử TT Thích Thiện Hiền cùng vài PT về Việt Nam để kính viếng thăm và đánh lễ Ngài (xem hình bên dưới).

TT Thích Thiện Hiền về Thái Bình
thăm Đức Tăng Thống Thích Quảng Độ
(hình chụp tại Từ Đường Thái Bình trưa 30/10/2018)

Qua đây được Ngài tâm sự, là Ngài tự nguyện về lại “Từ Đường” của Tộc Họ, cũng nhằm nghỉ dưỡng và hoàn thành những trách nhiệm thiêng liêng cao cả còn lại của một Tu Sĩ Lãnh Đạo Giáo Hội và một người con cháu của Tộc Họ.

Ngài chỉ mong GHPGVNTNHN tại các Châu lục luôn bền vững phát triển, hãy thường xuyên tổ chức Tu Học thật nghiêm minh để Tăng Đoàn Hải Ngoại và Phật Tử có được nội lực vững vàng, hầu chiến thắng được nội ma và ngoại ma.

Phật Giáo là một Tôn giáo của Hòa Bình cho mọi thời đại nhất là vào thế kỷ 21 này, luôn đồng hành cùng dân tộc và cũng là một Tôn Giáo đi trước khoa học, nên Ngài rất mong Giáo Hội các Châu hãy tạo sự “Thanh Tịnh và Hòa Hợp” cho Tăng Già là nhiệm vụ chánh và cập nhật lời Phật dạy vào thời điểm hiện nay, để “Tác Như Lai sứ, hành Như Lai sự” được kết quả mỹ mãn, đấy cũng là cách “chế ngự được ma chướng” một cách nhẹ nhàng, đúng Pháp nhất.



“Pháp bất thối” bảy điều luôn ghi nhớ
“Trở về nguồn” bậc đại trí viên dung
“Hành đúng theo” những lời dạy sau cùng (Di Giáo)
“Đẩy mới đúng” là Tăng Già hiện đại.

Trong Đông Mật Tuất (20/11/2018)

TK, Thích Viên Thành

PHẬT PHÁP NHIỆM MẦU

Trong các thời khóa Khai Kinh của hệ Bắc truyền đều có tụng 4 câu kệ này, của Hoàng Đế Võ Tắc Thiên (Võ Hậu), suốt hơn ngàn năm nay vẫn chưa có ai làm bài tán thán “Khai Kinh” nào tuyệt diệu hơn:

*“Phật Pháp cao siêu rất nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng
Nguyện hiểu Như Lai nghĩa nhiệm mầu”*

Thật vậy, kể từ khi Đức Phật còn tại thế, với trí tuệ siêu tuyệt, phẩm hạnh, đạo lực cao tột, Ngài đã nhiếp hóa 3 anh em Ca Diếp, giáo chủ Đạo thờ Thần lửa, với hàng ngàn đệ tử. Rồi trên đường hành trì khát thực, hầu gieo duyên hóa độ cho mọi tầng lớp, Ngài đã đưa ra một thông điệp: “Hãy đi bộ và bảo vệ thiên nhiên” để bảo toàn sức khỏe cho bản thân và muôn loài.

Từ đó có cơ hội, thuyết phục hóa độ cho nhiều vua, quan, hoàng thân, quốc thích, doanh gia, vọng tộc cho đến những giai cấp bản cùng, ở khắp nơi, đều cùng chứng đạo và đi vào hàng Thánh, đạt nhiều an lạc trong cuộc sống, trong



một xã hội phân biệt giai cấp nặng nề nhất của Ấn Độ thời bấy giờ.

Căn bản khi đã chí thành quy y Tam Bảo và thọ trì giới cấm, người Phật tử sẽ không bị đọa lạc vào 3 đường ác: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh và giữ tròn 5 giới sẽ được an lành trong hiện tại, tương lai được tái sanh làm người, giữ tròn 10 điều thiện sẽ sanh lên cõi trời và cao hơn nữa sẽ thành bậc Thánh Hiền, Bồ Tát, Phật.

Đặc biệt Đạo Phật là đạo của “từ bi và trí tuệ”, nên soi rõ chánh tà, giải quyết hết thảy mọi điều và thương yêu cả muôn loài. Phật dạy: “Tất cả đều do tâm tạo”, “Tâm bình thế giới bình, tâm tịnh quốc độ tịnh” nên tất cả các pháp tu của Phật đều nhằm vào, an định và bình thường tâm.

Đúng vậy “Tâm an vạn sự an”, “Thâm tín chư Phật, giai sung mãn” khi “tin sâu nhân quả” thực hiện cuộc sống “ít muốn biết đủ” và mang Phật Pháp vào cuộc sống, là ta đã an lành, có phước đức và thành người giàu có với sự giác ngộ, nhẹ nhàng, giải thoát.

Cho nên nếu ai có duyên gặp được Phật Pháp sớm là đại phước, vừa giúp cho bản thân sớm hết khổ, có thể giúp cho mọi người cùng thoát ly sanh tử và đạt được Niết bàn tịch tịnh. Có 8 LỢI ÍCH CỦA VIỆC BIẾT ĐẾN PHẬT PHÁP SỚM (Viên Thành đã sưu tầm được theo Fb: Của Nhóm HỌC PHẬT TẠI GIA) như sau:

1. Ngăn chặn được các hành vi tạo nghiệp ác sớm vì thế tránh phải nhận quả báo đau khổ ở tương lai.

2. Tướng mạo ngày càng trở nên khả ái phúc hậu, tức chuyển biến theo hướng tốt đẹp, điều này sẽ khó xảy ra nếu người đó không có duyên gặp được Phật Pháp.

3. Nhờ gặp Phật Pháp sớm, biết tu, nên trong cõi siêu hình sẽ được sự chú ý từ các Vị Chư Thiên, Chư Thiện Thần và Chư Phật Bồ Tát...

Các Ngài sẽ thường theo gia hộ bảo vệ, sẽ giúp bản thân và gia đình người đó sẽ gặp nhiều may mắn.

4. Cuộc sống sẽ bước sang trang mới, sẽ hạnh phúc hơn, ý nghĩa hơn, trí tuệ hơn rất nhiều.

5. Sẽ có duyên gặp được nhiều thiện tri thức, và kết duyên thêm với nhiều Vị tu hành, điều này sẽ rất tốt.

6. Con cái thường sẽ ngoan hiền, dễ dạy bảo, rất hiếu thảo với cha mẹ

7. Nhiều đời nhiều kiếp sau này, nếu chưa đắc đạo, thường sẽ sinh về các cõi giới cao (Trời, Thần, Người cao quý).

8. Thời gian tu tập để tiến đến với mục tiêu giác ngộ giải thoát sẽ được rút ngắn.

Chấm dứt sự tái sinh trong luân hồi đau khổ là điều hạnh phúc rất lớn, không thể nghĩ bàn”.

Do có nhiều lợi ích như vậy, nên Ngài Tịnh Không, có dạy: “HỌC PHẬT KHÔNG CHỈ LÀ HƯỞNG THỤ TỐI CAO, MÀ CÒN LÀ PHƯỚC BÁO TỐI CAO TRONG CUỘC ĐỜI! NGƯỜI CÓ PHƯỚC MỚI CÓ THỂ TIẾP XÚC PHẬT PHÁP, CHẴNG ĐƯỢC TIẾP XÚC LÀ THIẾU PHƯỚC!”

Theo như hiện thực, từ năm 2009, Phật giáo đã được tôn vinh là Tôn giáo tốt nhất thế giới, do Hội Liên Minh Quốc Tế Tiến Bộ Tôn Giáo và Tâm Linh (ICARUS) tại Geneve, Thụy Sĩ trao tặng. Phật Giáo đến đâu đều mang hòa bình, sự an lạc “thương yêu, hiểu biết” sẽ chia, cũng như khai thị, chỉ bày,



cho chúng sanh thấy được Phật tánh của mình đến đấy, đã giúp thức tỉnh bao nhiêu người để phát huy nền nhân bản. Điều này tạo nên một vinh dự lớn lao với những người theo đạo Phật, nhằm khẳng định giá trị không đổi về lời Phật dạy.

Sống trong một thế giới đang nhiều nhương, bởi thiên tai, chiến tranh, loạn lạc, mà điển hình mới nhất là Covid-19 và chiến tranh Ukraine đã cho ta thức tỉnh ra rằng Phật Pháp rất cao siêu nhiệm mầu, đã chỉ rõ: “Đời là khổ và vô thường”. Nhưng đa số vẫn còn mê mờ, chạy theo sự tiến bộ của khoa học, tìm cầu hạnh phúc ở bên ngoài mà quên đi “tánh giác” có sẵn trong mỗi người, hầu mong mặc sức hưởng thụ dục lạc, nhưng đâu ngờ, khoa học càng tiến bộ nhanh chóng nào, thì cũng không giải quyết được những vấn nạn của xã hội, mà còn nguy hiểm hơn là sự hủy diệt hành tinh này càng sớm hơn vậy.

Khi biết sớm được Phật Pháp, ta sẽ rõ luật nhân quả, biết điều ác để tránh, rõ việc lành để gieo tạo phước đức và chỉ có Phật Pháp nhiệm mầu và tinh tấn tu hành thì mới mong thoát khỏi.

Do vậy trong “Bước Chân Xuất Thế” có dạy:

Vui trong tham dục vui rồi khổ,
Khổ để tu hành, khổ quá vui,
Nếu biết có vui là có khổ,
Thà rằng đừng khổ cũng đừng vui,
Mong sao giữ tâm không vui khổ
Mới thoát ra ngoài lối khổ vui.
Ở đời sống đạo hãy tùy duyên

Tâm trí an vui chẳng lụy phiền
Ngoại cảnh sáu trần không dính mắc,
Nội tâm bát thức hãy điềm nhiên
Niệm tưởng khởi lên liền buông xả,
Chân tâm vắng lặng thấy bình yên,
Ấy là chân thật cho cuộc sống
Không bị lụy phiền cảnh đảo điên...”

Phật Pháp rất nhiệm mầu, chỉ rõ nỗi khổ, vô thường và dạy cách diệt khổ, sống chân thường. Cho nên hãy sớm quy y và tu hành theo giáo lý đạo Phật, chúng ta sẽ có được an lạc, hạnh phúc, ngay từ bây giờ.

Chùa Pháp Hoa SA, Mùa Phật Đản 2647 (10/6/2023)

Thích Viên Thành



PHẬN SỰ NGƯỜI TU

Tu là gì ?

“Tu là quá trình:

1. Quán chiếu nội tâm,
2. Làm triệt tiêu bản ngã
3. Chuyển hóa nghiệp lực của mình”

Đây là ba điều kiện tiên quyết, cốt yếu và tinh túy nhất, trong phận sự người tu.

Đức Phật đã dạy: “khi chưa chứng A La Hán thì chưa thể tin vào tâm ta được” vì tâm ta là “tâm viên, ý mã” thay đổi, sinh diệt không ngừng, cho nên Tổ Đạt Ma muốn độ cho nhị Tổ Huệ Khả cũng phải chỉ ra pháp “an tâm” bằng cách “khai thị” cho Ngài Huệ Khả phải quay lại tìm “tâm bất an” nơi chính mình” mới ngộ ra được đạo. Ngài Lục Tổ Huệ Năng khi nghe Kinh Kim Cang đến câu: “bất ưng trụ sắc... thanh, hương, vị, xúc, pháp, sanh tâm, ưng vô sở trụ nhi sanh kỳ tâm...” liền ngộ đạo, cũng là nhờ ở sự quay lại với chính mình để không bị dính mắc, hấp dẫn bởi lục trần, mới ngộ được đạo. Gần gũi nhất tại Việt Nam chúng ta, Ngài Tuệ Trung Thượng Sĩ cũng đã chỉ dạy cho Thái Tử Trần Khâm một câu Pháp yếu: “phản quan tự kỷ bốn phận sự, bất tùng tha đắc” có nghĩa xem xét lại chính mình là phận sự chính, không phải từ nơi khác mà được, nhờ đây mà sau này Việt Nam chúng

ta có được Phật Hoàng Trần Nhân Tông với Thiền phái Trúc Lâm Yên Tử và dòng lịch sử oai hùng với ba lần đánh bại giặc Nguyên, Mông đem lại vẻ vang cho dân tộc.

1. **“Quán chiếu tự tâm”** là đưa tâm trở về với thân, không cho tâm giông ruổi, lang thang phá hoại lúa mạ nhà người, bằng cách: theo dõi hơi thở vô, ra, tụng kinh, trì chú, niệm Phật, lạy Phật, tham thiền... mục đích là gom tâm về một chỗ, khi “quán chiếu tự tâm” sẽ thấy rõ lỗi mình để mà lo sửa, hầu hoàn thiện tự thân và không thấy lỗi người để phải nhiều phiền não và sinh ra cao ngạo, tội lỗi. Đức Phật cũng đã dạy: “chế tâm nhứt xứ, vô sự bất biện” nghĩa là giữ tâm một chỗ, không có việc gì không làm được. Khi ta giữ tâm được an tịnh, ta sẽ thấy cuộc đời rất là an lạc, mọi người đều tốt, cảnh vật chung quanh đều đẹp, đúng như lời Phật dạy: “tâm bình thế giới bình, tâm tịnh quốc độ tịnh” là vậy, khi tâm “bất an” sẽ luôn lao lư sống không thật, nhìn đời với tâm hư thối, phiền não chất chồng.

2. **“Làm triệt tiêu bản ngã”** vì “bản ngã” là nguồn gốc của “vô minh” và mọi tội lỗi, khi có “ngã” là có “nhơn” rồi có “chúng sanh” và “thọ giả”, khi vừa ra đời Đức Phật đã đưa ra “thông điệp” đầu tiên cũng về chữ “ngã”. Khi có “ngã chấp” thì sẽ có hai bản năng: sinh tồn và hưởng thụ đồng hành, lúc đó chỉ thấy “ta” là cái rốn của vũ trụ, bắt mọi người phải phục tùng ta, sẵn sàng bươi móc lỗi của người để hòng che đậy lỗi lầm của ta, tạo ra muôn vàn oan trái, khổ đau và mặc sức thụ hưởng sắc dục, chạy theo hình tướng bên ngoài, lấy cơ sở vật chất và danh lợi đạt được làm thành quả của đời tu, quên đi câu “Duy tuệ thị nghiệp”, “tam thường bất túc”, “ít muốn biết đủ” và “an lạc, giải thoát”... làm phương châm và



cứu cánh, thì thật là đáng buồn thay! Hòa Thượng Thiện Siêu cũng có viết “Vô ngã là Niết bàn”, vậy “có ngã là có địa ngục”, thế nên muốn đạt đến Niết bàn phải tu làm sao cho tự mình và giúp cho nhiều người “triệt tiêu bản ngã” đó mới là nhiệm vụ chính của người tu.

3. “Chuyển hóa nghiệp lực của mình” ta sinh ra trên đời này cũng do “nghiệp”, suốt quá trình sinh sống cũng tạo quá nhiều “nghiệp” mà “nghiệp ác” thì nhiều hơn “nghiệp thiện”, nhưng tất cả “nghiệp” dù “nghiệp thiện hay ác” cũng đều dẫn ta trong “sinh tử luân hồi” mà tu là phải “chuyển nghiệp” quyết “thoát ly sinh tử luân hồi” để đạt an lạc, giải thoát đấy mới là cứu cánh và phận sự chính của người tu, trong kinh có dạy:” Vong thất bồ đề tâm, tu chư thiện pháp, thị danh ma nghiệp” là vậy. Muốn chuyển hóa nghiệp phải “sám hối tự tâm”, phải biết quán chiếu để thấy lỗi lầm của mình mà sửa, phải “tự thấy mình nhỏ thôi, việc tu còn kém cõi”, để mà khiêm cung, tôn trọng mọi người, bởi vì mọi người cũng là Phật sẽ thành kia mà. Phải hằng lạy Phật sám hối kết hợp với y học, vừa rèn luyện dưỡng sinh, vừa khiêm cung, hạ “bản ngã”, vừa chuyển hóa được nghiệp lực vừa tạo thêm phước đức, đó không phải là lợi ích thiết thực và nhiệm vụ chính của người tu hay sao ?

Hạnh “Sa môn” và phận sự người tu, là trải nghiệm ba pháp tu trên và “một bát cơm ngàn nhà, thân chơi muôn dặm xa, mắt thương xem trần thế, mây trắng hỏi đường qua”. Nếu ai muốn tu mà không trải qua ba điều kiện kể trên, dù có nhiều bằng cấp và tu lâu năm mà không nếm được hương vị an lạc, giải thoát, để phải nhiều lo toan tính toán, đều là tu hình tướng, giả danh mà thôi. Muốn cứu độ mọi người,



trước tiên ta phải tự độ được ta, phải không còn “ngã chấp” và “pháp chấp”, phải có cửa, rồi mới nghĩ đến việc đi cho, phải có nội lực rồi mới mong cứu giúp người, nếu chưa có gì mà sớm “hạ sơn” để mong cứu độ mọi người, thì sẽ là ảo vọng, hay như tác phẩm “Cửa tùng đôi cánh gà” đã nói rõ, chỉ lụy khổ mà thôi!

Adelaide, Nam Úc những ngày tịnh dưỡng

Thích Viên Thành



TẠI SAO CUỘC ĐỜI CÓ NHIỀU NGƯỜI NGHÈO KHỔ ?

Trước tiên muốn hiểu về vấn đề này, chúng ta phải biết rõ, tin sâu và chấp nhận thuyết “nhân quả, luân hồi” !

Khoa học ngày nay đã trải nghiệm và chứng minh rằng: “Mỗi động lực gây ra đều tạo một phản lực tương đồng và ngược chiều, động lực và phản lực không bao giờ tách rời nhau”. Nhân quả là quy luật đã sẵn có trong vũ trụ, nên có tính bất biến và rất nghiêm minh, gieo nhân từ ba nghiệp thân, khẩu, ý rồi, khi đủ duyên phải nhận quả, trong hiện đời hoặc nhiều kiếp về sau, không thể chạy trốn vào đâu được. Trong kinh Majjhima Nikàya (Trung Bộ Kinh), Đức Phật dạy rằng:

“Con người là chủ nhân của nghiệp, là kẻ thừa tự nghiệp. Nghiệp là thai tạng mà từ đó con người được sinh ra; nghiệp là quyến thuộc, là nơi nương tựa”.

Về luân hồi, cũng là điều tự nhiên thường diễn tiến hằng ngày trong vũ trụ, nước bốc hơi thành mây, mây gặp lạnh đông lại và rơi xuống thành mưa, vào ao, hồ, sông, biển, thành nước, băng, tuyết, nước đá... rồi lại gặp nóng bốc hơi. Mầm từ đất lớn lên thành cây, cho ra lá, hoa, trái, rồi rụng xuống thành phân, bón tốt cho cây và tiếp tục như vậy. Trời có bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, vũ trụ cũng phải trải qua bốn

thời kỳ: sinh, trụ, dị, diệt hay thành, trụ, hoại, không. Con người và mọi loài chúng sanh cũng vậy, khi thần thức gặp tinh cha huyết mẹ, thành bào thai, lớn lên thành người, rồi sinh, già, bệnh, chết, xác thân trả về cho cát bụi, nhưng phần thần thức thì còn mãi và tùy theo nghiệp đã gieo, mà vào cõi thiện lành: trời, người, atula, hay ba đường ác: địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, cũng giống như nước chỉ thay đổi tướng trạng, xoay vần từ chỗ này đến chỗ khác, từ hình thức này đến hình thức khác, chứ không mất vào đâu cả, đó là luân hồi.

Con người do si mê “chấp ngã”, cho ta là nhất, là trung tâm của vũ trụ, mọi người phải phục tùng và dưới sự điều khiển, chi phối của ta, nên rồi để bảo tồn “bản ngã” đó, phải tranh đấu, triệt tiêu những gì đe dọa nó, rồi tha hồ thụ hưởng, có thể cướp đoạt hay đe dọa, giết hại mọi loài, để phục vụ cho sự “hưởng thụ”, mặc cho ai, tan thương, mất mát, khổ đau... oan gia, trái chủ, oán hận ngút trời. Nhân gây khổ đau, như vậy, thì quả phải trả, cũng khổ đau tương tự mà thôi!

Viên Thành đã hiểu rõ thêm, ngộ ra được và chỉ cho nhiều người hiểu về “tại sao con người, nhiều nghèo khổ”? Nhờ một chuyến đi, quan sát thực tế, trải nghiệm từ lúc khi còn ở Việt Nam, đặc biệt trong một chuyến thăm quê và bà con, bạn bè, trở về lại thành phố, khi bước xuống xe, được nhiều người chạy đến mời gọi, trong đó có một chú “xe đạp ôm”. Dự định tìm gọi taxi hoặc xe “Honda ôm” đi cho nhanh, nhưng chú “xe đạp ôm” này quá năn nỉ, nói rằng từ sáng đến giờ chưa chạy được cuộc nào, nếu ai cũng chê mà không chịu đi xe chú, thì sẽ đói cả nhà. Nghe hoàn cảnh quá thảm, cũng không có gì phải vội, mặc dầu có chậm và khó ngồi một chút, nhưng rồi cũng sẽ về tới chùa, hơn nữa cũng muốn giúp chú và có dịp đi chậm lại, để ngắm rõ cảnh



thành phố sinh hoạt về đêm, nên Viên Thành chịu khó cho chú chở “cà rịch cà tang” qua nhiều ngã đường trên chiếc “xe đạp ôm” để về chùa.

Trên đoạn đường đi, chú bằng tâm sự và hỏi: “Sao cuộc đời này nhiều người nghèo khó và khổ đau quá vậy Thầy? Viên Thành bèn hỏi lại chú: “Khi này giờ, chú chở tôi, thấy chỗ nào là đông người nhất”? Chú bèn chân thật trả lời: “Chỗ quán nhậu, làng nướng, nơi ăn chơi là đông đảo nhất, kẹt xe ngoài đường luôn, vì nhiều người ghé vô”. Tôi bèn hỏi tiếp: “vậy mấy chỗ chùa, nhà thờ, nơi tu tập, tạo phước đức có đông được như vậy không?” Chú lại buồn bã trả lời: “mấy nơi tu hành tạo phước lành, thì le que vại người đến thôi”!

Từ đây Viên Thành mới giải thích cho chú biết rằng: “Đó cũng là câu trả lời cụ thể và rõ ràng nhất, cho câu hỏi của chú. Nhiều người không tin và không sợ “nhân quả, luân hồi” nên tha hồ thụ hưởng và vay nợ để thỏa mãn danh, lợi, tình. Những nơi tạo tội, thị phi, tiêu phí phước đức thì rất đông người đến, bất kể tội lỗi hay sự tốn kém, có thể sẵn sàng vay nợ... nhiều người hoang phí như vậy, khi hết phước và nợ nần chồng chất, thì nghèo khó là lẽ đương nhiên. Còn những người siêng năng đi chùa, tạo phước đức, biết sẻ chia, thì quá ít. Chúng ta đang trôi trong dòng sông đời, ít ai biết cố gắng (tu hành) chịu khó cực nhọc lội vào bờ, để lên được bờ giải thoát, trong khi đó đa số buông xuôi theo dòng đời, lòng tham thì vô đáy, tha hồ thụ hưởng, mặc cho sóng gió nổi, trôi, vùi, dập, thì cuối cùng là chìm sâu xuống đáy, hoặc trôi vào biển khổ! Từ đó mới đúng với câu: “Thiên đường rộng cửa không ai đến, Địa ngục cài then chen lẩn vào”, hay “Hoa thơm ong bướm vại con lượn, Phân thối ruồi bu nặng đông vầy”. Nên người giàu ít hơn người nghèo khó là vậy” ! Chú trầm ngâm suy nghĩ và gục đầu tâm đắc, đúng là vậy !

Tiền đây Viên Thành hỏi thêm về hoàn cảnh và sự sống của chú: *“hằng ngày chú chạy xe được bao nhiêu tiền và rồi sẽ làm gì?”* Chú cũng chân thành trả lời: *“thưa Thầy, có bữa đặc, chạy được trăm ngoài ngàn (khoảng 10 Úc kim), có bữa ế vài chục ngàn thôi, có lúc cũng phải về không, đành chịu đói cả nhà. Khi có tiền thường tấp vô mấy chỗ “nhậu” làm lai rai vài cốc (ly), vui với chúng bạn và giải nghệ, sau một ngày mệt nhọc, có bữa hết sạch tiền phải ký hoặc mượn nợ. Nhân đây Viên Thành cũng muốn cho chú hiểu rõ thêm về những quan điểm sai lầm, của chú và rất nhiều người, rằng: “Tưởng rằng cuộc đời và xác thân này là trường tồn, nên mặc sức o bế, nhậu hoặc ăn uống những loại đặc sản đắt tiền, đi những xe sang, ở những nhà nguy nga, tưởng là bồi dưỡng cho cơ thể, là vinh dự với đời, nhưng đâu biết rằng, sẽ tốn kém và phá hoại dần dần sức khỏe, vì phải làm lụng thật nhiều, phải “còng lưng cuốc cỏ” cả ngày, thì mới có tiền để trang trải, cho một phút vui chơi, hay thoải mái nhứt thời, đôi khi đưa những thứ độc hại vào cơ thể, khiến bệnh hoạn và dẫn đến hoạn tử chết ngạt, chết yếu “bệnh từ miệng vào” là đây”.*

Khi được hỏi điều gì gây ngạc nhiên nhất cho nhân loại, Đức Đạt Lai Lạt Ma trả lời: *“Con người. Chúng ta hy sinh sức khỏe để kiếm tiền. Sau đó lại dùng tiền để phục hồi sức khỏe. Và rồi, chúng ta lo lắng cho tương lai và chán ghét hiện tại, chúng ta sống như thể sẽ không bao giờ chết và sau đó lại chết như chưa từng sống thực sự”.*

Trong kinh Bát Đại Nhân Giác Đức Phật có dạy: *“Đa dục vi khổ” (... Ham muốn nhiều lụy khổ càng sâu, nhọc nhằn sinh tử bấy lâu, đều do tham dục dẫn đầu gây nên...)* Tất cả rồi cũng bỏ lại cho đời, khi chết đi chỉ mang theo được tội phước mà thôi ! Đó là thực tế của đa số cuộc sống con người chúng



ta. Chú “xe đạp ôm” nghe được, cũng trầm ngâm suy nghiệm và từ từ hiểu ra: *“Thầy nói đúng quá, con và nhiều người, từ bấy lâu nay đều như vậy, nên nghèo khổ là phải rồi, thôi hôm nay con chạy cuộc xe này cho Thầy, có tiền mang đủ về gia đình được no, là hạnh phúc rồi, điều đặc biệt là qua sự trao đổi giữa con và Thầy hôm nay, đúng là con nghe được một bài Pháp vô giá, đã thức tỉnh cho con, nguyện là ong mang mật ngọt cho đời, chứ không thể là ruồi được, từ nay sẽ không còn cái quan niệm sai lầm, vì chút “khoái khẩu” hay “vinh dự hảo huyền” hoặc “ham muốn quá nhiều” mà nhậu nhẹt, đua đòi rồi hành hạ, đày đọa tấm thân này, để không có thời gian hay cơ hội mang thân này tu tập tạo phước điền”!*

Luật nhân quả, như tấm gương soi, rất công minh, gieo nhân rồi, không chóng thì chầy, cũng phải gặt quả, gieo gió ắt gặt bão, không thể bay lên trời, hay chui rúc dưới hang sâu mà có thể chạy trốn khỏi. Quy tắc của Luật nhân quả rất chặt chẽ, luôn chi phối hết mọi việc, vì bất cứ tư tưởng, lời nói hay hành động nào tạo ra đều có những phản lực tác động lại.

Do không tin nhân quả, nên nhiều người phạm nhiều sai lầm, nghĩ rằng chết rồi sẽ hết, không có luân hồi quả báo, nên sống thỏa thích, có những hành động độc ác, xấu xa, từ gian tham, trộm cắp, vợ vét, lợi dụng lòng tốt của người, mà tha hồ thọ nhận (tạo nợ), đến âm mưu hãm hại lẫn nhau, rồi đổ công sức, tài sản đầu tư vào những công trình “có một không hai” nghĩ rằng các hành động này là khôn, là vinh dự với đời, sẽ mang lại được hạnh phúc bền vững cho họ. Nhưng đâu hiểu rằng đời là vô thường, ta đâu “lột da sống đời” mà hưởng, trong khi những hành động như thế chỉ mang lại sự thỏa mãn trước mắt, những khoái cảm nhất thời, nhưng sẽ là ác nghiệp gây khổ đau lâu dài về sau này, nợ càng lâu thì lãi

càng cao, mỗi tác nhân đều phải gánh chịu những hậu quả mà họ đã gây ra.

Trong kinh Di Giáo, Phật đã dạy: “*Người biết sống tri túc, tuy nằm trên đất cũng an lạc, người không biết sống tri túc, tuy ở trên các cõi trời nhưng lòng cũng không an ổn*”. Tri túc là biết đủ, biết an trú vào những gì mà mình hiện có, đó là chân hạnh phúc, không vọng tưởng mong cầu. Một đời sống tri túc đúng nghĩa là một đời sống an lạc, thanh cao vì không còn bị khổ đau do sự chi phối của dục vọng.

Phật dạy: “*Tất cả đều do tâm tạo*” do tâm “*chấp ngã*” mà tham sân si tăng trưởng. Thế nên, chỉ có thay đổi từ gốc rễ, tu sao cho hạ dần “*bản ngã*”, “*... tự thấy mình nhỏ thôi, việc tu còn kém cõi...*” sống đời vị tha, quyết nỗ lực lợi vào bờ (tu hành). Qua Covid-19, thấm thía được “*đời là khổ và vô thường*” nên vui lòng “*ở yên một chỗ*” sống đơn giản và chậm lại, siêng năng “*bố thí*” tức là đang gieo “*nhân giàu*”, tôn trọng, hài hòa với mọi người, bảo vệ thiên nhiên, biết quan tâm chia sẻ với nhau, để xã hội ngày một tốt hơn, thoát nghèo khó, được giàu sang sung sướng. Luôn nhớ cho rằng: “*Vui trong tham dục, vui rồi khổ, Khổ để tu hành, khổ hóa vui...*”. *Tất cả tự mình lựa chọn, chú không ai áp đặt. Muốn có lúa ăn, phải cực nhọc lao động, muốn có phước đức, phải nỗ lực tu hành, là vậy!*

*Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, những ngày biến thể
Covid-19 hoành hành khốc liệt tại quê nhà và khắp nơi,
01/08/2021*

Thích Viên Thành



TÂM BAO THÁI HƯ LƯỢNG CHÂU SA GIỚI !

(Những cảm niệm về HT Thích Như Điển và những ghi nhận được, trong chuyến Âu du, tham dự những Đại Lễ tại Chùa Viên Giác, Đức Quốc và Khánh Thọ Thất Tuần (70 tuổi), từ 20/6 đến 10/7/2019)

Người bao dung luôn tạo nhiều phước báu
Với nội căn khắc niệm chính là công
Phần bên ngoài không tranh luôn đặn lòng
Hằng chia sẻ hưởng nhau về bảo sở

Đó là những ý niệm hướng về Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác, Đức Quốc, với tựa đề: Tâm Bao Thái Hư, Lượng Châu Sa Giới.

Nhìn vào bầu trời hay biển cả, ta đã thấy không biết bao nhiêu điều, đang diễn ra từng phút, từng giây và dung chứa cũng lắm chuyện trên đời cùng sự vật.

“Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới” ý nói tấm lòng rộng lớn ôm trọn cả hư không, bao trùm cả vũ trụ, nên từ đó

chất chứa được rất nhiều thứ, như cát sông Hằng. Chính vì tâm lượng rộng lớn bao dung như vậy, nên khi được kể cận, giao lưu ta có cảm giác ấm cúng, được an toàn, được giúp đỡ và được vỗ về, an ủi, thoải mái... vì tâm lượng rộng lớn kia đã bao trùm tâm lượng nhỏ bé của mỗi ta rồi!

Người viết (Hạnh Trung) đã thân quen với Hòa Thượng (HT) từ lúc nhỏ (1964), khi còn cùng nhau đi học dưới mái trường Trung Học Bồ Đề Hội An. HT cũng đã từng giúp đỡ những bạn cùng lớp, cùng trường, từ dụng cụ học tập, đến tri thức hay những điều cần thiết trong việc học. Từ đó phước báu lớn dần, hỗ trợ cho sự thông minh, sự cố gắng vươn lên và rồi sự vô thường biến chuyển hướng thượng của cuộc đời, HT đã được đi du học tại Nhật, rồi định cư tại Đức, lo quan hệ, giao lưu xây dựng Phật Pháp tại Úc và hoằng hóa Đạo mẫu khắp năm châu, bốn biển.

Với phước tướng “Mặt tròn, đầu tròn, áo vuông. Thân người to lớn, đường đường cao Tăng”. Khi còn đi học tại Bồ Đề Hội An là học sinh giỏi, xuất sắc và hạnh kiểm tốt, nên đặc biệt đã được lãnh hai phần thưởng rất lớn.

Khi du học và định cư tại hải ngoại HT đã dùng phước báu của mình, vừa trang nghiêm tự thân, vừa gieo trồng thêm qua những việc làm cụ thể như: Xây dựng nhiều đạo tràng tu học tại Đức và Úc, quy y thâm nhận đệ tử, đào tạo Tăng tài hoặc tìm hiền tài, giới thiệu về phụ trách những đạo tràng, gieo trồng Phật Pháp khắp nơi. Mà đặc biệt nhất vẫn là “Học Bổng Cho Tăng Ni Sinh” đi học tại Ấn Độ, Đài Loan, Trung Quốc và Trung Cao Cấp Phật Học tại Việt Nam... Để Phật Giáo trong và ngoài nước, đã có được những “Tăng Tài” về



tùng đạo tràng để hoàng dương chánh pháp, lợi lạc quần sanh như hiện nay.

Để có tiền “cấp học bổng”. HT đã vận dụng phước báu sẵn có của mình (có giống biết mang ra gieo trồng thêm, chứ không tiêu xài hết) bằng cách thực hành việc tạo phước qua “Pháp thí”, cặm cụi viết sách, đi thuyết giảng khắp nơi, tổ chức làm những thức ăn chay, để vừa giúp cho mọi người có cơ hội và điều kiện ăn chay, vừa giúp cho một số vị đồng hương xa quê, có cơ hội về chùa công quả tạo phước điền, mục đích chính cũng vẫn là “gây quỹ học bổng” đào tạo Tăng tài cho Đạo và mang Phật Pháp vào đời, lợi ích quần sanh.

HT chẳng những đã đầu tư cho hiện tại và tương lai, mà còn chu toàn và vẫn không quên về quá khứ, luôn nghĩ về những người bạn vong niên, hay những Pháp lữ xưa, nay gặp nhiều khó khăn, thì HT sẵn sàng giúp đỡ, tạo cơ hội cho vươn lên, mà người viết và thân quyến cũng như nhiều huynh đệ (Hạnh Không, Hạnh Giải...) đã được HT tạo cơ hội cho du lịch Ấn Độ, để tu tập nơi Tứ Động Tâm, nhất là Lạy Phật tại Bồ Đề Đạo Tràng, hầu tiêu trừ nghiệp chướng và tạo lại năng lượng, cho hành trình trở về con đường giải thoát, giác ngộ. Người viết và thân quyến luôn ghi nhớ mãi thâm ơn này, nguyện và sách tấn nhau cùng tinh tấn tu tập, để có được sự an lạc và lợi ích cho nhiều người, đó cũng là cách đền ơn cụ thể mà HT hằng hoài vọng.

Rất cảm kích và vinh hạnh, mỗi khi nhận được những tấm card thiệp với phong cảnh của nhiều nước, mà HT đã mua và vẫn tất vài hàng gửi về, thăm hỏi cũng như cầu chúc, cho biết hiện đang ở nước nào, với Phật sự gì.

Với tâm niệm và hành trạng tinh tế như vậy, nên rất đúng với câu: “Tâm Bao Thái Hư, Lượng Châu Sa Giới” là vậy. Mà điển hình nhất là hàng đệ tử tại gia và xuất gia, HT “đã quy y cho hơn nhiều Chục Ngàn” người Việt Nam trở thành Phật Tử và hàng trăm người Đức cũng đã tìm đến với Đạo Phật [7]. Hòa thượng Thích Như Điển có 36 đệ tử xuất gia, trong đó có nhiều người đã tốt nghiệp Cử nhân, Cao Học, Thạc sĩ và Tiến sĩ tại các Đại học danh tiếng ở Âu, Á và Mỹ châu. HT còn là thành viên Ban Hoằng Pháp của Hội đồng Tăng già Thế giới của 36 quốc gia, trụ sở chính đặt tại Đài Loan [9].

HT đã được chính quyền quận Esschach chính thức cấp giấy phép để sang lại ngôi nhà tại đường Rebholzstraße gồm 700 mét vuông chỗ ở trên miếng đất rộng 9000 mét vuông. Với mục tiêu tạo một chốn tâm linh cho những người Việt cư ngụ tại Oberschwalben tu học và hành trì Phật pháp [10].

Hòa thượng thường xuyên được mời thuyết giảng pháp tại nhiều nơi trên thế giới. HT cũng đứng ra tổ chức dẫn Phái đoàn hoằng pháp trên đất Mỹ mỗi năm một lần thu hút hàng ngàn Phật tử tham dự và được báo chí địa phương, đài truyền hình đăng tin”.

Nguồn https://vi.wikipedia.org/wiki/Th%C3%ADch_Nh%C6%B0_%C4%90i%E1%BB%83n.

Ngoài Việt ngữ, Hòa Thượng thông thạo các ngôn ngữ sau đây: Hán văn, tiếng Phổ Thông Trung Quốc, Nhật ngữ, Anh ngữ, Pháp ngữ và Đức ngữ; nên rất dễ dàng ngoại giao với người bản xứ cũng như các dân tộc khác.

Suốt từ năm 1974 đến nay (2019) Hòa Thượng đã sáng tác 68 tác phẩm và dịch phẩm từ các tiếng Việt, Anh, Hán,



Nhật và Đức ngữ. Công tác biên soạn và dịch thuật chưa ngừng tại đây, vì đọc và viết là hai điều không thể thiếu trong cuộc sống của Hòa Thượng, chắc hẳn trong tương lai Hòa Thượng sẽ cho thêm nhiều tác phẩm nữa.

Từ năm 2004 đến năm 2019, trong suốt 15 năm ấy Hòa Thượng đã hướng dẫn Phái Đoàn Hoằng Pháp Âu, Mỹ, Úc đi khắp các châu lục để giảng pháp cho các Phật tử Việt Nam, Hoa Kỳ, Mễ v.v... tại các quốc gia ở Âu Châu cũng như Hoa Kỳ và Canada. Phái Đoàn thông thường độ 10 Vị và bao gồm chư Tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni đến từ Úc, Việt Nam, Hoa Kỳ và Âu Châu.

Năm 2015 Hòa Thượng được GHPGVNTN Âu Châu cung thỉnh lên ngôi vị Đệ Nhị Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành của Giáo Hội trong nhiệm kỳ 2015-2020. Và cũng là thành viên Ban Hoằng Pháp của Hội Đồng Tăng Già Thế giới của 36 quốc gia, trụ sở chính đặt tại Đài Loan.

Tháng 11 năm 2018 tại Penang Mã Lai, Hòa Thượng đã được Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới, trụ sở tại Đài Loan, nhân Đại Hội Khoáng Đại Kỳ 10 đã cung thỉnh vào ngôi vị Phó Chủ Tịch Hội Đồng Tăng Già Thế giới (The World Buddhist Sangha Council, WBSC). (Dựa theo tài liệu trong tập sách Về Vang Dân Việt của tác giả Trọng Minh. Có bổ sung thêm)

Với những trách nhiệm và Phật sự nặng nề, nhiều bận rộn như vậy, nhưng HT vẫn luôn nghĩ đến những người cần giúp đỡ mà điều đặc biệt nhất là: Tự hoàn thiện bản thân để có được “vốn liếng” hầu mang ra giúp đời, qua việc tinh tấn hành trì giới luật và thực hiện tốt thời khóa “công phu khuya”,

không bỏ sót bữa nào. HT đã thực hành và hướng dẫn toàn chúng đệ Chùa Viên Giác, Đức quốc và Ấn Độ lạy “mỗi chữ mỗi lạy” bộ Kinh Pháp Hoa, với hơn 60 ngàn lạy, hiện nay đang gần hoàn tất lạy bộ kinh “Đại Bát Niết Bàn” với trên 300 ngàn lạy. Như vậy HT đã tiến hành Lạy Kinh, Sám và các thời khóa đến nay tổng cộng đã gần⁽¹⁾ một triệu lạy rồi. Thật là một “hành nguyện tuyệt vời” đúng với câu: “Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới” vậy.

Từ lợi ích của việc lạy này, người viết và chắc là cũng có nhiều huynh đệ, Phật tử hành theo, cũng đã lạy xong “mỗi chữ mỗi lạy” bộ Kinh Pháp Hoa tại Bồ Đề Đạo Tràng Ấn Độ năm 2002. Để rồi “tội diệt phước sanh” gặp được nhiều duyên may, được Sư Phụ bảo lãnh sang định cư tại Úc, được “chuyển hóa nghiệp lực” thoát qua 2 lần giải phẫu, với bệnh nan y, để bây giờ vẫn còn hiện diện với đời mà tiếp tục “quán chiếu nội tâm, làm triệt tiêu bản ngã và chuyển hoá nghiệp lực của mình” hầu mang an vui lợi ích cho đời.

Và hôm nay với: Lễ Hội Kỷ Niệm 40 năm thành lập Chùa & Báo Viên Giác (1978-2018) và 40 năm thành lập Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa Liên Bang Đức (1978-2018) gồm nhiều chương trình:

27/06/2019 (Thứ năm): Hội Thảo Văn Hóa Phật Giáo

28/06/2019 (Thứ sáu): Lễ Khánh Thọ

29/06/2019 (Thứ bảy): Đại Giới Đàn Quán Thông

30/06/2019 (Chủ nhật): Kỷ niệm và chúc thọ cho Ông bà cha mẹ trên 60 tuổi



Đặc biệt Từ ngày 15/06 đến ngày 26/06/2019, Thượng Toạ Thích Hạnh Tấn, Trụ Trì Tu Viện Vô Lượng Thọ (đệ tử lớn của HT, sẽ hướng dẫn Môn Phong Pháp Phái Viên Giác cùng chư Tôn Đức Tăng Ni Phật Tử trì tụng bộ Đại Bát Nhã 600 cuốn của Cổ Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm dịch ra Việt ngữ.

Suốt trong thời gian những ngày Đại Lễ, chùa không thu lệ phí ẩm thực. Chùa Linh Thụ tại Berlin phát tâm trang trí Chánh Điện và Hội Trường và cúng dường 300 bình bát cho chư Tăng Ni và 4.000 đĩa đựng thức ăn.

Lễ Hội được nhiều bậc Hòa Thượng, Cao Tăng, Thạc Đức, hàng 300 Chư Tôn Đức Tăng Ni và hàng nhiều ngàn người Phật tử khắp nơi nô nức hồ hởi phấn khởi về tham dự trong 3 ngày, thật là một Lễ Hội Hoàn Tráng, thành tựu viên mãn, với gạt hái được nhiều điều tốt đẹp cho hiện tại và ảnh hưởng lâu dài trong tương lai.

Sau lễ vào ngày 01/7/2019, HT đã hợp đồng sẵn một chiếc xe Bus du lịch với 80 chỗ ngồi, để đưa Chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật Tử từ Việt Nam sang dự lễ, đi tham quan du lịch 4 quốc gia: Đức, Hòa Lan, Bỉ và Pháp.

Trên chuyến xe Bus du lịch ấy, với hành trình, từ Chùa Viên Giác, Hannover Đức quốc, đến Chùa Vạn Hạnh, Hòa Lan và điểm dừng cuối cùng là Chùa Khánh Anh, Pháp quốc. 80 Chư Tôn Đức, Phật tử, nhất là những Tăng Ni trẻ, đã sinh hoạt tạo phấn khởi trên xe qua các phần chia sẻ, bằng nhiều hình thức: kể chuyện, ca hát, tâm tình hay truyền cho nhau kinh nghiệm trong việc tu hành hoặc cuộc sống, hay truyền cảm hứng cho nhau... Rất nhiều chia sẻ hay và lợi ích, nhưng người viết chỉ sơ lược 2 trường hợp mà Hạnh Trung (người

viết) và chắc là toàn đoàn sẽ không bao giờ quên về hoàn cảnh cũng như sự vượt khó vươn lên của 2 chị em Sư Cô Chơn Mẫn, Chùa Phật Ân California và 2 chị em SC Chơn Thiện tại Chùa Tịnh Độ, Pháp quốc. Còn lại xin quý vị sẽ đón xem trên Clip quay sẽ đưa lên TV của Thảo Nguyễn... sẽ đầy đủ hơn.

Qua sự chia sẻ của Sư Cô Chơn Mẫn trên chuyến xe bus du lịch này, SC đã tâm sự cho toàn đoàn biết là: 2 chị em SC đã thất lạc Mẹ trên 30 năm, để rồi lưu lạc sang tận Hoa Kỳ, hiện tại Chị SC đã có Chùa Phật Ân tại Cali, còn SC đang bảo vệ Luận Án Tiến Sĩ về Tâm Lý và Xã Hội Học, mà chuyến đi này cũng nhằm mục đích tiếp cận, tận mắt thấy nghe và trải nghiệm sự sống trong cuộc đời với những người đồng hương, Pháp lữ, hầu có được “tư liệu” mà Bảo Vệ Thành Công Luận Án Tiến Sĩ về Đề tài Mang Phật Pháp Phụng Sự Đời. Điều cảm động và mừng nhất là SC cũng cho biết đã gặp được Mẹ, và bảo lãnh Mẹ qua Mỹ để cùng tu tập.

Câu chuyện thứ 2, cũng với 2 chị em Sư Cô, đó là Sư Cô Chơn Thiện, trụ trì Chùa Tịnh Độ, 6 Rue Des Martinets, 94270 Le Kremlin - Bicêtre FRANCE, qua chia sẻ được biết SC có một người em gái, cũng đang tu hành và làm chủ một ngôi chùa tại Việt Nam, nhưng vì phải nuôi nhiều trẻ mồ côi, vừa lo tu hành, vừa lo kinh tế, vừa lo làm mẹ để nuôi và chăm sóc nhiều em, như vậy nên SC đã già trước tuổi, là em nhưng già hơn chị. Rất mong mọi người cùng đồng cảm và chia sẻ. Mọi điều cần biết thêm và ủng hộ xin liên lạc với địa chỉ trên. Trong dịp này 2 SC cũng đã mời toàn đoàn đến thăm Chùa Tịnh Độ, ở Paris Pháp và thiết đãi một bữa “Cuốn bánh tráng và bánh canh” với đậm đà tình cảm và hương vị quê hương...



Rồi trên chuyến xe bus này, cũng đã đưa Đoàn đi tham quan “Hoàng Cung” nơi các Vua Pháp đã một thời ngự trị, viếng Tháp Eiffel, dòng sông Sein thơ mộng và các danh lam thắng cảnh khác trong Thành Phố Paris hoa lệ.

Qua những chia sẻ của đại chúng và 2 câu chuyện của 4 Sư Cô, chúng ta đã hiểu thêm được những thành tựu, những nỗi niềm trắc ẩn, những tiếng nói tự đáy lòng, những trải nghiệm đầy xương máu và vươn lên vượt khó của Tăng Ni Trẻ, cho Chư Tôn Đức Trưởng Lão, Lãnh Đạo Giáo Hội thấu hiểu mà có sự quan tâm và giúp đỡ cụ thể, cho Tăng Già hiểu nhau mà có kế hoạch yểm trợ và cho Phật tử thông suốt mà có sự ủng hộ, cho Đạo Pháp mỗi ngày được xương minh, chúng sanh mỗi ngày được an lạc.

Nơi đất khách quê người, một lễ hội của một cá nhân của một chùa tổ chức, quy tụ được gần 300 Chư Tôn Đức và hàng ngàn Phật tử cùng câu hội, với Lễ Khánh Thọ Hòa Thượng Thích Như Điển tròn 70 Tuổi, đã có nhiều Chư Tôn Đức Trưởng Lão Chứng Minh, hàng trăm tổ chức, hàng ngàn Phật tử về Đảnh Lễ Chúc Thọ. với số quà và số tiền Mừng ngất ngưỡng, mà ít ai có thể tạo được tầm ảnh hưởng rộng lớn như vậy!

Đặc biệt trong Lễ Cúng Dương Trai Tăng với trên 300 vị tham dự, phổ đồng cúng dường mỗi vị 300 Euro, vị chi cũng gần 100 ngàn Euro rồi, còn lại Chư Tôn Túc trong Môn phái mời từ VN và các nước đến, mỗi vị đều một vé máy bay, cả ngàn Euro. Đặc biệt nhất vẫn là Lễ Huân Tăng, mỗi vị có mặt, bốc một số, để nhận được một món quà tương ứng, có thể là một “bình bát”+... có thể là một xâu chuỗi giá trị cả ngàn đô,

hay một bộ Y gấm, hoặc một khăn choàng, áo ấm giá trị... hay các đồ vật mà các nơi đã tặng, quá nhiều mà HT không thể xử dụng hết, nên đã mang ra Huân Tăng, chia sẻ lại cùng Chư Tôn Đức, thật là một việc làm nhiều ý nghĩa, vừa thực hiện Phép Lục Hòa, vừa không cất giữ quá nhiều vật dụng đắt giá, sinh tâm tham đắm, vừa chia sẻ mang niềm vui đến với khắp cả, vừa gieo tạo thêm công đức...

Qua chứng kiến và cùng trải nghiệm với Chư Tôn Thiên Đức, theo Lễ Hội tại Chùa Viên Giác, Đức Quốc trong cuối tháng 6/2019 vừa qua, rất đúng với câu “Tâm Bao Thái Hư, Lượng Châu Sa Giới”. Lòng bao dung, hết mình phụng sự Đạo và cống hiến cho Đời với những, hy sinh và sự cầu thăng tiến, phục vụ quần sanh. Đã giúp cho HT được nhiều sức khỏe, để đảm trách và hoàn thành những nhiệm vụ nặng nề to lớn, rồi có một nội lực, một năng lượng, cảm hóa mọi người, tạo sức hút cả hàng trăm Tăng Ni, hàng ngàn Phật tử về chung lo Lễ Hội, tạo thành một Đạo Tràng Tu Tập Nhiều Lợi Ích. Tâm rộng lớn, sẽ dung chứa được nhiều điều tốt đẹp là như vậy !

Với những Phật sự lớn như vậy, đương nhiên sẽ không tránh khỏi những sơ sót, khuyết điểm, vị nào thấy điều gì cần góp ý để rút kinh nghiệm cho nhau, hầu hoàn thiện mọi điều, thì cứ mạnh dạn và xin hãy “tùy hỷ” để lòng được thanh thản, mà thực hiện “Tăng Tấn Tăng” cùng nhau hoằng dương chánh Pháp, thể hiện Tăng Già Hòa Hợp, cho Giáo Pháp được xương minh, lợi ích cho muôn loài. Chứ đừng không thích nhau, mà sinh tâm “đố kỵ” để lòng thêm nặng trĩu, thể hiện sự “thấp kém” của mình, khiến cho mọi người biếm nhẽ cười chê, để rồi sanh ra muôn vàn tội lỗi.



Thành tâm đánh lễ và kính ngưỡng Hòa Thượng, kính chúc Hòa Thượng tuổi thọ miên trường, sức khỏe dồi dào, mọi Phật sự đều viên thành, để cho hàng hậu bối nương cậy, Giáo Hội và Đạo cùng Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh được nhờ, mà lợi lác quần sanh.

Thành tâm đánh lễ và kính ngưỡng Hòa Thượng, kính chúc Hòa Thượng tuổi thọ miên trường, sức khỏe dồi dào, mọi Phật sự đều viên thành, để cho hàng hậu bối nương cậy, Giáo Hội và Đạo cùng Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh được nhờ, mà lợi lác quần sanh.

*Viết xong tại Chùa Pháp Hoa – Nam Úc,
ngày 28/7/2019*

Thích Hạnh Trung (*Viên Thành*)

TẬN DỤNG KHI ĐƯỢC THÂN NGƯỜI & BÍ QUYẾT TU HÀNH

Trong kinh A Hàm Phật dạy rằng: “Thân người khó được, khó tu! Giống như biển cả, rùa mù lâu nay, mệnh mông trôi dạt lưu đày. Biết bao giờ gặp bọng cây chui vào?” Đúng là một việc vô cùng gian khó.

Nhưng tại sao lại khó như vậy? Có phải chăng, vì muốn được thân người, phải cả đời giữ gìn ngũ giới nghiêm ngặt:

1. Không sát sanh,
2. Không trộm cướp,
3. Không tà dâm.
4. Không nói dối,
5. Không uống rượu.

Nhưng vì sự hấp dẫn của “ngũ dục” (tài, sắc, danh, thực, thù) để rồi thuận theo dòng vô minh, xem những tiện nghi vật chất trên thế gian này là trường tồn vĩnh viễn, là hạnh phúc muôn đời, xem những thành công về hình tướng là sự thành tựu chí nguyện, nên mặc sức để cho dòng đời lôi cuốn vào đường “thị phi”, “danh lợi”, xem việc hưởng thụ “ngũ dục” là lẽ đương nhiên, là vinh dự và hạnh phúc. Từ đó lơ đãng năm điều cấm giới. Một khi giữ năm giới cấm một cách



lơ là, mãi “lang thang làm kiếp phong trần, quê nhà ngày một muôn lần dặm xa” thì cơ hội kiếp sau làm lại được thân người, rất khó là như vậy đấy!

Khi còn nằm trong vòng “Lục đạo” (Trời, người, Atula, địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh) như một ai trôi trong dòng sông, nếu không quyết lội vào bờ, thì sẽ bị cuốn trôi ra biển khổ, cũng vậy, nếu được làm người, mà ta không quyết tu hành tinh tấn để thoát ly sanh tử, thì vẫn phải bị sống chết, luân hồi trong sáu đường này. Xuôi dòng dễ hơn bơi ngược vào bờ, thỏa mãn dục vọng dễ hơn phải giữ gìn giới hạnh, và khi thoải mái hưởng thụ “ngũ dục” thì tha hồ mà phạm giới: Tham tài, tham sắc, tham danh, tham ăn, tham ngủ, để rồi sẵn sàng sát hại chúng sanh, phục vụ món ngon vật lạ cho vừa cái miệng, hay hãm hại người này, người nọ để tranh danh đoạt lợi... “gieo nhân phải gặt quả”, giết chúng sanh phải đền mạng, gây thù, chuốc oán cũng phải trả quả, cho nên hầu hết khó được lại “thân người” mà đều đọa vào cõi tam đồ ác đạo là như vậy.

Lòng “tham” nặng thì “nghiệp thức” đọa vào cõi ngạ quỷ (quỷ đói), lang thang vất vưởng, phải lo kiếm ăn, không ai khai thị, hướng dẫn để biết cách thoát ra, tâm “sân” hận nặng thì vào cõi địa ngục khổ đau, với những hình phạt ghê gớm, không có thời gian để tu, ngu “si” nặng, thì u mê ám chướng, không phân biệt trắng đen, sống điên đảo, chẳng rõ chánh tà thì đến cõi súc sanh, phải chìm đắm mãi trong quả báo. “Nợ máu phải đền nợ máu”, “oán thù phải trả bằng oán thù” cứ thế chất chồng lên mãi, nên rất khó trở lại được thân người, là vậy.

“Hơi nước” gặp nóng bốc hơi bay lên thành mây, mây gặp lạnh đông lại thành mưa rơi xuống ao, hồ, sông, suối... cuối cùng chảy ra biển cả, và tiếp tục hành trình như cũ. “Nghiệp thức” của chúng sanh cũng giống như “hơi nước”, nếu không “Tu” để thoát ra khỏi vòng sinh tử, thì cũng phải trôi lăn mãi trong sáu nẻo luân hồi.

Tam độc phiền não: Tham, sân, si chính là nghiệp nhân của tam ác đạo, cho nên Phật chỉ dạy cho chúng ta nhất định phải cắt đứt tham sân si. Nhưng tham sân si là do ở “chấp ngã”, do “cái tôi” của mỗi chúng ta mà tạo ra cả. Còn “cái tôi” là còn tham sân si, nên việc “Tu” của chúng ta, điều tiên quyết là phải “quán chiếu nội tâm”, không chạy theo ngoại cảnh, thấy rõ được “khổ” và sự “vô thường” của vạn vật, để không ham muốn và dính mắc, mà “diệt trừ cái tôi”.

Theo như Albert Einstein đã nói: “Cái tôi và sự hiểu biết, tỷ lệ nghịch với nhau, hiểu biết càng nhiều, cái tôi càng bé, hiểu biết càng ít, cái tôi càng có to” cho nên Đức Phật khi mới sinh ra đời, đã truyền đi ‘thông điệp’: “Trên Trời dưới Trời, cái “Ta” này là quan trọng nhất”, rồi suốt thời gian truyền đạo, Ngài đã phải dẫn đệ tử đi xin ăn khắp đó đây, cũng không ngoài mục đích là diệt “cái tôi” ấy và dạy rằng: Hãy “lấy trí tuệ làm sự nghiệp”. Như vậy, là người con Phật, muốn có “trí tuệ” thì “cái tôi” phải nhỏ hoặc không có.

“Luôn quán chiếu nội tâm, triệt tiêu bản ngã” mới tu hành đạt kết quả và có nhiều công đức, cũng giống như muốn trồng hoa hay những cây hữu ích, thì phải diệt trừ “cỏ cú” hay bứng hết gốc rễ của những loài cây dại, thì hoa mới phát triển đơm bông kết trái được, còn nếu chỉ lo “hướng ngoại tìm cầu” sẽ bị ngoại cảnh tác động, chi phối và bón bao nhiêu



phân vào, sẽ bị rẽ hay cỏ dại ăn hết, thì cũng tổn công vô ích. “Không có cái tôi” mới hy vọng hết tham sân si và chuyển hóa được nghiệp lực của mình, hầu tiến lên con đường giải thoát, giác ngộ (gốc của việc tu và diệt tham sân si là ở chỗ này, đây cũng là “bí quyết tu hành”!).

Biết được thân người là khó, và được làm người với đầy đủ lực căn, là một phước báu rất lớn. Nhưng nếu ta không biết vận dụng thân người này để mà tu, chỉ lo ham muốn dục lạc thế gian thì: Mắt - tai - mũi - lưỡi - thân - ý của chúng ta sẽ thành sáu tên giặc vì “... mắt ưa xem huyễn cảnh hằng ngày, tai thích tiếng mật đường dưa nịnh, mũi quen người mùi thơm bất tịnh, lưỡi dẹt thêu lảm chuyện gay go, thân ham dùng gấm vóc sa sô, ý mơ tưởng bao la vũ trụ, bởi lực dục lòng tham không đủ, lấp che dẫn trí tuệ từ lâu...” cho nên từ đó có thể giết người, phá nhà, cướp của, để rồi đọa lạc.

Nhưng khi ta biết vận dụng thân người để tu và tạo phước lành, sống “ít muốn, biết đủ” thì sẽ chuyển hóa, thân tâm thanh tịnh trong chánh niệm, lúc đó sáu căn cũng là sáu thần thông diệu dụng không thể nghĩ bàn. Mà cụ thể trong Kinh Pháp Hoa, phẩm Pháp Sư Công Đức: “.. Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn thọ trì Kinh Pháp Hoa này, hoặc đọc, hoặc tụng, hoặc giải nói, hoặc biên chép, người đó sẽ đặng tám trăm công đức nơi mắt, một nghìn hai trăm công đức nơi tai, tám trăm công đức nơi mũi, một nghìn hai trăm công đức nơi lưỡi, tám trăm công đức nơi thân, một nghìn hai trăm công đức nơi ý, dùng những công đức này trang nghiêm sáu căn đều được thanh tịnh”.

Khi Tôn giả Phú - Lô - Na thỉnh Phật chỉ dạy pháp yếu tu hành, Phật đã bảo: “Chỉ cần sáu căn không dính mắc với

sáu trần, ngay đó là giải thoát”. Kinh Lăng Nghiêm mô tả lời giải đáp cho nghi vấn của Ngài A-Nan, bằng lời dạy đồng thanh của mười phương Chư Phật: “Nguồn gốc của trăm luân sanh tử là sáu căn của ông; Nguồn gốc của Niết-Bàn giải thoát cũng là sáu căn của ông chứ không đâu khác”.

Nếu chúng ta được thân người, đầy đủ sáu căn, gặp được Phật Pháp để hiểu rõ được luật nhân quả và sự vô thường, khổ, không của vũ trụ, hầu tiến vào tám con đường chánh (chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tính tấn, chánh niệm, chánh định) thì từ thân người này sẽ vượt lên thành Thánh, thành Bồ Tát và thành Phật. Trong “lục đạo”, cõi Trời sung sướng quá, nên không lo tu; địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh thì tham lam, khổn khổ và mê muội quá nên cũng không biết đường tu; chỉ có loài người, mới có khả năng và nhiều điều kiện thuận lợi nhất để tu thành Phật mà thôi.

Đạo Phật là đạo giác ngộ, là đạo của của tình thương và sự hiểu biết, nên khi được làm người, ta nên luôn tỉnh thức, lắng đọng tâm tư qua các pháp tu tịnh thiền, để được thân an tâm lạc, hoặc thường quán chiếu nội tâm hay cắt đứt các duyên, để không bị ngoại cảnh chi phối, hầu thoát khỏi những mê lầm, dùng sáu giác quan của mình, thẩm đượm và hoằng truyền Phật Pháp đến với mọi người được sống an lạc, thanh thoát hầu đem hạnh phúc lại cho nhau. Nếu không tỉnh giác, thì sẽ dễ bị vô minh sai sử, biến thành kẻ cuồng tín, với máu lạnh giết người không gớm tay, hay ôm bom tự sát, thì khổ đau cho nhân loại quá rồi.

Cho nên, muốn được an lạc, để tiến lên con đường giải thoát, giác ngộ, hầu thành Phật, thành Bồ Tát mà cứu



độ chúng sanh, ta phải giữ gìn cấm giới, biết làm chủ bản thân, qua mắt - tai - mũi - lưỡi - thân - ý, không cho sáu căn dính mắc sáu trần, vận dụng thân người, với sáu căn đầy đủ này, trong tinh thần “vô ngã để có sự khiêm cung và hoan hỷ, dùng “tứ nhiếp pháp” tận tụy phụng sự, hầu bảo toàn công đức, mà dễ nhiếp phục và hóa độ chúng sanh. Nên nhớ, với triết lý cao siêu của đạo Phật, biết rõ rằng: “Chơn không, diệu hữu”, nên hãy hân hoan, phấn khởi khi thấy mình không là gì cả, lúc đó ta sẽ thành “vô ngã” với biết bao sự “diệu hữu” của thân tâm, tha hồ mà phổ độ!

Pháp Hoa – Nam Úc, ngày 8/5/2019,

Kính Mừng Vesak 2643 và đóng góp cho Mùa An Cư năm 2019, của Giáo Hội tại Chùa Thiên Ấn, Sydney.

Thích Viên Thành

TẢN MẠN NGÀY TẾT

Mấy ngày ni, mặc dầu ngày Ông Công, Ông Táo (23 tháng chạp) đã được “cá chép” đưa về Trời, xem như đã qua rồi, nhưng đi đến đâu, hoặc ngồi chỗ nào và trên các phương tiện truyền thông, truyền hình, báo chí và các trang mạng xã hội... đều vẫn còn bình luận, bàn tán và nhắc hoài, nhất là việc dùng bao nilon đựng “cá chép” thả xuống sông và đốt “vàng mã”.

Sự tích, Ông Công, Ông Táo cáo là “triết lý sống” ảnh hưởng giáo lý Đạo Phật, về “từ bi, trí tuệ về “luật nhân quả, nghiệp lực” là một câu chuyện giáo dục: nên “hiếu và thương” để có sự đối đãi tốt đẹp tôn trọng nhau trong cuộc sống, phải biết hy sinh, chịu đựng, nghĩ tốt về nhau, để có lòng chung thủy trong đời sống vợ chồng, có quan hệ tốt với nhau trong xã hội, để thành người tốt cho mọi người noi theo và sau khi chết được người đời tiếc nhớ và có thể được sắc phong thành Thần. Trong tín ngưỡng dân gian Việt Nam, Táo Quân có nguồn gốc từ ba vị thần: Thổ Công, Thổ Địa, Thổ Kỳ của Lão giáo Trung Quốc nhưng được Việt hóa thành huyền tích “2 ông 1 bà” - vị thần Đất, vị thần Nhà, vị thần Bếp núc, còn tượng trưng cho “quẻ Hỏa” âm hai bên, dương ở giữa, “lửa” có thể thiêu đốt hết tất cả.



Ảnh hưởng về Giáo lý “nghiệp”, nếu biết “Tu là chuyên nghiệp” cho nên “trong tiềm thức dân gian, tương truyền sự tích “cá vượt vũ môn” cá chép có thể hóa rồng và bay lên được. Vì vậy, người Việt đã việt hóa phong tục cúng ông Công ông Táo và chọn cá chép làm phương tiện để táo bay lên trời”. Cá chép hóa rồng ngoài ý cụ thể về “lý vô thường” và “tu chuyên nghiệp”, nhắc nhở luôn “tỉnh thức” như hình các cái “mỡ” tụng kinh và treo báo chúng “ăn cơm” ở các Tổ đình, vì “cá chép” luôn tỉnh thức, còn mang ý nghĩa cụ thể cho sự thăng hoa, biểu tượng của tinh thần vượt khó, sự kiên trì, bền chí và tượng trưng cho nhân cách thanh cao, tiềm ẩn, hướng đến một kết quả tốt đẹp.

Việc cúng Ông Táo, Ông Công, còn nhiệm vụ quan trọng là nhắc nhở mọi người thường “quán chiếu”, nên cẩn trọng lối hành xử trong cuộc sống hằng ngày, cũng là cách “hành thiện” trong mọi lúc, vì nghĩ rằng sát bên mình lúc nào cũng có các vị thần Đất, thần Nhà và thần Bếp luôn quan sát và ghi chép từng ngày lại những suy nghĩ, lời nói, việc làm của từng người ở trong nhà, để đến “ngày 23 tháng chạp” sẽ về Trời báo cáo lại tất cả.

Tập tục đưa Ông Táo về Trời, là một truyền thống rất hay, nhiều ý nghĩa, cần được duy trì, phát huy và giáo dục cho con cháu, lớp trẻ sau này hiểu rõ về ý nghĩa, lợi ích mà có chọn lọc, cái nào nên bỏ, cái nào nên giữ lại mà hứng khởi tiếp nối, làm đẹp thêm để phát triển được truyền thống mỹ tục dân tộc.

Việc thả cá chép là một hình thức phóng sanh, sẽ kéo dài tuổi thọ cho nhiều loài vật, vừa thể hiện lòng từ bi tạo đức, vừa kéo dài được tuổi thọ cho mình. Đây là một việc làm đẹp, lợi ích cần nên duy trì và phát triển, nhưng việc dùng

bao nylon đựng cá, rồi vớt rác bờ bãi và việc “đốt vàng mã” là việc cần phải “ý thức” mà bỏ hẳn, vì những việc làm này vừa thể hiện sự “mê tín”, vừa hao tổn tiền của, vừa gây ô nhiễm môi trường, làm xấu cảnh quan, nguy hại cho sức khỏe.

“Các nhà khoa học đã nghiên cứu và nhận thấy ni-lông có bảy tác hại lớn là:

Thứ nhất là xói mòn đất đai, bao ni-lông lẫn vào đất làm cản trở quá trình sinh trưởng của các loại thực vật bị nó bao quanh, cản trở sự phát triển của cỏ dẫn đến hiện tượng xói mòn đất đai.

Thứ hai là tàn phá hệ sinh thái, túi ni-lông nằm trong đất khiến cho đất không giữ được nước, dinh dưỡng. Cây trồng trên đất đó không phát triển được vì không thể chuyển nước và chất dinh dưỡng cho cây, ảnh hưởng đến sự phát triển của hệ sinh thái.

Thứ ba là gây ngập úng lụt lội, bao bì ni-lông bị vớt xuống cống, hồ, đập thoát nước làm tắc nghẽn các đường ống dẫn nước thải làm tăng khả năng ngập lụt của các đô thị vào mùa mưa.

Thứ tư là hủy hoại sinh vật, bao bì ni-lông bị trôi xuống hồ, biển làm chết các vi sinh vật khi chúng nuốt phải. Nhiều động vật đã chết do ăn phải những hộp nhựa đựng thức ăn thừa của khách tham quan vớt bờ bãi.

Thứ năm là gây tổn hại sức khỏe, đặc biệt bao bì ni-lông màu đựng thực phẩm làm ô nhiễm thực phẩm do chứa các kim loại như chì, ca-đi-mi gây tác hại cho não và nguyên nhân gây ung thư phổi. Nguy hiểm nhất là khi bao bì ni-lông bị đốt, các khí thải ra đặc biệt là khí đi-ô-xin có thể gây ngộ độc, gây ngất, khó thở, ho ra máu ảnh hưởng đến các tuyến nội tiết, giảm khả năng



miễn dịch, gây rối loạn chức năng, gây ung thư và các dị tật bẩm sinh cho trẻ sơ sinh.

Thứ sáu là ô nhiễm môi trường, sự lạm dụng các sản phẩm ni-lông cùng với sự bừa bãi, vô ý thức của con người khiến cho nó trở thành thứ rác bị vứt bừa bãi, không chỉ làm mất mỹ quan đường phố mà còn là tác nhân chứa vi khuẩn gây bệnh, làm tắc nghẽn cống rãnh, gây ứ đọng nước thải, hôi thối, ô nhiễm môi trường.

Thứ bảy là tác hại nguy hiểm nhất, túi ni-lông gây ung thư, biến đổi giới tính, bởi vì những chất phụ gia được dùng để tạo độ dẻo, dai ở túi ni-lông có khả năng gây độc cho người nếu bị làm nóng ở nhiệt độ cao. Ở nhiệt độ 70-80 độ C, phụ gia chứa trong túi ni-lông sẽ hòa tan vào thực phẩm. Trong đó chất phụ gia hóa dẻo TOCP có thể làm tổn thương và thoái hóa thần kinh ngoại biên và tủy sống; chất BBP có thể gây độc cho tinh hoàn và gây một số dị tật bẩm sinh nếu thường xuyên tiếp xúc với nó.

“Theo thống kê chưa đầy đủ, mỗi hộ gia đình Việt Nam thường sử dụng 5 - 7 túi nilon/một ngày bao gồm cả túi to, túi nhỏ và những túi siêu nhỏ... Như vậy hàng triệu túi nilon được sử dụng và thải ra môi trường hàng ngày.

Đáng chú ý là lượng túi nilon này tăng theo từng năm. Đây chính là một “gánh nặng” cho môi trường, thậm chí, còn dẫn đến thảm họa mà các chuyên gia môi trường gọi là “ô nhiễm trắng”.

Chiếc túi nilon nhỏ bé và mỏng manh như vậy nhưng lại có quá trình phân hủy có thể kéo dài từ 500 đến 1.000 năm nếu không bị tác động của ánh sáng mặt trời. Nếu túi nilon bị vứt xuống ao, hồ, sông ngòi sẽ làm tắc nghẽn cống,

rãnh, kênh, rạch, gây ú đọng nước thải và ngập úng dẫn đến sản sinh ra nhiều vi khuẩn, nếu đốt sẽ thải có chất độc dioxin và furan gây ngộ độc, ảnh hưởng tuyến nội tiết, gây ung thư, giảm khả năng miễn dịch gây bệnh.

Bên cạnh đó, việc dùng túi nilon đựng đồ ăn nóng sẽ sinh ra nhiều chất độc hại cho cơ thể. Những túi nilon nhuộm màu xanh, đỏ, chứa các kim loại như chì, cadimi, nếu đựng thực phẩm đã chế biến sẽ gây hại cho sức khỏe con người.”
Nguồn: Bộ Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.”

Cho nên tại Việt Nam hình ảnh “Nhà sư Thích Tịnh Giác đi nhặt rác nilon ngày ông Táo” trong nhiều năm qua và hôm 28/1/2019 đã được báo chí và các Trang mạng đưa lên ca ngợi, giúp cho nhiều người ý thức được việc bảo vệ môi trường.

Việc “đốt vàng mã” cũng đã được Chư Tôn Đức ở các chùa khắp nơi, giáo dục và khuyến khích mọi người nên bỏ. Chuyển đổi qua hình thức khác có lợi ích thiết thực hơn, vừa tiết kiệm được ngân sách gia đình, vừa bảo vệ môi sinh, vừa làm đẹp xã hội, tạo phước đức cho người và mình qua việc giúp đỡ chia sẻ được nhiều người như: phóng sanh, công tác từ thiện xã hội... vì trong xã hội còn rất nhiều người, đang thiếu thốn, khổ hơn ta nhiều, rất cần sự chia sẻ, giúp đỡ của cộng đồng.

Để chào mừng “Happy Lunar New Year” hay “Happy Vietnamese New Year” toàn thể người dân Việt ở khắp mọi nơi, nhất là ở hải ngoại, đều nô nức hướng về chùa, vì “Mái chùa che chở hồn dân tộc, nếp sống muôn đời của Tổ tông”, “Chùa là văn hóa, quê hương, là nơi thể hiện tình thương giống nòi” để đón mừng “Tết”. Qua việc lo dọn dẹp vệ sinh bàn thờ, trang hoàng, trang trí cây cảnh, nhất là mai, đào, làm



bánh mứt, gói bánh tét, bánh chưng, bánh tổ, đồ chay... tất cả đều tất bật, để chuẩn bị cho “tất niên” và cúng “rước ông bà” trong ngày ba mươi tết, gọi lại tinh thần “hiếu hạnh” tưởng nhớ Tổ tiên, ông bà và những người đã khuất.

Qua đây cũng không quên nghĩ đến những người neo đơn, khốn khổ mà có sự sẻ chia, thăm hỏi, giúp đỡ. Các chùa ở hải ngoại, muốn duy trì và giới thiệu truyền thống dân tộc, thì phải chịu nhiều khó nhọc, vì rất ít người tiếp lo, quý Thầy, Cô phải cán đán mọi việc, Phật tử chỉ rảnh và đi chùa vào ngày cuối tuần. Các em Gia Đình Phật Tử thì lo tập dợt văn nghệ, luyện múa lân, lo lộc, chưng cây mai, nhành đào cho thêm màu sắc tươi vui trong ba ngày tết, nhất là cho “Đêm Trừ Tịch” đón giao thừa. (Trừ có nghĩa là đã qua, tịch có nghĩa là đêm. Theo từ điển Hán Việt của Đào Duy Anh, trừ tịch nghĩa là cũ giao lại, mới tiếp lấy).

“Đêm trừ tịch” là khoảng thời gian giao thừa giữa năm cũ và năm mới, tính trong khoảng thời gian từ 1 giờ đêm 30 đến 1 giờ sáng mùng 1 Tết. Khi đó, tại các chùa hay tại các gia đình người Việt đều làm lễ trừ tịch, còn gọi là lễ cúng Giao thừa. Ngoài việc dọn dẹp sạch sẽ bên ngoài, với lễ nghi phẩm vật đầy đủ, phần quan trọng nhất vẫn là phải lo dọn dẹp ở bên trong “tâm mỗi người” cho được trong sáng, thanh tịnh, có như vậy mới sẵn sàng đón nhận được những tinh ba của đất trời, hòa nhập với vũ trụ, trong giờ phút linh thiêng trở về với chân nguyên đầy lắng đọng này.

Ý nghĩa của lễ trừ tịch là đem bỏ đi hết những điều xấu dở cũ kỹ của năm cũ sắp qua để đón những cái mới, tốt đẹp của năm mới, qua việc “đốt pháo” mừng xuân, nghinh tân, tống cựu và rồi “múa lân” để xua đuổi tà ma, mang lại cho con người sự may mắn tràn đầy, tài lộc và vẹn toàn hạnh phúc.

Đây cũng là nét đẹp là khoảng thời gian thiêng liêng của mỗi gia đình người Việt, khi các gia đình sum họp đón giao thừa, mừng thọ, chúc Tết, tại nhà xong, sau đó cùng nhau kéo về chùa lễ Phật. Cũng có nhiều gia đình Phật Tử thuần thành, về chùa làm công quả, xem văn nghệ, hội chợ và cúng giao thừa tại chùa xong, rồi mới mang những Phước Đức trở về nhà, để tiếp tục cúng ông bà và mừng thọ, chúc tết.

Sau đó là những ngày theo truyền thống “mùng một Tết Cha, mùng hai Tết Mẹ, mùng ba Tết Thầy”, các lễ Tế Xuân, đến các “Đàn Dược Sư” đẽtụng Kinh Dược Sư, Cầu An đầu năm cho vạn dân bá tánh, cho gia đình và Rằm tháng giêng (thượng ngươn), đều nằm trong tháng giêng.

Đối với thế gian “tháng giêng là tháng ăn chơi” mặc sức tha hồ hưởng thụ, sẽ tiêu phí hết phước báu, có khi “thân bại, danh liệt”. Đối với người con Phật, thì tháng giêng là tháng “lễ hội tâm linh” Đổng Đa mở hội linh đình trống quân, Chùa Hương khai hội đầu xuân, Yên Tử cõi Phật xa gần hành hương”. Là tháng khởi đầu của một năm, cho nên cần phải thông suốt, có nhiều cơ hội để hướng dẫn con cháu, tạo nhiều phước đức, qua việc tu hành, ăn chay niệm Phật, cúng dường, bố thí, nhất là đi hành hương thập tự, vì qua đây mỗi người chúng ta, sẽ được lễ và cúng dường Tam Bảo, gieo giống vào “ruộng phước” được đến 10 nơi, cũng như được tham quan, ngắm cảnh, nghe Pháp được 10 nơi, hiện tại được ý nghĩa, an lành, tương lai chắc chắn sẽ về nơi thắng cảnh, còn hạnh phúc nào bằng!

Rất mong mỗi người con Phật chúng ta, luôn giữ vững, lưu truyền và phát huy những truyền thống tốt đẹp này, cho “đạo đức” cái tốt, đẹp được tôn vinh, được lan tỏa, cũng như



trồng hoa, trồng cây có ích cho nhiều, để cỏ rác không có chỗ lấn chiếm, hầu hạn chế những cái xấu, cái ác, không có cơ hội xuất hiện và phát triển.

Đến với Đạo Phật là để hành, theo những lời Phật dạy, thì mới có kết quả tốt đẹp, ai gieo nhân sẽ gặt quả, ai ăn sẽ no, ai có đi mới có đến, ai tu nấy chứng, chứ không hý luận hay chỉ cầu nguyện mà được. Khi ta Tu đúng để có “tâm tốt” rồi, thì sẽ nhìn thấy mọi vật, mọi người đều tốt, hoặc muốn cho mọi người cùng thăng tiến tốt đẹp, để có được tâm khinh an, xã hội sảng bình, đáng sống.

Qua một năm trời, ta đem sức lực ra để tạo danh lợi cơ sở vật chất, (những thứ không tồn tại mãi với ta và thời gian), chỉ có mấy ngày “Xuân Hoan Hỷ” rảnh rỗi hãy tranh thủ tạo những “Phước Đức” (những thứ sẽ mãi mãi theo ta, từ bây giờ cho đến kiếp tương lai). Mùa xuân là mùa đâm chồi, nảy lộc, ngày xuân là ngày tròn đầy sự vui vẻ, hoan hỷ. Vậy chúng ta hãy cười tươi như Ngài Di Lạc, trao cho nhau những niềm vui cao đẹp, hành theo lời Phật dạy lấy “Trí Tuệ làm sự nghiệp” lấy sự An Lạc Thanh Thoát làm đích đến, buông xả hết những phiền lụy thế gian, sống đơn giản, thân, tâm, không dính mắc với danh lợi, vật chất vô thường của thế gian, thì mới an nhiên, hạnh phúc, nhẹ nhàng hưởng về cõi tịnh lạc được.

*Đêm Trừ Tịch đón giao thừa quá tuyệt
Ngày Ông Công, Ông Táo cũng quá hay
Nhắc cho ta luôn quán chiếu hàng ngày
Tết Hành Hương gieo duyên tạo phước đức*

*Viết tại Chùa Pháp Hoa - Nam Úc, ngày 31/01/2019
(26/12/Mậu Tuất)*

Thích Viên Thành

THẠCH TRỤ TÔNG LÂM PHÁP BẢO - VỚI 2 LẦN “TỪ CHÚC LỊCH SỬ”

*Mười lăm tuổi đã xuất gia đầu Phật
Suốt cuộc đời lo phụng sự chúng sanh
Yểm trợ nhau mọi Phật sự viên thành
Danh Pháp Bảo vang lừng ra khắp chốn...*

Thành tâm ngưỡng vọng về Trưởng Lão Hòa Thượng Thích Bảo Lạc, nguyên Hội Chủ, hiện nay là Thành viên Hội Đồng Chứng Minh - Cố Vấn, Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan (GHPGVNTNHN Tại UDL-TTL) viện chủ Chùa Pháp Bảo và Thiền Lâm Pháp Bảo tại Sydney.

Xuất thân từ một gia đình thâm tín Phật Pháp, nên Hòa Thượng (HT) đã được cha mẹ cho xuất gia đầu Phật, theo minh sư Hương Sơn⁽¹⁾ nơi Tổ Đình Linh Ứng⁽²⁾ tại Ngũ Hành Sơn, Non Nước, từ đây được học kinh, luật, rèn luyện sức chịu đựng, sự nhẫn nại và ý chí tiến thủ...

Sống trên quê hương “địa linh nhân kiệt” với Thánh địa Mỹ Sơn, “núi Chúa và hàm rồng Trà Kiệu” bên dòng sông Thu Bồn huyền diệu, mang đầy phù sa, tạo nên những “anh



hùng cánh mạng” và “ngũ phụng tế phi”, cộng thêm âm đức của dòng họ Lê, tông môn Pháp phái Lâm Tế Chúc Thánh (LTCT) và sức tu tập tinh chuyên của HT, nên đã ảnh hưởng, trợ duyên nhau, mà hai anh em ruột (HT và HT Thích Như Điển ở Đức) cùng đồng chơn xuất gia lúc 15 tuổi, khi ở trong nước, học hành đều giỏi, lúc ra hải ngoại, thành tựu việc nâng cao và hoàn thành mọi Phật sự một cách mỹ mãn⁽³⁾.

Là bào huynh, HT Thích Bảo Lạc đi xuất gia trước và sống đời “xuất trần thượng sĩ” rất cao đẹp, là tấm gương và động lực rất lớn để hướng cho bào đệ là (HT Thích Như Điển) cùng chung chí hướng. Dầu cũng gặp nhiều gian truân, trắc trở, nhưng HT vẫn giữ vững chí nguyện cầu giải thoát, giác ngộ, đã thuận duyên được theo học các Trường Phật Học Viện lớn căn bản: Giác Sanh, Lương Xuyên, Huệ Nghiêm, được hun đúc trong một môi trường tốt rồi được du học với một sự quyết tâm, kiên trì và đầy nhẫn nại, HT đã thành tựu đạo nghiệp nơi xứ người. Được sống và hành đạo trên một đất nước Úc tự do, dân chủ, đầy nhân đạo “hạnh phúc nhất nhì thế giới”, để hoằng truyền Phật Pháp thật là nhiều Phước Đức. Tất cả hai HT con nhà họ Lê đều một lòng vì đạo và làm rạng danh môn phái.)

Một nhân thân tốt và được nung đúc trong một môi trường đầy phước đức (chỉ biết ở gần Thầy hiền bạn tốt, lo tu học, tạo phước điển) mà như trong Kinh Đại Phước Đức Phật đã dạy: “... Tránh xa các điều ác, thân cận bậc hiền lành, tôn kính bậc đáng kính, là Phước Đức lớn nhất...” Với đức độ có được, lại thêm chí nguyện kiên cường, thân lập thân, không ngại khó khăn, không nề gian khổ, của những ngày đầu đến Úc, phải chạy đôn chạy đáo khắp nơi, tìm kiếm đất làm chùa. Cảm ứng được lòng thành, biết khắc phục mọi khó khăn,

ting tấn tu hành, cuối cùng dưới sự lãnh đạo của HT, Hội PGVN New South Wales may mắn gặp được chương trình CES (Community Employment Scheme) cấp ngân khoản để tài trợ cho những người có tay nghề xây dựng bị thất nghiệp, vừa có đất vừa được tài trợ tiền để dựng chùa, HT rất phấn khởi tự thiết kế mô hình theo văn hóa Nhựt Bản, nhưng cũng giữ được phần hồn của Văn Hóa Việt Nam.

Ngôi Phạm Vũ huy hoàng được hình thành lấy Tôn danh Tổ Sư của môn phái, đó là Ngài Minh Hải Pháp Bảo. Từ đó Chùa Pháp Bảo – Sydney chính thức được xây dựng từ năm 1984, với nhiều hạng mục công trình mà HT với một vài vị có chuyên môn cùng hội ý, rồi HT tự thiết kế, miệt mài theo sát với công trình suốt 4 năm trường, một công trình vừa mang tính cách tôn giáo, vừa mang tính cách văn hóa Việt - Nhật, làm nơi sinh hoạt tu tập cho cộng đồng Phật tử NSW, cho đến 1998 mới hoàn thành, hiện nay đang xây thêm “bảo tháp”.

Đạt được tâm nguyện, xây dựng nên một nơi tu học, lợi lạc được cho nhiều người, HT rút vào phương trượng, giao chức vụ Trụ Trì lại cho đệ tử, dành thời gian cho việc hành trì, vì HT biết rằng đời tu “Trí tuệ là sự nghiệp” mà trí tuệ có từ nơi “giới” sẽ sanh “định” mới phát “tuệ”, tuệ của “vô sư trí” (do tu tập thanh tịnh mà Phật tánh tự hiển lộ) mới đúng, chứ không từ nơi “trí hữu sư” (do học hỏi, hay vay mượn nơi đọc sách, nghiên cứu) mà có, bên cạnh đó vì đàn hậu học HT cũng phải nghiên cứu, viết sách thêm để chia sẻ những trải nghiệm trên đường tu học, cho chúng đệ tử. Tuy nhiều việc như vậy, nhưng HT vẫn duy trì thời công phu khuya và phát thêm một lời nguyện mới, với “chủ trương mỗi năm phải hoàn tất ít nhất một tác phẩm, nếu không, là không xứng đáng làm thầy lãnh đạo tinh thần Phật tử” (Hương lúa chùa quê).



Từ đó HT miệt mài với việc hành trì, nghiên cứu, dịch thuật và viết sách. Nhưng trách nhiệm chính của người tu là: “hoằng Pháp vi gia vụ, lợi sanh vi bổn hoài” cũng như do nhu cầu phải cùng chung tay góp sức với Chư Tôn Đức và Pháp Lữ, gây dựng phục hưng GHPGVNTNHN tại Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan, để duy trì truyền thống, phụng sự và lợi lạc quần sanh, nơi hải ngoại, nên HT cũng phải dành thời gian cộng tác Phật sự với Giáo Hội trong chức vụ Phó Hội Chủ và Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Tăng Sự, trong nhiều nhiệm kỳ liền. Cộng tác thì vẫn cộng tác, nhưng không màn danh lợi, nên đã hai lần từ chức đi vào lịch sử của Giáo Hội và lịch sử đẹp cho HT.

Kỳ từ chức lịch sử lần thứ nhất:

Vào những năm từ 2007 đến 2012, với Giáo Chỉ số 9 của VTT và Thông Bạch số 31 (thi hành GC số 9) của VHĐ, đã khiến cho các Giáo Hội tại hải ngoại bị đánh phá tan tác rất nhiều nương. Nếu “khâm tuân” theo GC 9 thì xem như xóa sổ các Giáo Hội VNTN ở hải ngoại, bèn bất tuân thì sẽ bị các “thế lực xấu” đánh phá quyết liệt.

Đứng trước sự sống còn của GHPGVNTN tại Úc châu và các châu lục khác, HT cùng với Cố TLHT Thích Như Huệ đã bàn bạc, cân nhắc, chấp nhận hy sinh, để bảo vệ sự toàn vẹn tinh thần đoàn kết trong Giáo Hội, nên đã thống nhất và đồng ký tên vào THƯ TỬ CHỨC (3/2008), phản đối QĐ số 38/VHĐ/QĐ/VT của HT Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Đạo ký, lý do: đây là một Quyết Định áp đặc, VHĐ đã tự động loại ra khỏi Giáo Hội Úc một số vị nòng cốt do cơ sở bầu cử lên, khiến cho nhiều bức xúc và chia rẽ. Quyết giữ vững

tính độc lập và QĐ của Giáo Hội Úc Châu bầu ra. Mặc dầu VHĐ lạnh lùng, Công Nhận Thư Từ Chúc với QĐ 05/VHĐ/VT/VT. Nhưng Chư Tôn Đức và Phật tử tại địa phương vẫn còn tin tưởng, yêu cầu vẫn tiếp tục, nhưng quý Ngài tạm yên lặng thời gian, Giáo Hội Úc Châu từ đây hoàn toàn tê liệt, ngưng mọi hoạt động.

Thấy Giáo Hội ngừng trệ Phật sự, cũng lắm ưu tư, trên tinh thần là linh hồn và trách nhiệm với Giáo Hội địa phương, hai Ngài cũng có sức ảnh hưởng đối với các châu lục khác rất lớn, nên hai Ngài liền lên kế hoạch liên kết Giáo Hội các châu, đến ngày 09/09/2008 ra TUYÊN BỐ CHUNG để GHPGVNTN Liên Châu ra đời tại Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 8 cuối năm 2008, từ đó duy trì, phát triển và sinh hoạt cho đến ngày nay, đúng là một cuộc “từ chúc lịch sử” phục sinh và trường dưỡng GHPGVNTN tại hải ngoại.

Vừa tự tu vừa phụng sự Giáo Hội, vừa hướng dẫn cho chúng đệ tử và Phật tử hành trì. Có được năng lượng, niềm an lạc giải thoát lan tỏa, khiến đạo tràng mỗi ngày mỗi phát triển, nhận thấy nhu cầu tu học của Phật tử cũng khá nhiều, tại Chùa Pháp Bảo sức chứa bị quá tải, hơn nữa đây là nơi sinh hoạt cộng đồng, cũng khá bận rộn với lễ hội thường xuyên, cần phải có một nơi yên tĩnh, rộng rãi để tịnh tu, nên Thiền Lâm Pháp Bảo ra đời, với nhiều hạng mục công trình⁽⁴⁾.

Kỳ từ chúc lịch sử lần thứ hai:

Vì nhu cầu hướng về hưởng thụ tiện nghi vật chất quá lớn, con người khai thác cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, để phục vụ cho cái miệng: ăn uống, nói, nên Covid-19 xuất hiện, bắt nhân loại khắp thế giới phải “bịt khẩu trang” và hoành hành suốt 3 năm nay, mà vẫn chưa yên.



Trong thời gian này “nội ma, ngoại chương” cũng quá phá, khiến Giáo Hội Úc châu, cũng phải xem như tạm ngưng mọi Phật sự lớn. Để củng cố Giáo Hội và phát huy tài năng trẻ hầu xây dựng Giáo Hội phát triển, vững mạnh. Nhân danh Hội Chủ, HT đã cho mở Đại Hội Khoáng Đại sớm vào những ngày 04 & 05/6/2022 tại Chùa Thiên Ấn Sydney. Trong Diễn văn Khai Mạc, HT đã tuyên bố Từ Chúc, nhường lại cho Đại Hội chọn lớp trẻ nhiều năng động lên lãnh đạo Giáo Hội và đứng với tinh thần “vô ngã” Ngài ra quỳ trước Đại Hội sám hối những sự cố không hay, đã xảy ra, trong thời gian Ngài trách nhiệm, khiến cho toàn thể Chư Tôn Đức Tăng Ni, Phật Tử tham dự Đại Hội đều vô cùng bàng hoàng cảm phục. Thật cũng là một cuộc “từ chúc lịch sử”, “Đổi mới tư duy, trẻ hóa hàng ngũ lãnh đạo” để khai thông, duy trì, củng cố và phát triển Giáo Hội Úc châu.

Suốt cuộc đời làm kẻ “xuất trần thượng sĩ”, hướng về con con đường giải thoát giác ngộ, lo cho Đạo Pháp, mặc dầu phải 16 năm làm Phó Hội Chủ Điều Hành và 3 năm làm Hội Chủ GHPGVNTNHN Tại UDL - TTL trong gắng gượng vì Phật sự và sinh hoạt Giáo Hội. Nhưng HT vẫn giữ vững tâm nguyện và sự nỗ lực hành trì của tự thân, tại chùa vẫn không bỏ một thời khóa công phu khuya nào, vẫn sống tu tập hằng ngày một cách điều độ, vẫn nghiên cứu và viết sách, hằng tuần, hằng tháng, vẫn giữ vững kế hoạch sinh hoạt của chùa, hướng dẫn cho Phật tử bốn tự tu học, một mặt vẫn tiếp tục tinh thần và sự nghiệp của TL HT Thích Như Huệ, đó là không quên yểm trợ cho các Giáo Hội Liên Châu, nhất là sự yểm trợ, duy trì và phát triển Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh tại quốc nội cũng như hải ngoại.

Không “tham quyền, cố vị”, khi có khuynh hướng đổi mới, có người kế vị, HT sẵn sàng buông việc Giáo Hội, được ngồi nghỉ, chuyên tu, từ đây tâm thái của HT mỗi ngày một an yên, tăng trưởng, để sức khỏe vẫn tốt và sắc diện hồng hào phát tướng. Mặc dầu không còn chức vụ, nhưng uy tín và đạo hạnh của HT vẫn được tất cả Chư Tôn Đức, Phật tử của các chùa của Giáo Hội trong Úc, đều cung kính, tôn trọng, có lẽ lạ gì cũng đều cung thỉnh HT chứng minh.

Với trí tuệ và đức độ cao ngời. đã hai lần “Từ Chức Lịch Sử”. Ngài xứng danh là Hòa Thượng, có lực hút, xứng đáng làm Thân giáo sư và Y chỉ sư, cho đệ tử cùng hàng hậu học nương theo, để được dạy dỗ thêm. Đặc biệt là nằm 1 trong hàng “Thánh Tăng” mà trong Kinh Vu Lan Phật cũng có dạy: “... Hoặc người thọ hạ kinh hành,... Chẳng ham quyền quý ẩn danh lâm tòng...” mà mọi người đang tụng, rất xứng đáng được tôn quý thọ nhận của mười phương ứng cúng.

Với lòng thành và sự kính ngưỡng, Viên Thành không gì hơn, xin có đôi dòng này, dâng lên cúng dường Chúc Thọ Hòa Thượng, được 81 tuổi hạt và Khánh Hạ lần thứ 60. Kính cầu mong HT đạo thọ miên trường, để mãi cố vấn Giáo Hội được hoạt động tốt, mãi là thạch trụ vững vàng cho già lam Pháp Bảo, mãi là bóng mát cho chúng sanh nương nhờ và lợi lạc quần sanh.

Chùa Pháp Hoa SA, Mùa Vu Lan Báo Hiếu năm 2022

TK, Thích Viên Thành



Ghi chú:

(1) Ngài là Tổ khai sơn của nhiều chùa từ Trung đến Nam, đặc biệt nhất Tổ Đình Ấn Quang là trụ sở của Phật Học Đường Nam Việt, sau này là trụ sở của Giáo Hội trung ương (Phật Giáo Ấn Quang) trong nhiều năm, nơi xuất thân, trụ xứ và tham gia Phật sự của những vị cao tăng cũng như lãnh đạo thời hiện đại.)

(2) Tổ đình Linh Ứng nơi hiện nay chẳng những một mà thành ba ngôi phạm vũ huy hoàng và là danh lam thắng cảnh của Quảng Nam - Đà Nẵng. (Linh Ứng Non Nước, Linh Ứng Bà Nà, Linh Ứng Bãi Bụt) Cả ba nơi đều nằm trong khu du lịch nổi tiếng của TP Đà Nẵng, với nhiều khóa tu học và sự kiện hồng Pháp được thực hiện, để hằng ngày có hàng nhiều ngàn khách du lịch đến chiêm bái, tham quan, ngoạn cảnh, đặc biệt với tôn tượng Quan Thế Âm Bồ Tát lộ thiên cao 65 mét tại Linh Ứng Bãi Bụt, trở thành biểu tượng mang lại bình yên thịnh vượng cho nhân dân Đà Nẵng, bởi vì từ khi tôn tượng được dựng lên có mây lành vẫn vũ và cho đến bây giờ, mọi trận bão đổ bộ vào Đà Nẵng đều chuyển hướng và được hóa giải.

(3) (Cả hai anh em ruột hiện nay đều là Hòa Thượng lãnh đạo GHPGVNTN ở Úc và Đức quốc cũng như Liên Châu. Ở trong nước thì ngoài việc yểm trợ cho các chùa, học bổng cho chư Tăng Ni du học, đặc biệt là duy trì và phục hưng Môn Phái (LTCT), hai HT còn Phật hóa được cả bà con tộc họ, khi thỉnh và thờ Phật tại ngôi Phủ Thờ Tộc Họ Lê tại Xuyên Mỹ huyện Duy Xuyên, mà một thời đã bị CQ địa phương làm khó dễ. Tại hải ngoại HT Thích Như Điển đã xây dựng được nhiều đạo tràng: Chùa Viên Giác tại Đức quốc và Ấn Độ, TV Viên Đức tại Đức và yểm trợ cho nhiều chùa tại Úc, Mỹ, Thái, Việt Nam ...

(4) Công trình Phật Đài Lộ Thiên với tượng Phật bằng đá mable trắng cao 8.2 mét nặng 160 tấn đã hoàn thành - 2 dãy nhà gồm nhiều phòng, mỗi phòng có phòng tắm và vệ sinh, dành cho

những khóa tu ở lại. - 1 nhà vệ sinh công cộng dành cho khách thăm viếng. - Bồn chứa nước sử dụng với sức chứa hơn 150,000 lít. - Hệ thống bồn chứa chất thải với sức chứa 125,000 lít. Đây là một nơi tạm đủ điều kiện có thể làm đạo tràng chuyên tu cho Tăng Ni và Phật tử tại Sydney cũng như liên bang. PT Chùa Pháp Bảo cũng đã nhiều lần tổ chức Khóa Tu Học, Bát Quan Trai hay Tu Gieo Duyên tại đây.

Lợi ích như vậy nên đến cuối năm nay (từ 27-31/12/2022) BTC Khóa Tu Học Phật Pháp kỳ 20 của Giáo Hội đã tổ chức thành công tại nơi đây. Từ đó Giáo Hội Úc Châu cũng đã chọn nơi đây làm Trụ Xứ An Cư của Giáo Hội cho năm 2023 (Quý Mão)



HIẾU NGHĨA LÀ PHƯỚC ĐỨC (1)

Con Cháu Hiếu Ông Bà Vui Tươi Lắm

Hãy Giành Nhau Phụng Dưỡng Phước Đức Nhiều

Chính Người Già Là Ruộng Phước Phì Nhiêu

Sau Tam Bảo, Cùng Neo Đơn Khốn Khó...⁽²⁾

“Nếu mình Hiếu với Mẹ Cha, thì con cũng Hiếu với ta khác gì, Nếu mình ăn ở vô nghi, đừng mong con Hiếu làm gì uổng công”. Đúng như vậy! Luật Nhân Quả Rất Công Minh, Ai Gieo Điều Lành, Sẽ Gặt Quả Lành. Đời là vô thường, nếu không biết tranh thủ lo sống Hiếu Nghĩa và Tạo Phước Đức với Đời thì khi Cái Chết Đến không mang theo được gì, mà tất cả mọi vật chất chúng ta cực khổ tạo ra, đều phải để lại trần gian, cho chúng cấu xé, tranh giành, hoặc phải bị “lửa đốt cháy, nước cuốn trôi, bị cướp ngày, cướp đêm, rồi con phá” Để Rồi Phải Nuối Tiếc, Đau Thương, Khốn Khổ, thì uổng cho một kiếp người.

Ông, Bà, Cha, Mẹ là những Ruộng Phước Phì Nhiêu, nếu mỗi chúng ta, tranh thủ gieo giống vào, bèn cách lo phụng dưỡng hết mình với tâm thành, thì đoan chắc rằng sẽ có Phước Báo trước mắt, cụ thể là có được niềm vui, khi Ông Bà Cha Mẹ vui, từ đó sẽ không có tật bệnh, thoải mái, phần khởi vui chơi cùng con cháu, mọi người sẽ khen tặng, xã hội và luật nhân quả sẽ đến bù thỏa đáng.

Điển hình với sự Hiếu Kính Với Cha Mẹ của bản thân người viết, thật sự còn nghèo hơn quý anh chị em nhiều, nhưng vì muốn sống có ý nghĩa và làm gương cho anh chị em, con cháu noi theo, là luôn mang niềm vui cho Cha Già qua các việc, lo đôn đốc gia quyến, thường xuyên hướng về và cung cấp cho Cha, có đủ vật chất để sinh sống hằng ngày, đau ốm lo chạy chữa, gắn máy trợ tim và tìm người chăm sóc.

Yểm Trợ đi Du Lịch nhiều nơi trong nước và ngay cả nước ngoài như: Trung Quốc, Thái Lan, Lào... yểm trợ tiền đi làm Công Tác Từ Thiện Xã Hội, tiền thăm hỏi, thù tạc, phải không với Bà Con Cô Bác, tạo niềm vui và uy tín cho Cha, tại Tộc Họ Trần, Lê và địa phương Thôn Xuân Nam xã huyện nhà (Xã Đại Thắng, Xã Đại Thành, Xã Đại Chánh... Huyện Đại Lộc). Yểm Trợ cho Cha tiền chi phí cho các Ngày Lễ Vía Quan Âm, 19/2, 19/6/, 19/9 và các Ngày Tết cũng như Rằm Lớn, tháng Giêng, 7, 10 và Tết Trung Thu hằng năm, tại ngay “Phủ Thờ” tạo sinh khí phấn khởi cho Tộc Họ và Thôn Xóm. Yểm Trợ tiền đóng góp xây dựng các Công Trình Phúc Lợi Công Cộng, Chùa, Đền... Làm Mồ mả Tổ Tiên, Ông Bà.

Mặc dầu thân quyến còn nghèo, phải ở nhà “thuê” lãnh tiền “thất nghiệp” nhưng đã sống “thất lưng buột bụng” sẵn sàng vay nợ để Yểm Trợ Xây Dựng Ngôi Nhà Thờ Tộc Trần Văn nhị chi, tại Thôn Xuân Nam và một Lễ Khánh Thành hoành tráng, mang vinh dự lớn cho Tộc Họ và nỗi niềm phấn khích cho toàn thể con cháu, giúp cho Tộc Trần Văn tại Thôn Xuân Nam được vinh danh, thôn xóm bình an, con cháu làm ăn bớt vất vả và mỗi ngày mỗi khá lên. Nên thân quyến của người viết đã có được Phước, để hầu hết được sống tại một đất nước Hạnh Phúc Nhất Thế Giới (Úc Đại Lợi) và Gặp Được Nhiều Điều Như Ý, ngoài ra cụ thể đặc biệt tại Xuân Nam có



“Cháu Dữ (Trần Hùng)” và con cháu nào, sống Đạo Đức biết lo cho Tộc Họ, Ông Bà Tổ Tiên và Cha Mẹ, đều được Bình An, Gặp Được Nhiều Điều May Mắn và Làm Ăn Phát Đạt.

Đúng với câu: “Nghèo mà biết cho đi, là giàu hơn tất cả, Giàu mà không muốn bỏ ra, là thiếu thốn tận cùng” thật vậy, khi ta nghèo mà biết sẻ chia, “vui với niềm vui của mọi người”, thì cuộc sống sẽ nhiều cao đẹp, thanh thoi, an lạc và nhiều ý nghĩa với đời, mọi người sẽ thương yêu và tận tình giúp đỡ mỗi khi ta hữu sự, sẽ có hạnh phúc hơn nhiều, so với những người “giàu có” mà chỉ biết “sống ích kỷ” bo bo lo tích góp cho riêng mình, bao nhiêu cũng không đủ, “lòng tham vô đáy” che mờ con mắt, không còn biết nghĩa nhân, hiếu để là gì, miễn sao mình có, mình hơn người là được, mặc cho Cha, Mẹ thiếu thốn, anh em khốn khổ, cũng chẳng đoái hoài, có khi không lo cho Cha, Mẹ mà còn dòm ngó tài sản, đồ đạc của Cha, Mẹ “để hòng chia của”, để rồi sinh ra muôn vàn khổ lụy, tranh giành, nói xấu, hãm hại lẫn nhau, thật tội nghiệp cho những người này. Gieo nhân nào phải hưởng quả nấy, có Vay thì phải có Trả, để lâu sinh Lờn nhiều, không tránh đâu cho khỏi, nên rồi phải KHỔ LUY cùng nhau.

Một hạt giống mang gieo vào ruộng Phước phì nhiêu (Tam Bảo, Cha Mẹ, Người Neo Đơn, Những Công Trình Phúc Lợi Công Cộng) và chăm sóc thường xuyên, thì chúng ta không những chỉ gặt hái được 10 hạt mà cả hàng trăm, hàng ngàn hạt, cứ tiếp tục như thế, thì chúng ta giàu có vô kể. Bèn ngược lại, có thu hoạch vào, mà bo bo cất giữ, không dám bỏ ra đầu tư, hay gieo trồng lại, thì sẽ bị hôi mốc, chuột bọ ăn hết, hay mất vào 5 nhà, như đã nói ở trên, “có ăn uống vào mà không muốn cho ra” thì phải đi bệnh viện và đau khổ vô cùng mà thôi!

Nhận chân “Hiếu Nghĩa là Đạo Đức” vì biết sống hy sinh, không nghĩ đến riêng cho bản thân, gia đình mình, mà chỉ biết nghĩ đến điều lợi ích, an vui cho người lớn và mọi người, như Cha Mẹ chỉ biết “nằm bên ướm, nhường con nằm bên ráo” nên mới thành được ĐỨC Cù Lao cho muôn đời được tôn kính và ngợi ca.

Người viết đã trải nghiệm, thấy có nhiều kết quả tốt đẹp, nên chia sẻ lên đây, để những ai mong muốn có được Phước Báo và Có Đức với đời, cùng đồng cảm và sẻ chia niềm hạnh phúc vì có “Phước Đức Mặc Súc Mà Ăn” và sống an ổn với đời, thì hãy thực hành theo, bằng cách “sống hiếu nghĩa”, “ít muốn biết đủ”, lo phụng dưỡng Cha, Mẹ, biết quan tâm đến mọi người và chia sẻ nhiều hơn... thường luôn nghĩ “mình ăn thì hết, người ta ăn thì còn”, để mà bớt thụ hưởng, sống tốt với cuộc đời, thì mới mong gặp được nhiều điều như ý và có quý hơn phò hộ. Có ăn mới no, có tu mới chứng, có đi mới đến, có làm Phước tạo Đức thì mới có Phước Đức với đời, chứ không nằm ở nơi cầu xin, kể công hay than vãn...

Giúp nhau “lời hay, ý đẹp” để biết vận dụng “sống đạo đức” tiến thân trên cuộc đời, rất quý và rất bền, rất cụ thể, hay hơn, cho nhau những tiện nghi, vật chất bên ngoài, để phải lụy khổ vì nhau và ý vào vật chất mà coi thường, kể công, tiêu hao hủy Phước lẫn nhau.

Hãy giúp cho nhau cùng tiến bộ, trên đường tâm linh, để sống khiêm cung và phụng sự cùng nhau, tạo Phước Đức, hầu có và hưởng được sự thăng tiến, an lạc, hạnh phúc lâu dài. Chớ đừng giúp nhau, hơn thua, tranh giành những thứ “vô thường” với cuộc đời, để rồi gây rối xã hội, phải khốn khổ vì nhau và tất cả công lao ta bỏ ra, trở thành vô nghĩa và có thể thành những thứ tạo TỘI cho nhau.



Với tất cả nỗi lòng và tâm huyết, xin gửi đến toàn thể quý vị và các bạn, cùng các anh chị em, con cháu. Để cùng hưởng thượng, hầu an vui trong hiện tại và tương lai cùng câu hội nơi lạc cảnh.

Nay kính

Thích Viên Thành

(Hạnh Trung - Trần Văn Đệ)

Ghi chú:

(1) “Tâm Hiếu là Tâm Phật, Hạnh Hiếu là hạnh Phật, nên khi con cháu sống biết Hiếu Nghĩa với Ông, Bà Cha, Mẹ có tình, có nghĩa với bà con chung quanh, thì tự nhiên có Phước Đức, khi có Phước Đức rồi, thì mọi việc làm đều thành tựu mỹ mãn, vì biết Khiêm Cung, Hy Sinh, Tôn Trọng và Đối Đãi Tốt với mọi người, từ đó có quý như thường ủng hộ, mọi người đều kính phục và thương yêu giúp đỡ.

Hiếu Nghĩa Văn Hóa Tốt Cuộc Đời

Giúp Cho Xã Hội Đẹp Muôn Nơi

Cháu Con Hành Xử Trong Cuộc Sống

Đạo Đức Tiến Bộ Rạng Cơ Ngời

(2) Phước Điền: Như Kinh Ưu-bà-tắc-giới nói: “Đức Phật bảo, phước điền ở thế gian có ba loại:

1- Là báo ân điền

2- Là công đức điền

3- Là bản cùng điền.

Báo ân điền là cha mẹ, sư trưởng và Hòa thượng. Công đức điền là từ khi được nghe pháp cho đến khi chứng quả A-nậu-bồ-đề. Bần cùng điền là tất cả mọi người bần cùng khốn khổ. Đức Phật là hai loại phước điền báo ân và công đức. Pháp cũng thế. Chư Tăng là ba loại phước điền báo ân, công đức và bần cùng. Vì thế, người thế gian và người mới thọ giới cần phải dốc lòng cúng dường Tam bảo.

Nếu có người cùng bố thí của cải, phước điền và tâm bố thí bằng nhau, thì phước đức ấy cũng sẽ như nhau. Nếu của cải và tâm bố thí bằng nhau, nhưng phước điền lớn hơn, thì được phước báo lớn hơn. Nếu phước điền và của cải đều ít, nhưng tâm bố thí lớn hơn, thì phước báo cũng lớn hơn. Nếu phước điền và của cải lớn, nhưng tâm bố thí nhỏ thì phước báo cũng không lớn. Đây thiện nam tử! Kể sáng suốt, khi bố thí, không nhắm đến phước báo. Tại sao? Vì đã biết rằng, hễ gieo nhân lành, chắc chắn sẽ hưởng quả phước tốt đẹp”.



KÍNH TƯỜNG NIỆM VỀ SƯ PHỤ, *Trong ngày Giỗ đầu của SP tại Tổ Đình Pháp Hoa – Nam Úc, ngày 16/6/2019 nhằm (14/5/Kỷ Hợi)*

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam Mô Tự Lâm Tế Chánh Tông Tứ Thập Nhất Thế, Pháp Hoa Tổ Đình Phương Trượng, Úc Đại Lợi-Tân Tây Lan Giáo Hội PGVNTN Hải Ngoại Chứng Minh Đạo Sư, húy thượng Như hạ Huệ, tự Giải Trí hiệu Trí Thông Trưởng Lão Hòa Thượng Sư Phụ thù từ chứng giám.

Con, đệ tử Viên Thành, tự Hạnh Trung, xin mạn phép thay mặt cho toàn thể huynh đệ có mặt cũng như vắng mặt, kính dâng lên Sư Phụ đôi dòng tưởng niệm.

Kính lạy Sư Phụ

Khắp Liên Châu nay vẫn còn thương tiếc Nam Úc buồn thiếu hình bóng đạo sư, Chùa Pháp Hoa vắng sư phụ nhân từ Hàng chúng đệ hoài mong ngày hồi nhập

Mới ngày nào đây, mà bây chừ đã 3 năm tròn, đệ tử chúng con vắng bóng hình Sư Phụ, hôm nay là ngày Giỗ đầu của Sư Phụ, Với 3 năm Sư Phụ thong dong nơi miền lạc cảnh, nhưng để lại biết bao nỗi niềm thương tiếc cho Giáo Hội Liên Châu, mà nhất là hàng đệ tử tại gia cũng như xuất gia chúng con.

Không thương tiếc, hoài mong sao được, khi Sư Phụ là hiện thân của sự “hòa hợp” trong Tăng Đoàn, để lèo lái con thuyền Chánh Pháp khắp Liên Châu và đặc biệt là Úc Đại Lợi

– Tân Tây Lan này, vững vàng vượt qua phong ba bão táp, để hôm nay phát triển vươn lên. Chùa Pháp Hoa và hàng chúng đệ cũng nương vào đó mà “tác Như Lai sứ, hành Như Lai sứ” được mọi điều hanh thông.

Hình bóng Thầy tuy vắng, nhưng linh giác Sư Phụ luôn dõi theo chúng con để phù hộ, từ đó vâng theo lời di huấn của Thầy, chúng con đã nương vào sự Thanh Tịnh, Hòa Hợp của Tăng Đoàn và sự nhiệt tình ủng hộ của hàng Phật tử tại gia, cũng đã hoàn thành được nhiều Phật sự quan trọng: Tại Đạo Tràng Chùa Pháp Hoa và Giáo Hội Nam Úc, trong Lễ Tiểu Tường Sư Phụ đã kết hợp Mùa An Cư của Giáo Hội năm 2017 thành công mỹ mãn. Vào giữa năm 2018 là Lễ Đại Tường Sư Phụ với sự tham dự đầy đủ của Chư Tôn Thiền Đức trong Giáo Hội với mùa An Cư Kiết Hạ kỳ 19 cũng được thành tựu viên mãn, với tinh thần phấn khởi ấy, chúng con cũng đã nhận lãnh trách nhiệm tổ chức Khóa Tu Học Phật Pháp kỳ 18 vào đầu năm 2019, cũng thành công ngoài sức tưởng tượng. Riêng Đạo Tràng Chùa Pháp Hoa cũng dần dần ổn định và đang trên đà củng cố, phát triển, xin kính trình lên Sư Phụ chứng tri và hỗ trợ tiếp.

Cuộc đời và lời dạy của Sư Phụ, riêng bản thân con vẫn luôn khắc ghi và thực hành theo, đó là sự “hài hòa, giản dị, thân thiện” đối với hàng chúng đệ, nhưng cũng rất “khiêm nhường” đối với các bậc trưởng thượng, nên mọi Phật sự đều được viên thành. Mà cụ thể và thiết thực nhất, đó là trước cửa phòng Phương Trượng của Sư Phụ, còn để lại với 6 câu tụng và cũng là lời dạy thường xuyên nhắc nhở chúng đệ:

Thường kiến tự kỷ quá, Bất thuyết tha nhân phi, Tha phi ngã bất phi, Ngã phi tự hữu quá. Tâm tại niệm Phật trung, Vô phi diệt vô quá.



Dịch nghĩa là: Thường tự thấy lỗi mình, Không nói lỗi của người, Người lỗi ta không lỗi, Ta lỗi là tự sai, Tâm trụ nơi Phật hiệu, Không sai cũng không lỗi.

Tu nội chùng này thôi, cũng đã thấy an lạc lắm rồi, đâu cần gì phải cao xa, phải không Sư Phụ. Chúng con nguyện mãi thực hành và khuyến tấn nhau cùng liễu đạt. Bên cạnh đó chúng con sẽ cố gắng mang Phật Pháp đến với mọi người bằng nhiều hình thức, để cùng nhau nếm được hương vị giải thoát, và sống với đời giác ngộ mà Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni đã khổ công trải nghiệm và truyền lại.

Kính mong Sư Phụ sớm hồi nhập Ta Bà để hoàn thành sở nguyện độ tận chúng sanh. Chúng con thành tâm kính lễ Sư Phụ



Phần 2:

THƠ





Chu Toàn Hạnh Nguyên

(Họa y văn bài thơ Tán Thán Công Hạnh Sư Bà Diệu Tâm, của ĐĐ Thích Chúc Hiển) Ngưỡng nguyện Giác Linh Sư Bà Tịch Diệt Vi Lạc, Thành Kính Sẻ Chia Cùng Môn Đồ Pháp Quyển.

Mẹ Cha gương mẫu hướng nơi thiên
Học đạo noi theo tạo thiện duyên
Bảo Thắng sơ tâm Sư phụ dạy
Bảo Quang giác ngộ vẹn lời nguyên
Việt Nam Tu học nương Tôn Đức
Đức Quốc hoàng truyền vẫn giữ nguyên
Rạng rỡ tông môn nơi hải ngoại
Tử tôn tiếp nối lắm uy nghiêm

Sinh thời chiêm bái khắp nhiều miền
Tinh tấn tu hành trị đảo điên
Giới luật nghiêm minh hằng mẫu mực
Lục hòa vui sống tạo khuôn viên
Diệu Quang Nhi Viện cứu mang trẻ
Tù Thiện Xã Hội giải não phiền
Tròn nguyện độ sanh về cõi Phật
Công thành quả mãn tịnh như nhiên

Chùa Pháp Hoa SA, 14/6/2021 (Mùng 5 tháng 5 Tân Sửu)

TK, Thích Viên Thành

Cuộc đời

Phóng tác theo ý bài thơ Cuộc đời của Hòa thượng Tịnh Đức

Hương linh ơi hồi hương linh!
Cuộc đời sanh diệt duyên sinh luân hồi
Khổ lụy cũng bởi cái “tôi”
Tranh giành chiếm đoạt để rồi thị phi
Công danh sự nghiệp sá gì
Gây bao tội lỗi sân si với đời
Vô thường biến đổi muôn nơi
Nhân quả phải trả chết rồi mang theo
Tham, không bố thí phải nghèo
Cực ác nghiệp lực cuốn theo tam đồ
Quay đầu miệng niệm Nam Mô
Quy y Tam Bảo cơ đồ hanh thông
Trở về tánh giác chân không
Giữ tròn hiếu nghĩa cho lòng an vui
Chia ly ai cũng ngậm ngùi
Tu nhân tích đức thành người thanh cao
Có phước sẽ được sang giàu
Mang ra chia sẻ cùng nhau tô bồi
Quyết tu ra khỏi luân hồi
Cuộc đời giải thoát hướng ngôi Niết bàn

Chùa Pháp Hoa SA, 31/12/2021

Thích Viên Thành



Đất phật hiện thành

(Hân hoan chúc mừng đại gia đình ĐH Tony Thạch và Công Ty Du Lịch Triumph Tours đã hình thành được khu A Di Da Land, dựng và an vị tượng đồng, Phật A Di Đà, tạo điều kiện và cơ hội để cùng nhau tu tập tạo Phước Đức, cho hiện tại an lành, ý nghĩa, tương lai chắc chắn được về nơi lạc cảnh)

Ngay giữa rừng già xứ Úc châu
Thỏa bao tâm nguyện với mong cầu
Được Vô Lượng Thọ thêm Công Đức
Cực Lạc Tây Phương giải khổ sầu
Biển chốn bạch đàn thành đất Phật (A Di Da Land)
Hóa nơi hoang vắng trở thanh cao
Cùng nhau tu tập về đường giác
Sinh tử luân hồi chẳng muốn đâu !

Chùa Pháp Hoa SA,
ngày đầu năm 03/01/2022 đây phẩn khởi
TK, Thích Viên Thành

Đến đi tự tại

(Kính ngưỡng vọng về Từ Hiếu Tổ Đình tại Huế, thành tâm dâng lễ Giác Linh Hòa Thượng Thích Nhất Hạnh, vị Thiền Sư nổi tiếng thế giới, đã mang Phật Pháp vào hóa độ người Tây Phương tu tập đạt nhiều kết quả khả quan, lợi ích cho đời và góp phần mang tình thương xóa bỏ hận thù, tạo cơ bản cho nền hòa bình nhân loại)

Ngài đã đến và ra đi tự tại
Để lại đời bao quý kính nhớ thương
Nhiều lợi ích cho kiếp sống vô thường
Qua trải nghiệm mang truyền lưu thế giới

Ngài vẫn dạy “đã về và đã tới”
Phật tại tâm theo hơi thở hồi quy
Cả Tổ Tiên cùng vũ trụ đồng thù
Khi chánh niệm sẽ hiển bày tất cả

“Đi vào đời - Đạo Phật hiện đại hóa”
Ngài thổi luồng sinh khí cho Tăng Ni
Nguyện dẫn thân theo tiếng gọi từ bi
Trường Phụng Sự Thanh Niên làm Xã Hội



“Cửa Tùng Đồi Cánh Gà” tiến hay thối ?
Chuyện máu xương kinh nghiệm phải nằm lòng
Đừng độ sanh khi còn mãi long đong
Tâm Bồ Đề không còn, thành ma sự !

“Nói với người xuất gia trẻ tuổi” thử !
Cả nỗi niềm muốn hậu bối nhận chân
Hương đi đúng sẽ trả bớt nợ nần
Phụng sanh chúng là cúng dường chư Phật

Rồi tứ đại của Ngài về với đất
Để “Đường Xưa Mây Trắng” rộng cao bay
Cho “Bông Hồng Cài Áo” đẹp từng ngày
Văn hóa Phật, Dân Tộc cùng lan tỏa

Bao Pháp thoại, sách của Ngài Phật hóa
Mang vào đời thành dòng suối thanh lương
Xoa khổ đau giúp trí huệ tinh tường
Tình huynh đệ bốn phương về một mối

Lập Mai thôn cho người Tây diệt lỗi
Bằng Khóa Tu theo hơi thở vào ra
Qua chánh niệm quy kính phép lục hòa
Rất gần gũi nhưng nhiệm mầu vi diệu

Lễ Tang Ngài tâm tang cùng nhau hiểu
Như khóa tu tĩnh lặng thật nhẹ nhàng
Không phúng điệu trống liên với tràng phan
Đồng im lặng trang nghiêm và thanh tịnh...

Nam Mô Tàn Viên Tịch, Từ Lâm Tế Chánh Tông Tú
Thập Nhị Thế, Liễu Quán Pháp Phái Đệ Bát Thế, Từ Hiếu Tổ
Đình Niên Trưởng Trú Trì, Mai Thôn Đạo Tràng Quốc Tế
Khai Sơn, Huý Thượng Trưng Hạ Quang, Tụ Phùng Xuân,
Hiệu Nhất Hạnh Thiền Sư, Nguyễn Công Hòa Thượng Giác
Linh. Thùy Từ Chứng Giám.

*Chùa Pháp Hoa – Nam Úc,
22/01/2022 (20/tháng chạp/ Tân Sửu)
Hậu học, Thích Viên Thành, kẻ thủ*



Đôi dòng cảm niệm

(Cô Liên Phương đang theo hầu Hòa Thượng trong chuyến Hành Hương Phật Sự tại quê hương)

Cô Thiện Tĩnh người mẹ hiền muôn thuở
Của đàn con Tam bảo luôn hộ trì
Khuôn mặt cô phúc hậu nét từ bi
Luôn hoan hỉ dù có điều trái ý

Với bạn đạo cô là người chung thủy
Gương mẫu cao trong tu tập hy sinh
Có Phật sự cô trách nhiệm một mình
Âm thầm gánh để noi gương con cháu

Cô mãi nguyện khi cháu con hiếu thảo
Đồng một lòng công quả tiến đường tu
Đời vô thường tạo phước đức công phu
Đó sáng suốt của một người con Phật

Nơi nhà bếp Pháp Hoa chưa hoàn tất
Bóng hình cô giờ vắng lặng đâu rồi
Khâu tạo quỹ vẫn tiếp mãi không thôi
Cô yên trí có cháu con tiếp bước

Tình đạo bạn mãi còn và vẫn được
Chung một lòng đưa tiễn từ biệt cô
Ở nơi xa thăm nguyện toàn hiếu đễ
Được mạnh khỏe tang lễ cô mỹ mãn

Gương của cô luôn tỏa ngời trong sáng
Hôm nay đây công quả đã vuông tròn
Chư Tôn Đức cùng bạn đạo rất đông
Đưa tiễn cô an nhiên về Cực Lạc

*Sư cô Liên Phương và toàn gia đình đồng tu nhất tâm
tiếp niệm*



Dòng sữa mẹ hiền

(Từ Nhân)⁽¹⁾

Bác Diệu Trí người Mẹ hiền mẫu mực
Rất đảm đang khi làm vợ theo chồng
Nuôi dưỡng con cùng xây dựng non sông
Ra hải ngoại đồng một lòng hộ đạo

Cả gia đình quy hướng về Phật giáo
Bát Quan Trai là giới tử siêng năng
Mãi hộ trì Tam bảo được vĩnh hằng
Luôn lo lắng cho tiền đồ giác ngộ

Mong con cháu đường tu thường thi thố
Cùng Ông Bà hướng giải thoát an vui
Vói đồng hương biết chia ngọt sẻ bùi
Nền đạo đức hãy duy trì phát triển



Tâm đồng mãnh đường tu ngày mỗi tiến
Ở tại gia hằng bữa vẫn tụng kinh
Siêng công quả tâm an lạc thanh bình
Tri thời chí ⁽²⁾ nên sắp đặt hậu sự

Dự An Cư với lời nguyện nhiều thứ
Nhiều Thầy, Cô bạn đạo tiếp vãng sanh
Bao tâm nguyện cao đẹp được viên thành
Cho tất cả chúng sanh đồng thoát khổ...

*Tổ Đình Pháp Hoa SA,
22/07/2022 (24/06/Nhâm Dần)*

Thích Viên Thành



Ghi chú:

(1) Hai Ông Bà gắn bó, thủy chung: Bác Diệu Trí cùng Bác Minh Phước là 2 Đạo Hữu thuần thành hết lòng vì đạo, là giới tử thuộc hàng niên trưởng của Đạo Tràng Bát Quan Trai, Chùa Pháp Hoa, đã phát tâm tu rất đồng mãnh, cả hai đã thọ Bồ Tát Giới Tại Gia, với Bồ Tát Giới Danh là Từ Nhủ, trong những Khóa Tu Học và An Cư tại chùa hay tập trung, Bác Diệu Trí đều tham dự đầy đủ. Mùa An Cư năm nay Bác cũng rất hăng hái tham gia từ đầu đến mãn khóa, không bỏ thời khóa nào, không làm việc nặng được, Bác cũng tranh thủ thỉnh đại hồng chung và sách tấn bạn đạo, được Chư Tôn Đức tán thán, cùng chư bạn đạo kính ngưỡng.

(2) Nhờ có cái tâm chân thành với tấm lòng thiết tha hộ đạo, rất tinh tấn nỗ lực tu tập, công phu, công quả tạo phước điền, với cái tâm thanh tịnh nên Bác đã “dự tri thời chí” tức là biết trước giờ chết, cho nên Bác đã sắp xếp hết mọi việc cho hậu sự. Trước giờ ra đi Bác cũng còn tụng kinh tối, sáng ra Bác đã nằm yên, bất tỉnh, ra đi với nét mặt rất là thanh thản. Đúng là khi có tu là có được nhiều điều mâu nhiệm. Toàn thể Chư Tăng Ni, Phật Tử và Đạo Tràng Bát Quan Trai Chùa Pháp Hoa, vô cùng thương tiếc, chí thành tiễn Bác trực vãng Tây phương, cao đăng Phật quốc, chia sẻ cùng tang môn hiếu quyến.



Hạnh nguyện vương tròn

*(Hân hoan kính mừng Lớp Giáo Lý Online năm thứ 2 (2021) Của
TT Thích Nguyên Tạng tại TV Quảng Đức hoàn thành mỹ mãn)*

Hai năm dịch bệnh khắp năm châu
Thượng Tọa giảng sư hóa giải sầu
Phật Pháp hoằng truyền toàn thế giới
Tổ Sư tri niệm đạt từng câu
Trung Hoa Lâm Tế khai nguồn tuệ
Yên Tử Việt Nam tiếp nhiệm mầu
Tỉnh giác chuyển cần vơi khốn khổ
Hiện tiền chánh niệm lạc an lâu

Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, 15/12/2021

Thích Viên Thành

(Người luôn hướng về TV Quảng Đức với muôn vàn cảm phục TT Thích Nguyên Tạng, đã miệt mài trong 2 năm qua, vừa hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Trụ Trì, rồi TTK Giáo Hội, đặc biệt là sưu tầm, biên dịch và giảng giải các hành trạng Tổ Sư từ Trung Hoa đến Việt Nam, qua 2 lần Online và hằng khuya còn tỉnh chuông, thức tỉnh đó đây, lưu lại nhiều đời, lợi ích muôn loài, thật tuyệt vời và đáng cung kính).



Mười nguyện phổ hiền

Một nguyện kính lễ Như Lai
Hai nguyện xưng tán công dày Thế Tôn
Ba nguyện tu phước cúng dường
Bốn nguyện sám hối nghiệp vương tội trần
Năm nguyện tùy hỷ công huân
Sáu nguyện thỉnh chuyển Pháp luân độ đời
Bảy nguyện thỉnh Phật ở đời
Tám nguyện học Phật cho ngời tâm minh
Chín nguyện hằng thuận chúng sanh
Mười nguyện hồi hướng phước lành khắp nơi.

Dịch nghĩa:

Con nay lại nguyện tu hành
Phổ Hiền nguyện lớn sẵn dành mười (10) môn
Một là nguyện lạy Thế tôn
Hiện thân trước Phật hết lòng kính tin
Hai khen Phật đức rộng thính
Lời hay tiếng tốt tận tình ngợi ca
Ba thời sắm đủ hương hoa
Tràng phan bảo cái dâng ra cúng dường
Bốn vì mê chấp lầm đường

Tham sân nghiệp chướng con thường sám luôn
Năm suy công đức vàn muôn
Của phàm của Thánh con đồng vui ưa
Sáu khi Phật chứng thượng thừa
Pháp mẫu con thỉnh đã vừa truyền trao
Bảy lần chẳng chút lãng xao
Cầu xin chư Phật chớ vào vô dư
Tám thường tu học đại thừa
Bao giờ bằng Phật mới vừa lòng con
Chín thể chẳng dám mỗi mòn
Dắt diu muôn loại đều tròn Pháp thân
Mười đem tất cả công huân
Mọi loài cộng hưởng khách trần cùng vui
Mười điều nguyện lớn nguyện rồi
Nguyện về cực lạc nguyện ngôi toà sen

Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát (3 lần)



Nguyện cầu cho Ukraine được bình an

Đang bình yên vì đâu bom đạn nổ ?
Do lòng tham hay cuồng vọng vô minh ?
Được gì đây khi đánh mất thanh bình !
Nghịch lực tạo đây tang thương đổ vỡ !

Đang êm ấm giờ đây đành khổ sở
Vợ xa chồng người lũ lượt lưu vong
Bị xâm lược nhưng tất cả một lòng
Quyết gìn giữ nền Tự Do Dân Chủ

Rất hiên ngang toàn dân cùng tử thủ
Lập “Quân Đoàn Quốc Tế” chống lại Nga
Đồng quyết tử để bảo vệ quê nhà
Được hưởng ứng cả thế giới trừng phạt

Cấm vận Nga cho đến ngày tan tác
Cho đến ngày tận diệt bọn xâm lăng
Cho nhân loại với hết nỗi nhọc nhằn
Toàn vũ trụ sống thương yêu hiểu biết

Ukraine quân dân đều nhiệt huyết
Chận quân thù giữ phần đất quê hương
Cản xe tăng chiến đấu thật kiên cường
Trúng chọi đá nhưng tinh thần vẫn vững



Tạo đoàn kết khiến kẻ thù điêu đứng
Động lực cho toàn thể siết tay nhau
Cùng lên án cô lập và tẩy chay
Từ mọi mặt Nga tứ đầu thọ địch

Nền Dân Chủ Tự Do ai cũng thích
Nên đồng nhau quyết bảo vệ đến cùng
Ai độc tài bạo chúa phải cáo chung
Để nhường lại cho minh quân cai trị

Ukraine toàn dân đồng ý chí
Người lương tri cũng ý thức rõ ràng
Gây chiến tranh tội ác phải đeo mang
Quả phải trả chịu điều linh khốn khổ

Ngừng tham sân chôn hận thù xuống hố
Để tình người sự chia sẻ lên ngôi
Điều thanh cao đạo đức hãy cùng ngời
Bảo vệ tốt những tiến bộ hữu ích...

*Chùa Pháp Hoa SA,
ngày trưởng tịnh 30/Giêng/Nhâm Dần (2/3/2022)*

Thích Viên Thành



Thông điệp từ covid-19

(05/08/2020:00 (Xem: 3151))

Cô Vy (Covid 19) ơi ! sao em tàn ác thế ?
Đã lấy đi tánh mạng biết bao người
Khiến nhân thế mất đi nụ cười tươi
Đành “giãn cách” với khóc sầu ly biệt

Toàn thế giới hoang mang và thương tiếc
Những người thân phải lần lượt ra đi
Không thấy mặt vì phải bị cách ly
Chết cô độc già tù trong tức tối

Hãy ngừng lại đừng gây thêm tội lỗi !
Em đang truyền “thông điệp” đến nhân sinh ?
“Ở một chỗ” giữ màu xanh hòa bình
Được như thế em không còn tác hại !

Em vẫn muốn bình an và khương thái
Mong loài người hãy bảo vệ thiên nhiên
Sống giản đơn thân thiện biết tu hiền
Đừng sát hại tạo thêm nhiều oan trái

Thương yêu nhau chia sẻ điều lẽ phải
Chớ dùng nên sống trụ lạc đa cầu
Ngừng phân biệt hay hãm hại lẫn nhau
Cùng bảo vệ môi trường xanh sạch đẹp

Nhân loại hỡi ! hãy sống theo khuôn phép
Tham sân si quyết chừa bỏ quay đầu
Đừng khai thác cạn kiệt biển, rừng sâu
Để thỏa mãn cho nhu cầu hưởng thụ

Chỉ có sống “ít muốn” và “biết đủ”
Tránh xa nơi ồn náo lắm thị phi
Mãi tin tưởng Phật Pháp bất tư nghi
Hương tâm linh sẽ giải trừ “đại dịch”

Em không ác, toàn do người ham thích
Tụ tập nhau thác loạn khích thi đua
Thích hơn thua chớ không chịu thiệt thòi
Ham loạn động phung phí nhiều sức khỏe

Mong hiểu cho, đừng xem em là bé !
Nhìn không ra nhưng cũng lắm tai ương
Ai không tin sẽ theo luật vô thường
Nằm mơ hoang không một người tiễn biệt!

*Chùa Pháp Hoa – Nam Úc,
những ngày đầu tháng 8/2020*

Thích Viên Thành



Thông điệp của covid-19

(01/09/2021 12:06 (Xem: 2156))

Hãy “bịt miệng, rửa tay, yên một chỗ” ⁽¹⁾

Mọi nghĩ suy phải tích cực lạc quan

Sống vị tha trọng nghĩa xóm tình làng

Xây dựng lại gia đình nhiều năng lượng

Tại trần gian trên đà mất phương hướng

Lo chạy theo vật chất với kim tiền

Khai thác tận còn hủy diệt thiên nhiên

Để phục vụ cho nhu cầu hưởng thụ

Chỉ cái miệng mỗi ngày tử con thú

Chết xắt bằm để phục vụ miếng ăn

Bao oan trái uất hận sẽ vĩnh hằng

Luân hồi trả trong đau thương diễn tiến

Thú du lịch phá môi sinh rừng biển

Ở môi trường nhiều sinh vật long đong

Tham sân si luôn chất chứa trong lòng

Khiến dịch bệnh phải ra tay dừng lại



Muốn thế gian được bình an không thái
Quán chiếu lòng hy hiến sống vị tha
Mang Phật Pháp soi sáng khắp muôn nhà
Cùng tu tập thoát ly vòng sanh tử.

*Tổ đình Pháp Hoa SA,
Mùa Vu Lan Tân Sửu (2021)*

Thích Viên Thành

Ghi chú:

(1) Tại sao trên toàn thế giới, từ 2 năm nay (2020 - 2021), Covid-19 có nhiều biến thể và để ngăn ngừa chúng, phải luôn “bịt khẩu trang, rửa tay và ở yên một chỗ” ? Có phải chăng con người quá nhiều nhu cầu cho việc hưởng thụ, đã tạo lăm tội lỗi, để thiên nhiên và các loài thú phải nổi giận mà trừng phạt ?

1. “Bịt khẩu trang” Có phải chăng? “Miệng là một trong những nơi bẩn nhất của cơ thể con người. “Miệng chứa hơn 700 triệu loại vi khuẩn và lớn lên không ngừng, đặc biệt là vi khuẩn Streptococcus do ăn các loại thực phẩm carbohydrate có đường và tinh bột. Ngay cả phần lưỡi cũng tiềm ẩn nhiều vi khuẩn có hại”. Cho nên người xưa đã nói: “Họa từ miệng mà ra, bệnh từ miệng vào” rất là chính xác. “ ... Xét ra thì thịt xương này, Lại là xương thịt muôn thân tạo thành” ... Mỗi người từ nhỏ đến lớn đã ăn, nhai, nuốt không biết bao nhiêu sinh vật, bao tử là một nghĩa trang hỗn tạp, chứa rất nhiều loại xác thú vật, bây giờ chúng nó thành “kẻ thù vô hình” đòi lại mạng. Vi thế Viên Thành đã có bài viết: Tu Cái Miệng Là Tu Hơn Nửa Đời Người, được nhiều Trang mạng chia sẻ. http://www.daophatngaynay.com/vn/phat-phap/buoc-dau-hoc-phat/nen-tang-gioi/13726-tu-cai-mieng-la-tu-hon-nua-doi-nguoi.html?fbclid=IwAR2Teu3GnB5WsHLMiyvHiPU Dj2d2aSad6vX0f2M7--YB_ias0p8HB7ulwBw, rất được nhiều người đón đọc.
2. “Rửa tay” Bàn tay bình thường chứa hơn 3.000 vi khuẩn. Khi tay ẩm, vi khuẩn nhân lên gấp 1.000 lần. Không rửa tay đúng cách sẽ khiến bạn bị nhiễm khuẩn do tay chạm vào rất nhiều thứ trong cả ngày. Hơn nữa bàn tay này đã gây tạo nên bao điều tội lỗi, từ khi sanh ra đến lúc trưởng thành, bàn tay này đã giết hại, chặt chém, giành giật, nắm bắt, bấm nút... tạo ra không biết bao nhiêu oán hận ngút ngàn, thì bây giờ phải trả quả là vậy!

3. “Ở yên một chỗ”: Do không có niềm tin về “tâm linh” chỉ hướng về “duy vật” đòi hỏi thấy, biết mới tin, rồi “hướng ngoại tìm cầu” mà quên mất cái mầu nhiệm của mình luôn sẵn có “ở bên trong” để rồi luôn bận rộn chạy đi tìm “hạnh phúc” qua những ảo ảnh ở bên ngoài, tìm niềm vui qua các tiện nghi vật chất hiện đại, hay du hí khắp nơi, nên rồi mặc sức tạo ra muôn ngàn tội lỗi: khai thác cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, thải khí độc làm ô nhiễm môi trường, hằng ngày giết hại hàng tỷ súc vật để phục vụ cho nhu cầu du lịch và ẩm thực, khiến địa cầu đang nóng lên, thiên tai, động đất, sóng thần, cháy rừng, bão lụt, xảy ra liên tục... Các nhà lãnh đạo thế giới tuy có “hợp” nhiều lần, để cứu nguy bầu khí quyển, nhưng vì nhu cầu “kinh tế”, rồi cũng đầu vào đấy. Cho nên Covid-19, tuy là “kẻ thù vô hình” tức thuộc dạng tâm linh, nhưng đã bắt “dừng và chậm lại” cũng như ra một Thông Điệp bắt mọi người phải lo sợ, coi trọng tinh thần, “ở yên một chỗ” hầu có cơ hội quay vào sống lại với “tâm bình an” luôn hằng hữu bên trong mỗi người, để xây dựng lại một gia đình ấm êm, biết sẻ chia, tạo phúc đức... mới tránh được sự lây nhiễm, làm sạch môi trường, thiết lập lại quan điểm sống tích cực hơn trong xã hội và tạm dừng bớt các tội lỗi là vậy!

Qua Covid-19 cũng gây nhiều hoang mang lo sợ, nhưng cũng làm minh bạch nhiều điều, giúp cho ta hiểu rõ sự vô thường của cuộc sống, thấy được việc tích cực qua môi trường được trong sạch trở lại, cho mọi người được hít thở bầu không khí trong lành, hầu cuộc sống được kéo dài trong thanh thản bình an, tạo cơ hội cho mọi người “ở yên một chỗ” quay lại với chính mình, mà xây dựng lại tình thân, sửa chữa những sai lầm, hầu hoàn thiện tự thân, sống “ít muốn, biết đủ” biết chia sẻ, thương yêu nhau, cùng nhau tu tập hướng thượng để “tâm an, vạn sự an” và “tâm bình thế giới bình” đó là một sự đóng góp khá tích cực cho hòa bình thế giới và an lạc cuộc đời vậy!



Ôi thật xót thương thay !!!

(27/08/202107:44 (Xem: 2885))

*(Cảm xúc sau khi xem clip Ông cụ gõ cửa hàng xóm...
xem clip trên)*

Thân già yếu “hết gạo” đành gõ cửa
Xin từng nhà nhưng vẫn nhận số không !
Cửa đóng kỹ nhìn thấy xót xa lòng
Ai cũng thủ vậy tình người đâu nhỉ ?
Ông cụ già kêu gọi lòng bố thí
Sáng tới giờ vẫn trắng cả đôi tay
Nuôi vợ bệnh đành mang kiếp ăn mày
Đứa con trai nay đã đi bộ đội
Nhìn thảm cảnh cuộc đời sao tấm tối
Khổ khổ chồng biết có vượt được chăng ?
Tâm là Phật lòng từ bi vĩnh hằng
Nên vẫn có người ra tay giúp đỡ
Luật nhân quả trường tồn ta nên nhớ
Hãy sẻ chia lúc thắt ngặt khổ nghèo
Vừa ý nghĩa niềm vui sẽ đi theo



Ta thấy rõ Covid-19 đang minh bạch
Tạo phước đức là khôn ngoan đúng cách
An hiện nay mang theo được tương lai
Giúp đỡ người thoát hiểm mới anh tài
Người già bệnh neo đơn cần hướng đến...⁽¹⁾

Chùa Pháp Hoa - Nam Úc, khuya 26/8/2021

Thích Viên Thành

Ghi chú:

(1) Địa chỉ Ông cụ Lân đi gõ cửa hàng xóm để xin gạo nuôi vợ bệnh: 51 A Trần Bình Trọng...



Ngộ thêm từ covid-19 (cô vy)

(08/04/202007:18 (Xem: 3487))

Khấp toàn cầu hốt hoảng vì dịch bệnh (Covid-19)

Do vì đâu mà lây nhiễm lan tràn ⁽¹⁾

Chết cũng nhiều khiến bao nỗi hoang mang ⁽²⁾

Chỉ dừng lại khi mọi người ly cách ⁽³⁾

Cùng trung thực tất cả đều minh bạch

Biết rõ ràng đừng giấu giếm khai gian ⁽⁴⁾

Cả toàn dân ý thức luôn sẵn sàng

Chống dịch bệnh không có người bỏ lại

Thường rửa tay chào nhau chấp tay bái ⁽⁵⁾

Giao tiếp nhau khoảng cách mang khẩu trang ⁽⁶⁾

Giấy toilet giành nhau xếp thành hàng ⁽⁷⁾

Đời đảo lộn do Cô Vy quấy nhiễu

Không từ già không có người phúng điếu

Chết âm thầm trong hoành tử thương đau ⁽⁸⁾

Ai tin sâu vào Phật Pháp nhiệm mầu ⁽⁹⁾

Giữ tâm tịnh ăn chay thì hy vọng ⁽⁹⁾

Bao phi trường sân vận động phải đóng⁽¹⁰⁾
Những nhà thờ chùa viện cũng nghỉ ngơi⁽¹⁰⁾
Lễ hội họp quá hai người cùng thời
Đều bị phạt để bảo toàn khoảng cách

Nền Y học cường quốc chịu thử thách
Phải điên đầu đối phó cũng bó tay
Đành thanh tịnh cách ly trong nhiều ngày
Mới hy vọng cuối đường hầm lóe sáng

Khấp hoàn vũ chưa có người xứng đáng
Có đối không để đem lại thanh bình
Hãy chiêm nghiệm hướng về nơi “tâm linh”
Cùng cầu nguyện⁽¹¹⁾ tâm thành như Bill Gates⁽¹²⁾

Hãy chia sẻ thương yêu đầy trí tuệ
Tồn môi sinh gìn lá phổi thiên nhiên
Quay vào trong phụng sự hướng tu hiền
Trật tự mới trần gian đành lập lại⁽¹³⁾

Khi vũ trụ được bình yên khương thái
Thì con người phải bảo vệ thiên nhiên
Muốn sống lâu không gì bằng tịnh thiện



Lý Bát Nhã luôn hiển bày minh bạch ⁽¹⁴⁾

Chùa Pháp Hoa - Nam Úc, 7/4/2020, (những ngày Stay At Home - Cách ly xã hội cũng là những ngày phát nguyện thỉnh Đại Hồng Chung, ngày 4 lần để cầu nguyện cho dịch bệnh ngưng hoành hành, mọi người sớm được an ổn, trong tu tập, tịnh tâm)

TK Thích Viên Thành (Hạnh Trung)

Ghi chú:

(1) Từ sự tự do sinh hoạt, thỏa mái giao tiếp, giao lưu nhiều nơi, không tiết chế trong ăn uống và hưởng thụ, nên dịch bệnh mới có cơ hội lây nhiễm lan tràn.

(2) Tính cho đến hôm nay 7/4/2020 trên toàn thế giới đã có 209 quốc gia với 1.345.751 người bị nhiễm Covid-19, 74.647 người tử vong.

(3) Lệnh phong tỏa các phi trường và cách ly xã hội, đã được nhiều nước áp dụng, mọi người phải ở nhà (Stay At Home) và giữ khoảng cách an toàn (2m), giữ tâm an tịnh, theo dõi hơi thở: “Thở vào tâm tĩnh lặng, Thở ra miệng mỉm cười, An trú trong hiện tại, Giờ phút đẹp tuyệt vời”. Nhờ vậy mới làm chậm sự lây lan dịch bệnh. Phải chăng Cô Vy muốn mọi người phải thực hành “cấm túc an cư” như Tu sĩ Phật giáo, thì mới được yên?

(4) Khi đã xác định nghi mắc bệnh, bệnh nhân phải khai báo cụ thể rõ ràng với cơ quan chức năng, bị từ lúc nào giao tiếp với ai, đã đi đến những đâu...? Để các cơ quan chức năng truy tìm, khoanh vùng, cách ly và chữa trị như VN thì hy vọng...

(5) Tại sao phải thường rửa tay và không dám bắt tay theo văn hóa Tây phương nữa, mà phải chấp tay bái chào nhau theo văn hóa Phật Giáo như: TT Mỹ, Thái Tử Anh, TT Pháp... đã thực hiện.

Phải chăng bàn tay con người đã tạo quá nhiều tội lỗi ? 1/ <https://soha.vn/cac-lanh-dao-the-gioi-ap-dung-kieu-chao-truyen-thong-cua-an-do-trong-mua-dich-covid-19-20200402093851561.htm>, 2/ <https://thanhvien.vn/video/the-gioi/vi-dai-dich-covid-19-tong-thong-trump-chap-tay-chao-thay-bat-tay-146816.html>,

(6) Mũi, miệng là bộ mặt, là 2 cơ quan trọng yếu cho sự sống của con người, nhưng bây giờ để tránh Cô Vy, mọi người phải “bịt” lại. Có phải chăng do cái miệng cũng đã ăn uống và nói ra những điều quá tội lỗi, gây thương đau cho muôn loài, nên bây giờ phải bịt lại, mới hy vọng sống còn ?

(7) Giấy toilet mà phải tranh giành nhau, để phải ra tòa, có phải chăng đây là hiện tượng của bệnh “dịch tả” do ăn uống hỗn tạp hay là bảo phải thải ra cho nhiều (chia sẻ), chứ đừng chất chứa mà khổ thân ?

(8) Những người khi bị dương tính Covid 19, thì phải cách ly, chưa có thuốc đặc trị, nếu chữa không nổi thì đành chết trong âm thầm, không một người thân để trấn trối, đây thuộc vào loại hoạn tử mà trong Kinh Dược Sư Phật đã dạy, hãy thực hành theo kinh thì mới mong siêu thoát)

(9&9') Những người tin sâu vào nhân quả, sẽ không hối hoảng, lo giữ tâm an tịnh và ăn chay, sẽ thoát được kiếp nạn này, vì không tạo những điều tội lỗi. <https://nguoiphattu.com/am-thuc/tin-tuc-am-thuc-chay/13388-tong-thong-brazil-to-chuc-ngay-toan-quoc-an-chay-va-cau-nguyen-chong-covid-19.html>

(10 &10') Nhiều phi trường ở những nước bị dịch bệnh lan truyền, chính phủ phải ra lệnh phong tỏa và kêu gọi các nơi sinh hoạt tôn giáo, lễ hội... cũng đều phải ngưng hoạt động, có phải chăng Cô Vy đã không muốn cho mọi người phải tụ tập đông người gây ồn náo, kéo theo nhiều hệ lụy, vấn nạn và tạo nhiều tội lỗi khác ?

(11) Tại Ấn Độ và Tổng thống Brazil Jair Bolsonaro nói trên đài phát thanh Jovem Pan hôm kêu gọi tổ chức ngày toàn quốc ăn chay và cầu nguyện chống Covid-19[VT1] , cũng có được nhiều chuyển hóa..



(12) Hiện tại, Bill Gates và vợ là Melinda Gates, đã cam kết cung cấp 100 triệu USD để chống lại đại dịch coronavirus, bao gồm cả nỗ lực gửi bộ dụng cụ xét nghiệm coronavirus tại nhà cho người dân ở bang Washington và quyết định xây 7 nhà máy sản xuất vắc-xin COVID-19 cấp tốc

(13) Toàn thế giới phải biết rằng, văn minh tiến bộ, khí giới tối tân, nước mạnh binh hùng... cũng không thể địch nổi với Covid-19 (vật vô hình, mắt thường không thể thấy được). Mà phải ở yên một chỗ và tịnh tâm cầu nguyện thì mới mong an ổn. Chứ không phải ở nơi khoa học với bao tiện nghi vật chất tiến bộ.

(14) Ta phải dùng Trí Tuệ quán chiếu để thấy rõ ràng mọi điều, thấy “Sắc tức là không, không tức là sắc” là ở chỗ này đây. Covid-19 tuy không thấy, chưa chứng minh được, nhưng đang hoành hành khá phức tạp, khiến cho bao lãnh đạo và con người phải điêu đứng có khi phải mạng vong! Đừng đòi hỏi phải thấy, phải chứng minh được mới tin, phần tâm linh, tự nhiên rất vô hình nhưng rất mâu nhiệm, có thể hủy diệt địa cầu này trong nháy mắt, khi con người không tin nhân quả để tạo nhiều tội lỗi quá quắc mà không biết ăn năn sám hối.

Qua dịch bệnh Covid 19 này, nhắc nhở chúng ta nên tu tĩnh lại, đừng quá ham chạy theo văn minh vật chất bên ngoài, mệt xác lo tranh giành, chiếm đoạt hơn thua, rốt cuộc vô thường đến hay Covid 19 viếng thăm, rồi cũng bỏ lại tất cả, chỉ mang theo được Thiện ít, nghiệp Ác nhiều mà vào chốn khổ, bỏ quên đi sự vi diệu ở bên trong mỗi chúng ta sẵn có, mà hãy quay về để sống được an ổn hôm nay có cơ hội tạo phước để mang theo trong tương lai. Qua đây cũng đã giúp cho nhiều gia đình thiết lập lại “tình thân”, biết DỪNG LẠI để quán chiếu, quan tâm, chăm lo và chia sẻ cho nhau. để thấy được rằng “Nhập Thất Tịnh Tu”, “Ở yên một chỗ” cũng là

“Yêu Nước” cũng là một đóng góp rất lớn trong việc “Chống Dịch” cũng như biết rõ TÌNH GIA ĐÌNH và SỨC KHỎE là quan trọng và cần thiết nhất. Nên có thơ rằng:

Tiện nghi vật chất bên ngoài,
Vô thường biến hoại chớ hoài uống công,
Tâm linh mẫu nhiệm bên trong,
Tuy là không thấy tương đồng thiên nhiên.
Hãy mau thức tỉnh tu hiền,
An lạc hiện tại của tiền tương lai.



Covid 19 hay lời cảnh tỉnh trần gian !

⁽⁰⁾ (16/03/202018:48 (Xem: 4511)

Ba tháng qua biết bao người gục ngã ⁽¹⁾
Từ Vũ Hán rồi lan tỏa năm châu
Khắp mọi nơi hoảng loạn với thảm sầu
Điều chết chóc đang sẵn sàng đe dọa

Hơn nguyên tử, vô hình nhưng công phá
Chứng tỏ rằng mãnh lực của siêu nhiên
Trí thức người và sức mạnh kim tiền
Cũng tạm thời đứng xa mà chiêm nghiệm ⁽²⁾

Ai đã từng lợi danh làm tiêu điểm
Qua “dịch” này hãy thức tỉnh mau ra
Sống chậm lại chọn đạo đức an hòa ⁽³⁾
Mới hy vọng sống còn cùng vũ trụ

Lấy “nhập thất”, “an cư” niềm vui thú
Quyết xa lia những phiền não thị phi ⁽⁴⁾
Chính là lúc giúp giác ngộ tu trì
“Tâm bất biến giữa giòng đời vạn biến”

Cố dừng lại định hình rồi phát triển
Người thương người bằng cuộc sống vị tha
Đừng đổ kỹ ⁽⁵⁾ mà khổ lụy bất hòa
Hãy tùy hỷ ⁽⁶⁾ để chia phần công đức

Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, ngày 16/03/2020
TK, Thích Viên Thành

Ghi Chú:

(0) “Bình an hạnh phúc nằm ở trong tâm, chứ không nằm ở tiện nghi vật chất bên ngoài” Covid 19 do con người tạo ra, rồi quay lại hủy diệt con người, nên hãy bình tĩnh mà sống đừng nên quá vội vã hốt hoảng khiến làm rối loạn xã hội, phải biết rằng mạng sống trong hơi thở, nên quay vào trong, theo dõi và trân quý từng hơi thở, đừng ham văn minh, tiến bộ của khoa học, rồi chạy theo mà phải nhiều khổ lụy, khoa học tiến bộ nhanh chóng nào, thì sự hủy diệt sẽ sớm chùng nẩy “... người thương người, sống để thương nhau, chứ đừng hơn thua và phân biệt mà hãm hại lẫn nhau. Có những cái ta không nhìn thấy được, như Covid 19, nhưng khiến mọi người phải “thất điên bát đảo”, nên coi “tâm linh, vô hình” hay “luật nhân quả”, tuy không thấy, nhưng khi con người khai thác cạn kiệt, thiên nhiên sẽ nổi giận, thì sóng thần, động đất, bão lũ hay dịch bệnh... xảy ra, khiến cho con người thành nhỏ bé và bất lực!



1) (từ tháng 12/2019 đến nay 16/3/2020, trên toàn thế giới với gần 170 quốc gia và vùng lãnh thổ đã có gần 7 ngàn người chết, gần 170 ngàn người bị nhiễm bệnh, trong đó có cả những người lãnh đạo chính phủ, Bác sĩ, y tá và doanh nhân, lao động...)

(2) Tất cả các nhà Bác Học và mọi thành phần xã hội, bây giờ phải ở trong phòng kín nghiên cứu hoặc có bàn bàn việc chi hay xã giao với nhau cũng đều phải đứng, ngồi xa ra, không dám lại gần, không dám bắt tay hay ôm hôn như cũ... mà chấp tay chào, chúc nhau như những người con Phật (Xem clip này sẽ rõ: <https://vietnamnet.vn/vn/the-gioi/tranh-covid-19-ong-trump-chao-kieu-an-do-thay-cho-bat-tay-623973.html>,

Những người đang bệnh, bị nghi có bệnh và đã liên hệ với người có bệnh, đều bị “cách ly” để xét nghiệm, theo dõi và điều trị, ít nhất là 14 ngày.

(3) Đây là hậu quả nếp sống vội của tác phong công nghiệp, lìa xa “đạo đức” sống ích kỷ mất hẳn tình người và tàn phá thiên nhiên để phục vụ cho lòng tham không đáy của con người.

(4) Các nơi vui chơi và tu tập đông người, đều được kêu gọi không nên đến và hãy ngừng mọi hoạt động.

(4) Những suy nghĩ, lời nói và việc làm tốt có nhiều lợi ích của người, hãy học hỏi làm theo, cho cuộc đời thêm đẹp, chứ đừng ganh ghét mà khổ lụy.

(5) Những điều lành, những thành quả tốt đẹp, những sự tu hành thanh thân có nhiều lợi ích... của người, ta hãy “tùy hỷ” vui theo, tán dương, người có bao nhiêu phước đức, ta cũng có được y như vậy.

Thơ: Giàu - Nghèo

(thơ về mùa dịch Covid-19 của Thích Viên Thành)

10/04/2020. 16:53 (Xem: 3328)

Nghèo - giàu

*(Cảm hứng sau sự kiện Bill Gates rót tiền vào
xây dựng 7 nhà máy cho 7 loại vắc-xin Covid-19,
mong mọi người cùng “tùy hỷ” để có được tâm niệm Tốt
mà chiến thắng được “đại dịch”)*

Kiếp trước tham lam ⁽¹⁾ nay phải nghèo
Không lo bố thí ⁽²⁾ lại ôm đeo
Ghét ganh bực dọc tiêu công quả (đổ kỹ)
Tùy hỷ hân hoan phước đức theo
Bill Gate ⁽³⁾ khi giàu lo bá tánh
Thạch Sùng ⁽⁴⁾ khổ khổ bởi so keo
Vòng tay mở rộng ta dung chứa
Nhân quả bấy lâu vẫn hưởng đều

Pháp Hoa SA, 10/4/2020

Thích Viên Thành



Ghi chú:

(1) Tham: tức là ham muốn chất chứa của cải, “... được người mấy trăm chưa cho là nhiều, mắt mình một đồng tưởng như hao lớn...” chỉ biết tom góp, không lo gieo trồng, do vậy phải nặng nợ và nghèo khổ từ kiếp này đến kiếp khác.

(2) Bố Thí: cho ra rộng khắp, bằng tiền tài, bằng lời nói dạy khuyên, hướng về nẻo tu hành phước thiện và bằng sự vững tin không sợ hãi.

(3) Bill Gates: Là Tỷ phú Mỹ một trong những người đặc biệt hiếm có. Ông khác với đa số các đại gia tỷ phú, không bị mắc kẹt trong việc tích trữ tiền bạc với một cái tâm bôn xền mà muốn bố thí, chia sẻ ra với những mảnh đời bất hạnh. Mọi người cần hiểu rằng, người thực sự giàu có là người sở hữu một trái tim giàu lòng nhân ái, chứ không phải có rất nhiều tiền". Vợ chồng Bill Gates đều được như vậy.

(4) Thạch Sùng: Là người nghèo khó, sau gặp thời giàu có lên, nhưng không biết làm phước bố thí mà dùng sự giàu có ấy để “mua quan bán chức”, làm việc “bất nhân thất đức”, cho vay nặng lãi... sau này “Cửa Tàu cũng đổ Âm ty” thua Vương Khải nên tài sản, vợ con, nàng hầu đều mất hết, trở lại thành người “khố rách áo ôm” và cuối cùng tiếc của mà chết hóa thành con “thần lằn” để lâu lâu tiếc của mà chắc lưỡi.



Mong Qua Đại Dịch

Cầu mong đại dịch chóng qua thôi
Thế giới giờ đây điều đúng rồi
Phố xá đìu hiu đều đóng cửa
Thôn quê lặng lẽ thấy im hơi
Nhân sinh chết chóc, tâm sầu muộn
Vận nước lung lay, dạ bấn hồi
Vũ Hán Rô Na tràn mọi nẻo
Mỗi ngày mỗi lắm hỡi người ơi!

California, 29/03/2020

Trúc Nguyên - Thích Chúc Hiền (Cảm đề)



Cơ Hội Tu Tĩnh

(Họa y văn bài Mong Qua Đại Dịch của Thầy Trúc Nguyên - Thích Chúc Hiền)

Đại dịch nhắc nhau tu tĩnh thôi !
Khắp nơi chết chóc loạn lên rồi
Vũ Hán Daegu là khởi điểm
Mỹ Ý Iran chữa dứt hơi
Ăn chay tâm tịnh là yên nhất
Sát sanh ăn mạng chịu luân hồi
Covid mười chín (19) hành mọi chốn
Ở yên cầu nguyện mọi người ơi !

Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, 31/03/2020

Thích Viên Thành

*Nhân đây Hạnh Trung cũng Cảm Để một bài thơ Đường
với vần khác, xin TT cho mời họa.*

Covid - 19, có công hay tội ? ()*

Thế giới trên đà sớm diệt vong
Thiên tai lũ hỏa rối như bông
Sát sanh hại vật thiên nhiên phá
Tận kiệt tài nguyên hại huyết long
Du lịch kéo theo bao tệ nạn
An cư ổn định quay vào trong
Cách ly ngừa bệnh điều cần nhất
Cầu nguyện tịnh tâm hãy một lòng

Nam Úc, 31/03/2020

Thích Viên Thành

Ghi Chú:

(*) Bệnh dịch đang lan truyền, số người chết cũng nhiều, mọi người đang hoảng loạn, nhưng thế giới không khí đang được trong lành, nhờ không có máy bay và tàu xe lưu thông nhiều. Nạn tàn phá thiên nhiên và sát sanh cũng giảm bớt, thiên tai cũng tạm ngừng. Mọi người đang phải lo ở tại chỗ, giữ khoảng cách an toàn, không tụ tập đông người, để khỏi phải nhiều thị phi rối rắm. Ai gieo nhiều tội lỗi và lòng đầy gian ác đều nơm nớp lo sợ, còn những người sống trung thực và hiền lành, thì đang tịnh tâm cầu nguyện, cho thế giới sớm an lành mọi người được trở lại với cuộc sống ổn định, trong sự cảnh tỉnh lo tu tập... Không biết Covid 19 như vậy là có công hay có tội ?



*Cảm họa bài “Mong Qua Đại Dịch”
của Thầy Thích Chúc Hiền*

Mong qua đại dịch

Cầu mong đại dịch chóng qua thôi
Thế giới giờ đây điêu đứng rồi
Phố xá đìu hiu đều đóng cửa
Thôn quê lặng lẽ thấy im hơi
Nhân sinh chết chóc, tâm sầu muộn
Vận nước lung lay, dạ bán hồi
Vũ Hán Rô Na tràn mọi nẻo
Mỗi ngày mỗi lắm hỡi người ơi!

California, 29/03/2020

Trúc Nguyên - Thích Chúc Hiền (Cảm đề)



Xin Chắp Tay Sen

Thế giới giờ đây quá thảm sầu
Người người đau khổ khắp năm châu
Tang tóc phủ đầy muôn khắp nẻo
Bi thương tràn ngập cõi địa cầu
Xin chắp tay sen lòng khẩn niệm
Tâm thành nguyện kết phước thêm sâu
Dịch bệnh tiêu trừ mau hết nạn
Cho đời vui bớt nỗi thương đau.

Melbounre, ngày 31/3/2020

Thích Hạnh Phẩm



Cách Ly Đây Lùi Dịch

Chưa biết bao giờ dịch mới thôi?
Trần gian đau khổ nói không rồi,
Hoa Kỳ Nhà Trắng cài then cửa.
Nước Ý thành Rom tắt lịm hơi.
Vi rút nhỡn nhỡ, người khiếp sợ
Cô Na càn quét, thánh bồi hồi...
Chung tay chống dịch, người tuân thủ.
Tự giác cách ly các bạn ơi!

California, Chiều 30/03/2020

TT. Thích Giác Chính (Cầm họa)

Chung Tay Chống Dịch

Chung tay chống dịch mạnh lên thôi,
Thế giới điều linh hết cả rồi
Phố xá thành quê người lặng tiếng
Chùa đền chợ quán khách im hơi
Phật phòng bốn biển đều lo sợ
Bối rối muôn nhà thầy bồi hồi
Cửa kín then cài hoen mắt lệ
Cô-na tìm ẩn hại tràn nơi...!

California 30/03/2020

Thích Hạnh Trí (*Cảm họa*)



Cơ Hội Tu Tĩnh

Đại dịch nhắc nhau tu tĩnh thôi !
Khắp nơi chết chóc loạn lên rồi
Vũ Hán Daegu là khởi điểm
Mỹ Ý Iran chữa đứt hơi
Ăn chay tâm tịnh là yên nhất
Sát sanh ăn mạng chịu luân hồi
Covid mười chín (19) hành mọi chốn
Ở yên cầu nguyện mọi người ơi !

Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, 31/03/2020

Thích Viên Thành

COVID 19 hay Lời Cảnh Tỉnh Trần Gian ! ⁽⁰⁾

Ba tháng qua biết bao người gục ngã ⁽¹⁾
Từ Vũ Hán rồi lan tỏa năm châu
Khắp mọi nơi hoảng loạn với thảm sầu
Điều chết chóc đang sẵn sàng đe dọa

Hơn nguyên tử, vô hình nhưng công phá
Chúng tỏ rằng mãnh lực của siêu nhiên
Trí thức người và sức mạnh kim tiền
Cũng tạm thời đứng xa mà chiêm nghiệm ⁽²⁾

Ai đã từng lợi danh làm tiêu điểm
Qua “dịch” này hãy thức tỉnh mau ra
Sống chậm lại chọn đạo đức an hòa ⁽³⁾
Mới hy vọng sống còn cùng vũ trụ

Lấy “nhập thất”, “an cư” niềm vui thú
Quyết xa lìa những phiền não thị phi ⁽⁴⁾
Chính là lúc giúp giác ngộ tu trì
“Tâm bất biến giữa giòng đời vạn biến”



Cố dừng lại định hình rồi phát triển
Người thương người bằng cuộc sống vị tha
Đừng đổ kỵ⁽⁵⁾ mà khổ lụy bất hòa
Hãy tùy hỷ⁽⁶⁾ để chia phần công đức

Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, ngày 16/03/2020
TK, Thích Viên Thành

Ghi Chú:

(0) “Bình an hạnh phúc nằm ở trong tâm, chứ không nằm ở tiện nghi vật chất bên ngoài” Covid 19 do con người tạo ra, rồi quay lại hủy diệt con người, nên hãy bình tĩnh mà sống đừng nên quá vội vã hốt hoảng khiến làm rối loạn xã hội, phải biết rằng mạng sống trong hơi thở, nên quay vào trong, theo dõi và trân quý từng hơi thở, đừng ham văn minh, tiến bộ của khoa học, rồi chạy theo mà phải nhiều khổ lụy, khoa học tiến bộ nhanh chóng nào, thì sự hủy diệt sẽ sớm chùng nấy “... người thương người, sống để thương nhau, chứ đừng hơn thua và phân biệt mà hãm hại lẫn nhau. Có những cái ta không nhìn thấy được, như Covid 19, nhưng khiến mọi người phải “thất điên bát đảo”, nên coi “tâm linh, vô hình” hay “luật nhân quả”, tuy không thấy, nhưng khi con người khai thác cạn kiệt, thiên nhiên sẽ nổi giận, thì sóng thần, động đất, bão lũ hay dịch bệnh... xảy ra, khiến cho con người thành nhỏ bé và bất lực!

1) (từ tháng 12/2019 đến nay 16/3/2020, trên toàn thế giới với gần 170 quốc gia và vùng lãnh thổ đã có gần 7 ngàn người chết,

gần 170 ngàn người bị nhiễm bệnh, trong đó có cả những người lãnh đạo chính phủ, Bác sĩ, y tá và doanh nhân, lao động...)

(2) Tất cả các nhà Bác Học và mọi thành phần xã hội, bây giờ phải ở trong phòng kín nghiên cứu hoặc có bàn bàn việc chi hay xã giao với nhau cũng đều phải đứng, ngồi xa ra, không dám lại gần, không dám bắt tay hay ôm hôn như cũ... mà chấp tay chào, chúc nhau như những người con Phật (Xem clip này sẽ rõ: <https://vietnamnet.vn/vn/the-gioi/tranh-covid-19-ong-trump-chao-kieu-an-do-thay-cho-bat-tay-623973.html>,

Những người đang bệnh, bị nghi có bệnh và đã liên hệ với người có bệnh, đều bị “cách ly” để xét nghiệm, theo dõi và điều trị, ít nhất là 14 ngày.

(3) Đây là hậu quả nếp sống vội của tác phong công nghiệp, lìa xa “đạo đức” sống ích kỷ mất hẳn tình người và tàn phá thiên nhiên để phục vụ cho lòng tham không đáy của con người.

(4) Các nơi vui chơi và tu tập đông người, đều được kêu gọi không nên đến và hãy ngừng mọi hoạt động.

(4) Những suy nghĩ, lời nói và việc làm tốt có nhiều lợi ích của người, hãy học hỏi làm theo, cho cuộc đời thêm đẹp, chứ đừng ganh ghét mà khổ lụy.

(5) Những điều lành, những thành quả tốt đẹp, những sự tu hành thanh thản có nhiều lợi ích... của người, ta hãy “tùy hỷ” vui theo, tán dương, người có bao nhiêu phúc đức, ta cũng có được y như vậy.



Thông điệp "Phật Đản"

Kính Mừng Phật Đản 2645 - PL 2565 - 2021

Trên đời này cái “ta” là duy nhất ⁽¹⁾
Phật Thánh Phạm đều quyết định bởi “ta”
Thập pháp giới ⁽²⁾ nếu muốn được an hòa
Tâm phải sống vị tha và hiểu biết
“Tri Kiến Phật” ⁽³⁾ đó là điều đặc biệt
Phật ra đời để “Khai Thị” chúng sanh
“Ngộ Nhập” bằng sự nỗ lực tu hành
Quán chiếu tâm cùng triệt tiêu bản ngã
Hành khát thực bốn chín năm hoàng hóa ⁽⁴⁾
Sống dưới cây hằng bảo vệ thiên nhiên ⁽⁵⁾
Dùng đạo lực để cảm hóa Thánh hiền
Bình đẳng thấy khi mọi loài đều Phật ⁽⁶⁾
Giáo lý Phật chỉ một điều duy nhất
Giải tận cùng những ràng buộc nhân gian
Đưa con người hướng đến cảnh huy hoàng
Sống bao dung với tâm không phân biệt
Kinh Di Giáo ⁽⁷⁾ những điều dạy tha thiết
Kim chỉ nam cho các bậc tu hành
Đồng thăng hoa trong đời sống tịnh thanh

Qua đơn giản ít muốn và biết đủ
Lấy phụng sự kệ kinh niềm vui thú
Chuyển sáu căn không đắm nhiễm sáu trần
Trong đường đời thường tưởng nhớ tứ ân
Tu tinh tấn chút đến ơn muôn một
Phật đàn sanh muốn cõi đời đều tốt
Đem công bằng xóa giai cấp bất công
Mang Từ Bi Trí Tuệ sáng soi lòng
Giúp nhân thế cùng hướng về nẻo giác
Ai miên mật hành trì đều thành đạt
Sống cuộc đời thanh thản rất lạc an
Biết buông xả tận hưởng cảnh Niết Bàn
Đẩy mục đích Phật ra đời độ chúng
Mừng Phật Đàn thể hiện Bi Trí Dũng
Giúp cho nhau Phật tánh mãi lưu truyền
Sống cuộc đời cao đẹp thuận tự nhiên
Hóa giải hết những khổ đau nhân loại

Chùa Pháp Hoa SA, 01/05/2021 (20/3/Tân Sửu), những ngày chuẩn bị đón mừng Phật Đàn lần thứ 2645, PL 2565.

TK. Thích Viên Thành



Ghi chú:

(1) + (2) +(3) Phật ra đời chỉ vì một đại sự nhân duyên: KHAI THỊ CHÚNG SANH NGỘ NHẬP PHẬT TRI KIẾN “Mở bày tâm ra, chỉ cho chúng sanh thấy, hiểu được Phật”. Nên khi mới vừa sinh ra, Đức Phật Truyền Thông Điệp đầu đời rằng “Thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn - nghĩa là: Trên Trời dưới Trời chỉ có cái Ta này là duy nhất”. Cái “Ta” này cộng với “Tâm” là năng lượng, có thể tạo thành 10 pháp giới (Phật, Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, Trời, Người, Atula, Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh). Nếu ai biết vận dụng năng lượng này để phụng sự mọi loài chúng sinh, thì sanh Phước Đức, có thể thành Phật, thành Thánh. Bèn nếu mang năng lượng này, phục vụ riêng cho việc hưởng thụ bản thân, hay gia đình, tộc họ, quốc gia, chủng tộc, thì sẽ đọa lạc vào 3 đường ác, tội lỗi cũng vô biên. Cho nên ai Tu hành, để hạ dần, tiến đến không còn “cái ta” là đúng pháp, bèn nếu Tu mà mỗi ngày muốn thể hiện “cái ta” để nó lớn dần, đó là Tu sai. “Phải quán chiếu lại chính mình, mà lo chỉnh sửa, cho “không còn cái ta” đó là nhiệm vụ chính của người Tu, chứ không vì ở ngoài mà được”.

(4)+(5) Phật truyền Thông Điệp xem “cái ta” và thiên nhiên là quan trọng, nên suốt chặng đường hoàng Pháp 49 năm, Đức Phật đã cùng đoàn Đệ tử, hằng ngày phải chọn phương pháp đi bộ “khất thực”, sống dưới gốc cây, đây là Pháp tu thực tiễn để tiêu trừ “bản ngã”, gieo duyên hóa độ chúng sanh, cũng là hình thức bảo vệ thiên nhiên cụ thể nhất.

(6) Đức Phật ra đời truyền Thông Điệp: “Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh”, trong xuyên suốt các Kinh, cũng không ngoài mục đích chỉ bày cho mọi loài thấy và sống với Tánh Phật ấy, để tự thân được an lạc, hạnh phúc và lợi ích cho muôn loài.

(7) Đức Phật luôn thương tưởng hàng đệ tử, trước khi nhập Niết Bàn, cũng cố gắng dạy những lời sau cuối, đầy cảm xúc, rất cô đọng, súc tích. Nếu ai không nhớ hết gia tài Phật Pháp trong suốt 49 năm Ngài hoàng hóa, thì chỉ cần nương theo Kinh Di Giáo này, cũng khá đầy đủ để hành trì, đạt được giác ngộ, giải thoát rồi.

Cảm niệm ni tài

(Kính họa y văn bài thơ Tán Thán Công Đức Ni Sư Hạnh Đoan, của Thầy Chúc Hiền)

(Thành tâm tưởng niệm, cầu nguyện Ni Sư Thích Nữ Hạnh Đoan được an nhiên nơi lạc quốc)

Một nhà cùng hướng tịnh tu thiền⁽¹⁾

Cha mẹ anh em đủ thiện duyên

Viên Chiếu hội tu trình kiến giải⁽²⁾

Năm châu truyền Pháp vẹn tâm nguyên

“Báo ứng hiện đời” răn chúng đệ⁽³⁾

“Nghĩa tình trân quý” giữ tròn duyên⁽⁴⁾

“Chút hương ngày cũ” lan xa mãi⁽⁵⁾

Thích Nữ Hạnh Đoan hương sắc liên..!

Chùa Pháp Hoa SA 25/5/2023

Thích Viên Thành

Ghi chú:

(1) Theo Viên Thành biết rõ, thì gia đình NS có 4 người đi tu đều quy y với Thiền Sư Thích Thanh Từ.: 1/ Cha: Xuất gia với Pháp hiệu là Thích Kiến Châu. 2/ Bào huynh là Thầy Thích Thông Lai, hiện đang ở Mỹ và Canada. 3/ Bào tỷ là NT Thích Nữ Như Thủy, 4/ NS Thích Nữ Hạnh Đoan.

(2) NT Như Thủy và NS Hạnh Đoan cùng tu và giảng dạy, cùng như viết lách, hoằng dương chánh Pháp tại TV Viên Chiếu.

(3) (4), (5) Tên của những tác phẩm dịch thuật và trước tác của NS Thích Nữ Hạnh Đoan. Những công đức này thật to lớn không thể nghĩ bàn vì nhờ đó, mà rất nhiều độc giả-thính giả đã bén duyên với Phật pháp, phát lòng tin sâu nhân quả, bỏ ác tu thiện, tu đạo giải thoát.



Cảm tác theo bài NGẮM HOA

Của Đức Đệ Ngũ Tăng Thống, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, cảm tác sáng ngày 09/10/2018

tại Từ đường thuộc xóm 9 thôn Nam Thanh, xã Nam Thanh, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

Hoa và Tâm

Sớm nở tối tàn chuyện của hoa
Cứu nhân độ thế vẫn đang là
Vào tù ra khám đồng sẻ chia cùng nhân thế
Lặn đạn xuống lên quyết cộng khổ cùng đồng bào
Làm lãnh đạo cũng lắm nỗi lao đao
Hạnh Bồ Tát hiển hy cho muôn loại
Dù khổ cực hay huy hoàng sáng chói
Tâm an nhiên hóa giải những niềm đau
Hoa nở, tàn, tóc xanh, bạc trên đầu
Hiển vô thường có mấy ai tránh khỏi
Còn chẳng Phật tánh của từng người
Hoa vẫn đẹp đời vẫn mãi tốt tươi
Lui ẩn dật vui cùng hoa nắng
Nơi Từ Đường truyền thống bảo lưu
Mọi thế sự thuận theo vòng nhân quả
Tâm an bình thế giới cũng bình theo

Pháp Hoa – Nam Úc, 21/10/2018

TK, Thích Viên Thành, kẻ thù

Công đức an cư

An cư công đức rất cao vời
Tâm tịnh thân an dạ thanh thơi
Thúc liễm thân tâm hằng tỏa sáng
Trau giồi giới định tuệ muôn nơi
Tăng già hòa hợp đầy thanh thoát
Tứ chúng đồng tu đức chẳng rời
Giáo Hội ⁽¹⁾ mãi duy trì chính thống
Thiền Lâm Pháp Bảo ⁽²⁾ đủ cơ ngơi

Chùa Pháp Hoa SA, 29/6/2023 (12/5/Quý Mão)
TK Thích Viên Thành (*kính xướng*)

Ghi chú:

(1) Để duy trì truyền thống tốt đẹp của Giáo Hội và Tăng Già, và cũng để cho Chư Tôn Đức cùng Phật Tử toàn liên bang biết trước mà thu xếp Phật sự tại địa phương, hầu cùng câu hội về Trụ Xứ An Cư mà tu tập. Kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2023, Ban Tăng Sự GHPGVNTNHN Tại UDL TTL đã ra THÔNG TƯ Số: 03-07/TVTS/TT V/v Tổ chức An Cư Kiết Hạ Năm Quý Mão - 2023. Nay xin nhắc lại, Khóa An Cư sẽ tổ chức tại:

(2) THIỀN LÂM PHÁP BẢO, Địa chỉ: 590 Bents Basin Rd, Wallacia, NSW 2745, Tel: 0413 838 246 - 02 96104 5452. Thời gian từ ngày 03 đến ngày 09 tháng 07 năm 2023.



Công viên quả mãn

(Họa y văn bài Tán Thán Công Hạnh Tôn Sư của ĐĐ Thích Chúc Hiền)

*Tưởng Niệm công hạnh Cố Thượng Toạ thượng Chơn hạ Kiến, đang
thong dong nơi Lạc cảnh*

Huân tập nhiều đời tỏ lý thiền
Du Già chấn tế rất linh thiêng
Khánh Hòa thọ giới trì miên mật
Hải Đức tấn tu độ cứu huyền
Thiên Phú hữu duyên thành trụ xứ
Minh Sơn vô sự bất hoàn nguyên
Đạo Tràng kiến tạo hằng thăng tiến
Độ tận chúng sanh tạo thiện duyên

Đời tu thanh thản thật an hòa
Hóa độ muôn loài sống vị tha
Từ thiện ban vui hằng thực hiện
Dựng xây cơ sở độ đàn na
Đức chuông tạo tự từng tha thiết
Tôn chứng nghiêm sư đã trải qua
Phụng đạo giúp đời tròn bản nguyện
Tây phương Cực Lạc ngự liên hoa

Chùa Pháp Hoa SA, 16/06/2021 (7/5/Tân Sửu)

TK, Thích Viên Thành

Công thành quả mãn

*(Họa lại bài Kính Mừng Khánh Tuế Thượng Tọa Tâm Phương của
Thầy Chúc Hiển) Nhân đây cũng kính cầu chúc cho Thượng Tọa Viện Chủ
TV Quảng Đức, đạo thọ miên trường)*

Tâm nguyện tỏa ngát khắp ngàn Phương
Quảng Đức dựng xây thật kiên cường
Chánh Điện Giảng Đường nơi tu tập
Tây Đường Ân Tháp giải thoát hương
Nhà Đông An Dưỡng tiếp tục thành
Quang cảnh công trình xứng đáng gương
Giáo Hội góp phần sự kiện lớn
Dày công Phước lớn bách niên trường

Chùa Pháp Hoa SA, 19/9/2021

Thích Viên Thành



Đánh thán phục

Đánh thán phục! cho những người con Phật
Đất Phần Lan đã phát nguyện xuất gia
Chùa Liên Tâm tuần tu tập làm nhà
Sống an lạc cùng tăng thân tứ chúng

Đánh thán phục! cho tinh thần trí dũng
Nhận thấy đời đau khổ nguyện gieo duyên
Trong bảy ngày hành trì pháp tịnh thiên
Qua hướng dẫn tận tình Chư Tôn Đức

Đánh thán phục! không nề hà khổ cực
Nguyện nếp mình vào giới luật nghiêm minh
Tâm được an là thế giới hòa bình
Cao đẹp quá cho những người giác ngộ

Đánh thán phục! lánh xa mọi cám dỗ
Của tiện nghi vật chất sắc dục tình
Mong giải thoát để cứu độ chúng sinh
Bảo toàn tốt sơ phát tâm cao quý



Chúc mừng và cầu nguyện cho 22 vị một tuần Xuất Gia Gieo Duyên tại Chùa Liên Tâm - Phần Lan, đạt được kết quả mỹ mãn và hy vọng sẽ là những vị Xuất Gia Vĩnh Viễn.

Làm tại Tổ Đình Pháp Hoa - Nam Úc, ngày 07/06/2019, những ngày chuẩn bị Lễ Huý Kỳ Hòa Thượng Tôn Sư, TLHT thượng NHƯ hạ HUỆ, CMĐS GHPGVNTNHN tại UDL-TTL.

TK. Thích Viên Thành



Phước tri lương toàn

(Chúc mừng, kỷ niệm 50 năm xa xứ của HT Thích Như Điển)

Nửa thế kỷ sống xứ người (1972-2022)
Quê hương, lưu lạc, khắp nơi một lòng⁽¹⁾
Với Tam Bảo cùng Tổ Tông
Hướng về xây dựng tiếp dòng Phật gia
Sống an tịnh nếp lục hòa
Tặng tài đào tạo tinh hoa bảo tồn
Xứng đáng bậc Chúng Trung Tôn
Nghĩa tình trọn vẹn giữ hồn nước non
Bao năm xa vẫn vương tròn
Giúp đỡ thăm hỏi lại còn động viên
Tạo điều kiện tu phước điền
Tặng Ni du học nhiều niên đỡ đầu
Cấp học bổng khuyến chuyên sâu
Phật Pháp giảng dạy đạo mầu truyền lưu⁽²⁾
Trách nhiệm Giáo Hội chu toàn⁽³⁾
Mỹ Âu Úc Đức hân hoan đón mời⁽⁴⁾
Rời xứ Quảng đi khắp nơi
Gieo mầm giác ngộ độ đời thoát mê

Năm mươi năm chưa được về
Thăm lại Phố Hội Bồ Đề Trường xưa ⁽⁵⁾
Hy hiển biết mấy cho vừa
Hẹn ngày tươi đẹp hết mưa trong trời
Mong sao khốn khổ nhẹ vơi
Để cho dân tộc thanh thoi hợp quần
Quê hương từ thuở đời chân
Biết bao nhung nhớ cũng đành vời xa
Nguyện độ sanh sống an hòa
Thành niềm vui mới tuy xa vẫn gần
Nguyện phụng sự trả tứ ân
Bà con huynh đệ nhiều lần gặp nhau
Thái Lan - Ấn - Đức ngày nào ⁽⁶⁾
Hợp mặt toàn thể trao nhau nỗi niềm
Hương về Phước Trí nhị nghiêm
Viên Giác cũng được lan truyền tôn vinh
Như Điển - Trí Tâm - Giải Minh
Dòng sông chuyên chở đục trong cuộc đời ⁽⁷⁾
Là mặt đất nhận muôn nơi
Sạch như nhân thế cho đời thanh cao
Trong tâm nguyện vẫn dạt dào
Môn phái Chúc Thánh cùng nhau độ đời ⁽⁸⁾



Bây giờ cũng chưa thành thời
Hội Đồng Hoàng Pháp rạng ngời tinh hoa ⁽⁹⁾
Bảo tồn phát triển lợi tha
Giáo Hội ủy thác Tăng Già đợi mong ⁽¹⁰⁾
Trọng trách hy vọng làm xong
Nhờ vào Phước Trí lưỡng toàn hiển dương...

Làm tại Chùa Pháp Hoa – Nam Úc, ngày 22/02/2022

TK, Thích Viên Thành

Ghi chú:

(1) 1972 rời Việt Nam du học tại Nhật, sau đó định cư tại Đức (1977) bắt đầu 50 năm cuộc đường trình.

(2) (3) (4) Thành lập Đoàn Hoàng Pháp Âu, Mỹ, Úc đi khắp các châu lục để giảng pháp cho các Phật tử Việt Nam, Hoa Kỳ, Mễ v.v..

Thành lập các chi nhánh GHPGVNTN tại Âu Châu, đặc biệt là tại Đức và đảm trách TTK GHPGVNTN Châu Âu sau này là Đệ Nhị Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu. Là thành viên Ban Hoàng Pháp của Hội Đồng Tăng Già Thế giới của 36 quốc gia, trụ sở chính đặt tại Đài Loan.

(5) Trường Bồ Đề và Chùa Viên Giác Hội An là những nơi nhiều kỷ niệm trong cuộc đời học sinh thời Trung học.

(6) Khi chưa thể về thăm quê hương được, nên Tại Chùa Viên Giác Đức quốc và tại Trung Tâm Tu Học Viên Giác Ấn Độ cũng như tại Cục Lạc Giới Cảnh ở Chiang Mai, Thái Lan. Là những nơi “Hội ngộ” nhiều lần với Chư Tôn Đức, Chư Huỳnh Đệ, trong Môn phái Lâm Tế Chúc Thánh và quý Bà con thân tộc.

(7) Tâm nguyện của Hòa Thượng

(8) Mặc dầu đảm nhiệm nhiều trọng trách của Giáo Hội PGVNTN tại Hải ngoại, nhưng là người hết lòng với Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh, luôn hướng về chốn Tổ và yểm trợ nhiều mặt để duy trì và phát triển Môn phái tại quốc nội cũng như hải ngoại.

(9) Vào ngày 10/05/2021 Viện Tăng Thống đã cung thỉnh vào Hội Đồng Hoàng Pháp với nhiệm vụ Tổng Thư Ký, lo điều hành Phật sự hoàng pháp đặc biệt ở hải ngoại.

(10) Tháng 11 năm 2018 tại Penang Mã Lai, đã được Hội Phật Giáo Tăng Già Thế Giới, trụ sở tại Đài Loan, nhân Đại Hội Khoáng Đại Kỳ 10 cung thỉnh vào ngôi vị Phó Chủ Tịch Hội Đồng Tăng Già Thế giới (The World Buddhist Sangha Council, WBSC).



Quả Mãn Nguyên Thành

Mến đạo yêu chùa nguyện xuất gia
Hy sinh lúc trẻ dưỡng khi già
Kiểu Đàm một thuở khai sơn sớm
Viện Chủ Phổ Hiền độ bách gia
Xứ Quảng dưỡng nuôi đường giải thoát
Âu châu phụng sự nếp an hòa
Vườn sen phát triển bên trời Pháp
Tuy rụng Ưu Đàm vẫn ngát hoa

(Thành tâm TƯỚNG NIỆM SƯ BÀ NHƯ TUẤN, Viện Chủ Chùa Phổ Hiền Strasbourg Pháp quốc, tân viên tịch, cầu nguyện Giác Linh Sư Bà, Cao Đẳng Phật Quốc, sớm hồi nhập Ta Bà để tiếp tục hạnh nguyện độ sanh và duy trì, phát triển Môn Phái Lâm Tế Chúc Thánh tại trời Tây)

Chùa Pháp Hoa SA 15/12/2021

TK Thích Viên Thành

Mẹ vẫn trong con

Con nhớ Mẹ nhiều đêm dài thổn thức
Bao năm trời hình bóng Mẹ vời xa
Mẹ vắng sanh khi em gái lên ba
Con vừa sáu, út trai bảy ngày tuổi

Kể từ đó chúng con hằng dong ruổi
Phận mồ côi ⁽¹⁾ phải theo ngoại nương thân
Tuởng đâu rằng số phận đã định phần
Nhưng định luật vô thường luôn biến đổi

Chuyển được nghiệp khi tu hành sám hối
Con được về với Tam Bảo hanh thông ⁽²⁾
Mẹ theo con che chở cả tấm lòng
Mọi nghịch duyên đều vượt qua tấn phát

Dầu sự nghiệp công danh không thành đạt
Nhưng đường tu giải thoát có hướng đi
Chuyên lạy Phật tâm tịnh mãi hành trì
Sống giản đơn ít muốn và biết đủ

Chọn Lan Nhã Thiền Môn niềm vui thú
Nên cuộc đời vẫn an lạc thanh thoi
Quyết tấn tu cho đạo nghiệp rạng ngời
Xin hồi hướng về Tổ Tiên Cha Mẹ



Nơi trần thế con ủng hộ Cha khỏe
Bằng việc làm hiếu nghĩa nhắc cháu con
Thương yêu nhau đạo đức phải vương tròn
Đấy là cách đến ơn cao đẹp nhất

Mẹ yên lòng nơi Tây Phương Cực Lạc
Ở trong con Mẹ vẫn mãi tuyệt vời
Mẹ hiền từ có mặt khắp muôn nơi
Đôi từng bước hộ chúng con thẳng tiến

Lòng của Mẹ giúp đời luôn phát triển
Mẹ hiền yêu yếm trợ chúng con tu
Vừa giải nghiệp vừa vén đám mây mù
Cho tương lai được huy hoàng xán lạn

Mẹ trong con luôn rạng ngời tươi sáng
Sách tấn con đường giác ngộ vững tin
Con nguyện mãi điều cao đẹp giữ gìn
Họ Trần Nguyễn⁽³⁾ đạo đời đều viên mãn

Adelaide SA, Mother's Day – Mậu Tuất – 2018

Trần Văn Đệ (An Lạc)

Ghi chú:

(1, 2, 3) Cha là Trần Xuân Huynh, Morthor's Day, nhớ Mẹ hiền là Nguyễn Thị Thảo (tự Huynh), đã từ trần, khi mới sanh em trai được 7 ngày, em gái tròn 3 tuổi, người viết chỉ mới tròn 5 tuổi. Mẹ mất, xem như mất cả bầu trời, 3 anh em phải về sống với ngoại, sau này anh lớn nhất, phải về ở với Cha, để phụ giúp việc nhà, cuối cùng được Cậu 4 G chở về CPB ở Hội An xuất gia, từ đây cuộc đời xem như được thăng hoa. Nay Mẹ được Cha thờ tại nhà ở Đà Nẵng, nhưng với chúng con, Mẹ vẫn ở mãi trong lòng, riêng phần thờ phượng thì Mẹ và Chị Hai, Anh Ba, Chú Bánh (út trai) đều được thờ tại Linh Đường Chùa Bửu Đà, Q.10, Sài Gòn và tại 6/27 Tulloch Ave Pennington SA 5013. Hằng năm trước đây được cúng giỗ vào ngày 22-23/4/âm lịch, nhằm vào mùa An Cư của Chư Tăng. Chắc Mẹ và ACE nương nhờ vào thắng duyên này mà siêu sanh lạc quốc và an nhàn nơi lạc cảnh. Nay được Cha cải táng Mẹ và ACE về gần với Ông, Bà Nội tại Gò Lỗi, xã Đại Chánh, Đại Lộc, Quảng Nam và Giỗ chung với Ông Nội, cùng ngày mừng mười tháng tư (10/4 Âl).



Phần 3:
SƯU TÂM





NHỮNG LỜI DẠY VÀ BÀI HỌC RẤT SÂU SẮC, Ý NGHĨA

Những lời dạy và bài học rất sâu sắc, ý nghĩa, nhiều lợi ích rút ra từ những Pháp cú, những danh ngôn, những câu chuyện sâu sắc sau đây, mời quý vị cùng đọc để suy ngẫm và có thể hành xử cho được toàn thiện trong cuộc sống:

Thấy rõ được sự vận hành và hậu quả của “tâm”, nên trong kinh Pháp Cú, phẩm song yếu Đức Phật dạy:

“Trong các pháp, tâm dẫn đầu, tâm làm chủ, tâm tạo tác. Nếu nói năng hoặc hành động với tâm ô nhiễm, thì sự khổ sẽ theo nghiệp đến như bánh xe lăn theo chân con vật kéo”.

Nghĩa là trong các pháp thì tâm dẫn đầu, làm chủ, tạo tác, cho nên mình nói năng, hoặc hành động với tâm ô nhiễm (tức cái nhân) thì quả khổ sẽ theo nghiệp mà kéo đến như bánh xe lăn theo chân con thú.

“Trong các pháp, tâm dẫn đầu, tâm làm chủ, tâm tạo tác. Nếu nói năng, hoặc hành động với tâm thanh tịnh, thì sự vui vẻ sẽ theo nghiệp kéo đến, như bóng theo hình”.

Tức là khổ đau, hay an vui, sung sướng cũng đều do tâm dẫn đầu, tâm chủ động cho mọi hành vi tạo tác thiện ác của mình, tạo thành nghiệp tốt xấu, và đưa đến quả khổ vui.

Trong luật có chuyện một người do uống rượu say, làm mất sáng suốt thềm mỗi, thấy gà hàng xóm bèn khởi lên tâm ăn trộm gà, rồi giết gà, nhậu nhẹt, khi bà hàng xóm đi tìm gà, lại nói dối và sanh tâm dâm dục, phạm hết 5 giới cấm, tất cả cũng đều do ở “tâm”. Cho nên, tâm chủ động đưa đến quả thiên đường hay địa ngục.

Có một câu chuyện thiền Nhật Bản, nói rõ lên sự sinh khởi của “tâm”: Có một hiệp sĩ đến hỏi thiền sư Bạch Ẩn:

- Thật có thiên đường và địa ngục hay không?

Ngài Bạch Ẩn không trả lời ngay mà hỏi lại:

- Anh là ai vậy?

Vị đó đáp:

- Tôi là một hiệp sĩ.

Ngài Bạch Ẩn bảo:

- Anh mà là hiệp sĩ cái gì! Mặt anh trông giống tên ăn mày không khác!

Một hiệp sĩ mà bị nói như vậy, lòng tự ái liền dâng lên, anh đỏ mặt, tay để vào chuôi kiếm. Nếu người khác thấy vậy thì cũng hơi run, Ngài Bạch Ẩn nói thêm câu nữa:

- Anh mà cũng có kiếm à, kiếm của anh mà làm gì được, chắc nó cũng không có buồn mà cắt đầu tôi đâu.

Lúc đó, anh chịu hết nổi, rút phăng cây kiếm ra! Ngay đó, Ngài Bạch Ẩn liền cười bảo:

- Đó! Cửa địa ngục đang mở ra với anh đó!

Vừa nghe nói tới đó, anh tỉnh ngộ liền, bèn cho kiếm vào vỏ và cúi đầu tạ lỗi. Ngay đó, Ngài Bạch Ẩn bảo:



- Và đây cửa thiên đường đã mở ra với anh.

Người ta cứ nghĩ rằng thiên đường là ở trên trời, địa ngục là ở dưới đất, mà không ngờ nó chính ở ngay nơi tâm mình. Chính khi rút kiếm ra tính giết người, thì lúc đó tâm đưa mình vào địa ngục, có tâm đó thì mới có địa ngục. Khi tỉnh ngộ biết là quấy, thì nó chuyển trở lại, đó là đưa mình lên thiên đường. Cho nên, chính tâm gây nhân, tạo tác ra thiên đường, ra địa ngục. Nghĩa là tâm địa ngục thì đưa mình đến địa ngục, tâm thiên đường thì đưa mình đến thiên đường, khỏi phải tìm ở đâu xa. Phật, Thánh hay là ma cũng từ “tâm” này mà ra. Phật cũng đã dạy: “Tất cả đều do tâm tạo”. Cho nên mới có câu: Tu Tâm Dưỡng Tánh là vậy, và người Tu phải thường: “Quán chiếu nội tâm, triệt tiêu bản ngã, chuyển hóa nghiệp lực” đó là phận sự chánh của người Tu, có như vậy mới tiến đạo và thành đạo quả.

I/ Câu chuyện “Nồi cơm Nhan Hôi”

Một lần Đức Khổng Tử dẫn học trò đi du thuyết từ nước Lỗ sang nước Tề. Trong những người học trò xuất sắc, có Nhan Hôi và Tử Lộ là hai học trò ưu tú nhất của Khổng Tử. Trên đường đi, gặp đúng thời gian dân chúng đói kém, mất mùa, thấy trò trải qua vô vàn khó khăn, gian khổ. Khi sang đến đất Tề, thấy trò Khổng Tử được bà lão già biểu một ít gạo mới để nấu cơm. Đức Khổng Tử phân công Tử Lộ cùng các môn sinh vào rừng kiếm rau; việc thổi cơm giao cho Nhan Hôi - một đệ tử được thầy hết mực tin tưởng. Khi đang đọc sách ở nhà trên, Đức Khổng Tử bỗng nghe một tiếng “cộp” từ bếp vọng lên. Khổng Tử ngừng đọc, liếc mắt nhìn xuống, ông

thấy Nhan Hồi từ từ mở vung, lấy đũa xới cơm rồi cho vào tay và nắm lại thành nắm. Nhan Hồi đập vung lại, nhìn trước ngó sau rồi lên đưa nắm cơm lên miệng. Thấy vậy, Khổng Tử cảm thấy thất vọng vô cùng, ngửa mặt lên trời mà than rằng: “Chao ôi! Trò yêu của ta lẽ nào lại ăn vụng thấy, vụng bạn thế sao? Còn đâu lễ nghĩa, đạo lý? Bao kỳ vọng đặt vào nó thế là đổ sông, đổ biển cả rồi!”

Khi các đệ tử đã về đông đủ và cơm canh đã chuẩn bị xong. Khổng Tử ngồi dậy và nói rằng: “Các con ơi! Chúng ta đi từ đất Lỗ sang Tế đường xa vạn dặm, thầy rất mừng vì trong hoàn cảnh loạn lạc, dãi nắng dầm mưa, đói khổ như thế mà các con vẫn giữ được tấm lòng trong sạch, vẫn một dạ theo thầy, yêu thương đùm bọc nhau. Hôm nay, ngày đầu tiên đến đất Tế, thầy chạnh lòng nhớ đến quê hương, cha mẹ. Cho nên thầy muốn xới một bát cơm để cúng cha mẹ, tiên tổ các con bảo có nên chăng? Ngoài Nhan Hồi ra, các môn sinh đều chấp tay thưa: “Dạ thưa thầy, nên ạ!”

Khổng Tử lại nói: “Nhưng không biết nồi cơm này có sạch hay không?” Tất cả học trò không rõ ý thầy muốn nói gì nên ngơ ngác nhìn nhau. Lúc bấy giờ Nhan Hồi liền chấp tay thưa: “Dạ thưa thầy, nồi cơm này không được sạch.”

Khổng Tử hỏi: “Tại sao?”

Nhan Hồi thưa: “Dạ, khi mở vung ra để ghế cơm, chẳng may một cơn gió thổi vào, bồ hóng và bụi trên nhà rơi xuống làm bẩn cả nồi cơm. Con đã nhanh tay đập vung lại nhưng không kịp. Sau đó con liền xới lớp cơm bẩn ra, định vứt đi. Nhưng lại nghĩ: cơm thì ít, nếu vứt đi thì anh em sẽ phải ăn ít lại. Vì thế cho nên con đã mạn phép thầy và các anh em, ăn trước phần cơm bẩn ấy, còn phần cơm sạch để dâng thầy và



các anh em. Thừa thầy, như vậy là hôm nay con đã ăn cơm rồi, con xin phép không ăn cơm nữa, con chỉ ăn phần rau. Thừa thầy, nồi cơm đã ăn trước thì không nên cúng nữa ạ!”

Nghe Nhan Hôi nói xong, Khổng Tử giật mình than rằng: “Trên đời này có những việc chính mắt mình trông thấy rành rành mà vẫn không hiểu được đúng sự thật! Suýt chút nữa Khổng Tử này đã trở thành kẻ hồ đồ!”

Trong cuộc sống hằng ngày, xã hội loạn ly, lòng người dao động, mất niềm tin, hiểu lầm, nghi kỵ lẫn nhau, oan trái chất chồng, khiến có thể chiến tranh, chết chóc liên tục xảy ra. Qua câu chuyện này, Khổng Tử muốn dạy cho chúng ta:

1/ Đừng nên tự mình vội phán xét một điều gì, dù tận mắt thấy, tai nghe, qua những hành động bề ngoài, hay qua con mắt tầm thường, phiến diện của kẻ phạm phu, khi chưa kiểm nghiệm đích xác và không đứng vào vị trí, hoàn cảnh đó. Khổng Tử là thánh nhân, có trí tuệ và cái nhìn thấu đáo, tuy vậy cũng có những lần sai lầm, khi tận mắt nhìn thấy Nhan Hôi ăn cơm hỗn trước Thầy, bạn, rất thất vọng cho người đệ tử đã nhiều kỳ vọng. Nhưng khi hiểu ra thì suýt nữa một vị Thánh cũng có thể trở thành “kẻ hồ đồ”.

Vậy muốn thấu hiểu một việc, hãy nhìn bằng cái tâm, bằng sự chánh niệm tìm hiểu thấu đáo, suy xét vấn đề một cách toàn diện với tâm từ bi, bao dung và bình đẳng.

2/ Đã là bậc Thầy, hay cha mẹ, huynh trưởng, hoặc cấp chỉ huy, lãnh đạo... Khi nhìn thấy lỗi lầm của thuộc hạ, chúng ta phải có tâm từ bi, tâm bao dung, không soi mói, bươi móc, quy chụp, luận tội, mà phải biết tôn trọng, thương yêu, để giúp cho thuộc hạ, biết quán chiếu, tự thấy lỗi lầm, tự giác trình bày

và sửa chữa hầu hoàn thiện tự thân. Được như vậy, mọi người mới tin tưởng, quý kính, xứng đáng là người Thầy, là cha mẹ, người huynh trưởng, người lãnh đạo có đạo đức và tài giỏi.

3/ Nhan Hôi đúng là một học trò tốt, hầu Thầy đúng mực, hoàn thành nhiệm vụ được giao, người bạn hiền, một con người tài đức vẹn toàn, biết hy sinh, nhẫn nhịn, biết kiềm phúc, không phí phạm của trời, chấp nhận thiệt thòi, âm thầm ăn phần cơm bị bỏ hóng (bụi) phủ trên phần mặt nồi cơm, để nhường phần cơm trắng còn lại cho Thầy và chúng bạn đỡ lòng trong thời buổi đói kém. Biết lễ nghĩa, sẵn sàng nhận lỗi, để không lỗi đạo với người trên.

4/ Cuộc sống “vị tha” là biểu hiệu của tâm Bồ tát, của Hiền nhân, quân tử, luôn lo nghĩ đến an vui, lợi ích cho mọi người. Nhan Hôi đã thể hiện trọn vẹn, qua việc sẵn sàng ăn phần cơm bị bụi hóng, mà không muốn cho Thầy và bạn hữu biết, phải áy ngại. Có được tâm này, mới là người có đạo đức, luôn gieo nhân lành, nên rồi suốt cuộc đời gặt hái được điều lành, thường có quý hơn ủng hộ, gặp nhiều điều may mắn, Phật Thánh luôn độ trì, cho cuộc sống mỗi ngày mỗi được thăng hoa.

5/ Tinh thần biết ơn, đền ơn, là đạo đức làm người, được đề cao nơi đây, ai không biết ơn và lo đền ơn, thì không phải là con người. Đức Phật cũng đã dạy: “Nếu có chúng sanh biết báo đền, người này đáng kính, ân nhỏ còn chẳng quên huống là ân lớn. Cho dù người ấy rời nơi đây ngàn do-tuần, trăm ngàn do-tuần mà chẳng là xa, vẫn không khác gần Ta. Vì sao? Tỳ-kheo nên biết, Ta thường khen ngợi người biết báo đền. Có các chúng sanh chẳng biết báo đền, ân lớn còn chẳng nhớ hà huống nhỏ. Người đó chẳng gần Ta, Ta chẳng gần người đó.



Ngay cho họ đắp Tăng-già-lê ở sát bên Ta, người này vẫn xa. Vì sao? Ta thường chẳng nói về người không báo đền. Thế nên, các Tỳ-kheo, hãy nghĩ báo đền, chớ học không báo đền. Như thế, này các Tỳ-kheo, nên học điều này. Bấy giờ các Tỳ-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm”. (Kinh Tăng nhất A-hàm, tập I, phẩm Thiện tri thức, VNCPHVN, 1997, tr.342). Cũng có câu: ““Lòng biết ơn không chỉ là đức tính vĩ đại nhất mà còn là khởi nguồn của mọi đức tính tốt đẹp khác.” Nhan Hôi biết rằng: “Hai tay nâng bát cơm đầy, dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần”, Một hạt cơm được tạo nên bởi biết bao mồ hôi, nước mắt của người nông dân và công nhân, cũng như tặng phẩm của đất trời (đất nước gió lửa). Khi đã biết rõ như vậy, ta sẽ không dám phí phạm, mà trân trọng bảo toàn và sẻ chia, nên Nhan Hôi đã âm thầm lén Thầy, bạn ăn phần cơm bị bụi, thật là một lòng biết ơn vô hạn và sự hy sinh cao cả, vừa tiết kiệm được của Trời, vừa giải quyết êm thấm mọi chuyện không cho Thầy, bạn phải khó xử.

TÔ ĐÔNG PHA VÀ THIỀN SƯ PHẬT ẮN

Thích Nguyên Đạt

Tâm là tấm gương phản chiếu tất cả những hiện tượng trong thế gian này, cũng phản ảnh (nói lên được) những nỗi niềm, tâm sự... (người vui cảnh chẳng đeo sầu, người buồn cảnh có vui đâu bao giờ). Khi tâm mình có năng lượng từ bi và trí tuệ, nó sẽ làm tươi mát đời sống của tự thân và đem đến cho mọi người xung quanh niềm an lạc, hạnh phúc (thương ai thương cả đường đi...). Khi ấy nhìn đâu mình cũng có thể thấy hoa, dù khi hoa đang là rác.

Nếu mình để cho những hạt giống không dễ thương, những hạt giống của giận hờn, ganh tỵ, ích kỷ, hơn thua... có cơ hội phát sinh thì mình nhìn đâu cũng thấy “phân bò” hết. Ngược lại, nếu mình biết nuôi dưỡng và phát triển những hạt giống từ, bi, hỷ, xả, những hạt giống thương yêu, cảm thông, tha thứ... thì mình nhìn ai cũng thấy dễ thương, nhìn đâu cũng thấy Tịnh độ, thấy Phật.

Một hôm, Tô Đông Pha đến chùa Kim Sơn chơi với Thiền sư Phật Ắn cả ngày. Hai người đối nhau luận Thiền, Đông Pha hỏi Phật Ắn:

- Ngài thấy tôi thế nào?



Phật Ấn đáp:

- Rất trang nghiêm, giống một ông Phật!

Tô Đông Pha nghe nói vô cùng phấn khởi. Phật Ấn lại hỏi Tô Đông Pha:

- Ông thấy ta ra sao?

Đông Pha thấy Phật Ấn mập tròn, lại mặc áo đen, bèn đáp ngay:

- Giống một đồng phân bò!

Phật Ấn không nói gì. Đông Pha cho rằng mình đã thắng một keo, lòng rất sung sướng, về nhà hơn hờ nói với Tô tiểu muội:

- Này muội muội, hồi nào tới giờ anh bị Ấn lão cho đo ván mãi, đâu không lại ông ta. Không biết hôm nay Hòa thượng trở cờ hay học sĩ này gặp may mà Ấn lão không còn lời để nói, không có lý để trình đấy.

Nói rồi bèn thuật lại chuyện luận chiến vừa qua. Tô tiểu muội thiên tư hơn người, tài hoa xuất chúng, nghe ca ca kể xong câu chuyện, liền nói:

- Xi, anh thua đậm rồi!

Đông Pha tức quá mắng:

- Ta làm sao lại thua? Nếu ta thua sao ông ấy không nói một lời nào?

Tô tiểu muội nói:

- Này ca ca, tôi xin hỏi anh, Phật quý hay phân bò quý?

Đông Pha nói:

- Đương nhiên là Phật quý rồi!

Tô tiểu muội nói:

- Phật là Ấn lão thấy, còn phân bò là anh thấy, thế có phải là anh bị đánh úp không? Ấn lão đắc thắng hoàn toàn, còn gì để nói nữa!

Đông Pha nghe tiểu muội nói thế, như bong bóng xì hơi, biết rằng bị rơi vào tròng của Phật Ấn, thua một keo nặng.

BÀI HỌC ĐẠO LÝ:

Trong tâm thức của con người chứa đựng rất nhiều hạt giống. Có những hạt giống dễ thương nhưng cũng có rất nhiều hạt giống không dễ thương; có những hạt giống làm Phật nhưng cũng có rất nhiều hạt giống làm chúng sanh. Nếu mình để cho những hạt giống không dễ thương, những hạt giống của giận hờn, ganh tỵ, ích kỷ, hơn thua... có cơ hội phát sinh thì mình nhìn đâu cũng thấy “phân bò” hết.

Ngược lại, nếu mình biết nuôi dưỡng và phát triển những hạt giống từ, bi, hỷ, xả, những hạt giống thương yêu, cảm thông, tha thứ... thì mình nhìn ai cũng thấy dễ thương. Cho nên, “tâm thế nào thì nhìn ra thế ấy”, “Thương ai nước đục cũng trong, ghét ai nước chảy giữa dòng cũng dơ”. Cũng cái tâm ấy, khi có tình thương thì ngay cả nước đục cũng thấy trong, thấy thương, nói chi nhìn thấy người ta cười! Vậy mà khi không thương nữa, lúc đã ghét rồi, thì nước giữa dòng cũng cho là dơ, không những chỉ ghét người đó mà cả bà con của người đó cũng ghét luôn và trở thành người xấu.

Khi tâm mình có năng lượng từ bi và trí tuệ, nó sẽ làm tươi mát đời sống của tự thân và đem đến cho mọi người xung



quanh niềm an lạc, hạnh phúc. Khi ấy nhìn đâu mình cũng có thể thấy hoa, dù khi hoa đang là rác.

Khi tiếp xúc với mọi người, nguyện tiếp xúc và khơi dậy những hạt giống thương yêu, hiểu biết, từ bi hỷ xả. Đó là mình đang nuôi dưỡng nhau, để xây dựng một cuộc sống an lành, hạnh phúc. Nhìn vào cái xấu của nhau, thì chẳng có ích lợi gì, mà còn thêm mệt. Rõ ràng khi mình phê bình ai, giận hờn ai, sẽ thấy mệt vô cùng. Hãy quán chiếu lại, để mà lo chỉnh sửa. Cuộc sống sẽ tốt đẹp hơn nếu mình biết nhận thức theo chiều hướng tích cực, mọi người sẽ dễ thương hơn nếu mình biết khơi dậy và nuôi dưỡng hạt giống thương yêu, hiểu biết.

Đối với đạo Phật, có rất nhiều pháp môn tu tập, bởi vì chúng sanh đa nghiệp, mỗi người mỗi căn tánh khác nhau, để phù hợp và dễ giáo hóa, Phật đã chế ra nhiều pháp môn tu. Nhưng Phật cũng hiểu “tất cả đều do tâm tạo” Tâm như con khỉ chuyên càn, luôn loạn động, nên mới có pháp thiền, tịnh, mật... mục đích là để nhiếp được tâm. Câu chuyện sau đây sẽ nói lên được điều đó.

NHỮNG HẠT ĐẬU BIẾT NHẢY

Tác giả: Lâm Thanh Huyền

Dịch giả: Phạm Huê

Tại biên giới của tỉnh Tây Khương sát với Tây Tạng, có một bà lão sống cô độc, chồng và đứa con trai duy nhất của bà đã qua đời. Bà sống nhờ một thửa đất nhỏ trồng những hạt ngũ cốc. Vì cuộc đời đã trải qua nhiều gian truân từ nhỏ, bà lão cảm thấy nghiệp chướng trong người rất nặng nên đã cố công tìm hỏi những người chung quanh phương pháp chuộc tội để cầu xin cho tâm hồn được bình yên. Cuối cùng thì bà được một người hành hương tốt bụng truyền cho một câu thần chú của Quán Thế Âm Bồ Tát. Câu thần chú gồm có sáu chữ Om Ma Ni Bay May Hôm⁽¹⁾ được gọi là Lục Tự Đại Minh Chú, có thể dùng để giải trừ những nghiệp chướng. Tội nghiệp cho bà già thôn dã đã đốt nát lại không biết chữ, trên đường về nhà bà lẩm bẩm cố học thuộc lòng, nhưng đã nhớ lộn cách phát âm trở thành Om Ma Ni Bay May Khuya.

Để khích lệ cho việc đọc câu kinh sám hối này, bà bày ra hai cái chén, một cái chén không, còn một cái thì để đầy những hạt đậu nành. Mỗi khi đọc xong một câu thần chú, bà



nhặt một hạt đậu từ trong chén đầy bỏ sang cái chén không, đến khi cái chén không đã đầy đậu thì bà làm ngược trở lại. Bà lão đã không ngừng nghỉ, thành tâm tụng niệm suốt 30 năm. Lòng thành kính của bà đã ứng hiện cho nên sau này những hạt đậu không còn cần đến bàn tay của bà nhặt lấy, cứ một câu thần chú vừa được phát âm ra thì một hạt đậu tự động nhảy sang cái chén bên cạnh. Bà lão thấy những hạt đậu tự động nhảy nhót, cộng hưởng với âm điệu của câu thần chú thì biết rằng sự tu hành đã đúng đường và giai đoạn sám hối sắp sửa chấm dứt cho nên bà càng phấn khởi tụng niệm hăng say hơn nữa.

Hôm nọ có vị cao tăng từ Tây Tạng vân du qua đó, khi đi ngang qua chiếc lều tranh lụp sụp của bà, nhà sư thấy có ánh hào quang tỏa ra rực rỡ. Vị cao tăng này lấy làm kinh ngạc, ông nghĩ rằng bên trong chiếc lều tranh thế nào cũng có một vị chân tu đặc đạo. Ông vội vã ghé vào thăm hỏi. Bà lão lấy làm vui mừng khi thấy vị cao tăng đến thăm, bà quì xuống đánh lễ, mà miệng thì vẫn cứ tiếp tục lẩm bẩm câu thần chú Om Ma Ni Bay May Khuya. Vị cao tăng lấy làm ngạc nhiên vì không hiểu ánh hào quang rực rỡ mà ông thấy phía bên ngoài phát xuất từ nơi đâu? Ông lần lần hỏi thăm:

- Chẳng hay nữ thí chủ tu luyện bao nhiêu năm rồi? Ở đây còn có ai khác nữa không?

- Thưa Ngài, ở đây chỉ có một mình tôi sống cô độc hơn 30 năm nay. Bà lão đáp.

- Thật tội nghiệp, bà ở một mình chắc buồn lắm nhỉ?

- Không đâu, tuy chỉ ở một mình, nhưng hàng ngày tôi tu hành và tụng niệm kinh sám hối để kiếp sau có thể hưởng được nhiều phúc đức của kiếp này, nhờ vậy mà tôi không cảm

thấy buồn khổ. Nhất là từ lúc được một người hảo tâm chỉ cho cách tu luyện thì tôi càng có can đảm để sống hơn.

- Bà đang tu luyện kinh sách nào vậy?

- Ô, tôi không biết chữ, cho nên chỉ tụng niệm duy nhất một câu thần chú Om Ma Ni Bay May Khuya.

Nhà sư thở dài tiếc nuối:

- Bà lão ơi, bà đã đọc sai câu thần chú đó rồi, phải phát âm là Om Ma Ni Bay May Hôm mới đúng.

Đến lúc này thì bà lão mới biết là đã đọc sai câu thần chú hơn ba mươi năm. Bà rất đau buồn vì sự nhầm lẫn trọng đại này, như vậy thì công trình 30 năm tụng niệm coi như se cát biển đông. Tuy nhiên bà cũng cảm ơn sự cải chính của nhà sư:

- Dù sao thì ngài cũng đã đính chính kịp lúc, bằng không thì tôi còn tiếp tục sai mà không biết cho đến bao giờ mới điều chỉnh đúng được.

Nhà sư từ giả bà lão để tiếp tục con đường truyền đạo của ông. Bà lão lại tiếp tục công việc tụng niệm của bà mà lần này với câu thần chú mới. Om Ma Ni Bay May Hôm. Thế nhưng tâm tư của bà còn hỗn độn vì sự việc vừa rồi cho nên ý chí của bà không được tập trung. Mỗi câu thần chú của bà đã không còn làm cho những hạt đậu húng khởi nhảy sang cái chén bên cạnh như lúc trước. Bà lão vừa tụng niệm mà nước mắt cứ tuôn rơi, bà thậm tiếc cho công trình tu luyện hơn ba mươi năm như trôi theo dòng nước vì đã đọc sai câu thần chú.

Nhà sư đi được một đổi xa, ông ngoái đầu nhìn lại, thấy căn nhà của bà lão không còn hào quang chói sáng. Bây giờ



túp lều tranh hiện hình dốt nát mà lại âm u buồn bã. Nhà sư giạt mình và nghĩ rằng chính ông đã làm hại người Phật Tử này không còn tập trung được tư tưởng như lúc trước. Ông vội vã trở lại túp lều tranh và nói với bà lão rằng:

- Lúc nãy ta chỉ đùa với bà thôi, câu thần chú của bà tụng mới thật là đúng.

- Nhưng tại sao sư phụ lại đối gạt tôi như vậy?

- Ta muốn thử xem lòng thành kính của bà đối với Tam Bảo như thế nào vậy thôi. Từ nay về sau, bà cứ tiếp tục tụng niệm y như cũ là phải phép rồi.

- Cám ơn Phật, vậy mà con cứ tưởng rằng công lao 30 năm tụng niệm đã trôi theo dòng nước, đa tạ sư phụ chỉ điểm.

Sau khi nhà sư ra đi, bà lão lại tiếp tục công việc tụng niệm, mỗi một câu Om Ma Ni Bay May Khuya được niệm ra thì tâm hồn bà rộn rã tươi vui và một hạt đậu tự động nhảy sang cái chén bên cạnh. Nhà sư đi lên đến đỉnh núi, ông ngoái đầu nhìn trở lại thì thấy hào quang phát ra từ túp lều tranh của bà lão đã làm sáng rực cả một góc trời.

Ghi chú: *Om Ma Ni Bay May Hòm:* câu thần chú trên đây đã được phổ biến rộng rãi trong thế giới Phật Giáo, nhất là trong phái Mật Tông vùng Tây Tạng. Câu thần chú này đã được phiên âm ra Việt Ngữ là **Án Ma Ni Bát Mê Hồng**. Người ta luyện câu thần chú này như một phương thức rèn luyện nội công thiên định. Miễn cưỡng thì ta có thể hiểu được đại ý là **“Cầu xin tự tâm thanh tịnh, Liên Hoa Phật nở rộ trong lòng”**.

Những bài học rút ra từ câu chuyện này:

Quan trọng của Đạo Phật là Giới – Định – Tuệ, khi đã có Tuệ rồi là thông suốt hết mọi điều, tránh được khổ đau, lên bờ giải thoát,

Đức Phật, nhờ thiền định suốt 49 ngày đêm, mà có “định lực” nhiều lần chiến thắng ma vương, chứng thành đạo quả. Đạt Ma Tổ Sư suốt 9 năm diện bích, mới có được “định lực” để hoằng truyền Phật Pháp sang Trung Quốc thành công. Hòa Thượng Thích Quảng Đức, nhờ có “định lực” mới nhiều phút an nhiên ngồi trong lửa đỏ, lưu lại “trái tim bất diệt” trở thành Bồ Tát, cứu nguy Pháp nạn Phật giáo Việt Nam.

Bà Cự mặc dầu đọc sai chữ cuối của câu thần chú, nhưng với một tâm thành liên tục, định tĩnh, nên có “định lực” khiến cho “những hạt đậu biết nhảy” và tỏa hào quang. Khi lơ đãng phải nhiều suy tư, lo lắng, bất an là tâm bị chi phối “hạt đậu hết nhảy”, hào quang cũng mất ! Cho nên việc tu hành “định” là quan trọng:

Định là trạng thái tâm chuyên chú vào một đối tượng, tinh thần tập trung một chỗ, không tán loạn, giữ tâm ở trạng thái vắng lặng, tịch tĩnh, lúc đó “mặt hồ tĩnh lặng” giống như tấm gương, sẽ phản chiếu và hiện rõ mọi điều.

1/ Câu chuyện này nói lên rằng Âm điệu của thần chú tuy rất quan trọng, thế nhưng lòng thành kính, sự tín ngưỡng, và ý chí chân thành trong lúc niệm thần chú còn quan trọng hơn nhiều.

Thanh âm trầm hùng, trang nghiêm, đôn thuận, thanh tịnh của Lục Tự Đại Minh đó. Có thể nói rằng trên thế gian không có một thanh âm nào đồng dục và tràn đầy quyền năng như câu thần chú này.



2/ Với niềm tin mãnh liệt, Tinh tấn niệm hằng ngày, Tâm đó thật trong sáng, Lay động cả đất trời.

Chúng ta biết rằng chánh kiến là hoa trái của chánh định, vì nếu không có định thì sẽ không có tuệ.

Chánh định là bước quan trọng cuối cùng trên con đường đưa đến hạnh phúc (Bát Chánh Đạo) của Đức Phật. Khi tâm đã khinh an, định tĩnh, thì những chướng ngại cản trở hạnh phúc không thể phát khởi. Hơn thế nữa, khi ngồi thiền, chúng ta có thể trụ tâm định tĩnh trên đối tượng tâm phát sinh cùng với thức. Định giúp chúng ta phá vỡ được vẻ bề ngoài giả tạo của các đối tượng này để có cái thấy rõ ràng về tính vô thường, khổ và vô ngã của chúng. Với chánh định, ta càng tinh tấn hành thiền, và chúng ta đạt được nhiều tiến bộ trên đường đạo.

Samādhi, định, là trạng thái tâm an chỉ, vắng lặng. Trong đời sống của chúng ta, hãy chiêm nghiệm: Nếu chỉ cần chú tâm một giây khắc là ta đã có định, được gọi là sát-na định; Nếu chú tâm khá lâu vào một đối tượng nào đó.

Phật đã thấy và đã nói: “Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành. Nên trong Kinh Pháp Hoa, có phẩm Thường Bất Khinh, nói rõ hành động của Bồ Tát Thường Bất Khinh gặp ai cũng nói một câu: “Tôi chẳng dám khinh quý ngài, quý ngài đều sẽ làm Phật”. Do vậy chúng ta sống trên cuộc đời vô thường này, không gì chắc chắn hết, phải tôn trọng lẫn nhau, để cùng an lạc trong hiện tại và khỏi ân hận và bị quả báo khổ đau trong tương lai. Mời hãy đọc câu chuyện sau để rút kinh nghiệm:

Cái kết cho sự khinh thường

Tiểu phu cùng học giả đi chung một chiếc thuyền ở giữa sông. Học giả tự nhận mình hiểu biết sâu rộng nên đề nghị chơi trò đoán chữ cho đỡ nhàm chán, đồng thời giao kèo, nếu mình thua sẽ mất cho tiểu phu mười đồng. Ngược lại, tiểu phu thua sẽ chỉ mất năm đồng thôi. Học giả coi như mình nhường tiểu phu để thể hiện trí tuệ hơn người. Đầu tiên, tiểu phu ra câu đố:

“Vật gì ở dưới sông nặng một ngàn cân, nhưng khi lên bờ chỉ còn có mười cân?”

Học giả vắt óc suy nghĩ vẫn tìm không ra câu trả lời, đành đưa cho tiểu phu mười đồng. Sau đó, ông hỏi tiểu phu câu trả lời là gì.

“Tôi cũng không biết!“, tiểu phu đưa lại cho học giả năm đồng và nói thêm:

“Thật ngại quá, tôi kiếm được năm đồng rồi.” Học giả vô cùng sùng sốt.

Bài học rút ra: Chẳng ai sinh ra đã hoàn hảo, càng tỏ vẻ khinh thường người khác thì càng chứng tỏ bạn là một người ngu dốt. Chẳng ai dám vỗ ngực nhận mình biết nhiều thứ bởi lẽ còn vô vàn thứ mà chúng ta vẫn chưa được biết đến. Càng tỏ ra thông minh thì sẽ càng bị thông minh hại. Cũng như người tiểu phu trong câu chuyện mặc dù không học nhiều như học giả nhưng lại biết cách tính toán để cho mình có thể vẫn kiếm được một chút. Còn về phía học giả đã bị chính sự khinh thường và chấp tiểu phu mà mất đi một khoản tiền oan. Đừng khinh thường người khác vì cái kết nhận lại lúc nào cũng rất đau đớn.



Cuộc đời “Nghèo khổ nhiều” là do tham lam quá độ, khiến si mê che mất lý trí, còng lưng cuốc cỏ để tạo ra của cải vật chất, tưởng rằng để lo cho bản thân, nhưng đâu ngờ đang hành hạ, dày đọa nó, phải nhiều lao nhọc, tranh giành, chiếm đoạt, để rồi khi chết đi, không mang theo được gì, gia tài, của cải để lại cho người khác hưởng, nếu gây thù chuốc oán để có được, thì cũng bị nước cuốn trôi, lửa đốt cháy, tai ách, bệnh hoạn, quan quân cướp hay bị con phá hoại ngay trước mắt. Mời cùng đọc câu chuyện sau đây để thấm thía cuộc đời...

CÂU CHUYỆN THƯƠNG NHÂN VÀ NGƯỜI CÂU CÁ

Ngày nọ, có một ngư dân nằm trên bãi biển câu cá, với chiếc cần cắm trên bãi cát và sợi dây câu bông bênh theo những đợt sóng xanh biếc lấp lánh. Ông tận hưởng cái ấm áp của ánh chiều tà và niềm vui khi bắt được một con cá.

Cùng lúc đó, một thương nhân đi dọc theo bờ biển để giải tỏa những căng thẳng sau một ngày làm việc mệt mỏi. Thấy người câu cá đang ngồi đó, ông quyết định tìm hiểu lí do tại sao người này có thể ngồi câu cá thay vì làm việc chăm chỉ hơn để kiếm sống cho gia đình và bản thân.

“Ông sẽ không bắt được nhiều cá bằng cách này đâu”. – Vị thương gia nói

Người câu cá ngược nhìn lên, mỉm cười và nói: “Vậy tôi nên làm gì và sẽ được những gì?”

“Ông có thể kiếm cái lưới lớn hơn và sẽ bắt được nhiều cá hơn đấy”. – Vị thương gia trả lời.

Người ngư dân hỏi: “Sau đó tôi sẽ được những gì?”

– Ông sẽ kiếm được nhiều tiền, ông có thể mua một con thuyền và tất nhiên sau đó sẽ bắt được nhiều cá hơn nữa.

– Rồi tôi sẽ được thêm những gì?



Người thương gia có chút khó chịu với những câu hỏi ấy: “Ông sẽ kiếm được càng nhiều tiền hơn và ông có thể mua một chiếc thuyền lớn hơn, và thuê người làm việc cho ông”.

“Thế rồi sao nữa?” - Người ngư dân điềm nhiên hỏi.

Người thương gia tức giận: “Ông không hiểu à? Ông có thể có một đội tàu đánh cá đi khắp thế giới, ông chỉ cần thuê người làm việc cho mình”.

Ngư dân lại hỏi: “Vậy cuối cùng tôi sẽ được cái gì?”

Người thương gia bấy giờ ùng ùng nổi giận, quát lớn:

“Ông vẫn không hiểu sao? Là ông sẽ trở nên thật sự giàu có và không phải làm việc nữa. Ông có thể dành hết phần đời còn lại của mình để ngồi đây ngắm hoàng hôn, dành nhiều thời gian hơn cho gia đình, vợ con. Ông sẽ không cần phải lo lắng gì về cuộc sống nữa”.

Người ngư dân mỉm cười đôn hậu: “Vậy anh nghĩ tôi đang làm gì ngay lúc này đây? Sao tôi phải đợi làm tất cả các việc như anh nói rồi mới có thể có được những điều sau cùng đó?”

Người ngư dân ngược nhìn hoàng hôn với chiếc cần câu và làn nước xanh biếc, mỉm cười, chẳng bận tâm về bất kỳ điều gì, ông thong thả bước về ngôi nhà của mình.

.....

Tri túc, biết đủ, trân trọng những gì đang có và hiểu rằng ta không cần phải đợi đến khi có thêm mới được hạnh phúc.

Hạnh phúc đang hiện diện ngay đây và chính tại lúc này.

Ra đời hai tay trắng,
Lìa đời trắng hai tay,
Sao mãi nhật cho đầy,
Túi đời như mây bay...

Sưu tầm

Qua câu chuyện, ai cũng nghĩ rằng người thương gia mới là người siêng năng biết lo xa, còn người câu cá sống làm biếng, không biết cầu phát triển, tưởng rằng người thương gia là khôn, nhưng đâu ngờ rằng, đó là người đang bỏ công sức ra để tạo tội, không thụ hưởng được những bình an, hạnh phúc, vẻ đẹp của thiên nhiên trong hiện tại và tương lai cát bụi cũng trả về cho cát bụi, không mang theo được gì mà có khi phải trả quả khổ đau, trong địa ngục, ngục quỷ, súc sanh...



Câu chuyện sau đây của một thiên tài nhân loại, cũng nói lên được sự vô thường của cuộc đời, chỉ có Phước Đức mới bền vững và mang theo được mà thôi!

Alexander Đại đế trần trời 3 điều kỳ lạ, nghìn năm sau người đời đều thán phục

Alexander Đại đế là một trong những vị quân vương nổi tiếng nhất thời cổ đại, hậu thế nghìn năm còn ngưỡng mộ. Sự nghiệp chinh chiến vĩ đại của ông là có một không hai. Nhưng cái chết của ông cũng để lại nhiều suy ngẫm cho người đời.

Cuộc đời chiến chinh oanh liệt

Ngay từ năm 16 tuổi, Alexander đã bắt đầu theo cha rong ruổi chinh chiến và học hỏi những kỹ năng chiến trận từ cha mình, hoàng đế Philip. Năm 336 TCN, Alexander chính thức lên ngôi hoàng đế xứ Macedonia. Lên kế vị không lâu, ông bắt đầu tiến hành các cuộc chinh phạt không ngừng mở rộng lãnh thổ.

Bằng tài năng quân sự thao lược của mình, Alexander đã đạp cả Hy Lạp dưới gót chân, hướng mũi giáo chinh phạt Tiểu Á, Ba Tư, Lưỡng Hà, Ai Cập... Thậm chí, Alexander còn đi xa hơn tất cả những người tiền nhiệm của mình khi mang quân áp sát tới tận biên giới phía bắc Ấn Độ, lưu vực sông Ấn.

Chỉ trong vòng 13 năm ngắn ngủi, Alexander dựng nên một đế chế trải dài từ Âu sang Á, bao gồm tất cả các trung tâm văn minh lớn của thế giới cổ đại. Ông cũng là một mãnh tướng “Bất khả chiến bại” theo đúng nghĩa đen, chưa từng thua bất kỳ trận nào trong nghiệp cầm quân.

Sau khi không thể tiến thêm về phía đông, Alexander cuối cùng cũng từ bỏ kế hoạch viễn chinh của mình và thừa nhận giới hạn của đế chế dừng lại ở bờ sông Ấn. Năm 323 TCN, trên đường trở về Babylon, Alexander mắc trọng bệnh rồi qua đời ở tuổi 33.

Ước nguyện cuối cùng

Cái chết của ông đến nay vẫn nằm trong vòng bí ẩn. Tuy nhiên, câu chuyện về phút lâm chung của vị hoàng đế vĩ đại này vẫn được người đời truyền tụng không ngớt. Chuyện kể rằng trong giây phút cảm nhận được cái chết đang bủa vây lấy mình, Alexander đã cho gọi quần thần lại và dặn: “Trước khi chết, ta có 3 điều muốn các người thực hiện, nhất định không được trái ý”.

Cụ thể, ba điều đó như sau:

- Ông muốn tất cả các ngự y giỏi nhất kiêng quan tài của mình trở về.
- Ông muốn binh sĩ rải hết vàng bạc, châu báu, ngọc ngà mà mình để dành cả đời suốt dọc con đường dẫn ra nghĩa địa.
- Ông muốn người ta đặt bàn tay của mình thò ra bên ngoài nắp quan tài, để tất cả đều nhìn thấy được.

Quần thần của Alexander đều vô cùng kinh ngạc, cho rằng hoàng đế của mình đã không còn tỉnh táo. Alexander lấy sức thở một hơi dài, đoạn nhìn tất cả một lượt và nói: “Sở dĩ



ta yêu cầu các người làm điều đó là muốn nhắn nhủ với con người thế gian 3 điều này”:

- *Thứ nhất, thầy thuốc giỏi đến thế nào cũng không thể thực sự chữa khỏi bệnh cho chúng ta. Khi đối diện với cái chết, họ cũng đành bất lực. Vì vậy, hãy biết trân quý sinh mệnh của mình.*
- *Thứ hai, tiền bạc, của cải dù nhiều đến đâu, khi chết đi cũng trở thành vô nghĩa, chỉ có thể dùng để lót đường mà thôi.*
- *Thứ ba, khi già từ cõi đời, thứ con người thực sự còn lại chỉ là hai bàn tay trắng. Ta đến và đi đều là như vậy, có sao phải ôm giữ quá nhiều?*

Nói xong, Alexander thở dài một tiếng rồi từ từ nhắm mắt. Một cuộc đời oanh oanh liệt liệt với bao chiến công kết thúc như vậy đấy!

Biết buông bỏ là một loại trí tuệ

Ở thời điểm đặc ý nhất của mình, Alexander đã có cả thế giới trong tay. Ông là hoàng đế của một trong những đế chế vĩ đại nhất, lại có được sự nghiệp toàn thắng đỉnh cao. Nhưng vì sao đến lúc nhắm mắt xuôi tay ông mới hiểu những đạo lý đơn giản kia?

Bạn thử nghĩ xem, hạnh phúc đích thực trong cuộc đời mình là gì? Nhà cao, cửa rộng, xe hơi, vợ đẹp, con khôn, tiền tài? Vật chất đủ đầy có thể khiến tinh thần người ta phấn khởi nhưng niềm hưng phấn ấy không thể lâu dài. Tiền tài

đến rồi lại đi, sự nghiệp thăng rồi lại trầm, nếu coi chúng là cội nguồn hạnh phúc chẳng phải chúng ta đã tự hạ thấp mình quá chăng?

Giàu có cỡ nào, quyền lực cỡ nào, bạn cũng không thể sánh bằng Alexander Đại đế. Nhưng đến ngay cả Alexander cũng vẫn cảm thấy cô đơn, không tìm được hạnh phúc đích thực của mình. Cuộc đời sao kỳ lạ đến vậy? Hạnh phúc sao khó tìm đến thế?

Càng cố gắng truy đuổi những thứ vật chất, những thứ quyền lực, dường như bạn càng mất đi hạnh phúc, càng cảm thấy đứng trên đỉnh núi cao thật cô đơn làm sao! Thực ra cách để tìm được hạnh phúc vĩnh cửu rất đơn giản:

Hãy học cách buông bỏ

Buông bỏ ấy không phải là từ bỏ hết thảy mọi thứ trên cõi đời, bởi dù sao bạn vẫn cần phải sinh tồn. Buông bỏ là nói về việc rũ bỏ những dục vọng truy đuổi vật chất lạc thú trong lòng.

Buông bỏ không phải là bất lực, chán chường. Buông bỏ là đặt mình ở vị trí cao hơn, từ đó mà không chấp nhận vào sự đời.

Chỉ có bậc quân tử, có trí tuệ hơn người mới có được khả năng buông bỏ. Khi hiểu thấu lẽ đời hoàn toàn, triệt để, người ta sẽ trở nên rộng lượng hơn, bình thản hơn trước những được mất tầm thường, từ đó mà tìm được hạnh phúc.

Hữu Bằng (Sưu tầm)



3 điều trần trời kỳ lạ của vị quân vương vĩ đại, giàu có khiến người đời sau đều thán phục

Trong giờ phút lâm chung, Alexander Đại đế triệu tập các cận thần của mình và nói với họ ba điều ước cuối cùng của ông:

- *Hãy để các ngựa y giỏi nhất khiêng quan tài của ta*

- *Hãy rải tài sản của ta, bao gồm tất cả tiền, vàng, đá quý trên đường đến nghĩa trang*

- *Hãy để bàn tay của ta được thả lỏng và để nó bên ngoài quan tài cho tất cả mọi người nhìn thấy!*

Một trong những vị tướng của ông đã rất bất ngờ trước những yêu cầu bất thường này và yêu cầu Alexander giải thích.

Alexander Đại đế đáp lại:

- *Ta muốn các ngựa y giỏi nhất khiêng quan tài của ta để chứng minh rằng khi đối mặt với cái chết, ngay cả những ngựa y giỏi nhất trên thế giới cũng không có sức mạnh để khôi phục, cải tử hoàn sinh.*

- *Ta muốn rải hết tài sản trên đường vì muốn mọi người thấy rằng sự giàu có về vật chất có được trên Trái Đất này thì sẽ ở lại trên Trái Đất.*

- *Ta muốn bàn tay ta đừng đưa trong gió, để mọi người hiểu rằng chúng ta đến thế giới này với bàn tay trắng và chúng ta rời bỏ thế giới này cũng với bàn tay trắng. Chúng ta sẽ không còn gì sau khi tài sản quý giá nhất đã cạn kiệt, đó là: Thời gian.*

Chúng ta chết đi đều không thể mang theo bất kỳ tài sản vật chất nào. Thời gian chính là kho báu quý giá nhất của chúng ta vì nó hữu hạn. Chúng ta có thể tạo ra nhiều tài sản hơn, nhưng chúng ta không thể tạo ra thêm Thời gian.

Vào thời hiện đại, với sự tiến bộ vượt bậc của khoa học và kỹ thuật số, nhưng cũng không chống nổi với sanh, già, bệnh, chết, cũng giống như Vua Tịnh Phạn đánh bất lực trước yêu cầu của Thái Tử Tất Đạt Đa: “Làm sao cho con không già, bệnh và chết...” Nằm trên giường bệnh, chiêm nghiệm lại cuộc đời, Steve Jobs đã có lời trần trối và nói về chiếc giường đắt nhất thế giới.

Tình yêu có thể đi một ngàn dặm. Cuộc sống không có giới hạn. Đi nơi bạn muốn đi. Đạt chiều cao mà bạn muốn tiếp cận. Đó là tất cả trong trái tim của bạn và trong tay của bạn.

• Bài học đắt giá đến từ 5 câu nói bất hủ của cha đẻ Apple

Steve Jobs (24/02/1955 – 05/10/2011) là doanh nhân và nhà sáng chế người Mỹ. Ông là đồng sáng lập và là linh hồn của tập đoàn công nghệ máy tính danh tiếng Apple. Cuộc đời và cống hiến của Jobs đã trở thành nguồn cảm hứng cho chúng ta ngày nay. Trong bài diễn văn nổi tiếng tại Đại học Stanford năm 2005, ông đã nói về cái chết rằng: “Khi 17 tuổi, tôi đọc ở đâu đó rằng: “Nếu sống mỗi ngày như thể đó là ngày cuối cùng, một ngày nào đó bạn sẽ đúng”. Điều đó gây ấn tượng với tôi và 33 năm qua, tôi nhìn vào gương mỗi sáng và hỏi: “Nếu hôm nay là ngày cuối của cuộc đời mình, mình có muốn làm những gì định làm hôm nay không?”. Nếu câu trả lời là “Không” kéo dài trong nhiều ngày, đó là lúc tôi biết tôi cần thay đổi.” Năm 2011, cả thế giới bàng hoàng trước sự ra đi của nhà sáng chế thiên tài. Cô em gái Mona của ông đã chia sẻ trước khi rời bỏ thế giới Jobs đã nói 3 lần: “*Oh Wow. Oh Wow. Oh Wow.*”



LỜI TRẦN TRỐI CỦA STEVE JOBS

Tôi đạt đến đỉnh cao của sự thành công trong thế giới kinh doanh. Trong mắt của người khác, cuộc sống của tôi là một mẫu mực của sự thành công.

Tuy nhiên, ngoài công việc, tôi có rất ít niềm vui. Cuối cùng, sự giàu có chỉ là một thực tế của cuộc sống mà tôi phải làm quen với nó. Tại thời điểm này, nằm trên giường bệnh và nhớ lại toàn bộ cuộc sống của tôi, tôi nhận ra rằng tất cả các công nhận và sự giàu có mà tôi mất rất nhiều nhiều năm tháng tuổi trẻ để có niềm tự hào đó, đã dần và trở nên vô nghĩa khi đối mặt với cái chết sắp xảy

THE LAST WORDS OF STEVE JOBS

I reached the pinnacle of success in the business world. In others' eyes, my life is an epitome of success.

However, aside from work, I have little joy. In the end, wealth is only a fact of life that I am accustomed to. At this moment, lying on the sick bed and recalling my whole life, I realize that all the recognition and wealth that I took so much pride in, have paled and become meaningless in the face of impending death. In the darkness, I look at the green lights from the life supporting

ra. Trong bóng tối, tôi nhìn vào ánh sáng màu xanh lá cây từ các máy hỗ trợ cuộc sống và nghe những âm thanh ồn ào cơ khí, tôi có thể cảm thấy hơi thở của thần chết về gần hơn... Bây giờ tôi biết, khi chúng ta đã tích lũy đủ giàu có để kéo dài thời gian sống của chúng ta, chúng ta nên theo đuổi những vấn đề khác mà không liên quan đến sự giàu có... Nên là cái gì đó quan trọng hơn:

Có lẽ mối quan hệ, có lẽ nghệ thuật, có lẽ là một ước mơ từ ngày còn trẻ...

Không ngừng theo đuổi sự giàu có sẽ biến cuộc đời bạn thành 1 vòng xoáy hỗn độn, giống như tôi. Chúa đã cho chúng ta các giác quan để cho chúng ta cảm nhận được tình yêu trong trái tim của tất cả mọi người, không phải là ảo tưởng mang lại bởi sự giàu có. Sự giàu có tôi đã giành chiến thắng trong cuộc sống của tôi, tôi không thể mang theo khi xuống mồ. Những gì tôi có thể mang lại chỉ là những kỷ niệm đọng lại bởi tình yêu.

machines and hear the humming mechanical sounds, I can feel the breath of god of death drawing closer... Now I know, when we have accumulated sufficient wealth to last our lifetime, we should pursue other matters that are unrelated to wealth... Should be something that is more important:

Perhaps relationships, perhaps art, perhaps a dream from younger days...

Non-stop pursuing of wealth will only turn a person into a twisted being, just like me. God gave us the senses to let us feel the love in everyone's heart, not the illusions brought about by wealth. The wealth I have won in my life I cannot bring with me. What I can bring is only the memories precipitated by love.



Đó là sự giàu có thật sự mà sẽ theo bạn, đi cùng bạn, cho bạn sức mạnh và ánh sáng để đi vào. Tình yêu có thể đi một ngàn dặm. Cuộc sống không có giới hạn. Đi nơi bạn muốn đi. Đạt chiều cao mà bạn muốn tiếp cận. Đó là tất cả trong trái tim của bạn và trong tay của bạn.

Giường đắt nhất trên thế giới là gì? – Đó là “GIƯỜNG BỆNH”...

Bạn có thể sử dụng một người lái xe cho bạn, kiếm tiền cho bạn, nhưng bạn không thể có một người nào đó phải chịu bệnh tật cho bạn. Vật chất bị mất có thể được tìm thấy.

Nhưng có một điều mà không bao giờ có thể được tìm thấy khi nó bị mất – “CUỘC ĐỜI BẠN”.

Khi một người đi vào phòng mổ, anh sẽ nhận ra rằng có một cuốn sách mà anh ta vẫn chưa hoàn thành việc đọc – “CUỐN SÁCH

That's the true riches which will follow you, accompany you, giving you strength and light to go on. Love can travel a thousand miles. Life has no limit. Go where you want to go. Reach the height you want to reach. It is all in your heart and in your hands.

What is the most expensive bed in the world? Sick bed...

You can employ someone to drive the car for you, make money for you but you cannot have someone to bear the sickness for you.

Material things lost can be found. But there is one thing that can never be found when it is lost – Life.

When a person goes into the operating room, he will realize that there is one book that he has yet to finish reading – Book of



SỨC KHỎE CỦA CUỘC SỐNG ĐÃ BAN”.

Cho dù giai đoạn trong cuộc đời chúng ta đang ở có huy hoàng tới mức nào, với sự tàn phá của thời gian, chúng ta sẽ phải đối mặt với những ngày đi xuống.

Hãy trân trọng tình yêu cho gia đình bạn, tình yêu dành cho người bạn đời của bạn, tình yêu cho bạn bè...

Hãy đối xử với mình tốt. Trân trọng những người khác.

HEALTHY LIFE.

Whichever stage in life we are at right now, with time, we will face the day when the curtain comes down.

Treasure Love for your family, love for your spouse, love for your friends.

Treat yourself well.

Dịch: Nguyễn Hoàng Hải

Khi chúng ta già đi, cũng là lúc chúng ta trở nên khôn ngoan hơn với cuộc đời, từ đó mà dễ dàng nhận ra:

Một chiếc đồng hồ mệnh giá 300 USD hay 30 USD thì suy cho cùng, kim giờ kim phút cũng chỉ cùng một thời gian.

Một chiếc túi xách mệnh giá 300 USD hay 30 USD thì suy cho cùng, số tiền bên trong đều có cùng giá trị như nhau.

Một chiếc xe ô tô mệnh giá 150.000 USD hay 30.000 USD thì suy cho cùng, con đường, khoảng cách và địa điểm cuối cùng chúng ta đi đều giống nhau.

Một chai rượu vang mệnh giá 300 USD hay 10 USD thì suy cho cùng, say rượu vẫn chỉ là đau đầu và nôn mửa.

Một ngôi nhà rộng 300 hay 300 mét vuông thì suy cho cùng, nổi cô đơn có thể nào vẫn cứ tồn tại.

Một lúc nào đó, bạn sẽ nhận ra hạnh phúc thực sự không đến từ vật chất.

Cho dù bạn chọn hạng nhất hay hạng phổ thông thì khi máy bay hạ cánh, bạn cũng phải bước xuống.

Vì vậy, tôi hy vọng bạn nhận ra khi nào bạn còn có bạn bè, người thân bên cạnh để cùng trò chuyện, nói cười, vui vẻ đàn hát với nhau, tám đủ thứ trên trời dưới biển... thì lúc ấy là lúc hạnh phúc thực sự.

Năm sự thật bắt buộc phải chấp nhận trong cuộc sống:

1. Đừng giáo dục con trẻ phải trở nên giàu có trong tương lai. Hãy dạy chúng cách để luôn hạnh phúc. Như vậy, khi lớn lên, chúng sẽ biết được giá trị thật của từng thứ không phải dựa trên mệnh giá đồng tiền.

2. Đừng nhịn ăn. Hãy ăn như thể đó là thứ thuốc quý giá nhất dành cho cơ thể bạn. Nếu không, bạn sẽ thật sự phải "ăn" thuốc như ăn thức ăn vậy.

3. Người thực sự yêu thương bạn sẽ không bao giờ bỏ rơi bạn dù ở bất kì hoàn cảnh nào hay dù bạn có nói 100 lý do để họ từ bỏ bạn đến thế nào đi chăng nữa.

4. Khác biệt giữa con người và làm người là rất lớn. Nhưng không phải ai cũng hiểu được.

5. Khi bạn sinh ra, chắc chắn bạn nhận được tình yêu thương. Khi bạn chết đi, có thể bạn sẽ nhận được tình yêu thương. Giữa khoảng thời gian đó, bạn phải biết cách xoay sở làm sao để biết cách sống.

Nếu bạn muốn đi nhanh, hãy đi một mình. Nhưng nếu muốn đi xa, hãy đi cùng nhau.

Sáu bác sĩ tốt nhất trên thế giới:

1. Ánh nắng.
2. Nghỉ ngơi.
3. Tập thể dục.
4. Chế độ ăn uống.
5. Tụ tin.
6. Bạn bè tốt.

Hãy ghi nhớ những điều này thật kĩ để có một cuộc sống tốt hơn.

Trong cuộc sống, phần tinh thần là quan trọng nhất, có thể không biết đói, khi đang vui với những điều hấp dẫn, không biết đau khi đang tập trung suy nghĩ (có định lực) vào



một vấn đề cao đẹp (HT Thích Quảng Đức không biết nóng, khi ngồi trong lửa cháy, Trần Khánh Giu không biết đau, khi bị gươm giáo đâm vào mình). Cho nên nếu một người bệnh sắp chết, gặp được những tấm lòng nhân ái cao đẹp, biết sẻ chia... thì có thể vượt qua bệnh tật và kéo dài được tuổi thọ... xin mời cùng đọc truyện ngắn nhiều tính nhân văn sau:

CHIẾC LÁ CUỐI CÙNG

(O. Hen-ri (1862 - 1910) là một nhà văn người Mỹ chuyên viết truyện ngắn). **Chiếc lá cuối cùng.** Tác phẩm được tìm hiểu trong chương trình Ngữ văn lớp 6, lớp 8, đã khắc họa được tình yêu thương cao cả giữa những con người nghèo khổ, khi sống vì nhau, thì có thể quên mình để hy sinh cho nhau, nhìn chiếc lá vẽ trên tường mà tưởng là “chiếc lá cuối cùng” không bao giờ lìa cành, để kéo dài được cuộc sống, nói lên được phần tinh thần là mạnh mẽ và cao cả nhất. Truyện ngắn “Chiếc lá cuối cùng” chứa đựng giá trị nhân văn sâu sắc, câu chuyện nói về tình bạn, tình yêu thương giữa những con người với nhau. Qua đó nhà văn mang tới một bức thông điệp: Hãy luôn thấp sáng ngọn lửa của khát khao hi vọng hãy luôn yêu thương, mang nghệ thuật phục vụ con người, nghệ thuật chân chính lâu bền nhất là nghệ thuật hướng tới con người và vì con người.

(Xiu và Giôn-xi là hai nữ họa sĩ nghèo, còn trẻ, sống trong một căn hộ thuê ở gần công viên Oa-sinh-tơn. Cự Bơ-men cũng là một họa sĩ nghèo thuê phòng ở tầng dưới. Bốn chục năm nay cụ mơ ước vẽ một kiệt tác nhưng chưa thực hiện được; cụ thường ngồi làm mẫu vẽ cho các họa sĩ để kiếm tiền. Lúc ấy là vào mùa đông. Giôn-xi bị bệnh sưng phổi. Bệnh

tật và nghèo túng khiến cô tuyệt vọng không muốn sống nữa. Cô đếm từng chiếc lá còn lại trên cây thường xuân bám vào bức tường gạch đối diện với cửa sổ, chờ khi nào chiếc lá cuối cùng rụng nốt thì cô cũng buông xuôi, lìa đời...)

Khi hai người lên trên gác thì Giôn-xi đang ngủ. Xiu kéo tấm màn màn xuống che kín cửa sổ và ra hiệu cho cụ Bơ-men sang buồng bên cạnh. Sang đến nơi, họ sợ sệt ngó ra ngoài cửa sổ, nhìn cây thường xuân. Rồi họ nhìn nhau một lát, chẳng nói năng gì. Một cơn mưa lạnh lẽo, dai dẳng vẫn đang rơi, lẫn cùng với tuyết. Cụ Bơ-men mặc chiếc sơ mi cũ màu xanh, ngồi đóng vai một tay thợ mỏ già trên cái ấm đun nước lật úp giả làm tảng đá.

Sáng hôm sau, Xiu tỉnh dậy sau khi chớp mắt được một tiếng đồng hồ thì thấy Giôn-xi đang mở to cặp mắt thần thờ nhìn tấm màn màu xanh đã kéo xuống.

“Kéo nó lên, em muốn nhìn”, cô thều thào ra lệnh.

Xiu làm theo một cách chán nản.

Nhưng, ô kia! Sau trận mưa vùi dập và những cơn gió phũ phàng kéo dài suốt cả một đêm, tưởng chừng như không bao giờ dứt, vẫn còn một chiếc lá thường xuân bám trên bức tường gạch. Đó là chiếc lá cuối cùng trên cây. Ở gần cuống lá còn giữ màu xanh sẫm, nhưng với rìa lá hình răng cưa đã nhuộm màu vàng úa, chiếc lá vẫn dững cảm treo bám vào cành cách mặt đất chừng hai mươi bộ.

“Đó là chiếc lá cuối cùng”, Giôn-xi nói, “Em cứ tưởng là nhất định trong đêm vừa qua nó đã rụng. Em nghe thấy gió thổi. Hôm nay nó sẽ rụng thôi và cùng lúc đó thì em sẽ chết.



“Em thân yêu, thân yêu!”, Xiu nói, cúi khuôn mặt hốc hác xuống gần gối, “Em hãy nghĩ đến chị, nếu em không còn muốn nghĩ đến mình nữa. Chị sẽ làm gì đây?”

Nhưng Giôn-xi không trả lời. Cái cô đơn nhất trong khắp thế gian là một tâm hồn đang chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi xa xôi bí ẩn của mình. Khi những dây ràng buộc cô với tình bạn và với thế gian cứ lơ lửng dần từng sợi một, ý nghĩ kì quặc ấy hình như càng choán lấy tâm trí cô mạnh mẽ hơn.

Ngày hôm đó trôi qua và ngay cả trong ánh hoàng hôn, họ vẫn có thể trông thấy chiếc lá thường xuân đơn độc níu vào cái cuống của nó trên tường. Thế rồi, cùng với màn đêm buông xuống, gió bắc lại ào ào, trong khi mưa vẫn đập mạnh vào cửa sổ và rơi lộp độp xuống đất từ mái hiên thấp kiểu Hà Lan.

Khi trời vừa hừng sáng thì Giôn-xi, con người tàn nhẫn, lại ra lệnh kéo màn lên.

Chiếc lá thường xuân vẫn còn đó.

Giôn-xi nằm nhìn chiếc lá hồi lâu. Rồi cô gọi Xiu đang quấy món cháo gà trên lò hơi đốt.

“Em thật là một con bé hư, chị Xiu thân yêu ơi”, Giôn-xi nói, “Có một cái gì đấy đã làm cho chiếc lá cuối cùng vẫn còn đó để cho em thấy rằng mình đã tệ như thế nào. Muốn chết là một tội. Giờ thì chị có thể cho em xin tí cháo và chút sữa pha ít rượu vang đỏ và – khoan – đưa cho em chiếc gương tay trước đã, rồi xếp mấy chiếc gối lại quanh em, để em ngồi dậy xem chị nấu nướng”.

Một tiếng đồng hồ sau, cô nói: “Chị Xiu thân yêu ơi, một ngày nào đó em hi vọng sẽ được về vịnh Na-plo”.

Buổi chiều, bác sĩ tới và khi ông ra về, Xiu kiểm có ra ngoài hành lang.

“Được năm phần mười rồi”, bác sĩ nói và cầm lấy bàn tay mảnh dẻ run rẩy của Xiu, “Chăm sóc chu đáo thì chị sẽ thắng. Và bây giờ tôi phải xuống dưới nhà thăm một bệnh nhân khác, tên là Bơ-men, hình như là một nghệ sĩ thì phải. Cũng lại chứng sưng phổi. Ông cụ là một người già yếu, bệnh tình nguy kịch. Chẳng còn hy vọng gì, nhưng hôm nay ông cụ sẽ vào nằm bệnh viện để được chăm sóc chu đáo hơn”.

Hôm sau, bác sĩ bảo Xiu: “Cô ấy khỏi nguy hiểm rồi, chị đã thắng. Giờ chỉ còn việc bồi dưỡng và chăm nom - thế thôi”.

Và buổi chiều hôm đó, Xiu tới bên giường Giôn-xi nằm, thấy Giôn-xi đang vui vẻ đan một chiếc khăn choàng len màu xanh thẫm rất vô dụng, chị ôm lấy người Giôn-xi lẫn những chiếc gối.

“Chị có chuyện này muốn nói với em, con chuột bạch của chị”, cô nói, “Cụ Bơ-men đã chết vì sưng phổi hôm nay ở bệnh viện rồi. Cụ ốm chỉ có hai ngày. Buổi sáng ngày thứ nhất, bác gác cổng thấy cụ ốm nặng trong căn phòng của cụ ở tầng dưới. Giày và áo quần của cụ ướt sũng và lạnh buốt. Chẳng ai hình dung nổi cụ đã ở đâu trong một đêm khủng khiếp như thế. Nhưng rồi người ta tìm thấy một chiếc đèn bão vẫn còn thắp sáng và một chiếc thang đã bị lôi ra khỏi chỗ để của nó, và vài chiếc bút lông rơi vung vãi, và một bảng pha màu có màu xanh và màu vàng trộn lẫn với nhau, và - em thân yêu ơi, em hãy nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn chiếc lá thường xuân cuối cùng ở trên tường. Em có lấy làm lạ tại sao chẳng bao giờ nó rung rinh hoặc lay động khi gió thổi không? Ồ, em thân yêu, đó chính là kiệt tác của cụ Bơ-men, - cụ vẽ nó ở đấy vào cái đêm mà chiếc lá cuối cùng đã rụng”.



Cầm súng là trực tiếp tham gia giết hại, tạo ra tội lỗi, nhưng cầm bút nếu bao che, ca ngợi cái ác, để cái ác lộng hành, gây nhiều oán hận, thương đau, thì “cầm bút” còn nguy hại và tội lỗi hơn “cầm súng” rất nhiều, bởi vì cầm súng chỉ bắn giết một lần, còn cầm bút có thể di hại rất lâu dài. Mời cùng xem Truyện ngắn: *Bút Máu* của Vũ Hạnh.

Lương Sinh người đất Mân châu, con nhà thế phiệt, nổi tiếng thông minh dĩnh ngộ từ khi tóc để trái đào. Lên tám đã giỏi thơ ca, từ phú, ai cũng ngợi khen là bậc thần đồng. Lên mười, có bài *Tơ liễu* trong trăng được tán thưởng nhất mấy câu:

“Trăng cũ phôi đầu bạc, Liễu tơ chuốt mi dài, Trăng, liễu xa ngàn dặm, Một tối hẹn vườn ai”.

Năm lên mười hai, gặp thời loạn ly, cha mẹ đều bị giặc giết, Sinh sầu thảm mấy tháng liền, mất ăn mất ngủ, lại thêm căn tạng yếu đuối nên lâm bệnh nặng, thần kinh hốt hoảng luôn luôn giật mình, nằm mơ thấy toàn máu lửa, sợ xương. May có người cậu đem về săn sóc đêm ngày, sau nhờ đạo sĩ họ Trình ở núi Hoa Dương cho bài *Hi-di* ninh-thần dùng toàn não tủy một giống bạch hầu trong núi Nga Lâm, uống thuận với nước viễn chí nên được lành bệnh, tâm thái trở lại an tĩnh, điều hòa. Khi lên mười lăm, Sinh được người cậu gửi đến Lã Công, một quan Thủ hiệu bãi chức từ lâu, ở nhà mở trường dạy võ. Sinh học rất chóng, nửa năm lâu thông mười hai môn võ bí truyền của nhà họ Lã. Lã Công quý mến, một hôm lấy thanh bảo kiếm của mấy mươi đời họ Lã lập công trao cho luyện tập. Giữa buổi, Sinh đang múa kiếm bỗng dừng phất lại, đưa kiếm lên ngửi, cau mày kêu lên:

– Máu người tanh quá!

Đoạn đem thanh kiếm nộp trả, cáo từ mà về.

Đến nhà, lạy cậu thưa lên:

– Võ nghệ không phải là con đường cháu nên theo. Máu người chảy trong cơ thể quý báu vô cùng nhưng vấy ra ngoài lại quá hôi tanh. Kẻ cầm lưỡi đao trọn đời sao cho khỏi đổ máu người! Điều tàn nhẫn ấy, cháu không làm được.

Người cậu giận lắm, bảo rằng:

– Mày thật cạn nghĩ, phụ cả lòng ta trông đợi lâu nay. Đành rằng máu người là quý nhưng để máu ấy chảy trong đầu bọn ác nhân thì càng tác quái cho người, lại càng có tội!

Lương Sinh cúi thưa:

– Ai cũng cho mình là phải, lấy đầu để nói xấu tốt rõ ràng? Làm thiện một cách hăm hở mà không ngờ đấy là gây điều ác, lại càng có tội vì đã lừa mình, lừa người. Trộm nghĩ binh đao là nghề dứt khoát, cháu chưa dứt khoát trong người, tự thấy không dám theo đuổi.

Cậu nói:

– Hoài nghi như thế, e rồi không khéo mày tự mâu thuẫn với mày. Không phân biệt được giả, chân, thiện, ác làm sao có thể tự tin mà sống trên đời? Xã hội chưa đâu có thể là chốn thiên đường, bên cạnh nhà trường còn có nhà ngục, bên cạnh ngòi bút còn có lưỡi đao, không thể chỉ thấy một chiều, chỉ yêu một cạnh. Vị tất nhà trường đã không tội lỗi, ngòi bút đã không oan khiên! Ta không có con, từ lâu kỳ vọng nơi mày, nhân thời tao loạn những mong cho mày múa gươm trận địa hơn là múa bút rừng văn. Bây giờ, thế thôi là hết. Từ nay tùy mày định lấy đời mày, ta không nói nữa.

Từ đấy, Lương Sinh sẵn có nếp nhà phú túc, chuyên nghề thơ văn, tiêu dao ngâm vịnh tháng ngày. Lời thơ càng gấm, ý thơ càng hoa, tiếng đồn lan xa, lan rộng như sóng trên biển chiều nổi gió. Quan lệnh trấn mới đổi đến địa phương vốn người hâm mộ văn chương, cho vời Sinh đến. Thấy Sinh tướng mạo khôi ngô, lòng quan cảm mến, tiếp đãi hết sức trọng hậu. Sau đó, quan lệnh mượn những thi tuyển của Sinh trong một tháng trường, nhiều khi bỏ cả xử kiện để mà bình thơ. Khi quan giao trả, Sinh thấy sau những bài đặc ý nhất của mình đều có bài họa, văn từ tao nhã, ý tứ thâm trầm, nét chữ uyển chuyển, dưới đề: “Tuyết Hồng tiện nữ chuyết họa”. Hỏi, biết Tuyết Hồng là gái đầu lòng của quan. Theo lời nha lại tán tụng thì nàng tài sắc vẹn toàn, khiến Sinh đêm ngày tơ tưởng, cứ thấy giai nhân chập chờn trong cơn mộng ảo. Càng ngày Sinh càng tương tư mê mết tưởng không có nàng thì không thể nào sống được. Nhiều lần lảng vảng sau tư thất quan để nhìn cho được Tuyết Hồng, chỉ thấy hoa sau rèm lá chập chờn, lại càng mê mẩn tâm thần hơn nữa. Dịp đâu may mắn, quan mời Sinh đến uống rượu, ngờ ý muốn kén Sinh làm giai tể. Sinh mừng run, tưởng có thể đội mái nhà bay lên. Bấy lâu ước ao người đẹp, bây giờ thế là thỏa nguyện.

Trong lễ hôn phối, Sinh mới nhìn rõ Tuyết Hồng: mặt nàng hơi gầy, mũi nàng hơi to, lưng nàng hơi cong. Sinh rất buồn lòng, song nghĩ duyên số tại trời, nhan sắc của nàng tuy kém nhưng tài nàng cao cũng là một điều an ủi. Suốt tuần trăng mật, nhiều lần Sinh ép Tuyết Hồng làm thơ xướng họa, nàng đều chối từ. Hỏi sao hồi xưa thi tứ của nàng dồi dào là thế, mà bây giờ chẳng cho nghe một lời nào, thì nàng cúi đầu, ngập ngừng giây lâu mới đáp:

– Chàng kén thiếp để làm vợ dâu phải là để làm thơ? Đạo vợ lại là đạo lớn, e rằng đem hết trí lực chu toàn chưa chắc đã trọn, dâu dám lấy chuyện thơ văn mà làm chệnh mảng. Dù chàng nài ép bao nhiêu, thiếp cũng cam đành chịu lỗi.

Đã thế, nhiều lần Sinh đọc thơ cho nàng nghe bảo nàng góp ý, nàng cũng có vẻ hết sức dửng dưng. Sau cùng, Sinh đâm nghi hoặc, nghĩ thầm có lẽ những bài thơ họa ngày xưa không phải của nàng mà chính là của quan lệnh. Nghĩ thầm, chú không nỡ nói, cũng không dám nói, vì khi giận dữ Tuyết Hồng thường khóa chặt buồng nằm riêng, hai ba đêm liền không tiếp.

Càng ngày Sinh càng chán nản khôn khuây, ảo tưởng vỡ tan, tưởng như tuyệt vọng tình đời. Thiếu thốn hình ảnh giai nhân, cuộc sống tự nhiên cằn cỗi, y như nuốt hoàn thuốc đắng không có mật đường trợ vị. Nhân tết Nguyên đán, Tuyết Hồng về thăm song thân, Sinh bèn thừa dịp xuân nhật, noi gương Tử Trường ngày xưa phiếm du sơn thủy, tiếp lấy sinh lực muôn vẻ thiên nhiên nuôi cho văn khí thêm phần phong phú, siêu dật.

Bước ra khỏi nhà, Sinh chọn con đường hai bên cỏ non phơi phới, quanh co theo một dòng suối trong veo, lơ thơ bắc đôi nhịp cầu nho nhỏ, mơ màng lá đào rơi rắc vào chốn thiên thai. Xuân ý, xuân tình chứa chan ở trong cảnh sắc, màu trời, như theo giác quan dào dạt thấm vào mạch tủy khiến Sinh ngây ngất. Đi đã ba ngày mà không nghĩ đến đường về. Đi được sáu ngày thì sức nhớ đến vợ nhà, nhưng vợ cách xa đến sáu ngày đường cũng không đáng sợ những cơn giận dữ. Đi đến mười ngày, tiền lưng muốn cạn, túi thơ chùng đầy. Chợt đến một miền tiêu điều, dân cư thưa thớt, Sinh chán



nản muốn quay về nhưng ruột đói, lưỡi khô bèn đi tìm một tửu quán nghỉ chân. Qua ba dặm đồng trơ trọi vẫn chưa thấy bóng một người để hỏi thăm nơi. Bỗng nghe phảng phất tiếng trống, tiếng chiêng lẫn tiếng reo cười. Dò theo âm thanh vọng lại, lần bước tới nơi thấy đám hội trước chùa, bèn vào quán nhỏ gần đấy ăn uống. Chủ quán cho biết đã mấy năm rồi ở đây mới có một ngày hội lớn vì quan Khâm sai triều đình sắp về địa phương nên quan Tổng trấn họ Lý bày ra trò vui để cho dân chúng thỏa thuê ít bữa. Đang ngồi nhắm rượu lại nghe reo hò rồi thấy đám người trước cửa giật ra hai bên có vẻ hết sức sợ hãi. Từ xa tiến đến một chiếc kiệu hoa do bốn người khiêng và thêm chừng mười lính hầu áo màu lòe loẹt, tiền hô hậu ủng. Kiệu đến trước quán thì bị nghẹt người, dừng lại. Sinh ngược mắt lên, nhìn thấy khuôn mặt đàn bà tuyệt đẹp. Hỏi kẻ chung quanh, biết đấy là Lý Duyên Hương con quan Tổng trấn vùng này. Người đẹp nhìn thẳng về trước, mặt hơi vênh lên, như không muốn thấy một ai quanh mình. Vẻ kiêu kỳ và nét sắc sảo của khuôn mặt tươi hồng khiến Sinh ngây ngất, tưởng như gặp tiên giáng trần, sững sốt chiêm ngưỡng, tay cầm ly rượu buông lơ lửng lúc nào không biết. Ly rượu chạm vào mặt bàn vỡ tan, tỏa hơi nóng ra bốn phía. Người ngọc nghiêng đầu liếc xuống, thấy vẻ mặt Sinh ngây nhìn, chột hiểu, bỗng nhoẻn miệng cười. Nụ cười lộng lẫy như hé sáng một trời tình. Sinh lão đảo đứng lên, không phải say vì rượu, trả tiền cho chủ quán rồi tiến về phía kiệu hoa. Người xem đã giãn, kiệu vào trong chùa. Sinh vội bước theo, cố quên rằng mình đã có vợ nhà.

Trong chùa chật ních những người. Phần đông quần áo mùa xuân thơm tất nhưng đều mặt mày hốc hác mang nhiều vết hằn đau khổ. Ai cũng cố gắng mà vui, hình như không có

dịp nào để vui hơn nữa. Lương Sinh chen vào, nghe mùi mồ hôi xông lên khó thở, gương nghỉ vẫn còn hương thơm người đẹp đi qua sót lại phần nào. Khổ nhọc rất lâu, bước đến thêm trong thì đã thừa người. Thấy Sinh có vẻ nhỏ nhẽ, người gác để Sinh đi qua. Vào tận trong xa vẫn chưa gặp được người ngọc. Thoạt nhìn lên một bụi cao, hương trầm nghi ngút sực nức mùi thơm, thấy Lý tiểu thơ vẻ mặt thành kính, đang cùng mấy vị tăng già đàm đạo. Lương Sinh hậm hực đứng nhìn, giận mình từ xưa chẳng chịu thể phát qui y.

Một lát, tiểu thơ quay vào bàn lễ, Sinh ngại nàng vội đi về nên bỗng nảy ra một ý. Lại gần biệt phòng bên cạnh sẵn nghiên bút và hoa tiên để khách thập phương để vịnh, Sinh bèn thảo phóng mấy câu:

*“Lá gió sầu xuân, đưa đẩy duyên trời hẹn ước,
Tiên hoa gài mộng, vấn vương đến Phật băng khuâng.
Động biếc, thoáng cười tiên nữ
Rêu xanh, ngẩn lối Lưu Thần.
Mặt nước hồ im, xao động bốn mùa sóng gió
Bóng đêm hang thẳm, long lanh một vẻ giai nhân.”*

Rồi bẻ cành hoa kẹp vào. Khi Lý tiểu thơ lễ xong, khoan thai xuống thêm, mọi người sợ hãi giạt ra hai bên thì Sinh vội vã đi theo. Đến lúc nàng vừa lên kiệu, Sinh ném cành hoa lên chỗ nàng ngồi. Lính hầu thoáng thấy, kêu lên:

– Có người ám hại tiểu thơ!

Lập tức, hai, ba, rồi chín, mười lưỡng gươm dài vung lên, lính hầu vây lấy Lương Sinh. Những người xem hội thất sắc



lùi lại, dồn dập ép đẩy vào nhau kêu la náo động. Tiểu thư ngồi trên, vén rèm nhìn xuống, không nói một lời, vẻ mặt hết sức kiêu kỳ. Lương Sinh đã toan mở lời chống chế nhưng lính xông vào trói chặt lấy chàng.

Đám đông có tiếng thì thào:

– Anh ta chỉ ném có một cành hoa thôi đấy.

– Bấy nhiêu cũng đủ héo cuộc đời rồi!

– Qua dinh Tổng trấn không lấy nón xuống là đã bay đầu, nói chi xúc phạm tiểu thư vàng ngọc!

Lúc ấy, Lương Sinh sực nhớ đã quên từ lâu mười hai môn võ bí truyền của nhà họ Lã.

Về đến nha môn, lính dẫn Lương Sinh nhốt vào trại giam rồi tâu trình lên Tổng trấn. Nằm trong bốn vách tường đá, Sinh nghĩ cuộc đời bằng phẳng của mình bấy lâu mà lòng rầu rĩ không yên. Chắc là phen này không thể sống thoát, tiếng vang danh sĩ ngày nào bây giờ phải chịu hoen nhục vì không nén được tấm lòng bồng bột phút giây. Đang mơ màng về thế giới bên kia, chợt nghe tiếng người gọi dậy, lập tức được lính dẫn đến công đường. Tổng trấn ngồi giữa, vóc dạng phương phi, hàm én râu hùm, trên tay còn cầm tang vật là mảnh hoa tiên.

Sinh cúi đầu thi lễ, toan tìm lời kêu oan gỡ tội thì quan ra lệnh mở trói. Trước sự kinh ngạc của Sinh, quan bước xuống thêm, dắt Sinh vào trong, kéo ghế bảo ngồi. Sinh từ chối hai ba lần không được. Quan nói:

– Ta thường ước ao được gặp một người tài đức, nay biết ngươi là danh sĩ nên thực hết lòng hâm mộ. Lính hầu sơ suất phạm điều vô lễ vừa rồi, ta sẽ nghiêm trị. Gác Đàng

thuận nẻo gió đưa, người hãy ở đây với ta hưởng mấy ngày xuân, vui câu xướng họa, cho thỏa tình ta khao khát lâu nay.

Đoạn truyền đem rượu ngon, thịt béo thết đãi nồng hậu. Lương Sinh tự thấy tài năng của mình thực đã bảo đảm cái mệnh vô cùng vững chắc, hết sức cởi mở tấm lòng, uống rượu say khướt từ sớm đến chiều, mỗi khi chập chờn thức tỉnh Sinh lại ngâm thơ sang sảng, tưởng như lúc nào sau rèm cũng có người đẹp nép nghe. Tổng trấn có vẻ đặc biệt kính trọng tài năng của Sinh, luôn luôn nhường lời cho Sinh thành ra Sinh phải độc xướng, độc họa, độc ngâm suốt ngày. Đôi lúc Sinh muốn hỏi thăm tiểu thư định trao duyên nơi nào chưa, nhưng thấy Tổng trấn đãi mình như bậc thượng khách nên phải giữ ý làm thinh.

Độ vài hôm sau, quan tổ chức cuộc du xuân đưa Sinh đi xem cảnh trí trong miền. Nơi nào quan cũng cho thấy kỳ công đại lực của quan tạo lập cho dân: kia là dòng suối quanh co quan đã khai thông để dân lấy nước cấy cày, nọ là đồng ruộng bao la trước kia toàn là rừng rậm hoang vu quan đã tốn công khai phá cho dân trồng trọt.

Ngồi trên kiệu cao, Sinh nhìn theo ngón tay quan trở phía xa xa, mơ hồ thấy suối, thấy đồng nhiều vẻ khác màu mà niệng không ngừng tán tụng. Hơi men nồng nàn, lòng Sinh chan chứa nhiệt tình đối với những bậc “dân chi phụ mẫu” mà xưa Sinh thường tỏ ý rẻ khinh.

Đến đâu quan cũng xin Sinh lưu bút để cho khắc vào bia đá, cột đồng. Sinh phóng bút thao thao bất tuyệt, hết lòng ngợi ca tài đức của quan. Mực thơm bút quý, lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu. Trước khi già từ, Sinh còn lưu lại bài tán tổng kết công đức của quan để khắc ở chốn công đường và



bài minh ký để ghi tạc vào mấy cổ hồng chung tại các tháp đến quy mô trong hạt. Quan ân cần tiễn Sinh ra khỏi nha môn, đưa tặng một cỗ ngựa bạch và mấy nén vàng nhưng Sinh một mực chối từ để giữ vẹn lòng thanh khiết.

Giữa mùa xuân ấy, Sinh lâm bệnh nặng, nằm liệt suốt một tháng liền. Tuyết Hồng hết sức săn sóc thuốc thang, nhiều đêm không ngủ. Bây giờ Sinh có lòng mừng là nàng không biết làm thơ, nhưng Sinh ngày đêm khắc khoải vì không cầm được cây bút. Một ngày không viết được một câu nào, Sinh có cảm tưởng như mình không còn sống nữa. Ngoài nỗi bệnh tật giày vò, Sinh còn bị nỗi băn khoăn sáng tạo hành hạ. Bệnh cũ như muốn tái phát, thần kinh rạo rức không yên, giấc ngủ chập chờn ác mộng. Mấy lần chống tay ngồi dậy, nhưng lại bủn rủn nằm xuống, hơi thở nóng ran như lửa. Một sớm, đang nằm nghe tiếng chim hoàng anh hót ngoài vườn vụt tắt, thấy một tia nắng lọt qua khe cửa chột tàn, Sinh bỗng hốt hoảng tưởng chừng mùa xuân bỏ mình mà đi, bèn gượng ngồi lên, xô mạnh cửa sổ. Mấy nụ hoa thắm cười duyên trước thềm, lá xanh tươi màu nhựa mới. Sinh bèn gọi đem nghiên bút và tập hoa tiên. Vừa cầm bút lên, Sinh bỗng kinh ngạc: nghiên mực đỏ tươi sắc máu. Thử chấm bút vào, lăn tròn ngọn bút đưa lên, bỗng thấy nhỏ xuống từng giọt, từng giọt thắm hồng như rỉ chảy từ tim. Khiếp đảm, Sinh ngồi sững sờ, tâm thần thác loạn. Cố viết đôi chữ lên giấy, nét chữ quánh lại, lợn cợn như vệt huyết khô trên cát. Sinh vội buông viết, tưởng chừng bàn tay cũng thấm máu đầy. Đưa lên ngang mũi, mùi tanh khủng khiếp. Quệt tay vào áo, đau nhói trong người. Sinh nằm vật xuống, mê man bất tỉnh. Sau mấy ngày Sinh tỉnh dậy, lòng lại khát khao cầm bút. Nhưng nhớ hình ảnh vừa qua, tự nhiên đâm ra e ngại. Sinh cố tập trung thần lực, men đến án thư,

nhưng vừa cầm bút lại thấy lảng vảng sắc máu, không sao có đủ can đảm vạch được nét nào. Sinh ném bút, hất giấy, vô cùng khiếp sợ tưởng như xông xao chung quanh vô số oan hồn đòi mạng. Từ đó, Sinh gầy rạc hẳn, liệu không sống thoát.

Người cậu của Sinh từ lâu đã vào trong núi Hoa Dương ở với đạo sĩ họ Trình, một hôm tạt về thăm nhà thấy cháu suy nhược, rất là lo lắng. Sau khi nghe Sinh thuật hết những điều quái dị vừa qua, ông suy nghĩ hồi lâu, rồi nói:

– Ta từng bảo cháu ngồi bút không phải không có oan khiên. Lưỡi gươm tuy ác nhưng mà trách nhiệm rõ ràng, lỗi lầm tác hại cũng có giới hạn. Mượn sự huyền hoặc của văn chương mà gây điều thiệt hại cho con người, tội ác của kẻ cầm bút xưa nay kể biết là bao, nhưng chẳng qua tội ác mờ mịt nên không thấy rõ hay không muốn rõ mà thôi. Làm cho người gái lớn lên bần khoản sầu muộn, làm cho trai trẻ đang hăng khinh bạc, hoài nghi, gọi cho người ta nghĩ đến vật dục mà quên ái tình, khêu cho thiên hạ tiếc điều tài lợi mà xa đạo nghĩa, hoặc cười trên đau khổ tha nhân, hát trên bi cảnh đồng loại, đem sự phù phiếm thay cho thực dụng, lấy việc thiển cận quên điều sâu xa, xuyên tạc chân lý, che lấp bản hàn, ca ngợi quyền lực, bỏ quên con người, văn chương há chẳng đã làm những điều vô đạo? Tội ác văn chương xưa nay, nếu đem phân tích, biết đâu chẳng dồn chất thành ngàn dây Thiên Sơn? Thần tạng của cháu kinh động thất thường, nhưng mà bản chất huyền diệu có thể cảm ứng với cõi vô hình, chắc cháu làm điều tổn đức khá nặng nên máu oan mới đuổi theo như vậy. Hãy xem có lẽ húng bút đi lệch đường chẳng? Soát lại cho mau, soát lại cho mau, chớ để chảy ngày.



Lương Sinh nghe xong, bồi hồi tắc dạ, trí tuệ xem như mình mất hơn nhiều. Căn bệnh do đó lui được khá xa. Sinh đem mấy tập thi tuyển của mình đọc lại từng câu, dò lại từng chữ, thấy toàn là ý bướm tình hoa, phát triển cảm xúc mà xao nhãng trí tuệ, tán tụng thiên nhiên mà bỏ mất cảnh đời, trốn tránh thực tại, từ chối tương lai, nhưng nghĩ lại chưa tìm được lối máu từ đâu. Bỗng sực nhớ đến những bài phóng bút viết cho Tổng trấn, không ghi lại trong thi tuyển, tâm nào trở nên bàng hoàng. Đồng thời bao nhiêu gương mặt hốc hác trong ngày hội chùa lại hiện lên rõ, mấy cánh đồng dài trơ trọi, những tiếng thì thầm hai bên kiệu hoa, vẻ người nhón nhác sợ hãi, những đòn dây trói, mấy dây nhà giam, lần lượt sống lại trước mắt. Những cảnh ấy thực trái ngược làm sao với những bài tán, bài minh đã viết. Mồ hôi toát ra như tắm, Sinh đứng lên được, quyết định trở về chốn cũ tìm hiểu sự thực.

Sinh đến chốn cũ vào một buổi chiều nắng vàng thê lương phủ trên cảnh vật tiêu điều, xơ xác. Qua khỏi dòng suối khô cạn, Sinh bước vào một thôn trang vắng vẻ, thưa thớt những mái tranh nghèo, không một bóng người thấp thoáng. Đến một gò cỏ úa héo chợt thấy một người nông phu ủ rũ trước nắm mộ mới, hiu hiu mấy nén hương tàn. Sinh dừng bước, lại gần ngồi xuống một bên, khẽ hỏi:

– Bác khóc thương người thân quyến nào vậy?

Người kia ngược lên không nói, ngắm nhìn lớp bụi đường trường bạc thếp trên quần áo Sinh, dụi đôi mắt xuống:

– Người nằm dưới mộ không phải bà con quyến thuộc của tôi.

Sinh nghĩ: “Chẳng lẽ người này cũng là một kẻ thi nhân khóc thương cho kiếp hồng nhan bạc mệnh nào chăng?”. Chưa kịp dò ý, người kia chợt hỏi, ra vẻ hoài nghi:

– Ông từ đâu mà đến đây?

– Tôi từ chốn xa, nhân bước phiêu lưu ghé tạt qua thôi. Buồn thấy miền này có vẻ tiêu điều hơn các nơi khác.

Người nông phu bỗng long lanh đôi mắt như không dần được tấm lòng dồn nén, bật lên những tiếng cảm hờn:

– Nói hết cho muôn ngàn khách qua đường cũng chưa hả được dạ này. Ví dù phải chết ngày nay, thân này chẳng tiếc, miễn sao bọc bạch cho được sự thực uất hận từ lâu. Đã bao năm rồi, sống dưới nanh vuốt của tên Tổng trấn họ Lý, chính sự độc dữ hơn hùm beo, đồng ruộng gầy khô, dân làng đói rách. Đầu xuân này có Khâm sai đi về, cụ thôn trưởng chúng tôi, mặc dù già yếu cũng quyết vì dân làm bản trần tình, cản đầu ngựa, níu bánh xe mà tỏ bày sự thực. Thế nhưng Khâm sai đi khắp mọi nơi, chỗ nào cũng thấy bia đá, cột đồng đầy lời hoa mỹ tán dương công đức Tổng trấn của thằng danh sĩ chết khốn nào đó, nên đã ném bản trần tình, không xét, bảo rằng: “Muôn ngàn lời nói của lũ dân đen vô học, đầu bằng mấy vắn từ điệu cao xa của kẻ danh nho. Danh sĩ bao giờ cũng biết tự trọng. Tổng trấn đã được hạng ấy tôn xưng, hẳn không phải bất tài vậy”. Thế đã thôi đâu, Khâm sai đi rồi, Tổng trấn phái sai nha về tróc nã những người đã đầu đơn tố cáo nó. Bao người đã chết vì nổi cục hình thảm khốc, vợ góa, con cô, một trời nước mắt, ruộng đồng từ đây đành để nuôi loài cỏ dại mà thôi.

Sinh chết đặng cả người, giày lâu mới gượng gạo hỏi:

– Chẳng hay bác có biết... danh sĩ ấy tên là gì không?

Người nông phu trợn trừng cặp mắt, gào lên:

– Làm gì mà biết! Mà biết làm gì? Những hạng hiếu lợi, hiếu danh, trốn trong tù chương để tiếp sức cho kẻ ác mà cứ



tưởng mình thanh cao, hạng ấy thì đâu chẳng có? Dân làng đây ai cũng nguyên rửa hần, mà hần nào có biết đâu! Nghĩ thương cho cụ Trưởng tôi, mấy lần đứng ra chịu nhận hết tội để cứu bao người mà bọn chúng chẳng chịu tha, cứ việc tàn sát thẳng tay, lòi đi lớp này rồi đến lớp khác, nên khi bị dẫn qua đây cụ tự móc họng cho trào máu ra mà chết để khỏi bị người đày đọa. Trước khi nhắm mắt, cụ còn gượng nói: “Được chết trên cánh đồng đã đầm mồ hôi của ta, của bà con xóm làng ta, thế là quý rồi. Chôn ta ở đây, cho ta được gần gũi với các người”. Hơi thở gần tàn, cụ còn nói tiếp: “Tội ác là ở lũ vua quan. Tên danh sĩ kia chỉ là cái cớ để chúng vin vào che lấp sự thực. Đừng oán hờn tên danh sĩ. Đáng thương cho nó, đáng thương cho nó”.

Người nông phu dừng lại, nghẹn ngào rồi tiếp:

– Nhưng bao người khổ ở đây, bao kẻ chết nơi kia nghĩ còn đáng thương đáng xót gấp trăm ngàn lần!

Đoạn, gục đầu trước mộ, khóc than thảm thiết. Sinh cũng sụp xuống, hòa tiếng khóc theo. Bóng đêm xóa nhòa, gió lạnh như từ cõi âm thổi về rung động bờ lau bụi cỏ. Sinh tưởng như theo cơn gió oan hồn của người đã khuất hiện về chứng kiến cho những giọt lệ chảy ra từ một tấm lòng hối hận chân thành.

Vũ Hạnh

Những câu chuyện ngắn, nhưng cũng chứa đựng và nói lên được nhiều điều hữu ích, chúng ta cần phải biết, để hoàn thiện cuộc sống...

Câu chuyện về hai hạt lúa

Có hai hạt lúa nọ được giữ lại để làm hạt giống cho vụ sau vì cả hai đều là những hạt lúa tốt, đều to khỏe và chắc mẩy...

Một hôm, người chủ định đem chúng gieo trên cánh đồng gần đó. Hạt thứ nhất nhủ thầm:

“Đại gì ta phải theo ông chủ ra đồng. Ta không muốn cả thân mình phải nát tan trong đất. Tốt nhất ta hãy giữ lại tất cả chất dinh dưỡng trong lớp vỏ này và tìm một nơi lý tưởng để trú ngụ.” Thế là nó chọn một góc khuất trong kho lúa để lăn vào đó.

Còn hạt lúa thứ hai thì ngày đêm mong được ông chủ mang gieo xuống đất. Nó thật sự sung sướng khi được bắt đầu một cuộc đời mới.

Thời gian trôi qua, hạt lúa thứ nhất bị héo khô nơi góc nhà bởi vì nó chẳng nhận được nước và ánh sáng. Lúc này chất dinh dưỡng chẳng giúp ích được gì - nó chết dần chết mòn. Trong khi đó, hạt lúa thứ hai dù nát tan trong đất nhưng từ thân nó lại mọc lên cây lúa vàng óng, trĩu hạt. Nó lại mang đến cho đời những hạt lúa mới...

Bài học: Nếu tự khép mình trong lớp vỏ để cố giữ sự nguyên vẹn vô nghĩa của bản thân bạn sẽ trải qua một cuộc sống vô nghĩa, đánh mất giá trị của bản thân. Vì vậy, hãy biết dẫn thân chấp nhận những thử thách, can đảm bước đi, âm thầm chịu nát tan để sống có ý nghĩa hơn, đóng góp những giá trị hữu ích cho xã hội.



Miếng bánh mì cháy

Khi tôi còn nhỏ, tôi nhớ có một tối nọ, mẹ tôi về nhà sau một ngày làm việc dài, đến bữa ăn bà dọn ra bàn vài lát bánh mì bị nướng cháy đen như than. Nhưng cha tôi chỉ ăn miếng bánh của ông và hỏi tôi về những việc ở trường học như mọi hôm. Tôi không còn nhớ tôi đã nói gì với ông, nhưng tôi nhớ đã nghe mẹ tôi xin lỗi ông vì đã làm cháy bánh mì và cha tôi nói với mẹ tôi: “Em à, anh thích bánh mì cháy mà.”

Đêm đó, tôi đến bên chúc cha tôi ngủ ngon và hỏi có phải thực sự ông thích bánh mì cháy hay không. Cha tôi nói:

“Mẹ con đã làm việc rất vất vả cả ngày và mẹ rất mệt. Một lát bánh mì cháy chẳng thể làm hại ai con ạ, nhưng con biết điều gì thực sự gây tổn thương cho người khác không? Những lời chê bai trách móc cay nghiệt đấy.”

Rồi ông nói tiếp: “Con biết đó, cuộc đời đầy rẫy những thứ không hoàn hảo và những con người không toàn vẹn. Cha cũng khá tệ trong rất nhiều việc, chẳng hạn như cha chẳng thể nhớ được sinh nhật hay ngày kỷ niệm như một số người khác.”

Điều mà cha học được qua nhiều năm tháng, đó là học cách chấp nhận sai sót của người khác và chọn cách ủng hộ những khác biệt của họ.

CHO VÀ NHẬN

Một hôm, một sinh viên trẻ có dịp đi dạo với giáo sư của mình. Vị giáo sư này vẫn thường được các sinh viên gọi thân mật bằng tên “người bạn của sinh viên” vì sự thân thiện và tốt bụng của ông đối với học sinh.

Trên đường đi, hai người bắt gặp một đôi giày cũ nằm giữa đường. Họ cho rằng đó là đôi giày của một nông dân nghèo làm việc ở một cánh đồng gần bên, có lẽ ông ta đang chuẩn bị kết thúc ngày làm việc của mình.

Anh sinh viên quay sang nói với vị giáo sư: “Chúng ta hãy thử trêu chọc người nông dân xem sao. Em sẽ giấu giày của ông ta rồi thầy và em cùng trốn vào sau những bụi cây kia để xem thái độ ông ta ra sao khi không tìm thấy đôi giày.”

Vị giáo sư ngăn lại: “Này, anh bạn trẻ, chúng ta đừng bao giờ đem những người nghèo ra để trêu chọc mua vui cho bản thân. Nhưng em là một sinh viên khá giả, em có thể tìm cho mình một niềm vui lớn hơn nhiều nhờ vào người nông dân này đấy. Em hãy đặt một đồng tiền vào mỗi chiếc giày của ông ta và chờ xem phản ứng ông ta ra sao.”

Người sinh viên làm như lời vị giáo sư chỉ dẫn, sau đó cả hai cùng trốn vào sau bụi cây gần đó.

Chẳng mấy chốc người nông dân đã xong việc và băng qua cánh đồng đến nơi đặt giày và áo khoác của mình. Người nông dân vừa mặc áo khoác vừa xỏ chân vào một chiếc giày thì cảm thấy có vật gì cứng cứng bên trong, ông ta cúi xuống xem đó là vật gì và tìm thấy một đồng tiền. Sự kinh ngạc bàng hoàng hiện rõ trên gương mặt ông. Ông ta chăm chú nhìn đồng tiền, lật hai mặt đồng tiền qua lại và ngắm nhìn thật kỹ. Rồi ông



nhìn khắp xung quanh nhưng chẳng thấy ai. Lúc bấy giờ ông bỏ đồng tiền vào túi, và tiếp tục xỏ chân vào chiếc giày còn lại. Sự ngạc nhiên của ông dường như được nhân lên gấp bội, khi ông tìm thấy đồng tiền thứ hai bên trong chiếc giày.

Với cảm xúc tràn ngập trong lòng, người nông dân qui xuống, ngược mặt lên trời và đọc to lời cảm tạ chân thành của mình. Ông bày tỏ sự cảm tạ đối với bàn tay vô hình nhưng hào phóng đã đem lại một món quà đúng lúc cứu giúp gia đình ông khỏi cảnh túng quẫn, người vợ bệnh tật không ai chăm sóc và đàn con đang thiếu ăn.

Anh sinh viên lặng người đi vì xúc động, nước mắt giàn giụa. Vị giáo sư lên tiếng: “Bây giờ em có cảm thấy vui hơn lúc trước nếu như em đem ông ta ra làm trò đùa không?” Người thanh niên trả lời: “Giáo sư đã dạy cho em một bài học mà em sẽ không bao giờ quên. Đến bây giờ em mới hiểu được ý nghĩa thật sự của câu nói mà trước đây em không hiểu: “Cho đi là hạnh phúc hơn nhận về”.

Sưu tầm

CÂU CHUYỆN NGẮN Ý NGHĨA

Một người đi xe đạp, có ra sức đạp đến đâu thì nhiều nhất cũng chỉ đi được khoảng 10 km trong một giờ.

Người đi ô tô, chỉ cần đạp nhẹ chân ga là có thể chạy được 100 km một giờ.

Người đi máy bay, chỉ cần ngồi thưởng thức món ngon là có thể đi được 1.000 km một giờ.

Bài học: Người thì vẫn là người đó, nỗ lực như nhau nhưng sử dụng phương tiện khác nhau sẽ dẫn tới kết quả khác nhau. Đức Phật và con cháu của Ngài đều lấy Trí Tuệ làm sự nghiệp, khi đã có trí tuệ rồi, sẽ nhìn thấy và thấu rõ được mọi điều. Sẽ chọn cho mình phương tiện thiện lành, đơn giản thành thoát để mà hành xử, nên rồi cũng hanh thông và hoàn thành mọi việc một cách tốt đẹp.

Nếu cũng vấn đề đó, nhưng đối với người nhiều Tham - Sân - Si xử lý, sẽ xảy ra nhiều vấn đề phức tạp, rối rắm và nguy hiểm, kết quả sẽ chịu nhiều hậu quả đau thương, bất ổn...

NHÂN QUẢ

Vào một đêm muộn đầu xuân, mọi người đều đã ngủ say, có một đôi vợ chồng tuổi đã cao bước vào một khách sạn, đáng buồn thay khách sạn đó đã hết phòng.

Nhân viên lễ tân không đành lòng để cho cặp vợ chồng đó lại đi tìm khách sạn, anh ta liền dẫn họ vào một căn phòng: “Có thể đây không phải là căn phòng tốt nhất nhưng ít nhất hai bác cũng không phải chạy đi tìm phòng nữa đêm nữa”. Cặp vợ chồng thấy căn phòng được dọn dẹp sạch sẽ nên quyết định ở lại đó.



Ngày thứ hai, khi họ thanh toán, nhân viên lễ tân đó liền nói: “Hai bác không cần thanh toán đâu ạ, vì căn phòng hai bác ở đó là phòng của cháu. Chúc hai bác có một hành trình du lịch vui vẻ ạ!”

Thì ra, nhân viên lễ tân đó đã ngủ một đêm tại quầy bàn để nhường phòng cho họ. Cặp vợ chồng hết sức cảm động và nói: “Chàng trai trẻ à, cậu là nhân viên lễ tân khách sạn tốt nhất mà chúng tôi từng gặp đấy. Cậu nhất định sẽ được đền đáp”. Chàng trai liền cười rồi tiễn cặp vợ chồng ra cửa và rồi nhanh chóng quên đi chuyện hôm đó.

Bỗng có một ngày, anh ta nhận được một bức thư, trong đó có một tấm vé đi du lịch New York một mình, chàng trai đi đến một căn biệt thự trang hoàng theo như chỉ dẫn trong thư. Thì ra, hai người mà anh ta tiếp đón trong đêm muộn hôm đó chính là một nhà tỷ phú cùng với vợ của ông ấy. Ông ấy đã mua tặng chàng trai một tiệm rượu lớn sau đó giao cho anh quản lý.

Bài học rút ra: Cuộc sống này luôn tồn tại những điều tốt đẹp nếu bạn làm điều tốt đẹp thì dĩ nhiên bạn sẽ nhận lại được những điều tương xứng. Luật nhân quả luôn luôn là như vậy bạn làm điều ác độc quả báo sẽ đến với bạn không trước thì sau. Những điều tốt đẹp vẫn luôn luôn diễn ra trong cuộc sống của chúng ta và để cuộc sống này càng trở nên tốt đẹp hơn thì bạn hãy luôn giữ một trái tim lương thiện, một tấm lòng ấm áp và lan tỏa những điều tốt đẹp này đến với người khác.

7 BÀI HỌC LÀM NGƯỜI MÀ AI CŨNG CẦN PHẢI BIẾT

Sứ tâm

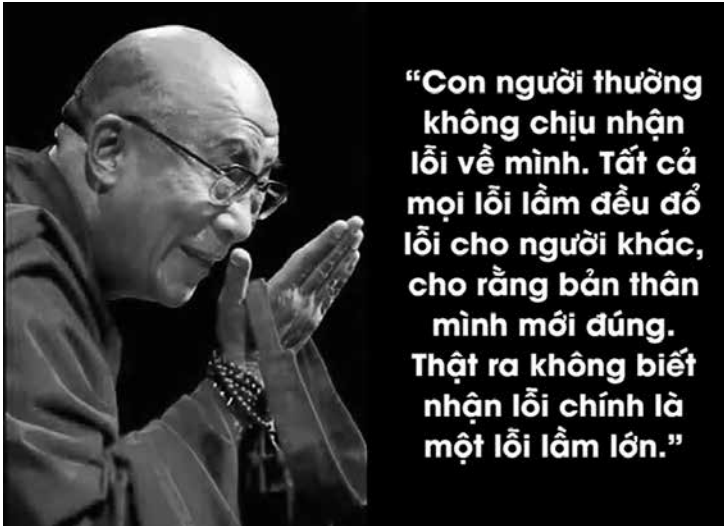
Khi còn nằm nôi, chắc ai cũng đã từng nghe Mẹ hát ru “Ví dẫu cầu ván đóng đinh, cầu tre lắt lẻo gập ghềnh khó đi. Khó đi mẹ dắt con đi, con đi trường học, mẹ đi trường đời...”. “Trường đời” là cả một sự gian nan, vất vả, giữa gió mưa giông tố của đời, cha mẹ phải cẩn rằng độc lập xoay sở lấy một mình, cho nên “trường đời” dạy ta sống và nên người. Người ta nói rằng học làm người là việc của cả đời, không có cách nào tốt nghiệp được. Câu nói này quả thực rất có đạo lý. Đời người, bất kể là ai đều cần phải học tập, chỉ cần có học tập thì nhất định sẽ có tiến bộ. Học làm người là một môn học vô cùng quan trọng và thâm sâu. Vậy, học làm người là cần học những gì?

1. Học nhận lỗi

Con người thường có xu hướng không muốn nhận lỗi, nhận khuyết điểm. Phàm việc gì xảy ra đều nói là do lỗi của người khác, cho rằng bản thân mình mới là đúng. Kỳ thực, không nhận lỗi là một loại sai lầm. Người biết nhận lỗi thì chẳng những không bị mất cái gì, trái lại, còn hiển lộ ra đó là người có tấm lòng chính nghĩa, dũng cảm, biết sửa sai.



Con người cần phải có dũng khí. Dũng khí không phải là đánh nhau với người khác, cũng không phải là tranh chấp, so đo với người khác. Mà dũng khí lớn nhất chính là tự mình nhận sai,



cảm thấy bản thân không nên nói câu nói như vậy, không nên làm việc như vậy, không nên làm cản trở người khác.

2. Học nhu hòa

Nếu nói rằng đời người như một thảo nguyên hoang sơ bát ngát, thì nhu hòa như dòng sông quanh co, thảo nguyên sinh trưởng, sinh sôi nảy nở nhờ nguồn nước ấy. Nếu nói cuộc sống như bầu trời trong vắt, thì nhu hòa như những đám mây lững lờ trôi vắt ngang bầu trời. Trời xanh có mây trắng mới nên thơ, vì mây bay mà bầu trời trở nên lung linh, huyền ảo.

Có ví von hài hước rằng: Hàm răng của con người là cứng rắn, nhưng đầu lưỡi lại mềm mại. Đến cuối cuộc đời,

rằng đều sẽ lần lượt rụng hết, chỉ lõi là vẫn còn. Cho nên phải mềm mại, nhu hòa thì cuộc đời mới có thể lâu dài được.

Người trong lòng ôn nhu, hòa nhã thì mới có thể sống được khoái hoạt, dài lâu. Một người càng trưởng thành thì tâm tính càng ôn hòa, tĩnh lặng. Cho nên, ôn nhu, hòa nhã cũng là một đức tính mà mỗi người đều nên dụng tâm học tập.

3. Học nhẫn nại

Nhẫn một chút, gió êm sóng lặng, lùi một bước, biển rộng trời cao. Nhẫn giúp mọi sự được bình an, tiêu tan tai họa. Người trong lòng có nhẫn, có thể nhận rõ được tốt xấu, thiện ác, đúng sai trên thế gian, từ đó mà bình thản tiếp nhận chúng.

Khi đời người gặp phải nghịch cảnh, hãy nhớ kỹ phải nhẫn nại. Có thể nhẫn được việc người khác không thể nhẫn, mới có thể đắc được những thứ người khác không thể đắc. Bạn cứ tiến thẳng về phía trước, đương nhiên sẽ gặp phải bóng tối. Nhưng khi vượt qua giai đoạn này bạn sẽ đón nhận được những tia sáng tinh khôi.

4. Học thấu hiểu

Một người khuyết thiếu sự thấu hiểu với người khác thì thường sinh ra thị phi, tranh chấp và hiểu lầm. Trong cuộc sống, có rất nhiều việc tận mắt nhìn thấy mà chưa hẳn đã là đúng như bản thân mình nghĩ. Vì vậy, hãy luôn giữ một khoảng hòa hoãn, lắng nghe, tìm cách liễu giải người khác. Khi có thể hiểu người khác, người ta sẽ sống vị tha hơn, yêu người, yêu cuộc đời hơn.



Hết thảy những kết quả trong cuộc đời này đều không phải vô duyên vô cớ mà được sinh ra. Bất luận ai làm việc gì, đều có nguyên nhân và lý do của họ. Bất luận trong cuộc đời của một ai đều có những “hỉ, nộ, ái, ố” mà không muốn người khác biết.

Khi thay đổi một góc độ, chúng ta sẽ phát hiện ra rằng không phải chỉ có mình chúng ta là nhân vật chính trong thế giới này. Mỗi người một dạng khác nhau, mỗi người đều có câu chuyện riêng của mình, mỗi người đều là nhân vật chính trong câu chuyện ấy. Cho dù câu chuyện ấy là bình thường hay là ly kỳ lạ lẫm, mỗi người đều phải trải qua những bi thương và hạnh phúc khác nhau.

Nhân sinh vô thường, ai cũng có nỗi niềm, có nước mắt riêng, chúng ta nên học cách xót thương và bao dung, học cách đối xử tử tế với người khác, bởi vì suy cho cùng đó là cuộc sống của một con người nơi trần thế.

5. Học buông bỏ

Đời người rất nhiều thứ là như chiếc va li hành lý vậy. Lúc cần dùng thì ta nhắc nó lên, lúc không cần thì đặt nó xuống. Nếu lúc cần buông mà cũng nhất định không đặt xuống thì giống như kéo một chiếc va li hành lý nặng nề, sao có thể tự do tự tại đây?

Những năm tháng trong cuộc đời là hữu hạn, không ai dám chắc ngày mai ra sao, có còn khỏe mạnh hay không, cho nên nếu ngay ngày hôm nay có thể buông bỏ hết những cố chấp, thì sẽ khiến người khác tiếp nhận mình, từ đó mới được giải thoát khỏi bao nhiêu mâu thuẫn.

6. Học sống khỏe

Để cuộc sống tươi đẹp, trước hết chúng ta cần một thân thể khỏe mạnh. Thân thể khỏe mạnh không chỉ có ích lợi đối với chính bản thân mà còn khiến cho bạn bè và người thân an tâm. Cổ nhân cho rằng, đời người chính là một quá trình học làm người, cũng là một quá trình tu luyện.

Làm người không phải để hưởng thụ vinh hoa phú quý. Việc tu luyện của đời người là quý giá ở tu tâm, lấy tâm bất động để đối mặt với đủ mọi hoàn cảnh trong cuộc đời. Người có thể cố gắng học tập, không ngừng nâng cao tâm tính, đạo đức thì cuối cùng nhất định sẽ có tương lai tốt đẹp.

7. Học cảm động

Khi nhìn thấy điểm tốt của người khác cần phải biết vui mừng, nhìn thấy việc tốt mà người khác làm cần phải biết cảm động. Cảm động chính là một loại tình cảm có sức mạnh phi thường.

Sự cảm động có thể khiến người ta cải biến, có thể khiến người ta từ bỏ những ác tâm, và khơi gợi thiện tâm. Con người không chỉ cần biết cảm động, mà sống trên đời cũng nên làm nhiều sự tình để người khác cảm động.



TỰ TỬ - CĂN BỆNH THỜI ĐẠI

Vừa mới nghe tin nhà thiết kế người Mỹ nổi tiếng là Kate Spade 55 tuổi tự tử bằng cách treo cổ ở New York vào sáng ngày 5-6 vẫn còn chưa hết ngỡ ngàng, thì tiếp theo ngày 6-6 có tin em gái Hoàng hậu Maxima của Hà lan là cô Ines Zarraeguicta 33 tuổi người xứ Argentina cũng vừa tự tử bằng cách thức tương tự, đến ngày 8/6 lại có một nhân vật khác vô cùng nổi tiếng, đầy cá tính mạnh mẽ là đầu bếp Anthony Bourdain 61 tuổi cũng vừa tìm đến cái chết bi thương như vậy. Sự bất quá tam với những tin tức trong mấy ngày qua đã mang lại nhiều nỗi bàng hoàng, tiếc thương và đầy cảm xúc cho thân phận một con người. Không chỉ vậy mà đây còn là những con người thông minh, tài giỏi được cuộc đời ưu đãi với nhiều danh vọng, vật chất dư thừa nhưng vẫn mang trong lòng những nỗi buồn chán, không niềm vui, hạnh phúc phải tìm đến cái chết để tự kết liễu đời mình.

Tổng thống Mỹ Barack Obama ngồi ăn bún chả cùng đầu bếp Anthony Bourdain ở Hà Nội năm 2016. Ảnh: Instagram.

Chắc hẳn mọi người cũng chưa quên cái chết của danh hài Robin William hồi năm 2014 và còn biết bao nhiêu ngôi sao Hàn quốc mới đây nữa, vừa trẻ trung, xinh đẹp lại đang ở trên đỉnh cao danh vọng, bỗng nhiên một ngày cũng tìm đến

cái chết, để lại bao nhiêu tiếc thương cho các fan hâm mộ. Đây cũng chỉ là một trong những vụ tự tử mà chúng ta biết đến vì họ là những nhân vật nổi tiếng, trong khi thực tế mỗi ngày ở Nhật bản hay Hàn quốc là nơi đất nước có nền kinh tế, khoa học phát triển, người dân có mọi trường sống tốt, được tự do thoải mái lại cũng không thiết tha với cuộc sống, mà theo thống kê số lượng người tự tử ở hai quốc gia này cao nhất thế giới. Tuy nhiên hiện nay thì không chỉ Nhật bản hay Hàn quốc, mà có thể nói ở khắp nơi trên thế giới việc tự tử dường như không còn là chuyện lạ khi con người gặp phải những rắc rối trong cuộc sống đều muốn tìm cách tự hủy hoại mình để trốn thoát thực tại. Riêng ở Mỹ chuyện tự tử cũng đang được báo động và cũng là một vấn nạn từ lâu làm chính phủ đau đầu phải đưa ra nhiều biện pháp, chương trình cũng như có Đường dây ngăn chặn tự sát quốc gia của Mỹ 1(800) 273 TALK (8255) để luôn sẵn sàng giúp đỡ cho những con người yếu đuối, tuyệt vọng toan tìm đến cái chết để giải tỏa mọi uẩn khúc trong cuộc sống, nhất là sau cái chết của nhà thiết kế Kate Spade và nay là Anthony Bourdain. Điều đáng nói nữa là hiện nay tự tử không còn giới hạn trong phạm vi tuổi tác mà đang có khuynh hướng xuống dần ở những độ tuổi vị thành niên, rất nhiều gia đình ở Mỹ đang phải đối mặt với chuyện con cái không còn muốn sống cho dù chung quanh có gia đình, bạn bè thương yêu như trường hợp điển hình xảy ra ở trường học Texas hôm 18-5 vừa qua. Nhiều gia đình gặp phải hoàn cảnh này phải giấu hết tất cả dao kéo hay vật nhọn có thể gây hại, nhưng thật sự cũng không phải dễ dàng để ngăn chặn một khi ý định tự tử đã có sẵn trong tâm của con người. Khoa học thì giải thích rằng đây là một trong những chứng bệnh ung thư thuộc về não bộ, nhưng dù thế nào thì việc tự



tử vẫn luôn là những di chứng vô cùng đau buồn để lại cho những người thân yêu.

Có rất nhiều nguyên nhân, lý do để dẫn đến cái chết, ngoại trừ trường hợp của những người mang chứng bệnh về tâm thần, nghiện ma túy hay nghiện rượu, còn phần lớn hầu như những vụ tự tử thường xảy ra cho những người hoàn toàn tỉnh táo, bình thường, thể nhưng đến một lúc nào đó khi tâm thức bị rối loạn, mất ổn định, không kiểm soát thì chỉ cần gặp những điều nghịch ý, không vừa lòng cũng có thể dẫn đến việc tự tử. Bên cạnh vô vàn những lý do trên theo một số nhà nghiên cứu còn có một vài lý do rất kỳ lạ như khi con người cảm thấy tự mãn, kiêu căng, thấy chung quanh không có ai vừa lòng, hợp ý, không gần gũi chia sẻ được, có cảm giác cô đơn, lạc lõng cũng là điều có thể đưa đến việc tự tử. Trong lịch sử Trung Quốc có một nhân vật tên Khuất Nguyên mà sử liệu ghi rằng ông là một nhà thơ, là quan đại thần đời Sở Hoài Vương, có tài thi ca, học rộng nhớ nhiều, có chí khí nhưng cao ngạo. Khi ra làm quan gặp lúc vua không anh minh nghe lời dèm pha, xu nịnh không còn trọng dụng ông nữa, bất đắc chí ông thường ta thán rằng đời sao toàn những hạng người vẫn đục chỉ riêng mình ta trong, đời sao lắm kẻ say chỉ riêng mình ta tỉnh, rồi u uất trầm mình xuống dòng sông Mịch La vào ngày 5 tháng 5 Âm lịch năm 278 TCN, dân gian sau này thường gọi ngày đó Tết Đoan ngọ. Có thể nói đây là vụ tự tử điển hình sớm nhất hành tinh.

Tuy nhiên đối với đạo Phật tự tử được xem là điều vô cùng cấm kỵ cho dù bất cứ lý do gì, bởi tự tử là đồng nghĩa với sát sinh cho nên tự sát chính sinh mạng của mình cũng là phạm vào một trong năm giới mà người Phật tử đã quy y Phật phải luôn thọ trì Tam quy và Ngũ giới. Khi Phật còn tại

thế trong lúc giảng nói về sự uế trước, bất tịnh của thân tứ đại, có nhiều vị tỳ kheo không thấu hiểu lời dạy của Phật đã vin vào đó sinh tâm oán ghét xác thân, từ chối và muốn hủy hoại chúng, nên sau buổi giảng pháp nhiều vị tỳ kheo thiên cận liền đi tự tử, Phật biết được Ngài rầy và đưa vào giới luật, tự tử là phạm giới.

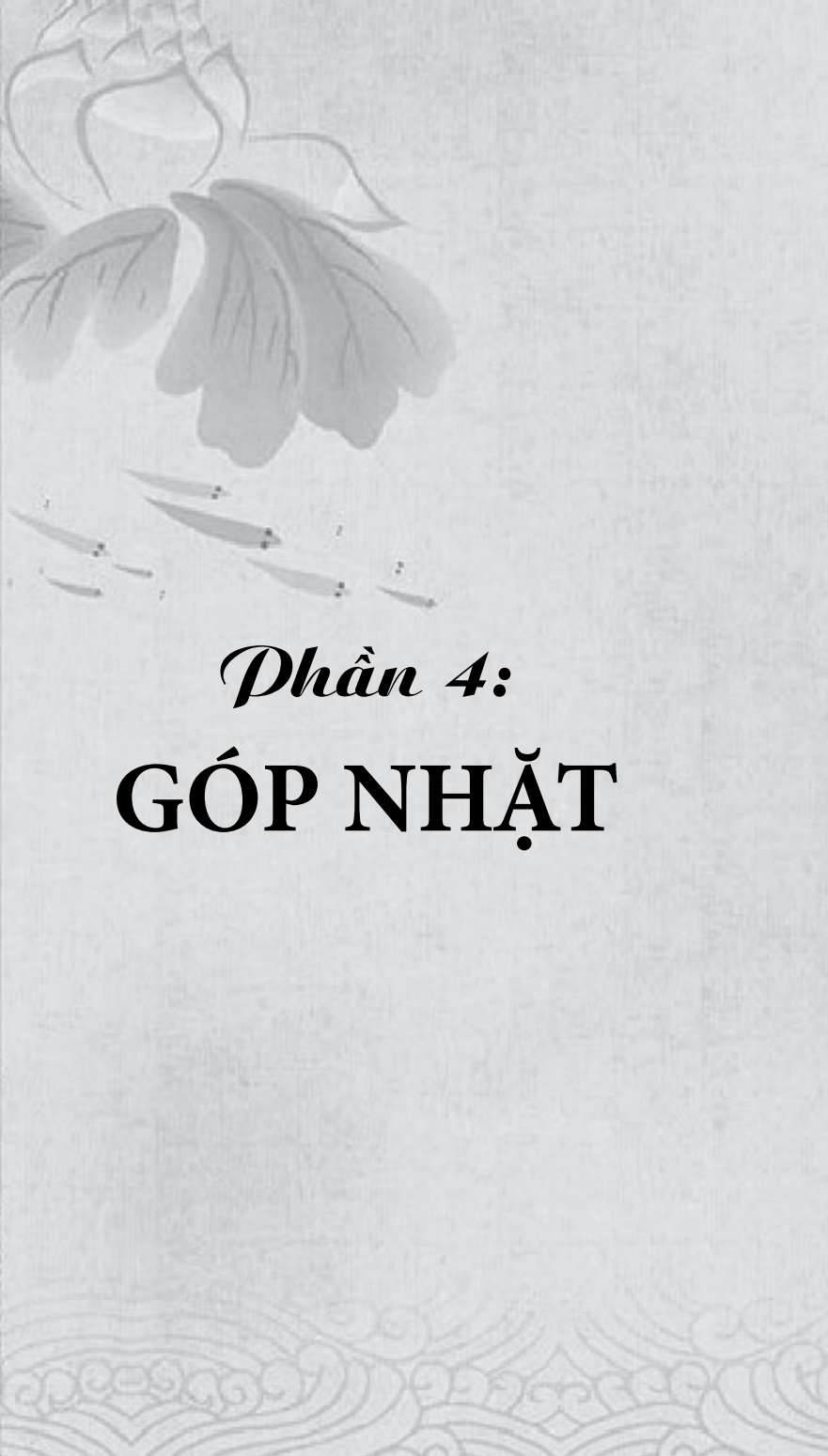
Thật sự “Nhân thân nan đắc, Phật pháp nan văn.” Thân người khó được Phật pháp khó nghe, là những gì Đức Phật thường nhắc nhở bởi không dễ gì có được thân người và cũng không dễ gì gặp được Phật pháp. Theo Phật, học Phật, hành theo những gì Phật dạy không phải là điều dễ dàng. Thống kê cho thấy số phần trăm người theo đạo Phật trên thế giới không nhiều như các tôn giáo khác bởi sự cần thiết phải có : lòng từ bi, sự hy sinh, nhẫn nại và đặc biệt phải có trí tuệ phân tích chứ không dựa vào đức tin mù quáng. Vì vậy ngay cả ở Ấn Độ nơi Đức Phật chào đời và cũng là nơi sản sinh đạo Phật với nhiều di tích còn đậm nét Phật giáo ở đây nhưng người dân Ấn lại không có duyên lành đi cùng đạo Phật, cho đến hôm nay xã hội Ấn vẫn còn đầy dẫy bất công, giai cấp. Đức Phật cũng dạy trong Tam đồ Lục đạo tức là ba cõi, sáu đường mà chúng sanh sẽ xoay vần trong luân hồi bất tận, thì chỉ có cõi ta bà dục giới, cõi người này mới là nơi mà chư Phật có thể giáng sinh và cũng chỉ ở cõi ta bà này con người mới có cơ duyên tạo lập những phước lành. Dĩ nhiên như Đức Phật đã nói trong bài pháp đầu tiên Tứ diệu đế về cõi ta bà này cũng là nơi đầy dẫy những khổ đau mà mỗi con người muốn vượt thoát phải tự vươn lên bằng con đường Bát chánh đạo, Ngài không chỉ cuộc đời là bể khổ sông để rồi đau buồn trong bế tắc, mà giúp con người bằng nhiều cách để thoát khổ. Thực tế đó là chánh niệm, hành thiền, quán chiếu, rải tâm từ... đến



muôn loài, muôn vật. Vạn pháp duy tâm tạo, Đức Phật cho thấy tâm con người tạo ra đủ thứ cảnh giới, thiên đường, địa ngục, khổ đau, hạnh phúc rồi tự đau khổ và lừa dối chính mình khi rơi vào trạng thái tâm bất ổn, hoang mang, không có niềm tin tâm linh, không có mục đích sống cao thượng con người cũng dễ chán nản mà tìm đến cái chết. Đã sinh ra là con người thì điểm cuối cùng của đời người cũng chỉ là cái chết, không ai thoát được định luật tự nhiên này, cho nên điều quan trọng khi còn sống phải luôn biết trân quý cuộc sống, lạc quan yêu đời, kiểm soát tâm, thực hành quán chiếu, chánh niệm tỉnh thức như lời Đức Phật dạy là cách tốt nhất để có sự bình yên, an lạc.

June 9/18

Nam Phương



Phần 4:
GÓP NHẬT



SỐNG AN VUI Ý NGHĨA TRONG CUỘC ĐỜI

Thế gian này đang quá nhiều bi thương, bởi con người còn đầy dẫy tham sân si, sống ích kỷ, đố kỵ, chỉ biết lo thân tóm cho riêng mình, khiến tranh giành, hơn thua, xâu xé, nghi kỵ hãm hại lẫn nhau, từ đây sanh ra chiến tranh, loạn lạc, chết chóc, dịch bệnh hoành hành và thiên tai, hỏa hoạn, bão lụt, động đất, sóng thần xảy ra liên tục ở khắp mọi nơi.

Do vậy các bậc Bồ tát, Thánh hiền đã hiện thân xuống trần, để cứu độ nhân sinh, các Ngài đã sống, đã hành xử, đã thành tựu và đã dạy cho chúng ta nhiều bài học đáng giá, mục đích giúp cho chúng ta biết Phật Pháp và hành theo để sống được an vui, ý nghĩa và thoát ly khổ đau.

Một trong những điều dạy có “Thiện Hữu Thất Sự” là những điều chúng ta có thể thực hành theo được, để rèn luyện tâm chí, tạo phước và đức hạnh giúp thăng tiến cuộc đời.

THIỆN HỮU THẤT SỰ (Bảy việc của người bạn lành)
Tức chỉ bảy việc cho các bậc Bồ Tát thực hành để làm lợi lạc cho tất cả chúng sanh, khi các Ngài thị hiện ở thế gian. Thiện hữu là người bạn ngay thẳng, có đức hạnh. 7 pháp ấy cụ thể như sau:

- 1/ Tao khổ bất xả: gặp khổ không bỏ
- 2/ Bản tiện bất khinh: nghèo hèn không khinh rẻ
- 3/ Mật sự tương cáo: việc kín nói cho nhau biết
- 4/ Đệ tương phú tàng: che giấu cho nhau
- 5/ Nan tác năng tác: Làm được việc khó làm
- 6/ Nan dĩ năng dĩ: cho được những gì khó cho
- 7/ Nan nhẫn năng nhẫn: chịu đựng được những điều khó chịu

Diễn thành thơ như sau:

*Bạn lành bảy việc thường hành
Gặp khổ không bỏ, nghèo hèn không khinh
Việc kín đừng có làm thinh
Hội ý nhau biết thuận tình bảo khuyên
Việc xấu chớ có tuyên truyền
Làm được việc khó tinh chuyên không sờn
Vui cho không tính thua hơn
Bạn cần sẵn giúp của vàng cũng đong
Có bao trái ý nghịch lòng
Nhẫn nhịn tốt nhất nhẹ trong cuộc đời
Được như vậy rất tuyệt vời
Gần gũi giúp đỡ thành thời nhau cùng
Bạn lành bạn tốt nói chung
Bảy việc làm được anh hùng thế gian...*



Trong thời buổi tiến bộ vượt bậc của khoa học, nhất là “Trí tuệ nhân tạo ChatGPT” đã gây nhiều nhương, đẩy biến động, khiến lòng người xao xuyến, luân thường đạo lý băng hoại, mất niềm tin với nhau và giảm ở phần tâm linh, mặc sức thụ hưởng vật chất, tài nguyên thiên nhiên bị khai thác cạn kiệt.

Nếu không có Tôn giáo và các nhà lãnh đạo tinh thần đầy năng lượng, hướng dẫn cho xã hội phát triển song hành giữa khoa học và tâm linh, giúp cho con người và xã hội này sống quân bình, biết tin và sợ nhân quả, để hướng vào bên trong, tinh tấn trên con đường tu tập hướng thượng, tạo phước đức, hầu hiện tại sống an lạc, tương lai có của mang theo về nơi lạc cảnh, thì viễn cảnh trái đất này bị hủy diệt sớm là có thể!

Theo như Kinh Phước Đức có dạy:

*“Lánh xa kẻ xấu ác
Được thân cận người hiền
Tôn kính bậc đáng kính
Là phước đức lớn nhất.
“Sống trong môi trường tốt
Được tạo tác nhân lành
Được đi trên đường chánh
Là phước đức lớn nhất”...*

Để sống được an vui, ý nghĩa và cùng hướng đến con đường giải thoát, giác ngộ. Chúng ta cần biết và chọn những người bạn trong “Thiện Hữu Thất Sự” này mà giao lưu và chung sống vậy.

Chùa Pháp Hoa SA, mùa Phật Đản 2647

Thích Viên Thành





TU CÁI MIỆNG LÀ TU HƠN NỬA ĐỜI NGƯỜI

Thích Viên Thành - Hạnh Trung (Tran Van De)

Bài viết đến ngày hôm nay: 22/5/2023 đã được nhiều Trang Mạng chia sẻ khắp nơi gồm:

1/ <http://vuonhoaphatgiao.com/tuoi-tre-va-doi-song/tu-cai-mieng-la-tu-hon-nua-doi-nguoi/>

2/ <http://www.phunutoday.vn/duc-phat-day-rang-tu-cai-mieng-la-tu-hon-nua-doi-nguoi-d103140.html#bCQJiqPrpirekzj4.97>

3/ http://vomonthientu.org/D_1-2_2-96_4-688/tu-cai-mieng-la-tu-hon-nua-doi-nguoi-nghiep-khau.html

4/ <http://www.phattu.com/threads/35847/>

5/ <http://www.daophatngaynay.com/vn/phat-phap/buoc-dau-hoc-phat/nen-tang-gioi/25466-tu-cai-mieng-la-tu-hon-nua-doi-nguoi.html>

6/ <https://www.facebook.com/chuyenxehoangphap/?pnref=story>

Đặc biệt Trên trang Fb Chuyến Xe Hoàng Pháp, bài: Tu Cái Miệng Là Tu Hơn Nửa Đời Người, đã chia sẻ và số lượng người đọc đã đạt kỷ lục: 1 triệu 750 ngàn người vào đọc rồi.

Thật đáng phấn khởi cho bài viết đã có nhiều ích lợi để nhiều người vào tìm đọc.

Chúng ta muốn tu hành được tinh tấn và thành tựu thì phải tránh những chuyện thị phi, vì thị phi mất rất nhiều thời gian một cách vô ích, mà lại gây tạo rất nhiều nghiệp khổ, oan trái. Nghiệp là hành động tạo tác nhiều lần có chủ ý, của Thân, Miệng và Ý, nguyên nhân đưa tới quả báo, cả hai “nghiệp” và “quả báo” tạo thành “luật nhân quả”, tuân hoàn không dứt, đưa con người luân hồi khắp sáu cõi. Nếu gieo nghiệp thiện thì sẽ sanh ở cõi Trời, Người, Atula, còn nếu tạo nghiệp ác thì sẽ bị đọa vào Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sanh. Trong đó phần Miệng là gieo tạo nghiệp nhiều nhất. Nhưng đối với đạo Phật, Tu là chuyển được nghiệp. Cổ kinh vân: “phù sĩ xử thế, phủ tại khẩu trung, sở dĩ trạm thân, do kỳ ác ngôn”. Nghĩa là, xét người ở đời, búa để trong miệng, sở dĩ giết người, do lời nói ác. Cổ nhân cũng có dạy: “Bệnh tùng khẩu nhập, họa tùng khẩu xuất” nghĩa là: bệnh từ cái miệng do ăn uống mà đem vào, họa cũng từ cái miệng do nói chuyện thị phi mà tạo ra. Phật dạy trong mười (10) cái nghiệp của con người thì trong đó cái miệng đã chiếm bốn (4) gần một nửa:

1/ Chuyện không nói có, chuyện có nói không,

2/ Nói lời hung ác,

3/ Nói lưỡi đôi chiều,

4/ Nói lời thù ghét. Nhưng trong cuộc sống hằng ngày ngoài bốn điều trên, cái miệng còn tạo thêm nhiều nghiệp nữa như:



5/ Ăn uống cầu kỳ,

6/ Phê bình, khen chê,

7/ Rêu rao lỗi của mọi người, (tứ chúng) toàn là những điều tổn phước và tội phải đọa vào địa ngục, cũng như làm rách lòng, gây mâu thuẫn, hận thù giết hại lẫn nhau mà thôi.

Do vậy kinh cũng dạy, trong sinh hoạt hằng ngày có 4 hạng người chúng ta nên tránh:

1/ Hay nói lỗi kẻ khác,

2/ Hay nói chuyện mê tín, tà kiến,

3/ Miệng tốt, bụng xấu (khẩu Phật, tâm xà),

4/ Làm ít kể nhiều.

Từ cái miệng mà ta có thể biết tâm ý và đánh giá được người khác, để có cách ứng xử thích nghi. Của cải dù to lớn như núi, nhưng cái miệng ăn lâu ngày cũng hết. Phước đức dù cực khổ gieo tạo nhiều đời, nhưng do cái miệng tạo nghiệp, phê bình, chỉ trích, nói lời ác... thì trong giây phút cũng có thể tiêu tan. Làm ơn hay bị mắc oán, cũng do cái miệng nầy hay kể công, mắng nhiếc, nói sỉ nhục người. “Thần khẩu nó hại xác phàm, Người nào nói quá họa làm khổ thân. Lỡ chân gượng được đỡ lên. Lỡ miệng gây họa phải đền trả thôi”

Cái miệng nầy rất tai hại, ăn uống thì cầu kỳ muốn nuốt vào những món ngon vật lạ cho khoái khẩu, vừa hao tổn tiền của, vừa đem bệnh vào thân, vì động thực vật bây giờ sản xuất chạy theo lợi nhuận nên sử dụng hóa chất rất nhiều, nếu không biết kiêng cử thì bệnh nan y mang vào thân, để tự làm khổ mình và làm khổ bao người, phải lo chạy chữa, là chuyện đương nhiên. Người xưa cũng có dạy: “Khẩu khai thần khí tán. Thiệt động thị phi sanh” tức là mở miệng nhiều

lời sẽ hao tổn thần khí, lưỡi động thường nói chuyện phải trái, hơn thua, đẹp xấu, khen chê... để rồi phải tranh đấu, mạ lị lẫn nhau khiến sanh ra lắm chuyện thương tâm. Đây là chỉ nói sơ qua những điều tai hại thường xảy ra hằng ngày của cái miệng, còn lại suốt trong một đời người, do thoả thích cho cái miệng mà chúng ta đã tạo không biết bao tội lỗi.

Do vậy mà Tây phương cũng có dạy: “trước khi nói phải uốn lưỡi bảy lần” là vậy.

Cũng có kệ rằng:

*“Trăm năm vật đổi sao dời.
Một câu quý giá muôn đời con ghi.
Mở lời trước phải xét suy.
Rằng ta cất tiếng ích chi chẳng là”.*

Lại có thơ:

*“Lời nói đổi trắng thay đen,
Thiên đàng, địa ngục bon chen lối vào?
Trực ngôn tâm chẳng lao xao.
Giữ tâm thiền định biết bao an lành”.*

Cái miệng cũng có nhiều cái lợi: dùng để ăn uống tốt, nuôi dưỡng cơ thể, dùng để nói năng giao tiếp trong hằng ngày, tạo mối thâm tình, giao hảo hài hòa, thông hiểu lẫn nhau, dùng để thuyết giảng, tụng niệm, dạy học, truyền kiến thức và những điều lợi ích đến được nhiều người.

Đọc câu chuyện trong quốc văn giáo khoa thư sau đây sẽ thấy được sự lợi hại về cái miệng, lưỡi: “Một hôm ông phú hộ ra lệnh cho người làm giết heo và chọn phần quý nhất của con heo làm cho ông một món ăn. Người làm vâng lời và sau



đó dâng cho ông một món ăn mà phần quý nhất là cái lưỡi heo. Ông phú hộ hỏi tại sao thì người làm trả lời rằng cái lưỡi là bộ phận quý nhất, vì nhờ cái lưỡi mà con người có thể diễn đạt những tình cảm chân thành, những ý tưởng cao siêu, ích nước lợi dân và có ích cho nhân loại. Ít lâu sau, ông phú hộ lại ra lệnh cho người làm giết heo và chọn một bộ phận xấu xa nhất làm cho ông một món ăn. Người làm vâng lời và sau đó dâng cho ông phú hộ một đĩa đồ ăn mà bộ phận xấu xa nhất lại cũng là cái lưỡi heo. Ông phú hộ hỏi tại sao, người làm bèn trả lời rằng vì cái lưỡi có thể nói lên những lời nói xấu xa nhất tàn ác nhất làm tan nát gia đình xã hội và có thể khuynh đảo nước nhà ngay cả làm hại cho nhân loại. Ông phú hộ vô cùng ngợi khen sự thông minh của người làm”.

Thật là cái lưỡi không xương nhiều đường lắt léo. Người xưa cũng có nói “nhứt ngôn khả dĩ hưng bang, nhứt ngôn khả dĩ tán bang” nghĩa là một lời nói có thể xây dựng nước nhà, mà cũng có thể làm tan nát nước nhà. Lược sơ qua những điều lợi hại, thì chúng ta đã thấy cái miệng, lưỡi của người thế gian điều hại sẽ nhiều hơn điều lợi rồi, Tạo hóa sinh ra con người có hai lỗ tai, nhưng chỉ có một cái miệng, cho nên phải nghe nhiều hơn nói, mới đúng với tự nhiên, được thân người là khó, có đầy đủ lục căn và miệng lưỡi trọn vẹn là phước đức quá rồi, hãy nhân vốn phước báu này mà gieo trồng thêm phước đức ra nữa, thì mới là người khôn, bởi vậy phải lo Tu cái miệng là điều cần thiết nhất và xem như Tu hơn nửa đời người rồi.

HT Thích Thiện Hòa dạy:

“Người khôn nói ít nghe nhiều,
Lựa lời đối đáp, lựa điều hỏi han,
Trước người hiểu rõ khôn ngoan.

Nhường trên một bước rộng đường để đi.
Việc người chớ nói làm chi.
Chuyện mình mình biết, vậy thì mới khôn”.
Người đời cũng có câu:
“Chim khôn hát tiếng rảnh rang.
Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe.
Nghe rồi tỏ ngộ Bồ đề.
Khuyên người niệm Phật đồng về Tây phương”
T T Chân Tín cũng có thơ:
“Bớt đi lời nói thị phi,
Bớt đi tội lỗi sân si đau buồn,
Thêm câu niệm Phật nhiều hơn.
Phước điền thêm lớn tâm hồn thêm vui”

Bồ Tát Giác Minh Diệu Hạnh có dạy:

“Ít nói một câu chuyện, niệm nhiều một câu Phật, đánh chết được vọng niệm, pháp thân ta hiện tiền”.

Trong kinh Pháp cú Phật có dạy: “Dầu nói ngàn ngàn lời, nhưng không gì lợi ích tốt hơn một câu nghĩa, nghe xong được tịnh lạc”. PC 100, hay: “Không phải vì nói nhiều, mới xứng danh bậc trí, an ổn không oán sợ, thật đáng gọi bậc trí”. PC 258, “không phải vì nói nhiều, là thọ trì chánh pháp, người nghe ít diệu pháp, nhưng trực nhận viên dung, chánh pháp không buông lung, là thọ trì Phật Pháp”. PC 259.



Phật cũng có dạy: “Làm thính như chánh pháp, nói năng như chánh pháp” là như vậy. Là Phật tử, một lời nói ra phải giúp cho nhiều người thông hiểu, an lạc, lợi ích thì chúng ta không tiếc lời, phước đức cũng rất vô biên, nhưng rất phải cẩn ngôn, cẩn ngữ khi phải nói ra những lời khiến người khác phải khổ đau, thiệt hại, thì chúng ta sẽ phải gạt hái những điều tương ứng.

Tạo Phước đức cả một đời, nhưng chỉ cần một lời ác khẩu nói ra là tiêu tan trong giây phút. “Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau”. Nhất là chúng ta muốn tu hành được tinh tấn và thành tựu thì phải tránh những chuyện thị phi, vì thị phi mất rất nhiều thời gian một cách vô ích, mà lại gây tạo rất nhiều nghiệp khẩu, oan trái.

Có bài thơ rất hay:

- *“Lời qua tiếng lại - giải quyết chi đâu?*

Sao không dừng lại - kéo hồ thêm sâu.

Lời qua tiếng lại - đưa ta đến đâu?

Sao không thở nhẹ - mỉm cười nhìn nhau.

Lời qua tiếng lại - đưa ta đến đâu?

Sao không dừng lại - thở nhẹ và sâu”.

Xin luôn nhớ cho rằng:

“Trăm năm bia đá thì mòn, ngàn năm bia miệng vẫn con trơ trơ”, “Ai ơi ít nói là vàng, Nói nhiều tội lỗi trái ngang cũng nhiều, Chi bằng ít nói bao nhiêu, Khỏi điều phiền não, khỏi điều thị phi, Hằng ngày tam nghiệp vô vi, Không tranh nhân quả có gì đảo điên, Không nghiệp chướng chẳng lụy

phiên, Vô ưu, vô não nương thuyền tiêu dao”. Lợi hại như vậy đấy, nên mỗi chúng hãy mau lo tu cái miệng vậy.

Trong cuộc sống hằng ngày chúng ta thường đối đãi với nhau, cái miệng phải luôn mỉm cười, nhạy lời xin lỗi và trọng lời cảm ơn. Phải tương kính, dùng ái ngữ, không tiếc lời khen, tán dương, ca tụng, truyền rao những người tốt, việc tốt, những điều hay, lẽ phải để nhân những điển hình tốt đẹp ra thêm làm tô thắm cuộc đời, nhưng rất dè dặt tiếng chê, nên ăn chay để bảo vệ môi trường và cứu tinh cầu. Không nói dối, mà phải nói những lời chân thật, không dối gạt, ta sẽ nhận được nhiều uy thế, tiếng tăm. Không nói lời thù ghét, mà nói những lời trung thực, sẽ được nhiều người kính mến. Không nói lời đâm thọc, mà nói lời hòa hợp sẽ được nhiều người ủng hộ. Không nói lời thô ác, mà nói toàn những lời hòa nhã, thương yêu, sẽ có cuộc sống cao sang. Đây là những pháp tu cho cái miệng, rất hay, rất bổ ích, chúng ta cần thực hiện theo, để gạt hái được nhiều phước đức, lúc đó cuộc đời, gia đình và xã hội, trong hiện tại được thanh bình, an đẹp và tương lai sẽ sanh vào nơi an lạc, thật hạnh phúc nào bằng. Nghiệp miệng chuyên tạo điều lành, Sống thời an lạc, tái sanh cõi hiền.

Thích Viên Thành, những ngày tịnh dưỡng



Thơ Về Nghiệp Khẩu

Kinh dạy cái miệng tội lỗi vô cùng
Nghiệp khẩu có bốn, nói chung rất nhiều
Lời thời hung ác, lưỡi lại đôi chiều
Chuyện không nói có, có thời nói không
Nhiều lời thù dệt, lắm chuyện viễn vòng
Đâm bì thóc nọ thọc bì gạo kia
Khiến cho bao kẻ chịu cảnh chia lìa
Nát tan nhà cửa gia đình thảm thương
Lại thêm rao lỗi tứ chúng bốn phương
Trước mặt khen nịnh sau lưng chê cười
Thương thay người lại biến thành đười ươi
Để cho đánh mất tình người trong ta
Cái miệng ăn uống rất dối xa hoa
Giết bao loài vật để mà nuôi thân
Nhậu nhẹt say khướt như kẻ ngu đần
Thân mình phá hoại bệnh tình phải mang
Ung thư đột qụy bệnh gút rõ ràng
Nhà hàng ăn uống cầu kỳ nhẩn tâm



Quan điểm hưởng thụ tạo mọi lỗi lầm
Cũng từ cái miệng ăn càng nói xiên
Hoạ tai lại đến lắm chuyện nảo phiến
Lỡ lời một tiếng hận thù ngàn năm
Lòng ta trong sáng tựa ánh trăng rằm
Chiếu soi nhân thế tỏ đường quy y
Khiêm cung đối đãi tôn trọng lễ nghi
Nhạy lời xin lỗi trọng lời cảm ơn
Nhân văn đẹp tuyệt còn có nào hơn
Tán dương ca tụng trọng người hơn ta
Miệng cười tươi đẹp thanh thoát như hoa
Thành người cao quý trên đời tôn vinh
Khẩu nghiệp không tốt nay biến thành xinh
Ăn sạch nói đẹp thanh bình hoan ca.

Thích Viên Thành

Những ngày tịnh dưỡng tại An Lạc Thất 6/27

Tulloch Ave Pennington SA 5013



Ý NGHĨA CỦA VIỆC THỈNH ĐẠI HỒNG CHUNG

Chuông là một pháp khí linh thiêng, quan trọng trong nghi thức Phật giáo, nhất là Đại Hồng Chung (chuông lớn, còn gọi là chuông u minh).

Tiếng chuông chùa hàng ngày thong thả vang xa khắp chốn không gian, thâm trầm giữa bao náo nhiệt của cuộc đời, ngân nga khắp phương trời cao rộng, u huyền giữa những tang thương đau bể, thức tỉnh biết bao khách trọ trần gian, còn mãi mê lo “hướng ngoại tìm cầu” chạy theo đuổi bắt ngũ dục (tài, sắc, danh, thực, thù), gọi thế nhân đang mê đắm nơi bể khổ trầm luân, trở về cõi an nhiên.

Cho đến nay nhiều ngôi chùa, nhất là chùa Việt Nam đã có mặt khắp nơi trên thế giới. Chùa nào cũng có một “đại hồng chung” hoặc lớn hoặc nhỏ. Cho nên “Tiếng chuông chùa thật là gần gũi, không thể thiếu trong đời sống dân lành của mọi thời đại, mọi quốc độ, mọi nơi...”

Kinh Tăng Nhất A Hàm có bàn về vấn đề này: “Mỗi khi tiếng chuông chùa ngân vang thì những hình phạt trong

ác đạo được tạm thời dừng nghỉ, chúng sanh chịu hình phạt được tạm thời an vui”.

“Pháp khí này, về mặt diệu dụng, có công năng phá trừ phiền não, khởi sanh bồ-đề tâm”.

Vì công năng diệu dụng, nhiều lợi ích như vậy, nên chùa nào cũng có Đại Hồng Chung, mỗi khuya, sáng, chiều, tối, tiếng chuông chùa thông thả nhẹ ngân: Trên thấu thiên đường, dưới thông địa phủ, giúp cho khách lữ hành, đang bôn ba hay bận rộn, thấy nhẹ nhàng mà dừng gót lãng du, giúp cho bao sanh linh, đang chìm đắm trong vô minh, trong biển khổ, bao người đang lạc lối, hay bán loạn mãi mê trong danh, lợi, tình, thức tỉnh mà quay đầu về bờ giác.

Có nhiều vị cao Tăng, tuổi về già phát nguyện thỉnh chuông, trong đó có HT Thích Huyền Quang, đệ tứ Tăng Thống, khi bị quản thúc tại TV Nguyên Thiều, hằng ngày Ngài cũng thỉnh Đại Hồng Chung để cầu nguyện cho hòa bình thế giới và GHPGVNTN được phục hoạt, hầu cứu độ nhân sinh.

Trong thời gian Covid hoành hành khốc liệt ở khắp nơi này, để vận dụng những Pháp khí đã có sẵn, mang lợi ích đến muôn loài, cũng là pháp an tâm, để an ổn mà “ở yên một chỗ” Viên Thành phát nguyện mỗi ngày thỉnh chuông 4 lần: 5 giờ 30 khuya, 9 giờ 30 sáng, 3 giờ 30 chiều, tiếp theo sau đó là những thời công phu, tịnh độ, thiền hành, lạy Phật.

“Có một câu chuyện cổ Phật gia như sau:

Có một chú tiểu có nhiệm vụ đánh chuông. Theo quy định của chùa, hàng ngày vào lúc sáng sớm và khi chiều tà thì phải đánh một hồi chuông. Khi mới bắt đầu công việc,



thì chú tiểu đánh chuông cũng khá nghiêm túc. Nhưng nửa năm trôi qua, chú tiểu cảm thấy công việc đánh chuông thật là đơn điệu nhàm chán. Thế là, cậu bèn làm chỉ cốt cho xong chuyện. Một ngày, sư trụ trì ngôi chùa đột nhiên tuyên bố muốn đưa chú tiểu xuống hậu viện chẻ củi gánh nước, không để cho cậu đánh chuông nữa. Chú tiểu thấy lạ quá, bèn hỏi sư trụ trì: “Không biết có phải tại con đánh chuông không đúng giờ, không vang tiếng hay sao?”. Sư trụ trì bảo: “Con đánh chuông rất là vang, nhưng tiếng chuông rỗng tuếch, èo uột, bởi vì trong lòng con không hiểu được ý nghĩa của việc đánh chuông, cũng không có chú tâm làm việc ấy. Tiếng chuông không những là thước đo cho thời gian làm việc nghỉ ngơi trong chùa, mà quan trọng nhất ấy chính là thức tỉnh tâm mê muội của chúng sinh. Vì vậy, tiếng chuông chẳng những cần phải vang dội, mà còn cần phải mượt mà, hùng hậu, thâm trầm, lan xa. Người mà trong tâm không có chuông, có nghĩa là không trọng Phật. Nếu không thành kính, thì làm sao đảm đương chức vụ đánh chuông được?”. Chú tiểu nghe xong, đỏ mặt xấu hổ, rồi sau đó dốc sức tu luyện, cuối cùng trở thành một cao tăng nổi tiếng”.

Tiếng chuông chùa cũng là Pháp âm, nên sự chú tâm thành kính trong thỉnh chuông, không những giúp cho người dương thức tỉnh, lâng lâng cõi lòng, hướng tâm về cõi thiện lành, mà còn giúp cảm hóa cho cõi âm được nhẹ nhàng siêu thoát.

Ngoài ra tiếng chuông chùa còn được sử dụng giống như phương tiện báo giờ. Trong chùa mọi người thống nhất dùng tiếng chuông làm thước đo thời gian, tuân thủ thống nhất về thời gian tu luyện, duy trì và bảo vệ truyền thống của nhà chùa và sự tôn nghiêm của Phật giáo, ngoài xã hội, cũng



giúp cho nhiều người nghe chuông tỉnh thức, lắng lòng khi bận rộn và cũng để chuẩn bị chu đáo cho một ngày mới.

Việc thành tâm hằng ngày lo nhiều thời thỉnh chuông, không phải là việc tầm thường, mà cũng đang góp phần tích cực trong Phật sự “hoằng pháp lợi sanh” giúp cho cả cõi âm và dương đều lợi lạc. Cho nên trong thời buổi “ở yên một chỗ” này, rất mong các chùa, đừng để Đại Hồng Chung thỉnh lặng, mà hằng ngày cứ người hoặc kêu gọi sự phát tâm của bốn chúng đệ tử, phát nguyện thỉnh chuông, để giúp cho Pháp âm được lan tỏa, cầu nguyện cho Thế Giới Hòa Bình, Chúng Sanh An Lạc, Dịch Bệnh Tiêu Trừ, mọi người trở lại cuộc sống bình thường, tạo nhiều phước thiện, để hiện tại được an lành, tương lai được sanh về lạc cảnh.

Nam Mô U Minh Giáo Chủ Cứu Khổ Bỏ Tôn Cứu Bạt Minh Đồ Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát.

Tổ Đình Pháp Hoa - Nam Úc 27/07/2021

Thích Viên Thành



CHÂN NHU

Do hằng ngày, nhiều tỷ con vật bị giết để phục vụ cho ăn uống, cũng như việc phê phán thị phi, “cái miệng” này đã gây ra muôn vàn “khẩu nghiệp”, cộng với sự “thể hiện bản ngã, hướng ngoại tìm cầu” để phục vụ cho nhu cầu hưởng thụ. Con người đã sống với ảo tưởng, rồi tranh giành, khai thác cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên, gây ô nhiễm môi trường, tạo nhiều tội lỗi, để phải gánh chịu nhiều thiên tai, dịch họa thảm khốc và vật đòi mạng như dịch bệnh hiện nay là một điển hình cụ thể nhất!

Covid-19 ra “thông điệp” từ đầu mùa dịch đến nay: tất cả phải “bịt miệng” và “cách ly”... gây nhiều khủng hoảng cho nhân loại. Phật Tổ dạy: “Tâm địa nhược thông, huệ nhật tự chiếu” có nghĩa là khi không còn bị ngu dục che mờ trên đất tâm, thì mặt trời Tuệ sẽ tự nhiên rọi sáng. Chỉ có trở về sống với tâm an tịnh, thiện lành, trọn vẹn với “bây giờ và tại đây”, hướng vào bên trong, hoàn thiện tự thân, thuận và thấy rõ sự vận hành của tự nhiên (Pháp) mà không phân biệt, phán xét, lúc đó sẽ có cuộc sống an lành, xã hội mới được hòa bình, ổn định. Mặt trời hằng ngày, chỉ một việc tỏa ánh sáng, nuôi dưỡng muôn loài, nhưng vẫn trường tồn và lợi ích khắp nơi.



Chân lý vẫn rạng ngời và bàng bạc khắp chốn, nên Viên Thành (An Lạc) cảm nhận mỗi người chúng ta, ai cũng đều có sự tốt đẹp, sáng suốt, xin chân thành chia sẻ bài thơ CHÂN NHƯ này, để cùng nhau “phản quan tự kỷ” sống với thực tại, với “chân như” để có được chánh kiến, an lạc, đón mừng mùa xuân 2022 đầy hoan hỷ và hy vọng.

Có mặt khắp nơi tự thưở nào
Cuộc đời trải nghiệm tự chiêm bao
Tâm linh Phật tính luôn hằng hữu
Vũ trụ Trời xanh vẫn dạt dào
Tỏa sáng ánh dương nuôi dưỡng vật
Thâm trầm sinh khí hướng thanh cao
Bên trong tinh tú cùng sanh chúng
Tự tánh an nhiên hiển hiện vào

Chùa Pháp Hoa SA, 01/01 Chào Mừng Năm Mới 2022 – Nhâm Dần.

Kính Chúc Toàn Thể An Lành Trong Những Tâm Niệm Thiện Ích.

An Lạc - Thích Viên Thành



MỤC LỤC

Phần 1: VĂN	37
Phần 2: THƠ	223
Phần 3: SỬU TÂM	289
Phần 4: GÓP NHẬT	359



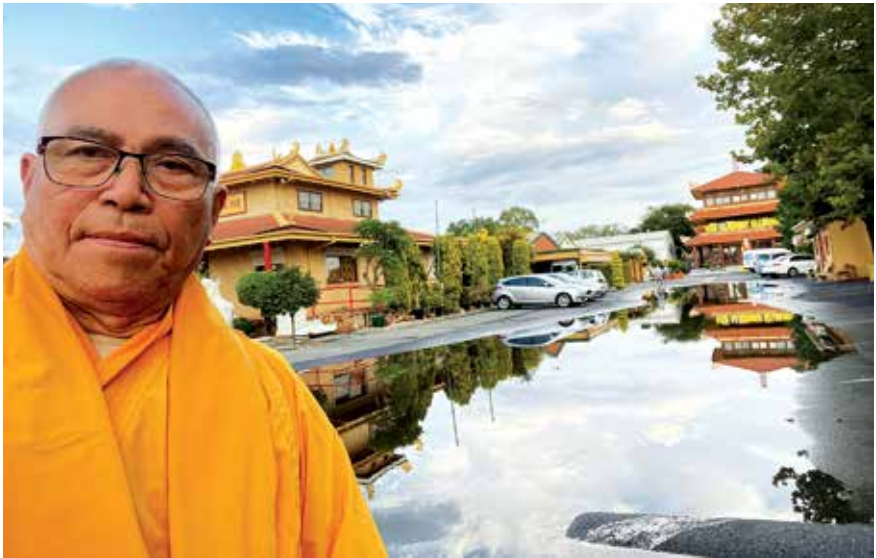




Theo hầu Thầy (Sư Phụ) từ VN đến Úc khi SP còn khỏe, cho đến lúc già yếu



Cùng Chư Tôn Đức trong Giáo Hội Úc Châu về dự lễ tại Tổ Đình Pháp Hoa SA (Chùa nhà)



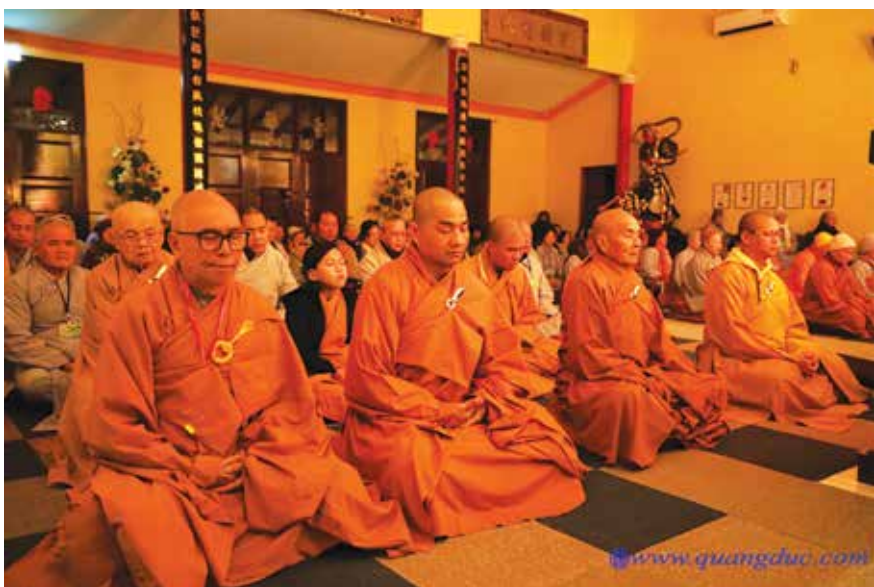
Hộ trì Tam Bảo và Bảo Vệ ĐT Chùa Pháp Hoa - SA. Ngôi Chùa do Sư Phụ là TLHT thượng NHỮ hạ HUỆ khai sơn và bảo lãnh Viên Thành qua tu tập từ năm 2004.



Hướng dẫn PT kinh hành niệm Phật tại Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 19 tại Canberra 2019



Hướng dẫn PT kinh hành niệm Phật tại Khóa Tu Học Phật Pháp Úc Châu kỳ 19 tại Canberra 2019



Hằng ngày tự thân cùng đại chúng đều hành trì: tụng kinh, trì chú, niệm Phật, tham thiền...



Hướng dẫn PT Tu Học tại Chùa Pháp Hoa - Nam Úc



Pháp thoại cho Đạo Tràn Bát Quan Trai Chùa Pháp Hoa - Nam Úc



An Cư tại địa phương Chùa Pháp Hoa - Nam Úc



Lễ Tiểu Tường Sư Phụ và An Cư Kỳ 18 tại Tổ Đình Pháp Hoa SA - 2018



Hằng ngày nhiều lần thỉnh Đại Hồng Chung cầu nguyện cho Thế Giới Hòa Bình, Chúng Sinh An Lạc, Người Chết Siêu Thăng, Kẻ Còn nhiều Phước Lạc...



Chư Tôn Thiền Đức Tăng Ni & Quý Phật tử tại Khóa An Cư kỳ 21 của Giáo Hội tại Thiền Lâm Pháp Bảo Sydney, từ ngày 3 đến 9 tháng 7 năm 2023



Dự Đại Hội Khoáng Đại Giáo Hội PGVNTNHN Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan tại TV Quảng Đức Melbourne



An Cư tại Thiền Lâm Pháp Bảo - Sydney 2023



Giao lưu dự lễ tại chùa (Tàu) Trúc Lâm tại Adelaide SA cùng với Chư Tôn Đức nhiều sắc tộc



Tham dự Tuyên Phật tại Đại Giới Đàn Quán Thông,
Chùa Viên Giác - Đức Quốc



Cùng Chư Tôn Đức thuộc Môn Phái LTCT ở VN Âu du
và chiêm bái Chùa Khánh Anh - Pháp Quốc



Viên Thành và CTĐ thuộc MP Lâm Tế Chúc Thánh VN và thế giới, viếng Chùa Vạn Hạnh - Hòa Lan, trên hành trình này, đi ngang Đan Mạch và Bỉ quốc.



Một số sinh hoạt tại chùa Pháp Hoa SA hướng về Sư Phụ TLHT thượng NHƯ hạ HUỆ.

MÌ QUẢNG CHAY **ođ**

**DO GIA ĐÌNH HUYNH THỊ TÍM TÀI TRỢ
VÀ GÓP PHẦN CỦA LÒ MỠ HÙNG NỮ.**

**“LỄ PHẬT QUANH NĂM KHÔNG BẰNG RẪM THÁNG GIÊNG”
KÍNH MỜI QUÝ VỊ CÙNG TÌNH TÂM, ĂN CHAY VÀ GÓP LỜI
CẦU NGUYỆN CHO BÌNH YÊN KHẮP CẢ.**

**VÀO LÚC 7 GIỜ 30 PHÚT SÁNG
NGÀY RẪM THÁNG GIÊNG NĂM NHAM DẦN (15/02/2022)
TẠI LÒ MỠ HÙNG NỮ (NGANG PHỦ THỎ TỘC TRẦN, THÔN XUAN NAM)**



Yểm trợ cho bà con thoát nghiệp sát (bỏ nghề đánh bắt cá trên sông nước) bằng thành lập “Lò Mì” và tạo cơ hội nhắc nhở cho bà con ăn chay, hướng Phật, vào những ngày Rằm lớn.



Yểm trợ xây dựng, hoàn thiện các công trình, từ ngoài đường, tráng sân, làm nhà bếp, lót gạch nền cho đến bảng đá ghi công, sắm vật dụng cần thiết... và thỉnh (Tổ) Phật Hoàng Trần Nhân Tông vào trang nghiêm thờ ở ngăn giữa Nhà Thờ Tộc Trần Văn.



Dựng tượng Quan Âm Bồ Tát và lư nhang trước Phủ Thờ, cùng Cha về phát quà cho bà con và thôn xóm.



Chẳng những tạo cảnh quan sạch đẹp cho Phủ thờ, để chuẩn bị cho Lễ Kỷ Niệm 10 năm Khánh thành, nhận bằng Công Nhận Tộc Họ Văn Hóa và khen thưởng “Dâu hiền, Rễ thảo, Cháu ngoại và cháu Nội gái nhiệt tâm” mà còn dạy cho con cháu biết sống sẻ chia, tạo phước đức với đời, qua ủng hộ “Tô Mì Tình Nghĩa, Phần Cơm Sẻ Chia, Quà Tết Trung Thu...”



Tổ chức Khánh Thành Nhà Thờ Tộc một cách hoành tráng tại Thôn Xuân Nam, Đại Thắng, Đại Lộc QN.



Yểm trợ hoàn thiện nhiều công trình giúp an toàn, sạch đẹp và tạm đầy đủ các điều kiện cho việc sinh hoạt, thờ cúng... Còn thường Tổ chức múa lân, phát quà Tết Trung Thu vào hằng năm...



Mừng Thọ Ông Nội và Bà con trên 70 tuổi, nhân ngày Khánh Thành Từ Đường Tộc Họ Trần Văn



Nuôi Cha bị bệnh Tim năm 2019, phải đặt máy “trợ tim” giúp Cha già Đại Thọ trên 103 tuổi



Thỉnh Chư Tôn Đức về nhà ở Đà Nẵng Cúng Đường Trai Tăng Mừng Thọ cho Cha 95 tuổi.



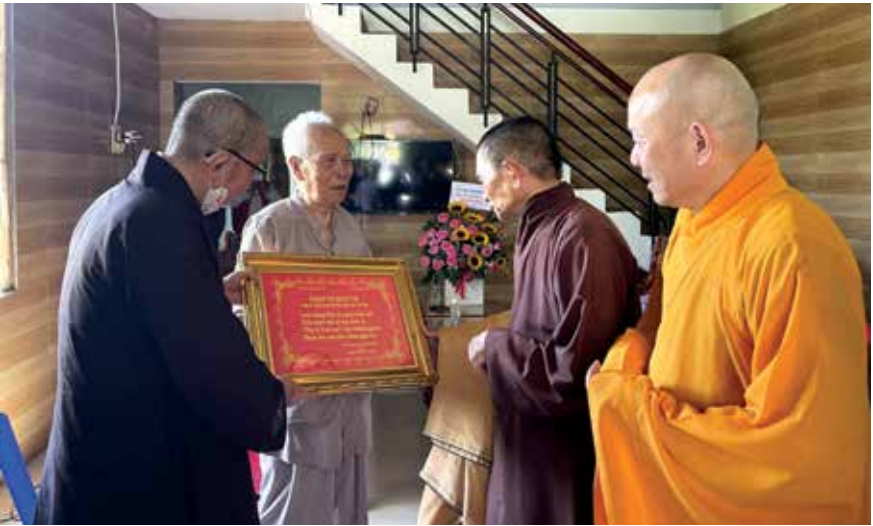
Đưa Cha đi hành hương, chiêm bái, cùng đường Tam Bảo khắp 3 miền Trung, Nam, Bắc VN



Đưa Ông Nội đi du lịch khắp nơi: Trung Quốc, Thái Lan, Lào và 3 miền Trung Nam Bắc VN



Những ngày ông cháu du lịch Trung Quốc



Thỉnh Chư Tôn Đức tại Úc về và CTĐ ở Quảng Nam Mừng Đại Thọ 101 tuổi cho Cha già



Phát quà cho bà con, nhân ngày về thăm Từ Đường Tộc Trần Văn và quê hương năm 2022



Về Hộp Mặt Thầy Bạn Cũ tại Ngôi Trường Xưa Bồ Đề Hội An và Tổ Chức Tưởng Niệm Chư Vị Thầy Cô Bạn Học Quá Vãng 2019.



Đã nhờ Thầy Thông Lưu tổ chức thành công Lễ Tưởng Niệm Thầy, Cô, Bạn Học quá vãng tại Chùa Pháp Bảo - Hội An, năm về dự Hộp Mặt Toàn Trường Bồ Đề Hội An lần 1 năm 2019.



Khi chúng tử không muốn tiếp tục con đường giải thoát cao đẹp, để chu toàn trách nhiệm của Cha Mẹ, bèn tổ chức Lễ Hằng Thuận, cung thỉnh CTĐ về Chứng Minh và mời, tạo phương tiện cho bà con Nội Ngoại ở mọi miền về tạt tử gia ở Vĩnh Trạch Chúc Phúc, đặc biệt đãi chay, cúng dường Trai Tăng, phát quà từ thiện và tặng quà quý cho bất cứ vị nào đến chúc phúc.



Về thăm lại Chùa Xưa (Pháp Bảo- Hội An) và phát quà cho ACE GDPT trước và sau 1975 - năm 2022



Phát quà cho các em GDPT tại Chùa Pháp Bảo Hội An 2022



Sau khi được TT Thích Nguyên Tạng về VN tranh thủ ra Quảng Nam Mừng Thọ Cha già Đại Thọ 101 tuổi, sau đó Viên Thành và SC Liên Phương đã vào Nha Trang Mừng Thọ giao lưu, Cụ Bà Tâm Thái.



Phát quà cho ĐHPT Chùa Phước Thạnh, ngày về thăm lại quê hương sau nhiều năm xa cách - 2019



Tham gia phát hàng ngàn phần quà cho bà con khó khăn tại vùng núi Điện Biên Phủ, trong chuyến Hành trình xuyên Việt 2022.



Thành tâm cúng dường và hộ trì Tam bảo, ttxh khắp nơi, trong Hành Trình Xuyên Việt 2022.



Chịu trách nhiệm hướng dẫn và Tổ chức lễ cúng Bạt độ cùng cúng dường Trai Tăng, cầu nguyện cho Tộc Họ Huỳnh và Chị Ba Tân tại Vĩnh Trạch, Thoại Sơn, An Giang. Người chết được siêu thăng, kẻ còn được Phước Lạc năm 2022.

Khi Đạo Nghĩa Vương Tròn, thì được sống trên đất nước Hạnh Phúc nhất nhì thế giới và được chính khách Úc mời chú nguyện và chở xe xích lô đạp dạo quanh...



ĐẠO NGHĨA VUÔNG TRÒN

Viên Thành

HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM

NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

65 Tràng Thi - Q.Hoàn Kiếm - Hà Nội

Email: nhaxuatbanhongduc65@gmail.com

Điện thoại: 024.39260024 - Fax: 024.39260031

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc **BÙI VIỆT BẮC**

Chịu trách nhiệm nội dung

Tổng biên tập **LÝ BÁ TOÀN**

Biên tập: **ThS Nguyễn Khắc Oánh**

Kỹ thuật vi tính: **Quang Bình**

Thiết kế bìa: **Lan Nhi**

Thực hiện liên kết xuất bản:

Công ty TNHH TM & DV VH Hương Trang

416 Nguyễn Thị Minh Khai - P.5, Q.3 - TP.HCM

ĐT: 028.38340990 - Fax: 028.38249739

Số lượng in: 1.000 bản, khổ 14.5x20.5cm. In tại: Công ty TNHH VH In SX-TM-DV Thuận Liên Tường, 490 Hương Lộ 2, P.Bình Trị Đông, Q.Bình Tân, TP.HCM. Số ĐKXB: 2974-2023/CXBIPH/09-78/HĐ. QĐXB số: 516/QĐ-NXBHĐ, ngày 20 tháng 11 năm 2023. Mã ISBN: 978-604-476-835-9. In xong và nộp lưu chiểu năm 2023.